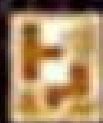


NỮ HOÀNG TỰ DO

AI CẬP

*С*ИХОТЕР

CHRISTIAN
JACQ



nhà xuất bản Hà Nội



Thông tin sách

Tên sách: **Nữ Hoàng Tự Do Ai Cập Ahhotep**

Nguyên tác: **The Empire of Darkness (Queen of Freedom #1)**

Tác giả: **Christian Jacq**

Nhà phát hành: **Văn Lang**

Nhà xuất bản: **NXB Hải Phòng**

Khối lượng: **350g**

Kích thước: **14,5 x 20,5 cm**

Ngày phát hành: **10/2007**

Số trang: **365**

Giá bìa: **43.000đ**

Thể loại: **Tiểu thuyết Lịch sử**

Thông tin ebook

Nguồn: <http://tve-4u.org>

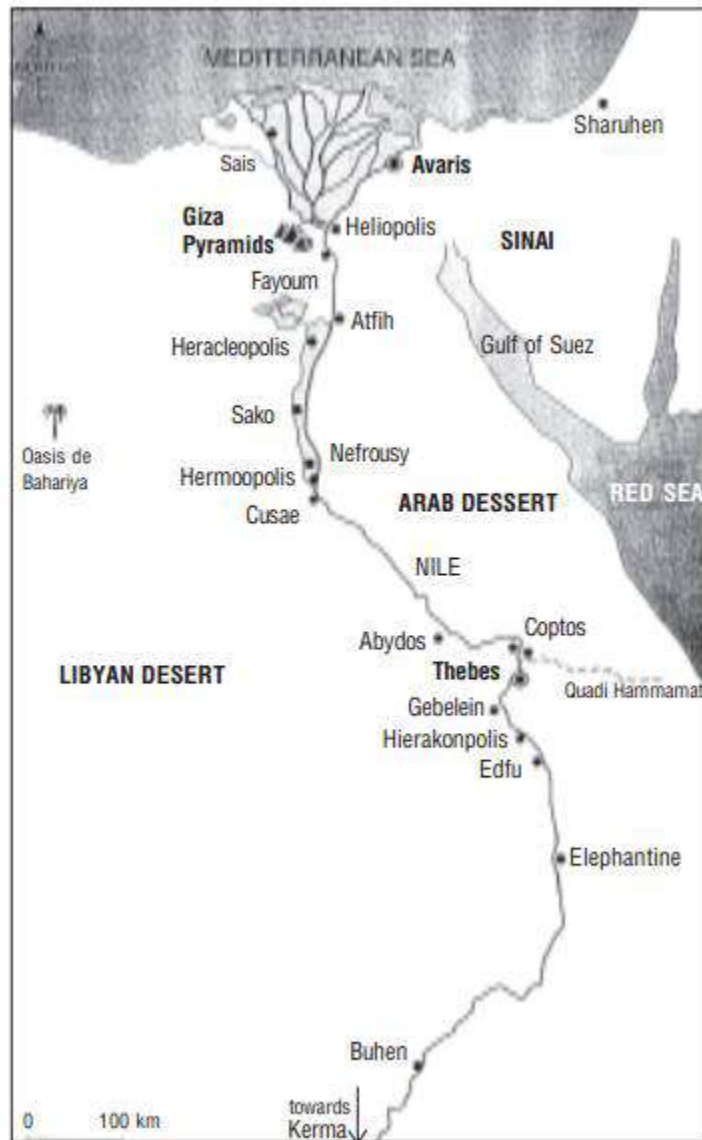
Thực hiện ebook: **thanhbt**

Ngày hoàn thành: 25/12/2016

Dự án ebook #275 thuộc Tủ sách BOOKBT



Lời giới thiệu



Thế kỷ 17 trước CN, Ai Cập là cái bóng phản ánh chính mình thời cổ đại.

Những đạo quân rợ từ Đông Bắc tràn qua Đế Chế Ai Cập trên những cỗ xe mã (người Ai Cập chưa bao giờ nhìn thấy ngựa), và tàn phá mọi thứ trên đường đi. Người Hyksos, “nhà thống trị từ miền đất lạ”, xâm chiếm vương quốc của các pharaoh và biến họ thành nô lệ.

Duy có một thành phố đứng lên chống lại cuộc xâm lược của người Hyksos: Thebes, nơi góa phụ của vị pharaoh cuối cùng, Teti, vẫn còn trị vì. Nhưng Nữ hoàng Teti biết sớm muộn gì thần dân của bà cũng sẽ bị khuất phục trước sự bạo tàn của người Hyksos.

Tuy nhiên, Nữ hoàng Teti có người con gái tuổi tròn mười tám tên là Ahhotep. Dữ dội, xinh đẹp, và can trường, Ahhotep không bao giờ chấp nhận thất bại.

Nàng quyết định khơi lại ngọn lửa kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc Ai Cập.

Tác giả kết hợp những sự kiện trong lịch sử với trí tưởng tượng phong phú để kể lại câu chuyện có thật về người nữ anh hùng Ai Cập cổ đại Ahhotep. Nếu không nhờ lòng can đảm và tình yêu nước nồng nàn của Nữ hoàng Ahhotep, tung lũng của các vị vua và kho tàng vô giá của các vị pharaoh sẽ không bao giờ tồn tại cho đến ngày nay.

NỮ HOÀNG TỰ DO AHHOTEP

Khoảng năm 1690 trước Công nguyên, Ai Cập nằm dưới ách thống trị của người Hyksos. Thế nhưng có một nàng công chúa trẻ tuổi dám đứng lên đánh đổ ách áp bức của quân xâm lược. Tên nàng là Ahhotep. Nàng bắt đầu đánh thức lương tâm của đồng bào với rất ít cơ may thành công. Trong tiếng Ai Cập, *Ah-hotep* cấu thành từ hai chữ: *Ah* là vị thần mặt trăng hung hãn và đáng sợ, còn *Hotep* có nghĩa là “hòa bình”, “trọn vẹn”. Do đó, có thể dịch cái tên Ahhotep là “Trăng Tròn” - nói cách khác là sức mạnh phá tan bóng đêm - hoặc “Chiến tranh và Hòa bình”.

Có ba con người, ba vị pharaoh để lại dấu ấn trong cuộc đời của Nữ hoàng Ahhotep: phu quân của bà, Seqen-en-Ra, và hai con trai, Kames và Ahmose. Ngay từ ban đầu, Nữ hoàng đã hy sinh rất nhiều công sức cho công cuộc tái thống nhất vùng Thượng và Hạ Ai Cập.

BỐI CẢNH LỊCH SỬ

Trong lịch sử 3.000 năm vĩ đại, Ai Cập cổ đại trải qua bao giai đoạn thăng trầm. Một trong những giai đoạn thăng trầm đó đánh dấu chấm hết của thời đại Trung Vương quốc - thời kỳ thái bình, hòa hợp, và ổn định khởi đầu vào khoảng năm 2060 trước Công nguyên.

Vào thế kỷ 18 trước Công nguyên, Ai Cập đứng trước nguy cơ xâm lược của người Hyksos ở Đông Bắc.

Trong tiếng Ai Cập, người Hyksos không biết có phải được mệnh danh là “Hekau Khasut”, tức “Hoàng tử của miền đất lạ”, hay không? Người ta vẫn tiếp tục tranh cãi, song chắc chắn rằng họ là người Canaan, người Anatolia, người Châu Á, người Caucasus, người Cryrus,... Đây là cuộc xâm lược đầu tiên nhắm vào Ai Cập.

Người Hyksos chiếm đóng suốt một quãng thời gian dài hơn một thế kỷ. Quân xâm lược thiết lập trung tâm quân sự và thương mại tại vùng châu thổ ở Avaris.

Thebes là kinh thành duy nhất vẫn còn kháng cự lại quân xâm lược.

Teti lên ngôi Nữ hoàng sau khi chồng bà (vị pharaoh cuối cùng trị vì Thebes trước khi bị chiếm đóng) băng hà. Bà cần có lòng can đảm lớn lao để duy trì nền độc lập của Thebes. Tuy nhiên, sự cứu giúp lại đến từ con gái bà, Ahhotep, người được mặt trăng che chở và quyết tâm chống giặc.

Ahhotep là vị nữ anh hùng dân tộc Ai Cập, bà kêu gọi người dân Thebes thành lập lực lượng giải phóng và đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực quân sự. Bà còn hơn cả một vị Nữ hoàng nhờ có công khôi phục những giá trị không thể thiếu của xã hội pharaoh. Theo các nhà sử học và người viết tiểu thuyết, Ahhotep tượng trưng cho hình ảnh người phụ nữ quyền rũ khó quên; người phụ nữ nói “không” với sự chiếm đóng và hành động man rợ.

Khoảng năm 1730 trước Công nguyên, Thebes là nơi cuối cùng còn tồn tại nền văn minh Ai Cập. Ở phía bắc kinh thành, cả vương quốc nằm dưới ách áp bức của người Hyksos và bạo chúa Apophis. Ở phía nam có người Nubia

là đồng minh của người Hyksos. Thebes là kinh thành duy nhất còn thờ thần Amon trong đền thờ ở Karnak (đền thờ rất khiêm nhường so với kinh thành đền thờ rộng lớn được nhiều du khách viếng thăm hiện nay). Còn một đền thờ duy nhất nữa do vua Senusret I (Vương triều thứ XII) xây dựng. Ngôi đền này không còn tồn tại nữa, do các vị pharaoh trong thời đại Tân Vương quốc dùng lại những tảng đá cổ làm nền móng cho đài kỷ niệm của mình. Tuy nhiên, những cuộc khai quật cho phép các nhà khảo cổ học tìm thấy những phần riêng lẻ của đền thờ mang tên “đền thờ trắng của vua Senusret I”. Đền thờ được xây dựng lại và thể hiện nét đẹp của các công trình xây dựng thời xưa.

Chính loài ngựa (con vật chưa được người Ai Cập biết đến cho tới nay) đã giúp người Hyksos chiếm ưu thế về mặt quân sự. Ngựa đóng vai trò quan trọng sống còn: khi được thắt vào cỗ chiến xa, ngựa có khả năng mang ba chiến binh ra chiến trường, một người cưỡi xe, còn ba người kia giao chiến bằng cung tên giáo mác bịt đồng. Nhiều thế hệ sau này chứng kiến quân Ai Cập biết sử dụng “loại vũ khí” đặc lực này trong trận chiến Kadesh, và vua Ramses II đã thắng trận.

Nữ hoàng Ahhotep cùng với chồng là pharaoh Seqen đã chiến đấu không khoan nhượng chống lại người Hyksos. Bằng chứng hùng hồn nhất là xác ướp biến dạng của vị pharaoh trẻ tuổi Seqen-en-Ra có đầu và gương mặt mang những vết thương khủng khiếp. Những người ướp xác không xóa đi dấu vết này, vì họ muốn lưu lại ký ức về vị vua quả cảm đã tử trận trong cuộc chiến ác liệt. Vua Seqen-en-Ra là vị pharaoh đầu tiên chống lại sự chiếm đóng của người Hyksos, bởi ngài muốn thấy Ai Cập lại tự do và thống nhất.

NHỮNG CỘT MỐC QUAN TRỌNG

+ Thời kỳ cổ đại (Vương triều thứ I và II) khoảng năm 3150 - 2690 trước Công nguyên.

+ Thời đại Cổ Vương quốc (Vương triều thứ III - VI) khoảng năm 2690 - 2180 trước Công nguyên. Thời kỳ xây dựng đại kim tự tháp. Những vị pharaoh nổi tiếng nhất là Sneferu, Djoser, và Khufu.

+ Thời kỳ trung gian thứ nhất (Vương triều thứ IX - XI) khoảng năm 2180 - 2060 trước Công nguyên.

+ Thời đại Trung Vương quốc (Vương triều thứ XI - XII) khoảng năm 2060 - 1785 trước Công nguyên.

Giai đoạn thống trị của vua Amenemhat và Senusret.

+ Thời kỳ trung gian thứ hai (Vương triều thứ XIII - XVII) khoảng năm 1785 - 1570 trước Công nguyên.

Người Hyksos xâm lược và chiếm đóng.

+ Thời đại Tân Vương quốc (Vương triều thứ XVII - XX) khoảng năm 1570 - 1070 trước Công nguyên.

Các vị pharaoh nổi tiếng nhất là Hatshepsut, Akhenaton, Seti I, và Ramses II.

+ Thời kỳ trung gian thứ ba (Vương triều thứ XXI - XXV) khoảng năm 1070 - 672 trước Công nguyên.

+ Thời kỳ suy tàn (Vương triều XXV - XXX) 762 - 332 trước Công nguyên.

+ Thời kỳ Hy Lạp - La Mã từ năm 332 trước Công nguyên đến năm 395. Alexander Đại đế xâm lược và thống trị Ai Cập, sau đó đến các vị hoàng đế La Mã.

Chương 1

Ahhotep vẫn chưa manh động trong hơn nửa canh giờ qua. Vừa trông thấy tên lính gác cuối cùng đi ngang qua cổng chính của hoàng cung, nàng con gái xinh đẹp có mái tóc nâu chóp lấy thời cơ trước khi chúng đổi gác, liền chạy vọt vào nấp trong lùm cây thánh liễu cho đến khi trời sẩm tối.

Ahhotep là con gái tuổi tròn mười tám của Nữ hoàng Teti. Nàng mang cái tên rất lạ, có thể dịch ra là “Trăng Tròn”, hoặc thậm chí “Chiến Tranh và Hòa Bình”, bởi theo lời của các nhà hiền triết, vầng trăng là vị thần hiện thân của cái chết và hồi sinh.

Chiến tranh... Đó là kế sách duy nhất để quét sạch quân xâm lược Hyksos khỏi bờ cõi - ngoại trừ kinh thành Thebes, thánh địa của thần Amon. Nhờ được thần Amon phù hộ và che chở, đền thờ Karnak và kinh thành lân cận chưa rơi vào tay của quân rợ.

Bốn mươi năm trước, quân Hyksos tràn qua vùng châu thổ tựa như đàn châu chấu khổng lồ. Người Châu Á, người Ả-rập, người Xy-ri, người Ba-tư, người A-na-tô-li, cùng nhiều chủng tộc khác nữa trang bị gươm bén giáo dài. Chúng sử dụng sinh vật lạ bốn chân, gọi là ngựa, có đầu và thân hình to lớn, chạy nhanh hơn lừa. Những con ngựa kéo những cỗ chiến xa lao đi như tên bắn, giúp quân giặc tàn sát các chiến binh của pharaoh.

Ahhotep mắng nhiếc nhược binh Thebes là yếu hèn. Sự thật là quân Thebes không thể hy vọng cự địch nổi với đạo quân chiếm đóng hùng hậu có trang bị vũ khí mới đáng sợ; nhưng thúc thủ sẽ đồng nghĩa với tự sát. Khi Apophis, thủ lĩnh tối cao của người Hyksos, hạ quyết tâm san bằng Thebes thành bình địa, quân Thebes sẽ bỏ chạy, dân chúng sẽ bị tàn sát, đàn bà con gái đẹp sẽ bị bắt làm trò mua vui cho lũ quân lính hung tàn, trẻ em khỏe mạnh sẽ bị bắt làm nô lệ. Những con người tự do cuối cùng trên đất Ai Cập cúi đầu bắt lực.

Vương quốc của những người xây dựng kim tự tháp chỉ còn lại kinh thành nằm giữa gong kìm của quân chiếm đóng ở miền Bắc và quân chư hầu Nubia ở miền Nam, đền thờ hoang tàn của vua Senusret I, và hoàng cung.

Nếu Nữ hoàng Teti không cương quyết chống giặc, thì ngay cả cung vua cũng bị tàn phá, người dân Thebes sẽ làm thân trâu ngựa cho giặc Hyksos như bao đồng bào khác. Nhưng do rơi vào thế cô lập, Nữ hoàng Teti bắt đầu suy yếu, và số người ủng hộ nền độc lập của Thebes ngày một ít đi.

Nếu chỉ còn lại một người chống đối duy nhất, người ấy sẽ là Ahhotep, nàng thiếu nữ không sợ đấu tranh, đau khổ mất mát, hay cái chết. Cho dù dao kề cổ, nàng sẽ không chịu khuất phục.

Triều thần chế giễu nàng là điên rồ, đem nàng ra làm trò cười thay vì xem trọng, nhưng họ đã lầm. Hôm nay là ngày mở đầu cho cuộc đấu tranh giành tự do. Với người chống đối 18 tuổi là chiến binh duy nhất, và lưỡi dao sắc bén là vũ khí duy nhất.

Lính canh đã đổi phiên gác, Thebes chìm trong giấc nồng. Yến tiệc thết đãi đã qua lâu. Nhạc đã tàn. Pharaoh không còn ngự trên ngai vàng.

Ahhotep muốn quên đi cảnh tượng nao lòng này, và chạy ra bến tàu. Đâu ngoài bến tàu là chiếc tàu hàng vô chủ từng một thời dùng để vận chuyển đá từ mỏ đá và mấy chiếc thuyền buồm nhỏ.

Trong số đó có một chiếc thuyền nhỏ còn tốt. Ahhtep định dùng phương tiện chuyên chở này để rời khỏi vùng đất Thebes. Nàng nhảy phóc xuống thuyền và nắm lấy mái chèo. Dòng nước đưa nàng xuôi dòng lên phương bắc.

Đang đêm hôm không có ai dám chèo thuyền trên sông, vì có quá nhiều mối hiểm nguy đang rình rập: hà mã, cá sấu, xoáy nước... nhưng Ahhotep không còn chọn lựa nào khác. Và khi không còn chọn lựa nào khác, nàng thường hô lớn, “chúng ta tự do”.

Công chúa quyết chèo thuyền lên đường.

Vì không ai cho nàng biết miền đất tự do kết thúc ở đâu và biên giới chiếm đóng của người Hyksos mở ra từ đâu, nên nàng phải tự đi tìm. Các quân sư khiếp nhược của Nữ hoàng cho rằng người Hyksos đã hùng mạnh kể từ khi Apophis lên nắm quyền bính - Apophis nổi tiếng tàn bạo hơn cả những vị vua trước. Họ thúc giục Nữ hoàng Teti sớm rời khỏi Thebes.

Nhưng Nữ hoàng có thể sống an lành ở đâu đây? Theo Ahhotep, chỉ có tấn công mới tìm được nơi trú ẩn an toàn. Trận giao chiến đầu tiên diễn ra trên đường phân ranh giới, và nếu cần, đích thân công chúa sẽ điều binh khiển tướng.

Trong 40 năm qua, hàng ngàn đồng bào bị tàn sát. Người Hyksos mặc sức tác yêu tác quái mà không bị trừng phạt và tiếp tục thống trị vùng Thượng Ai Cập và Hạ Ai Cập. Ahhotep sớm chứng tỏ cho dân tộc Ai Cập thấy mình rất hùng mạnh.

Quen sống trong nhung lụa xa hoa, công chúa Ai Cập chưa bao giờ phải cầm mái chèo nặng nề như thế này, và chịu hư da tay. Nhưng sự tồn vong của tổ quốc đang treo đầu sợi tóc, nàng chỉ nghĩ đến mục tiêu phải đạt được.

Con thuyền chợt va phải một vật gì đó và suýt lật úp, nhưng liền lấy lại thăng bằng nhờ sự may mắn thần kỳ. Ahhotep thoáng thấy một bóng đen bơi ra xa, đuôi của nó quẫy đập dữ dội trong nước. Thì ra nàng đã đâm phải con cá sấu.

Không chút sợ hãi, Ahhotep chèo thuyền đi tiếp. Nhờ tinh mắt và ánh trăng sáng vắng vặc, nàng tránh được các mảnh vụn của chiếc thuyền và hòn đảo nhỏ xanh cỏ nơi những con bồ nông đang ngủ. Trên bờ sông là những ngôi nhà dân bỏ hoang. Vì sợ quân xâm lược kéo tới, dân chúng đã chạy loạn đến Thebes.

Nàng thấy khói bốc lên cách đây không xa.

Ahhotep giảm tốc độ chèo, hướng mũi thuyền vào bờ, rồi giấu thuyền trong bụi cói giấ, làm khuấy động lũ diệc bạch đang ngủ. Sợ chúng kêu vác lên sẽ bị lộ, nàng chờ đợi một hồi rồi đi tiếp. Nàng leo lên bờ sông dốc đứng và lọt vào giữa cánh đồng hoang.

Khói đang bốc lên từ cánh đồng đang bốc cháy hay doanh trại của người Hyksos? Đẳng nào kẻ thù cũng rất gần.

Chợt có tiếng quát lớn:

“Này, bé con. Mà đang làm gì ở đây thế?”

Không chút chần chừ, Ahhotep phi thân, vung dao, lao thẳng vào kẻ thù.

Chương 2

Apophis hạ lệnh:

“Giết nó đi”.

Con lừa non thấy cái chết đang cận kề. Cặp mắt to của nó ánh lên vẻ ngờ ngác. Nó nghĩ, “Tại sao lại giết tôi?” Từ 6 tháng tuổi, nó đã không ngừng vác nặng đến nỗi để lại vết lõm trên lưng. Nó dẫn những người bạn đồng hành bất hạnh đi đúng đường và chưa một lần nào lạc đường. Nó luôn tuân lệnh không chút lưỡng lự. Chủ nhân của nó, lái buôn người A-rập từng phục vụ cho người Hyksos, vừa chết do chứng huyết khối. Tục lệ của quân xâm lược là cúng tế những con lừa béo nhất của thủ lĩnh đoàn lái buôn, rồi ném xác xuống năm mồ xây tạm.

Không để ý đến cảnh sát sinh, Apophis leo chậm rãi lên những bậc thềm dẫn đến hoàng cung. Nó tọa lạc ngay giữa thành trì, Avaris, được xây dựng ở khu vực phì nhiêu hướng đông bắc vùng châu thổ.

Apophis, chúa tể của người Hyksos, trạc tuổi ngũ tuần, cao lớn với mũi cao, má mềm nhũn, bụng phệ, và chân to. Tính cách lạnh lùng, giọng nói khàn khàn, mới thoát nhìn đã đủ kinh khiếp rồi. Mọi người quên đi hình hài xấu xí, mà chỉ để ý đến cái nhìn thấu tận tim gan con người của y. Tuy khó biết y đang nghĩ gì, nhưng con người này đã gây kinh hoàng cho đất nước Ai Cập trong suốt 20 năm qua. Hễ mỗi khi nghĩ đến mưu đồ xâm lược, Apophis lại cảm thấy niềm kiêu hãnh dâng trào. 13 thế kỷ độc lập của Ai Cập đã đến hồi kết thúc. Quân của pharaoh chưa hề biết đến những cỗ chiến xa và chiến mã, chúng gây kinh hoàng cho quân của pharaoh và giúp quân xâm lược tiến binh thần tốc. Nhiều chủng tộc không từ một thủ đoạn đê hèn nào để lấy lòng quân giặc.

Dù được hưởng bổng lộc hậu hỉ, nhưng những đạo quân đánh thuê của pharaoh đã trở giáo chống lại bộ binh Ai Cập. Thế là bộ binh Ai Cập rơi

vào thế trong ngoài đều có giặc. Vùng châu thổ còn lại rất ít thành trì cố thủ trước sức tấn công như vũ bão của quân xâm lược.

Một cận thần thân tín của Apophis là Khamudi khấu đầu thưa:

“Chúc Hoàng thượng thượng lộ bình an”.

Khamudi có mặt tròn, mái tóc đen nhánh ôm sát đầu, mắt xếch, chân tay nặng nề, thân hình vạm vỡ; y trông già giặn hơn độ tuổi 30 của mình. Tuy y che giấu bản chất hung hãn sau vẻ ngoài nịnh hót giả tạo, nhưng mọi người đều biết y không ngần ngại hạ thủ bất cứ ai cản trở y.

“Ta tin người đã dẹp tan những vụ bạo loạn đáng tiếc này”.

Khamudi cười to mà rằng:

“Vâng thưa Hoàng thượng. Hoàng thượng có thể tin chắc rằng không còn một tên nông dân nào dám nổi loạn nữa”.

Apophis không bao giờ cười. Gương mặt của y chỉ rạng rỡ khi tận mắt chứng kiến cơn giãy chết của kẻ thù dám cả gan chống lại sự cai trị của người Hyksos.

Ngôi làng nhỏ bé nằm gần thủ đô gần đây đứng lên chống lại sưu cao thuế nặng. Khamudi liền dẫn lũ hải tặc được quân Hyksos tuyển mộ từ ngục thất Ai Cập đi dẹp loạn. Dù có quân lệnh ban ra, nhưng chúng vẫn chém giết không chừa một ai, ngay cả trẻ con. Sau khi san bằng ngôi làng thành bình địa, chúng bỏ đi.

Apophis hỏi:

“Kết quả thế nào?” Khamudi sầm mặt lại.

“Theo tin mật báo ban đầu, kết quả không khả quan lắm.

Cặp mắt Apophis ánh lên vẻ giặn dữ.

“Ý người là kết quả tệ hại hơn năm ngoái phải không?”

“Hạ thần e rằng sẽ như vậy thừa Hoàng thượng”.

“Lũ tiểu dân đang chê cười chúng ta”.

“Hạ thần sẽ hạ lệnh phóng hỏa vài ngôi làng. Lúc ấy chúng sẽ ngộ ra rằng ...”

Apophis ngắt lời:

“Không được. Giết bọn nô lệ phỏng có ích gì. Chúng ta phải tìm kế sách khác”.

“Xin Hoàng thượng hãy tin lời hạ thần, chúng ắt sẽ khiếp sợ”.

“Có thể chúng cũng khiếp sợ thật”. Khamudi thất sắc.

Apophis bước thêm một bậc thềm nữa; Khamudi nổi gót theo sau.

Apophis nói tiếp:

“Khiếp sợ là tốt, nhưng sợ quá hóa đờ người ra. Và chúng ta cần thêm lương thảo để nuôi quân sĩ”.

“Chúng không chịu ra đồng làm việc”. “Ta không cần nhắc chuyện ấy”.

Khamudi cắn môi. Là kẻ đam mê tửu sắc, y đôi lúc hơi lộng ngôn.

Apophis nhắc:

“Chúng ta đã chinh phục Ai Cập. Lũ nhược binh trên mảnh đất Thebes khốn cùng chắc sẽ không uy hiếp nổi chúng ta”.

“Hạ thần cúi xin Hoàng thượng mau ban lệnh thảo phạt Thebes”.

“Đó sẽ là sai lầm nghiêm trọng đấy”.

“Hạ thần không hiểu ý Hoàng thượng”.

Lính mang thương cúi chào khi hai người đi qua. Hai người đi dọc theo hành lang hẹp thấp lè tè được chiếu sáng bằng những bó đuốc đến mặt thất

được xây dựng ngay giữa pháo đài. Apophis tin chắc không có ai nghe lỏm chuyện của họ.

Apophis ngồi xuống chiếc thấp đơn sơ bằng gỗ sung, còn Khamudi vẫn đứng hầu.

Apophis nói:

“Không phải đồng minh nào cũng đáng tin cậy. Ta mong người thu xếp chuyện trong nhà cho ổn thỏa”.

“Xin Hoàng thượng chớ lo”.

“Người hãy sử dụng bất cứ kế sách nào tùy ý Người nghe ta nói chứ. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, ta cũng sẽ tán đồng và ủng hộ hành động của người. Điều quan trọng duy nhất đối với ta là kết quả thế nào. Ta không muốn nghe thêm bất kỳ chống đối nào nữa trong hàng ngũ chư hầu Hyksos”.

Khamudi nghe nói, lòng mừng khắp khởi. Từ đây kẻ nào dám cả gan khiêu khích y ngay cả trong tâm tưởng sẽ bị chém không tha.

Apophis nói tiếp:

“Chúng ta còn rất nhiều việc phải làm để xóa sạch tàn dư của vương triều pharaoh. Chúng ta phải chứng tỏ cho dân Ai Cập thấy người Hyksos thâm tóm hết quyền lực, và không thể đảo ngược được”.

“Thebes phải bị diệt”.

“Song trước hết nó phải phục vụ cho ý đồ của ta. Liên minh ấy là thượng sách để giành đại thắng. Kẻ phản nghịch đã giúp ta xâm chiếm Ai Cập, kẻ phản nghịch khác sẽ giúp chúng ta thống trị Ai Cập. Chúng ta cứ để cho những kẻ phiến loạn cuối cùng lầm tưởng Thebes là niềm hy vọng thật sự trong khi chúng ta luôn sâu thọc hiểm”.

“Bọn nông dân ...”

“Nếu chúng ôm ấp hy vọng giành được tự do, sĩ khí của chúng sẽ dâng cao, nhưng chúng không biết rằng quân phiến loạn đã hết lương thảo. Và người phải trở tài phao tin đánh lạc hướng giặc. Cho quân mình đóng giả quân giặc, sau đó bắt đem chém vài người để bọn nông dân tưởng thật và mất hết nhuệ khí”.

“Thưa Hoàng thượng, lẽ nào hạ thần buộc phải chém đầu quân sĩ của mình sao”.

“Người cứ lôi lũ tiểu nhân Canaan ra mà chém”.

“Hạ thần xin lãnh mệnh Hoàng thượng”.

Giọng của Apophis chợt đánh lại, khiến hầu cận của y phải rùng mình sợ hãi.

“Người là người duy nhất nắm được ý đồ thật của ta.

Người chớ quên điều đó đấy”.

“Hoàng thượng có lòng yêu thế này, hạ thần nguyện sẽ không phụ lòng Hoàng thượng”.

Chương 3

Nữ hoàng Teti lo lắng không an khi hay tin Ahhotep đã biến mất tăm. Đứa con gái bướng bỉnh không có mặt trong khuê phòng lẫn thư phòng, nơi nàng dành hàng giờ đọc truyện viết vào thời kỳ vàng son. Nàng cũng không có mặt trong vườn, nơi nàng thích chơi đùa với chú chó khổng lồ tên Tiếng Cười, không biết vâng lời ai ngoài nàng ra. Mỗi khi nàng không chơi trong vườn, lính canh buộc con vật to lớn ấy vào gốc cây sung. “Nhưng người phải biết Công chúa đã đi đâu chứ, Qaris”.

Qaris, viên quản gia của Nữ hoàng, là con người rất lễ phép, luôn giữ bình tĩnh trong mọi hoàn cảnh. Ông đảm đương trọng trách trông nom hoàng cung tại Thebes. “Thưa Hoàng thượng, hạ thần không biết”.

“Ta dám chắc Công chúa đã kể cho người nghe và người không muốn phản bội Công chúa”.

“Quả thực hạ thần không biết gì cả, thưa Hoàng thượng. Lính gác đã được mật báo rồi”.

“Lính gác! Lũ người hèn nhát sẽ chết khiếp trước khi quân Hyksos kéo đến đây”.

Biết không thể chối cãi được, Qaris thú nhận: “Hạ thần đã báo cho quân sĩ đề phòng rồi”. Teti thở dài.

“Quân sĩ vẫn còn hiện diện hay không?”

“Thưa Hoàng thượng ...”

“Đi dự yến tiệc đi, Qaris. Chúng ta hãy tiếp tục giả sống trong nhung lụa”.

Viên quản gia thừa lệnh lui ra. Đã từ lâu ông không tìm cách an ủi Nữ hoàng bằng lời lẽ êm dịu.

Teti mệt mỏi. Bà lui về hậu cung đã được cất vùi cách đây 40 năm khi triều đình chạy đến vùng Memphis và lánh nạn trong thị trấn nhỏ của Thebes.

Sau cái chết của chồng, vị pharaoh không nắm thực quyền, Teti thi hành diệu kế không lên ngôi kế vị chồng.

Mưu kế của Nữ hoàng có tác dụng. Quân xâm lược bỏ sót thánh địa Amon, tưởng rằng bá tánh ở đây chỉ là những thầy tu già yếu vô hại. Và đó chính là thông điệp mà Teti muốn gửi đến kinh thành Avaris với hy vọng quân Hyksos sẽ để những người Ai Cập tự do cuối cùng được chết thanh thản.

Bà có thể làm gì khác được đây? Quân Thebes bất tài vô dụng. Việc luyện binh chỉ mang tính phô trương lỗ bịch mua vui cho thiên hạ. Các tướng lão luyện mất hết nhuệ khí, chỉ lo đào hào đắp lũy cố thủ.

Quan quân nghe hơi quân Hyksos tiến binh đã vội quăng hết khí giới, bỏ chạy tháo thân. Các tướng không giữ nghiêm nổi quân lệnh.

Thình thoảng, Teti triệu tập hội đồng để nghị bàn về “Vương quốc Thebes”. Thebes vẫn cai trị vài tỉnh hoang tàn, mỗi tỉnh giữ lại một viên quan cai trị và một viên quan giữ chức tuyên đọc chiếu chỉ của pharaoh.

Tuy nhiên, không còn ai tin vào trò giả dối này nữa.

Các quan tuyên bố không ủng hộ Thebes và Nữ hoàng là kẻ chống đối phải bị trừng phạt nặng.

Dưới trướng của Teti toàn là phường tham quan ô lại bất tài vô dụng. Bà không phong chức tể tướng, vì tể tướng sẽ không nắm quyền bính. Những chức quan còn lại là chức quan thượng thư bộ hộ và quan thượng thư bộ nông nghiệp do các lão thần tài hèn trí mọn nắm giữ.

Lòng trung thành biến mất, dân chúng chỉ nghĩ đến bản thân. Như một phép màu, dân Thebes đồng lòng giữ nguyên gia đình hoàng tộc như thể họ miễn cưỡng quên đi quá khứ. Nhờ những nỗ lực không mệt mỏi của Qaris, Nữ hoàng Teti, Công chúa Ahhotep, và hoàng thân quốc thích không phải lâm

cảnh đói khát, cho dù rượu thịt dọn lên không đáng là bao so với thời vàng son đã qua. Ngày ngày Nữ hoàng khóc than, nhốt mình trong cung tồi tàn, đắm chìm trong hồi tưởng và mộng mị.

Nữ hoàng Teti cúi đầu trước ngai vàng trống vắng. Sẽ không còn vị pharaoh nào giành lại ngai vàng này nữa. Thiên ưng Horus đã bay lên thiên đàng và không bao giờ quay lại trần gian. Vận khí của Thượng và Hạ Ai Cập đã hết.

Ẩn sau lớp phấn son lòe loẹt - giờ đây phấn son cũng khan hiếm - là nỗi tuyệt vọng khôn cùng, khiến Nữ hoàng mấy bận toan tự vẫn. Nữ hoàng không ngai bất lực đứng nhìn quân rợ tác yêu tác quái.

Điều duy nhất khiến bà có đủ dũng khí sống trên đời là ngắm sao. Các vì sao chiếu sáng linh hồn bất tử của những vị minh quân vững bước đi trên con đường chính nghĩa. Còn bà mang kiếp sống của vị Nữ hoàng Ai Cập cuối cùng.

Tiếng ho khê của Qaris cắt ngang dòng suy nghĩ của bà. Qaris nói:

“Muôn tâu Hoàng thượng”. “Điều chi?”

Qaris ấp úng:

“Quân sĩ có việc cần tấu trình lên Hoàng thượng”. “Sao người không giải quyết cho ta?”

“Tướng quân của bọn họ chỉ tâu lên Hoàng thượng mà thôi”.

“Được. Cho truyền tướng quân nhập điện”.

Qaris nhìn đăm đăm lên ngai vàng trống vắng. “Chẳng hay Hoàng thượng đang suy nghĩ điều chi?”

Teti cười buồn.

“Nào ta có nghĩ gì đâu”.

“Giá mà ta lại có pharaoh...”

“Đẹp ngay ý nghĩ đó đi, Qaris”.

Nữ hoàng truyền đóng cửa điện. Từ giờ trở đi, nó sẽ chìm trong vắng lặng.

Qaris tâu:

“Nếu Hoàng thượng muốn, hạ thần sẽ sai người quét dọn cung điện”.

“Không cần đâu”.

Nữ hoàng lui về hậu cung, ngắm mình qua chiếc gương đồng, rồi khoác hoàng bào. (Một thị nữ trong cung mưu toan đánh cắp nó, và Nữ hoàng chẳng còn cách nào khác là đuổi thị nữ đó đi.) Nữ hoàng của xứ Thebes phải tiếp tục mang dáng dấp của một vị Nữ hoàng. May sao, Nữ hoàng vẫn còn vài bộ xứng đáng với địa vị của bà, và bà giữ gìn chúng rất cẩn thận. Bà chỉ mặc chúng khi tiếp kiến bá quan nhằm gây ấn tượng và thuyết phục họ rằng vương quyền vẫn còn.

Hôm nay, bà chọn hồng bào và đi hài vàng. Bà mặc nó trong giây phút tưởng tượng Thebes là một vương quốc thật sự và bà là đại diện thật sự của luật pháp.

Ngạc nhiên trước dáng điệu đường hoàng của Nữ hoàng, viên tướng nín lặng hồi lâu, rồi khẩu đầu nói:

“Muôn tâu Hoàng thượng”. “Điều chi?”

“Nguy rồi, Hoàng thượng”.

“Nó có can hệ đến sự an nguy của Thebes không?”

“Thần e rằng là có. Công chúa...”

Nữ hoàng thất sắc.

“Người tìm thấy Công chúa rồi sao?”

“Không phải thần, mà là một tên quân canh giữ biên ải”.

“Công chúa... còn sống?”

“Tâu Hoàng thượng! Công chúa còn sống. Theo lời tên quân kể lại, Công chúa rút dao đâm y bị thương ở cánh tay”.

“Dao? Người có điên chẳng?”

“Tin báo rất rõ, thưa Hoàng thượng. Công chúa Ahhotep toan giết tên quân đã bắt Công chúa. Công chúa quá hung dữ tới mức tên quân phải kêu viện binh đến chế ngự Công chúa”.

Nữ hoàng hồn bay phách lạc. “Công chúa... có sao không?”

“Không, thưa Hoàng thượng, vì quân lính sớm nhận

ra Công chúa. Lúc đầu, họ không tin lời Công chúa, nhưng Công chúa quá dữ. Sợ có điều chi sơ thất, nên họ đã quyết trói Công chúa lại và giải đến chỗ thần”.

“Chuyện nực cười như vậy đã hết rồi chứ?” Viên tướng bắt gặp ánh mắt của Nữ hoàng.

“Tâu Hoàng thượng! Thần e rằng là chưa”.

“Ý người là sao?”

“Thần không xem chuyện này đơn thuần là một vụ loạn đả”.

“Sao thế?”

“Vì rõ ràng Công chúa trốn khỏi Thebes sang đầu quân Hyksos”.

“To gan”.

“Thần và các tướng sĩ xử Công chúa Ahhotep tội mưu phản. Căn cứ vào địa vị của Công chúa, Hoàng thượng phải mau lập phiên tòa khẩn cấp”.

“Người có biết...” Viên tướng râu:

“Công chúa sẽ bị giáng tội chết. Biết làm sao hơn bây giờ? Nếu ta không xử Công chúa để làm gương, thì tất sẽ sinh loạn mất”.

Teti thét lớn:

“Không thể thế được. Người chắc đã lầm”. “Tâu Hoàng thượng! Sự thật là sự thật”.

“Tâu Hoàng thượng! Thần cam đoan xét xử công bằng”.

“Ahhotep đã thú tội chưa?”

“Thần sẽ sớm buộc Công chúa thú tội”. Teti nhượng người dậy.

“Ta, Nữ hoàng Thebes, đòi gặp Công chúa ngay lập tức”.

Chương 4

Nữ hoàng và công chúa khác nhau một trời một vực. Nữ hoàng Teti giống như pho tượng nhỏ quý giá với dáng người mảnh mai. Công chúa cao lớn với mái tóc buông xõa và đôi mắt đăm đăm sát khí. Hai người tuy dung mạo đều xinh đẹp, nhưng giữa họ chẳng có nét nào chung ngoài xuất thân từ gia đình hoàng tộc, và bị viên tướng cùng bốn tên quân đứng nhìn với vẻ khoái trá độc ác. Công chúa bị trói tay và bịt miệng. Teti biết bà dẫn thân vào cuộc chiến quyết định. Nếu bà thua, những kẻ tư thông với giặc Hyksos sẽ tước hết quyền lực còn lại của bà và dâng kinh thành Amon vào tay giặc.

Nữ hoàng hạ lệnh: “Thả con ta ra!”

Viên tướng tâu:

“Thưa Hoàng thượng! Công chúa rất nguy hiểm. Chúng thần không thể mạo muội thả Công chúa”.

Nữ hoàng lạnh lùng nhắc lại: “Ta ra lệnh cho người đó”.

Viên tướng ngần ngại. Y có thể hạ độc thủ Nữ hoàng mảnh mai yếu đuối và đoạt lấy của cải châu báu trong hoàng cung. Nhưng đoạt quyền bính bằng hạ sách này sẽ chuốc lấy cơn thịnh nộ của các tướng sĩ và tu sĩ “Xin Hoàng thượng hãy cân trọng, và chỉ lấy bịt miệng ra thôi”.

Hai tên lính cởi dây buộc miệng Công chúa ra. Nữ hoàng hỏi:

“Con có đau không, Ahhotep?”

“Chỉ là một lũ hèn. Cả năm tên hợp sức lại mới thắng nổi con. Dũng sĩ là như thế đó sao!”

“Chúng buộc tội con là đào tẩu và mưu phản”.

Những tướng Công chúa sẽ nộ khí xung thiên, nào ngờ nàng vẫn điềm tĩnh lạ thường. Nàng nhìn chăm chăm vào từng tên. Bọn chúng sợ hãi lùi lại.

Ahhotep hét lớn:

“Đứa nào dám sàm ngôn như thế?” Viên tướng chống chế:

“Công chúa không thể phủ nhận rằng Công chúa đang mưu toan chạy trốn”.

“Những tên này có thực sự trấn giữ biên ải hay không?”

“Thưa Công chúa! Đúng vậy”.

“Ta bị bắt tại núi Quails phải không? “Chính phải, nhưng...”

“Biên ải có gần Thebes hay không?”

“Không”.

“Thế hà có gì người sai người canh giữ nơi đó, và tại sao bọn chúng đốt lửa?”

Một tên quân buộc miệng nói:

“Tiểu dân chỉ thừa lệnh tướng quân canh giữ nơi đó - tiểu dân không biết gì hết”.

Ahhotep giận dữ hỏi: “Lệnh đó thế nào?”

Viên tướng rít lên:

“Câm miệng! Đồ ngu!”

“Người cướp bóc đốt phá làng mạc phải không? Thay vì làm tròn chức phận trấn giữ biên ải, người thừa cơ cướp bóc những người bất hạnh lánh nạn ở nơi ấy.

Mấy tên quân túm tụm lại với nhau. Viên tướng tuốt thanh đoản kiếm ra.

Ahhotep cười khinh bỉ.

“Người há không sợ ta hay sao”. Viên tướng không đáp.

Ahhotep nói tiếp:

“Người mới chính là kẻ phản nghịch, và Nữ hoàng đòi người phải khấu đầu tạ tội”.

Teti khinh bỉ nhìn viên tướng bị kết tội phản nghịch. “Bỏ kiếm xuống và quỳ trước mặt ta đi”.

Viên tướng cười to.

“Thưa Hoàng thượng! Lúc này bà chẳng là gì cả. Con bà đã bị trói. Bà phải tạ ơn ta ban cho bà cái chết nhẹ nhàng”.

Chợt có tiếng gầm gừ đe dọa khiến ai cũng chú ý. Tên phản tặc quay phắt lại và trông thấy con chó của Công chúa, Tiếng Cười. Hắn toan giơ kiếm lên thủ thế, nhưng con chó phóng đến quá nhanh, khiến hắn không kịp trở xoay. Con chó cắn ngập răng vào cánh tay hắn. Tên phản tặc rú lên đau đớn.

Ahhotep ra lệnh:

“Cởi trói cho ta mau”.

Mấy tên lính liền tuân theo răm rắp.

Ahhtep vuốt ve con chó. Con chó ngược mắt lên nhìn Công chúa với vẻ tự mãn như hãnh diện vì lập được công to.

Tên phản tặc bị thương rên rỉ.

“Con vật này làm sao thoát ra được?” Công chúa phán:

“Triều đình sẽ xét xử tội lỗi của người, tên phản loạn dám manh tâm hãm hại Hoàng thượng”.

Tên phản tặc khóc ròng.

“Xin Công chúa tha mạng. Thần không có ý muốn ám hại Hoàng thượng”.

Ahhotep khinh bỉ nói:

“Đồ phản loạn hèn nhát! Lính đầu! Mau lôi tên vô lại này giam vào ngục thất cho ta”.

Quá mừng rỡ vì được Công chúa tha tội, mấy tên lính không đợi nhắc đến lần thứ hai, liền lôi tên phản tặc đi.

Con Tiếng Cười thè lưỡi ra, đứng trên hai chân sau, và gác hai chân trước to lớn lên vai Công chúa.

“Con bị trói và đã cố thoát thân phải không?” Ahhotep nhìn thấy vẻ cầu cứu trong mắt con Tiếng Cười. Công chúa hứa:

“Ta sẽ xử vụ này cho”.

Nữ hoàng Teti thều thào: “Ahhotep ơi”.

Thấy Nữ hoàng sắp ngã quy, Công chúa vội đỡ bà xuống ghế.

Teti nói:

“Thật quá lắm! Ta không còn chịu nổi nữa rồi”. “Mẫu hậu phải chịu được. Mẫu hậu phải vui lên”. “Vui lên? Tại sao?”

“Vì tên phản loạn đã phạm tội lỗi tày trời. Điều đó chứng tỏ hắn là kẻ bất tài vô dụng. Mẫu hậu phải thay hắn ngay lập tức”.

Nữ hoàng Teti nhìn Công chúa trong vẻ tươi tắn.

Mặc dù Ahhotep đã là đàn bà, nhưng đến giờ Nữ hoàng vẫn xem nàng là đứa trẻ ngỗ nghịch, chỉ khéo tưởng tượng và quên đi nước nhà đang lâm cơn đại nạn.

“Ahhotep ơi, ta mệt quá”.

“Giờ không phải là lúc Mẫu hậu mệt mỏi, vì sự tồn vong của sơn hà xã tắc nằm trong tay Mẫu hậu. Nếu Mẫu hậu đầu hàng, giặc sẽ thắng ta mà không cần mất hòn tên mũi đạn nào”.

Nữ hoàng thầm nghĩ, “Giá ta nhắm mắt xuôi tay thì hay biết mấy”, nhưng bà nghĩ Công chúa nói đúng. Bà nói to:

“Con có nghĩ chúng ta sẽ có cơ may thắng nổi quân giặc Hyksos hay không?”

“Được, nếu chúng ta muốn thế”.

Teti nhìn nàng suy nghĩ một hồi lâu rồi nói:

“Thế thì tại sao con lại rắp tâm rời xa hoàng cung?”

“Con đi tìm kiếm nơi thuận lợi cho lập quốc. Nhưng

con đã thất bại, vì thế con sẽ phải đi lần nữa”. “Chuyện này quá nguy hiểm”.

“Nhưng thưa Mẫu hậu! Nó lại rất hệ trọng. Chúng ta không thể chống giặc nếu không biết giặc ở đâu”.

Teti cởi áo bào và đặt nó lên đùi.

“Tình hình nguy cấp. Chúng ta không có pharaoh lẫn binh quyền, và cơ may sống sót duy nhất là thuyết phục người Hyksos rằng dân Thebes toàn là người già yếu ngày đêm thờ cúng các vị thần mà thôi”.

Công chúa nói:

“Diệu kế. Miễn sao giặc xem thực lực của chúng ta là không đáng kể, chúng sẽ không tấn công chúng ta”.

Teti thở dài nói:

“Nhưng quả là thực lực chúng ta không đáng kể. Cầu trời cho chúng ta được chết ở đây, ngay trên mảnh đất này, trong ảo tưởng về tự do”.

“Không”.

Nữ hoàng nhìn Công chúa ngạc nhiên. Ahhotep nói tiếp:

“Con sẽ không cam tâm đứng nhìn kết cục khó tránh khỏi. Nếu thần Amon đã gìn giữ nền độc lập của Thebes, thì Thebes ắt sẽ không sao bởi thần có nghĩa vụ đối với kinh thành này. Nếu vì quá run sợ mà bỏ trốn, chúng ta sẽ không còn nghe tiếng nói của thần nữa”.

Teti nói:

“Nhưng sẽ không có người đàn ông nào có đủ dũng khí chống lại giặc Hyksos”.

“Thì đàn bà sẽ làm việc ấy”. “Con có mất trí không đấy?”

“Mẫu hậu quên rằng mình là hiện thân của Nữ thần

Ma’at hay sao?”

Nữ hoàng khẽ cười. Ma’at, Nữ thần của hòa hợp, chính nghĩa, và sự công bằng; Ma’at được khắc họa dưới hình hài người phụ nữ đội vương miện bằng lông chim; Ma’at, nền tảng xây dựng nền văn minh của các vị pharaoh.

Teti than:

“Ngay cả Thebes cũng không còn đủ tư cách để chào đón Nữ thần Ma’at nữa”.

“Tất nhiên là được, vì Mẫu hậu là Nữ hoàng mà, và Nữ thần Ma’at là hiện thân của vương quyền mà Mẫu hậu đang nắm giữ”.

“Ahhotep ơi, giờ đây nó chẳng qua là giấc mơ xa vời mà thôi”.

Ahhotep quả quyết:

“Nữ thần Ma’at không được nuôi dưỡng bằng giấc mơ, mà bằng hiện thực. Đó là lý do tại sao chúng ta phải giành lại mảnh đất này và trao vào tay Nữ thần”.

Nàng quỳ trước mặt Nữ hoàng.

“Thưa Mẫu hậu! Con đã cầm vũ khí. Con đã có binh khí trong tay, và đó không phải là bước khởi đầu quá tệ. Nếu biết sử dụng, nó sẽ lợi hại vô cùng”.

“Ahhotep ơi! Con có chắc là không nghĩ đến chuyện chiến trận đấy chứ?”

“Thưa Mẫu hậu! Con đã từng giao chiến, và con sẽ còn giao chiến nữa”.

“Nhưng con là đàn bà con gái, nào phải là chiến binh!”. “Và họ ở đâu, những chiến binh dũng cảm của chúng ta? Nếu không có ai làm họ bàng hoàng tỉnh giấc, họ sẽ mãi ngủ yên. Nhiệm vụ của chúng ta là đánh thức họ”.

Teti nhắm mắt suy nghĩ.

“Con ta điên mất rồi. Con phải quên đi ý nghĩ điên rồ ấy đi”.

Công chúa nói:

“Đó là mục đích sống của con”. “Con đã quyết chí rồi sao?”

“Ý con đã quyết rồi”. Nữ hoàng lại thở dài.

“Thế thì ta sẽ giúp con bằng tất cả quyền lực cuối cùng của mình”.

Chương 5

Mười người chăn bò lê bước qua những đầm lầy cách thủ phủ mới của người Hyksos không xa. Bọn họ để tóc dài, râu ria xồm xoàm, và mặc đồ dệt bằng lau sậy. Họ dắt bốn con bò béo tốt tới một đảo nhỏ bốn bề lau sậy mọc um tùm.

Người đàn ông có bộ râu rậm rạp càu nhàu với người đi tụt hậu.

“Đi nhanh lên”.

“Ông không tính giờ trò chủ tớ đấy chứ?”

Người thứ ba, mình trát đầy bùn để chống muỗi, nói: “Ông hãy nhìn chung quanh mà xem. Trời trong xanh.

Gió hây hây. Thực đẹp làm sao! Sao ông lại nổi nóng thế?” Râu Xồm đáp:

“Vì lũ giặc Hyksos chiếm đất của tôi”.

“Đúng thế, nhưng đến một lúc nào đó sẽ quen thôi. Ông chăm sóc lũ bò đâu có tôi”.

“Nếu ông không có tự do, thì mọi chuyện sẽ xấu lắm”.

Râu Xồm nghĩ đến những ngày tháng dẫn thủy nhập điền, gieo trồng, thu hoạch mùa màng, tranh cãi với quan bộ hộ để được giảm thuế - bao công lao khó nhọc hóa ra công cốc. Sau đó là đấu tranh với thiên nhiên vốn có lúc hào phóng có lúc lại khắc nghiệt. Ông than thân trách phận không ngớt và sợ hãi không biết ngày mai sẽ ra sao.

Chưa thỏa mãn, quân Hyksos còn buộc ông trở thành thủ lĩnh của đám dân chăn bò bất hạnh này. Họ hay thả đàn gia súc đi ăn cỏ ở nơi thường xuyên bị lụt lội. Họ cãi vã nhau liên miên. Bầu không khí vô cùng ngột ngạt.

Người có cặp má phúng phính liếm môi.

“Chúng ta sẽ có món cá nướng. Tôi vừa câu được con cá lúc sáng sớm. Chúng ta sẽ không cho quân Hyksos hay”.

Mỗi buổi sáng và buổi tối, quân Hyksos đều đếm bò.

Những người chăn bò được trả công bằng một chiếc bánh, vài củ hành, và cá khô không ăn được.

Một người lo lắng.

“Ngộ nhờ thấy khói, chúng sẽ đánh chúng ta mất”. Má Phệ lắc đầu.

“Chúng ta sẽ trốn sâu vào đầm lầy để chúng không phát hiện ra chúng ta”.

Mọi người thềm nhỏ dãi khi nghĩ đến bữa tiệc cá nướng.

“Tất cả coi chừng! Có người trên đảo”.

Một người đàn ông lạ mặt, đầu chít khăn, râu đen xì, đang ngồi nướng cá.

Râu Xồm nói:

“Y trông giống như một quái nhân”.

“Tôi dám cá y là yêu tinh đầm lầy. Chúng ta hãy rời khỏi đây mau”.

Má Phệ can:

“Không, chúng ta hãy đến đoạt lấy lửa của y. Y sẽ không địch lại nổi tất cả chúng ta đâu”.

Khi đàn bò và những người chăn bò ào tới, người lạ mặt đứng dậy, quay lại đối mặt với bọn họ.

Một người chăn bò hoảng sợ hét lên:

“Tôi đã bảo mà, chúng ta phải chạy thôi. Y không phải là người”.

Nói rồi, người đó quay đầu bỏ chạy.

Nhưng người lạ mặt lôi cây ná ra, vung lên, và quay tít quanh đầu. Một hòn đá bay vút ra, bắn trúng ngay vào gáy người chăn bò. Người chăn bò ngã lăn quay xuống nước đục ngầu bùn và suýt chết đuối nếu Râu Xồm không túm tóc lôi lên.

Người lạ mặt nói:

“Lại đây, các huynh! Các huynh không việc gì phải sợ ta”.

Những người chăn bò sợ chết khiếp, không dám tin lời người lạ mặt. Nhưng Má Phệ đánh bạo tiến tới, những người khác lăm lét theo sau.

Người lạ mặt bật cười mỉa mai và nhắc bọn họ: “Đừng quên đàn bò đấy!”

Một con bò kiệt sức; nó rống lên và không chịu đi tiếp. Tuy nhiên, mấy cú roi quất vào mông đã khiến nó sớm đổi ý.

Đám người chăn bò nối đuôi nhau leo lên đảo nhỏ. Cuối cùng đàn bò cũng gặm được cỏ.

Người lạ mặt hỏi:

“Vị nào là thủ lĩnh của các huynh?” Má Phệ trỏ tay vào Râu Xồm đáp:

“Chính là vị này đây. Thế chẳng hay ông là ai?”

“Các huynh có thể gọi tôi là “Afghan””.

Mấy người chăn bò nhìn nhau không hiểu. Má Phệ hỏi:

“Thế cái tên Afghan có nghĩa là gì?”

Người lạ mặt thò tay vào túi áo nâu, lôi ra viên đá màu xanh, đưa cho mấy người chăn bò xem. Đám người chăn bò trở mắt nhìn vật kỳ lạ có vết lõm đốm tựa như vàng.

Má Phệ thốt lên:

“Chắc nó đáng giá bằng cả gia tài. Nó nom giống như đá quý”.

Afghan nói:

“Nó đẹp không gì sánh bằng. Trước đây huynh đã thấy viên đá như thế này ở đâu rồi?”

“Anh họ tôi là thầy tu xứ Ptah. Khi anh họ tôi viên tịch, các đồng đạo ban cho anh họ tôi đồ trang sức hình bọ hung bằng đá quý, và tôi được phép chiêm ngưỡng nó trước khi nó được bỏ vào xác ướp. Làm sao tôi có thể quên vật đẹp lộng lẫy như thế?”

“Đá quý có xuất xứ từ quê hương tôi Afghanistan. Khi pharaoh cai trị Ai Cập, đồng bào tôi bán nó cho ngài rất nhiều để đổi lấy vàng. Chỉ có các đền đài mới được phép trang trí đá quý. Ngày nay, thế cục đã đổi thay. Quân xâm lược Hyksos không thèm mua đá quý. Chúng chỉ chiếm đoạt nó giống như bao thứ khác. Vì chúng, Afghanistan đã nghèo đi”.

“Thế ông là kẻ thù của người Hyksos phải không?”

“Tôi là kẻ thù của bất kỳ ai khiến tôi lâm vào cảnh nghèo khó. Dòng họ tôi sở hữu một viên đá quý lớn. Họ từng sống trong nhung lụa, có lắm kẻ hầu người hạ, đàn gia súc nhiều không sao kể xiết. Từ khi giao thương với Ai Cập bị cắt đứt, họ đã sống trong nghèo túng.

Năm ngoái, mẹ tôi chết vì tuyệt vọng, và tôi thù trả thù những kẻ gây ra cái chết cho mẹ tôi”. “Ý ông là... người Hyksos?”

“Chúng đã khiến tôi tan gia bại sản và đồng bào tôi lâm cảnh khốn cùng. Tôi thuộc dòng dõi chiến binh, không bao giờ cam chịu mỗi nhục này”.

Má Phê can:

“Tốt nhất ông nên quay về cố hương trong lúc vẫn còn có thể. Đạo quân của “pharaoh” đã bị quét sạch, và không còn ai dám đối địch với quân xâm lược”.

Râu Xồm phản đối:

“Anh đã quên Thebes rồi sao?” Má Phệ lắc đầu:

“Thebes? Chỉ là ảo tưởng mà thôi”.

Afghan hỏi:

“Nhưng nó há chẳng phải là thánh địa của thần Amon hay sao?” Râu Xồm đáp:

“Chính thế. Nhưng ngày nay nơi này chỉ có Nữ hoàng mất hết quyền uy và mấy lão thầy tu già yếu tối ngày lo tụng niệm”.

“Huynh nói không sai đấy chứ?” Râu Xồm nói:

“Tôi hy vọng là không sai”. Afghan hỏi:

“Lẽ nào không còn ai lo chống giặc Hyksos hay sao?”

Má Phệ nói chen vào:

“Có đấy. Nhưng tại sao ông lại quan tâm đến chuyện này thế, người lạ mặt kia?”

“Huynh vẫn chưa hiểu đâu. Tôi muốn bán viên đá quý này để khôi phục cơ nghiệp cho dòng họ. Đó là sở nguyện của tôi, và tôi nguyện đem tính mạng này ra để hoàn thành sở nguyện, cho dù thịt nát xương tan. Nếu người Hyksos làm ăn thật thà, tôi đã giao thương với họ rồi. Nhưng chúng không bao giờ ký giao kèo mua bán, bởi chúng toàn là lũ người chuyên lợi dụng. Tôi đây có kế sách duy nhất: quét sạch chúng đi và ủng hộ sự quay về của pharaoh - pharaoh không đời nào mưu đồ làm lợi cho mình”.

Má Phệ cười to nói rằng:

“Ông nói thực quá nực cười. Tôi dám cá dân nước ông không ai buồn đâu”.

“Cha tôi bán đá quý cho Thebes và được trả tiền hậu hỉ. Cha tôi nói rằng thần Amon không chỉ là vị thần tín ngưỡng mà còn có đồng minh là thần bò Montu có sức mạnh tiêu diệt bất cứ kẻ thù nào”.

Râu Xồm buồn rầu nói:

“Nhưng các vị thần đã rời bỏ vùng Thượng và Hạ Ai Cập rồi”.

“Thế tại sao các vị thần không quay lại?”

“Vì chẳng bao lâu nữa sẽ không còn ai chào đón các vị thần”.

“Thậm chí không còn Thái tử Thebes nào sao?”

“Chính Nữ hoàng, chứ không phải Thái tử, là người cai trị Thebes, và không ai biết bà vẫn còn sống”.

Afghan nói:

“Cuộc khởi nghĩa chống giặc sẽ phát động ở nơi đây, ngay tại đầm lầy này”.

Má Phệ lo lắng hỏi:

“Và ai sẽ phát động cuộc khởi nghĩa chống giặc”. “Tất cả những người đồng tâm hiệp sức với tôi”. “Nhưng... ông thật điên rồ!”

“Bất kể kẻ thù nào cũng có thể bị đánh bại - nhất

là khi y tưởng mình vô địch thiên hạ. Chỉ một con ong nhỏ cũng đốt cho gã khổng lồ một đòn đau chí mạng”.

Râu Xồm ngạc nhiên.

“Ý đồ của ông thế nào?”

“Tạo một đàn ong. Nào hãy ngồi xuống đây và làm một hơi thuốc cho tỉnh táo tinh thần”.

Afghan đưa con cá nướng chín cho Má Phệ ăn, lấy cuộn thuốc lá hasit (thuốc lá chế bằng lá non và đọt gai dầu) ra đốt lên, rồi trao cho mấy người chăn bò.

“Hít từ từ thôi, rồi để khói thuốc bay ra khỏi mũi và miệng. Chút nữa, các huynh sẽ quên đi nỗi sợ hãi”.

Ban đầu, cả bọn ho sặc sụa, nhưng rồi sớm quen đi. Má Phệ tuyên bố:

“Đây không phải là đầm lầy. Đây là khu vườn yên bình”.

Vài người chăn bò khen phải. Riêng Râu Xồm có vẻ dè dặt.

Afghan nói:

“Cây thuốc lá này không chỉ mở cánh cửa vào các giấc mơ, nó còn có một đặc tính rất hữu ích”.

Má Phệ trợn mắt hỏi:

“Đặc tính gì?”

“Nó buộc kẻ phản bội phải lộ chân tướng”.

“Có thật không? Thế kẻ phản bội để lộ chân tướng như thế nào?”

“Chúng mất tự chủ, toát mồ hôi đầm dề, nói lắp bắp, và cuối cùng là thú nhận. Chúng thú nhận đã làm gian tế cho giặc. Chẳng hạn như huynh đây”.

Má Phệ lắp bắp:

“Cái gì? Tôi à? Người nói... người chỉ khéo tưởng tượng mà thôi”.

Afghan nói:

“Hôm qua chính mắt ta thấy mi với một tên quân Hyksos. Mi tưởng ta là tên ăn mày, nên mi mất cảnh giác với ta. Mi hứa với hắn là sẽ cáo giác từng người chăn bò là phản tặc để lãnh thưởng”.

Vẻ khiếp sợ lộ rõ trên gương mặt Má Phệ.

“Không đúng. Các huynh đệ không hiểu, tôi chỉ nói dối hăn. Tôi không bao giờ phản bội các huynh đệ ...”

Những bàn tay căm thù túm lấy tóc y, nhận đầu y xuống bùn. Y vùng vẫy một hồi, rồi hóa thành cái xác

không hồn chìm sâu xuống bùn.

Afghan tuyên bố:

“Lúc này, chúng ta có thể an tâm bàn việc đại sự. Tất cả chúng ta có mặt ở đây sẽ trở thành nghĩa binh.

Tuy có thể bị bắt, bị tra tấn, bị giết, nhưng nếu chiến thắng, chúng ta sẽ trở thành phú hào”.

Chương 6

Nữ hoàng Teti và Công chúa Ahhotep rời hoàng cung, con Tiếng Cười đi theo bảo vệ, bỗng đâu một chàng thanh niên bước ra cản đường họ. Chàng trai tự hào nói:

“Chính tiểu dân đã làm việc ấy”.

Ahhotep ngạc nhiên khi thấy con Tiếng Cười không nhe răng găm gù.

“Thưa Công chúa! Tiểu dân tên là Seqen. Chính tiểu dân đã thả con chó ra cho nó đến cứu Công chúa. Thấy nó bị trói, tiểu dân chột hiệu Công chúa đang gặp nguy hiểm. Nên tiểu dân đã làm việc đáng làm”.

Ahhotep nói:

“Tốt lắm. Người đã cứu mạng Hoàng thượng”. “Và cả Công chúa nữa”.

“Sao người thấy Hoàng thượng mà không chịu quỳ lạy?” Chàng trai nghe nói, liền lật đật quỳ xuống trước mặt Nữ hoàng.

Nữ hoàng nói:

“Bình thân! Trước đây ta chưa từng thấy người trong cung cấm. Thế người sinh sống ở đâu?”

“Tiểu dân tá túc tại một quán trọ mé nam kinh thành. Tiểu dân từ dưới quê lặn lội lên đây để tìm thầy học võ”.

Ahhotep mừng rỡ hỏi:

“Người đã đầu quân giết giặc chưa?”

“Rất tiếc là chưa. Tiểu dân không đủ sức khỏe, nên tìm công việc phụ vườn. Chủ vườn bắt tiểu dân làm vườn rất nặng nhọc, và tiểu dân vui lắm, vì chẳng bao lâu nữa tiểu dân sẽ có thân thể cường tráng”.

“Làm sao người biết con Tiếng Cười là con chó yêu của ta?”

Seqen đáp:

“Chủ vườn đã nói cho tiểu dân hay. Ông ấy bảo tiểu dân về nhà và quên rằng chính mắt tiểu dân đã trông thấy tên quân trói nó vào gốc cây”.

Con Tiếng Cười chồm hai chân trước lên và suýt đẩy Seqen ngã nhào. Đường như con Tiếng Cười không nhớ được lâu.

Ahhotep:

“Ta nghĩ quán trọ nơi người ở không được dễ chịu cho lắm”.

“Thưa Công chúa! Tiểu dân dễ chịu lắm ạ. Người thuê cùng phòng với tiểu dân là một bà góa rất duyên dáng, và tiểu dân thích nghe bà ta kể về thời xuân sắc”.

“Nếu Hoàng thượng bằng lòng, từ giờ trở đi, người sẽ sống trong cung để trông nom lũ gà vịt, mèo, lừa, và tất nhiên cả con chó yêu của ta nữa”.

Seqen nghe xong rụng rời chân tay. “Thưa Công chúa! Tiểu dân...”

Teti nói:

“Ta bằng lòng”.

Ahhotep nói:

“Người sẽ nhận việc ngay bây giờ. Con Tiếng Cười cần một chuyến đi dài”.

Chàng trai vẫn còn sửng sờ, nên gần như không cảm thấy con Tiếng Cười đang liếm nhẹ lên bàn tay chàng.

Công chúa nói tiếp:

“Con Tiếng Cười không thích bị buộc dây dắt đi, nhưng người cứ mang theo dây buộc chó, đề phòng nó gặp người khó ưa. Nó khá hung dữ và không quen kiểm chế cảm xúc.”

Công chúa Ahhotep được Nữ hoàng đối đãi rất trọng. Chẳng những Nữ hoàng không đuổi Công chúa đi mà thậm chí còn lắng nghe kế sách khôi phục vương triều Thebes và tạo đà giành lại giang sơn của Công chúa. Công chúa nghĩ mình đã đúng khi ấp ủ mưu đồ đại sự này. Nhờ sức mạnh của niềm tin, nàng sẽ đánh thức các thế lực đang ngủ yên và trả lại cho Nữ hoàng ý chí thẳng giặc.

Công chúa hỏi:

“Mẫu hậu sẽ bắt đầu từ đâu?”

“Điều hệ trọng hơn cả”.

“Là Mẫu hậu sẽ chọn người thống lĩnh ba quân phải không?”

Nữ hoàng Teti nói:

“Không, ta đang nói đến một vật quan trọng”.

“Lẽ nào lại có vật quan trọng hơn cả binh hùng tướng mạnh nữa sao Mẫu hậu?”

“Vật quan trọng đó là đền thờ. Nếu con quyết chiến, con phải vào tận trong đền thờ này. Nhưng nguy hiểm lắm đó”.

“Con sẽ cố liều một phen”.

“Những vị pharaoh xưa xây đền thờ các vị thần và biết cách nói chuyện với họ. So với các vị thần khổng lồ, chúng ta còn kém hơn cả người lùn”.

Ahhotep không nản lòng, cho dù nàng biết Nữ hoàng đặt ra thử thách rất ghê gớm.

Nữ hoàng Teti nói:

“Đầu hàng không phải là hèn nhát”. “Con phải chuẩn bị làm sao đây?”

“Nếu vào thời khác, con sẽ có thời gian nói chuyện với các nhà thông thái. Nhưng lúc này tình hình cấp bách lắm rồi”.

Ahhotep chưa bao giờ nghe Nữ hoàng nói với giọng uy quyền như thế.

“Con xin tuân mệnh”.

Thebes là thánh địa kể từ thời kỳ vàng son của các kim tự tháp; nhưng đến thời trị vì của vua Senusret I, Karnak trở thành đền thờ mang tên Senusret I^[1], mặc dù nó vẫn không nguy nga tráng lệ bằng các đền thờ ở Iunu, Memphis, hay Elephantine.

Cuộc xâm lược của người Hyksos đã làm gián đoạn công việc xây dựng đền thờ. Do Pharaoh không còn trị vì, nên các công trường xây dựng bị đóng cửa; như bao ngôi đền khác, Karnak chìm vào giấc ngủ thiên thu.

Theo lời dạy của các nhà hiền triết, mỗi công trình xây dựng đều được xem là một sinh vật đang trong giai đoạn phát triển không ngừng; do đó, mỗi vị vua phải kế tục công việc của tổ tiên, không ngôi đền nào được xem là đã hoàn tất.

Những người sống trong đền thờ Karnak là bốn vị “Đầy tớ của Thượng đế” chuyên lo việc hành lễ và mười vị “Thầy tu Đạo hạnh” đảm nhận công việc vặt; tất cả đều đã cao niên và không màng đến chuyện nhân tình thế thái. Nhiều năm qua, họ không dám mạo hiểm bước chân ra khỏi bức tường gạch khô cứng.

Nữ hoàng Teti dừng bước trước cửa chính bằng gỗ tuyết tùng của đền thờ.

Nữ hoàng buồn rầu nói:

“Đã từ lâu ngôi đền không mở cửa để thiên hạ được chiêm ngưỡng pho tượng thần. Đã từ lâu pharaoh không tế lễ lúc bình minh để đánh thức nguồn năng lượng thiêng liêng. Thế nhưng thần Amon vẫn hiện diện, vì vẫn còn vài tín đồ thờ phụng ngài”.

Ahhotep ngạc nhiên hỏi:

“Ở chốn thanh tịnh như thế này làm sao có mỗi nguy hiểm nào uy hiếp con được?”

“Con có biết tên Nữ thần là vị hôn thê của thần

Amon hay không?”

“Có, Nữ thần Mut, bà mẹ của muôn loài”. Nữ hoàng tiết lộ:

“Tên Nữ thần Mut còn có nghĩa là “cái chết”, nên hiện thân của Nữ thần là sư tử cái hung dữ đáng sợ. Pho tượng Nữ thần Mut ẩn chứa sức mạnh hủy diệt mà chúng ta không xua tan đi được từ khi nước nhà bị xâm lược”.

“Tại sao chúng ta không dùng sức mạnh đó để chống lại giặc Hyksos?”

“Vì chúng sẽ hủy diệt mọi thứ trên đường đi, kể cả Thebes”.

“Và con phải đương đầu với Nữ thần Mut phải không?”

“Chỉ khi nào con muốn mà thôi, Ahhotep. Không sức mạnh nào khác có thể giúp con đánh bại kẻ thù mà con không có cơ may đánh bại. Than ôi! Sức mạnh này quá mãnh liệt, thực khó lòng chế ngự nổi”.

Sở dĩ Nữ hoàng đưa Ahhotep đến ngôi đền này là muốn con gái thấy rằng mưu đồ này thật điên rồ.

Công chúa nói to:

“Mẫu hậu muốn dạy con một bài học phải không?”

“Con chắc thừa thông minh để hiểu rằng sớm muộn gì cuộc khởi nghĩa sẽ bị dập tắt”.

Ahhotep trợn mắt nhìn ngôi đền một hồi lâu.

“Mẫu hậu cấm con đương đầu với Nữ thần Mut sao?” Teti đứng ngây người.

“VẬY là ta có khuyêN giái con thê nào cũng hoài công vô ích”.

“Con muốn cầm quân diệt giặc. Và nếu Nữ thần giúp con, con sẽ không từ chối sự giúp đỡ của người”.

“Con ta điên mất rồi! Nữ thần Mut sẽ giết con mất”. “Định mệnh sẽ cho con chết trong vòng tay của Nữ thần”. Nữ hoàng đành dẫn Ahhotep tới trước một cánh cửa nhỏ, rồi bảo với thầy tu đạo hạnh đang đứng gác cửa rằng:

“Nhà người hãy dẫn Công chúa đến gặp Nữ thần Mut”. “Hoàng thượng không đùa đấy chứ?”

“Cứ tuân lệnh ta đi”.

“Nhưng Hoàng thượng có biết...”

“Đây là ý nguyện của Công chúa Ahhotep, không ai làm con ta đổi ý đâu”.

Thầy tu đạo hạnh run rẩy cởi đôi hài của Công chúa ra, rồi rửa tay chân cho Công chúa bằng nước lấy từ hồ nước linh thiêng. Xong xuôi, ông nói:

“Bần đạo phải đi báo cho đạo trưởng hay. Xin Công chúa chờ bần đạo ở đây”.

Ý nghĩ khám phá bên trong ngôi đền Karnak làm

Ahhotep thích thú, mặc dù trong thâm tâm nàng rất sợ đối mặt với Nữ thần Mut.

Teti buồn bã nói:

“Vĩnh biệt con gái của ta. Ít nhất con sẽ không phải nhục nhã chứng kiến quân Hyksos tràn vào Thebes”.

“Mẫu hậu nghĩ con không có cơ may thật sao?”

“Vĩnh biệt Ahhotep”.

Nói rồi, Nữ hoàng dịu dàng ôm hôn Công chúa.

Khi Nữ hoàng đi rồi, một vị trưởng lão chống cây trượng xuất hiện. Ông chậm rãi bước tới hỏi:

“Có phải tiểu thư là Công chúa dám chống lại Nữ thần có đôi mắt rực lửa hay không?”

Ahhotep đáp:

“Ta không chống lại Nữ thần. Ta muốn cầu xin Nữ thần ban cho ta sức mạnh”.

“Công chúa mất trí rồi chăng?”

“Ngược lại là đằng khác. Đây là kế sách duy nhất để giúp Thebes lấy lại dũng khí và địa vị”.

“Công chúa có cả hai - song Công chúa chưa hiểu được chính mình”.

“Sao các thầy tu luôn nhiều chuyện thế?” Vị trưởng lão nắm chặt cây trượng.

“Tùy ý Công chúa thôi. Hãy đối mặt với sự tử cái hung hãn, vì đó là quyết định của Công chúa. Song trước đó, xin Công chúa ngắm nhìn vầng thái dương lần cuối”.

Chương 7

Ahhotep cũng là bậc nữ thường tình, nên nàng thoáng sợ hãi trước ý nghĩ sẽ mất mạng trong chuyến phiêu lưu điên rồ này. Nhưng khi bắt gặp nụ cười của vị đạo trưởng, nàng như quên hết nỗi sợ hãi.

Nàng nói:

“Bài thánh ca nói rằng mỗi buổi sáng mặt trời sẽ tỏa sáng cho những người chân chính, có phải vậy không đạo trưởng?”

Đạo trưởng hỏi:

“Công chúa tự nhận mình là người chân chính sao?”

“Phải, vì sở nguyện duy nhất của ta là cứu nước an dân”.

“Vậy xin mời Công chúa theo tôi”.

Vị “Đầy tớ của Thượng đế” chống gậy dẫn nàng đi qua ngôi đền thờ nguy nga tráng lệ bằng đá vôi. Bên trong ngôi đền có những bức điêu khắc tuyệt đẹp dành cho lễ hội sinh của vua Senusret I. Nơi đây, pharaoh giao tiếp với các vị thần. Các vị thần ban cho pharaoh sức mạnh. Pharaoh lập quốc nhờ sức mạnh biến hóa này.

Ahhotep nói:

“Ta muốn dừng chân ở đây một lúc”. “Không có thời gian đâu”.

Ahhotep tiếc rẻ lắm, nhưng đành theo chân vị đạo trưởng bước vào khu vườn phía trước ngôi đền Karnak được tạo thành từ hai mái cổng. Một mái cổng có những hàng cột vuông; mái cổng kia có những hàng cột đỡ pho tượng thần Osiris đồ sộ khoanh tay trước ngực.

Nơi đây, trước khi quân Hyksos xâm lược Ai Cập, vị vua Senusret I giữ chức “chủ lễ”. Mỗi buổi sáng tinh mơ, ngài đánh thức vị thần giấu mặt Amon.

“Công chúa trông kìa! Phương Đông bắt diệt hiện diện trên trần gian, nơi con người không lai vãng đến, thần Ma’at tiếp tục chiến thắng bất công, tai ương, và loạn lạc”.

Ahhotep thốt lên:

“Rồi tất cả sẽ không bị mất”.

“Chưa có vị pharaoh nào lên ngôi kể từ khi vùng Thượng và Hạ Ai Cập trở thành tù nhân của bóng tối. Chỉ còn ngôi đền này là linh thiêng, cho dù chúng ta không còn hiện hữu trên cõi đời này nữa. Giờ đây, vẫn chưa có ai điều khiển được quyền năng của các vị thần”.

“Tại sao chưa có ai thử qua một phen?”.

“Bởi Nữ thần Mut đã dựng lên những rào cản không vượt qua được. Do chúng ta hèn nhát và bất tài vô dụng, Nữ thần đã biến thành thần chết”.

“Và đạo trưởng cam chịu thất bại mà không phản kháng sao?”

“Thưa Công chúa, bản đạo chỉ là người hành lễ, không thể xoay chuyển được vận mệnh. Nếu Công chúa dám bước chân vào ngôi đền này, Công chúa sẽ không có đường ra. Cơn thịnh nộ của Nữ thần Mut sẽ thiêu cháy Công chúa thành tro bụi”.

Ahhotep bị mê hoặc trước pho tượng thần Osiris, hiện thân của sự sống chiến thắng cái chết. Chính sức mạnh linh thiêng đã dẫn dắt đôi tay điêu luyện của người thợ điêu khắc.

Công chúa bước tới trước cổng chính bằng đá hoa cương hồng.

Vị đạo trưởng khẩn cầu:

“Cúi xin Công chúa đừng đi tiếp”.

“Hoàng thượng đã nói lời vĩnh biệt với ta. Vì ta đã chết trong mắt của người, ta không còn gì phải sợ nữa”.

Khi Ahhotep bước vào ngôi đền, vị đạo trưởng lui gót về tu viện gần hồ thiêng. Vị đạo trưởng đau lòng khi thấy nàng Công chúa trẻ đẹp hy sinh thân mình, song ông chẳng thể làm được gì để cứu nàng.

Ahhotep nín thở bước vào thế giới huyền bí của đá vôi và đá hoa cương. Nàng lần theo những bức tranh tường khắc họa lễ đăng quang của pharaoh. Bàn tế lễ trống trôn, nhưng những món sơn hào hải vị được khắc trên đá vẫn tiếp tục nuôi dưỡng nguồn sức mạnh vô hình. Chiếc thuyền vàng trên chân cột giong buồm vào vương quốc nơi con người không thể đặt chân đến.

Ngôi đền vẫn mang sức sống mãnh liệt, vượt trên cả số phận bất hạnh. Nó vẫn toát lên sức mạnh vô biên.

Ahhotep có cảm giác như mình là kẻ mạo phạm đến thần linh, sẽ sớm bị thần linh quở phạt.

Tuy nhiên, nàng không quay đầu bỏ chạy. Có lẽ sự hiện diện của nàng đã phá vỡ bùa chú trừ ếm Thebes.

Ahhotep bước qua cánh cổng bằng đá hoa cương khác vào đại sảnh lộ thiên tràn ngập ánh sáng hư ảo. Nơi này quá thanh bình, khiến nàng không còn muốn rời xa. Nàng nghĩ chắc sẽ tìm được hạnh phúc đích thực ở nơi đây, ngay giữa những khối đá sống động này. Nàng ngồi xuống, quên đi thực tại bên ngoài, và cứ để cho thời gian trôi qua.

Nàng giận mình quá thờ ơ lãnh đạm. Nhà hiền triết già lúc tuổi xế chiều có lẽ có quyền tận hưởng giây phút này rồi, nhưng nàng chắc chắn là không.

Để đề phòng, nàng mở toang cửa đền đang nằm trong bóng tối. Theo bản năng mách bảo, khi bước sang thế giới khác không biết rõ quy luật, nàng

dừng lại trước ngưỡng cửa và cúi lạy các vị thần linh.

Nàng khẩn nguyện:

“Thưa cha Amon, con biết người không bỏ rơi chúng con. Nhưng tại sao người không lên tiếng?”

Đáp lại lời khẩn nguyện của nàng là sự tĩnh lặng bao trùm. Nhưng đó không phải là sự câm lặng, vì nàng cảm nhận khung cảnh như mình đang nói chuyện với linh hồn, chỉ có con tim yêu thương mới lắng nghe được. Ngôi đền trở nên thân thuộc đối với nàng; nó không đẩy nàng ra xa.

Vào đúng vào giây phút ấy, nàng chợt do dự.

Nàng không biết tiếng nói đầy quyền uy có cho phép nàng mở cánh cửa thứ ba và chiêm ngưỡng các vị thần linh hiện thân trong hình hài của pho tượng hay không. Liệu nàng có làm ô uế ngôi đền nếu không thực hiện đúng theo nghi lễ?

Mở cánh cửa cuối cùng có thể sẽ thổi bùng lên ngọn lửa hủy diệt Thebes dữ dội hơn cả cuộc xâm lăng. Nhưng quay lại dường như đồng nghĩa với sự cam chịu thất bại không thể tha thứ được. Hơn nữa, nàng sẽ không bao giờ biết các vị thần linh có bằng lòng hợp sức với nàng hay không.

Ahhotep suy nghĩ mông lung. Ngôi đền trung tâm phải được gìn giữ cho vị thần Amon, người sẽ vẫn giấu mặt cho đến khi kinh thành vui mừng thăng trận; một trong các cánh cửa chắc của Nữ thần Mut. Nàng chọn cánh cửa bên phải vị thần giấu mặt. Nàng phá niêm phong và kéo nhẹ chốt cửa.

Nàng ngần ngại. Truyền thuyết kể rằng những vị thần gác cửa có gương mặt rắn hoặc cá sấu chặt đầu kẻ tò mò bằng lưỡi dao của mình. Nhưng nàng như thầm chúng không độc ác tàn bạo hơn quân Hyksos - ít nhất nàng sẽ bỏ mình giữa ngôi đền nguyện vẹn chưa bị ai mạo phạm.

Ahhotep đẩy mở toang cửa đền.

Công chúa kinh hoàng khi trông thấy con sư tử cái như chực phóng tới xé xác nàng. Tuy nhiên, con mãnh thú chỉ gườm gườm nhìn nàng.

Nàng khẩn nguyện:

“Con đã đến đây một cách bình an. Con cầu xin Nữ thần Mut ban cho con sức mạnh của người để cuối cùng

Thebes có thể đánh bại Đế chế của bóng đêm”.

Chợt một tia sáng từ trên trời chiếu qua mái ngói xuống pho tượng bằng đá hoa cương cao lớn hơn Công chúa. Trên áo của Nữ thần có vì sao năm cánh được vẽ bên trong vòng tròn. Nữ thần cầm quyền trượng bằng vàng, một đầu là đầu thần Set, còn đầu kia mang hình giống như cây đinh ba.

Nó chính là quyền trượng Was đã mang lại cho tỉnh Thebes cái tên Waset, “Hùng mạnh”. Ahhotep chiêm ngưỡng với vẻ kính sợ biểu tượng thiêng liêng của kinh thành của thần Amon. Chỉ có các vị thần linh mới khiến nổi quyền trượng này.

“Thưa Nữ thần Mut, xin người ban cho con quyền trượng này”.

Cặp mắt của sư tử cái trở nên đỏ ngầu.

“Con xin thề sẽ khiến được quyền trượng này”. Nhưng ngay khi nàng cố sức lấy quyền trượng Was từ tay nữ thần Mut, một cảm giác nóng bừng bừng khiến nàng buông tay ra. Miệng con sư tử cái há rộng, ăn tươi nuốt sống nàng Công chúa bất lực.

Qaris thúc giục:

“Tâu Hoàng thượng! Hoàng thượng nên ăn chút gì cho đỡ đói”.

“Công chúa đã đi vào chỗ chết, ta còn lòng dạ nào mà ăn với uống”.

“Biết đâu Nữ thần thấy Công chúa trẻ đẹp sẽ đem lòng xót thương”.

“Bộ người tướng ngọn lửa của Nữ thần Mut biết xót thương sao?”

Ahhotep là niềm hy vọng cuối cùng của vương triều đang suy tàn. Không có nàng, sớm muộn gì Nữ hoàng sẽ mất ngôi, và cuối cùng những kẻ theo giặc sẽ dâng Thebes cho quân xâm lược.

Thấy không giúp được gì cho Nữ hoàng, Qaris đành lui ra. Khi Qaris đang rời hậu cung, thì va phải Seqen đang dắt con Tiếng Cười bên cạnh.

Seqen nói:

“Thầy tu từ đền thờ Karnak tới xin yết kiến Nữ hoàng”.

“Ta sẽ tâu lên Nữ hoàng”.

Nữ hoàng liền cho vời vị thầy tu già có gương mặt nghiêm nghị vào cung.

Nữ hoàng hạ lệnh:

“Nói mau!”

“Tâu Hoàng thượng, thần linh là thần linh, không ai có thể vượt qua luật lệ của thần linh”.

“Con ta...?”

“Công chúa không biết hành động thiếu suy xét của mình nguy hại đến chừng nào”.

Nữ hoàng chực sa lệ, nhưng vì là bậc chí tôn, bà phải cố tỏ ra điềm tĩnh và cao quý.

“Dẫu thân xác Công chúa có tan thành cát bụi, ta cũng muốn nhìn thấy con. Và đích thân ta sẽ làm lễ mai táng”.

Chương 8

Apophis tự hào về Avaris^[2], kinh thành của Đế chế Hyksos. Nó là kinh thành lớn nhất không chỉ của Ai Cập mà còn cả các vùng lân cận. Bao bọc kinh thành là thành lũy không thể đánh chiếm được, mới thoạt nhìn cũng đủ làm nhụt chí đạo quân toan tính đánh thành. Nó án ngữ ở vị trí chiến lược, cửa ngõ hướng đông bắc của vùng châu thổ, được xây trên bờ tây “dòng nước của thần Ra”, đầu mỗi giao thông đường bộ và đường thủy đến bờ đông đại dương, Syria, Canaan, và Hạ Ai Cập. Phía bắc là hệ thống kênh rạch tưới tiêu lớn được người xưa xây dựng giữa những hồ nước nằm nối tiếp nhau, nối với con đường Horus dẫn đến Sinai.

Năm quyền kiểm soát Avaris đồng nghĩa với thống trị cả thiên hạ.

Ngay khi quân Hyksos tràn đến, những người dân ngoại bang ở nơi đây liền quy thuận quân Hyksos. Và chủ mới của miền đất này ban đồng cỏ Ai Cập cho những lữ khách là kẻ thù của pharaoh.

Ngôi đền mới được dâng tặng cho thần sấm sét Set, hiện thân của sức mạnh vô biên. Quân Hyksos coi vũ lực là kế thượng sách để quét sạch nền văn minh ngàn năm. Nhờ sức mạnh vô địch của thần Set, Apophis thừa sức đánh bại bất kỳ kẻ thù nào.

Từ trên mặt thành, Apophis nhìn xuống các con đường nằm vuông góc với nhau. Sự bố trí cứng nhắc này giúp quan sát nhà cửa dễ dàng hơn. Những dinh thự tráng lệ được dành cho các tướng.

Cảng sông của Avaris, cảng sông lớn nhất ở Ai Cập, là nơi neo đậu của các đội tàu chiến và thương thuyền ra vào tấp nập, biến kinh thành náo nhiệt này thành trung tâm thương mại của Đế chế Hyksos.

Trong con mắt của Apophis, không có gì tuyệt đẹp hơn tường cao hào sâu. Apophis thích trèo lên vọng gác phía bắc và nhìn ra lãnh địa của mình.

Apophis là người Châu Á, không họ hàng thân thích, vươn lên từ nghèo khó, và có thể lực lớn mạnh theo từng ngày.

Nụ cười hé lộ trên gương mặt xấu xí khi Apophis nhìn đăm đăm xuống vườn thượng uyển. Vườn thượng uyển được xây theo ý thích của phu nhân Apophis, người đàn bà Ai Cập cam tâm quy thuận người Hyksos và đem lòng căm ghét đồng bào của mình.

Chẳng bao lâu sau, Apophis tiếp kiến các sứ thần từ khắp nơi kéo đến. Các sứ thần quỳ lạy trước mặt Apophis, thừa nhận chiến công lẫy lừng và uy quyền tột đỉnh của Apophis. Tiếp sau hi sự này là bố cáo khắp thiên hạ. Uy danh của Apophis vang dội khắp nơi.

Cảng Avaris chìm trong màn đêm đen như mực. Mây mù che mờ trăng sao, và nếu không bị lạc lối, khách lữ hành phải thạo đường lắm mới biết kho lương ở đâu.

Lưng Gù đã sinh ra ở đây và thông thuộc từng ngõ ngách của Avaris. Hàng hóa từng một thời được trao đổi tự do - không ai biết đến quan thu thuế. Luật lệ của các pharaoh đã hà khắc, nhưng luật lệ của người Hyksos hóa ra còn hà khắc hơn gấp bội. Nó vắt kiệt sức lực của người dân và đẩy họ vào cảnh bần hàn.

Lái buôn Lưng Gù mở một khu chợ bí mật mà người Hyksos không hề hay biết. Bọn chúng không biết vải vóc, giày dép, và thuốc mỡ được để dành cho kinh thành tự do cuối cùng ở Ai Cập: Thebes, tuy với số lượng không nhiều.

Dù mẹ là người Syria, nhưng Lưng Gù yêu Ai Cập và căm thù quân xâm lược, những kẻ từng ngày đưa bá

tánh đến bờ hủy diệt và chỉ lo củng cố quyền lực. Sinh sống ở Avaris trở thành một nỗi ác mộng.

Khi một nghĩa sĩ từ thị trấn Edfu ở vùng Thượng Ai Cập đến nhờ Lưng Gù tải lương cho nghĩa binh, Lưng Gù đã hưởng ứng nhiệt tình. Theo văn thư, chuyến hàng đầu tiên sẽ khởi hành tối nay trên con thuyền cũ kỹ vận chuyển bình lọ gốm. Ngoài trừ người chèo thuyền bị giết trong chuyến hành trình, toàn bộ thủy thủ đoàn đều là người thân tín.

Chưa bao giờ Lưng Gù lại phấn chấn tinh thần như thế. Thế là cuối cùng đã có người Ai Cập ngẩng cao đầu. Họ tuy chiếm thiếu số không đáng kể, nhưng thắng lợi bước đầu của họ chắc chắn sẽ lôi kéo nhiều người mới.

Sứ mệnh đầu tiên của Lưng Gù là mở cửa kho lương, lấy cắp lương thảo, rồi vận chuyển đến Thebes đang hết lương. Sau này, Lưng Gù phải đảm đương trọng trách đó.

Có tiếng cú kêu. Chắc hẳn ai đó đã giả tiếng cú. Lưng Gù giả tiếng cú đáp lại.

Người kia cũng đáp lại.

Lưng Gù và người liên lạc gặp nhau. Người liên lạc hỏi:

“Ngài có chìa khóa không?”

“Có. Tôi có văn thư trong tay rồi. Thuyền sẽ dễ dàng vượt qua vòng vây giặc và trạm thuế ở Khmun”.

“Thủy thủ đoàn đã sẵn sàng tải lương. Chúng ta không được lãng phí thời gian”.

Hai người men theo lối đi dẫn ra bến cảng.

Ra đến bến cảng, người liên lạc kêu lên:

“Thuyền đậu ở đó, nhưng sao không thấy ai cả?” Lưng Gù đáp:

“Có lẽ bọn họ ở trên thuyền chằng”.

“Nhưng tôi truyền mật lệnh rất rõ ràng mà”.

Bỗng một người xuất hiện trên ván cầu, chậm rãi bước xuống, nhìn ra là thủy thủ người Canaan.

“Xin chào các huynh. Các huynh không nghĩ lang thang quanh đây vào giờ này là quá trễ lắm sao? Lưng Gù, hãy cho đệ biết chùm chìa khóa này dùng vào việc gì?”

Lưng Gù sợ hãi người.

“Chẳng phải vô tình mà chùm chìa khóa này mở cửa được kho lương phải không? Huynh có biết đây là tội tày đình. Còn người kia có phải từ Edfu đến đây để tập hợp nghĩa binh cho Thebes hay không? Rõ ràng huynh đang lo cho thủy thủ đoàn. Bọn họ đều bị bắt cả rồi, và sẽ bị hành hình vào rạng sáng trước cổng thành”.

Lưng Gù và người liên lạc toan bỏ chạy, nhưng 50 tên quân Hyksos liền xông ra chặn đường.

Tên đầu lĩnh đóng gông, rồi giáng cái tát nảy lửa vào mặt họ.

Tên thủy thủ người Canaan lên tiếng:

“Đồ khờ khạo! Bộ chúng mày tưởng rằng sẽ thoát được tai mắt của đức vua Apophis hay sao?”

Lưng Gù đáp lại:

“Những người khác sẽ tiếp tục sứ mạng của chúng tao”. “Chớ tự lừa dối mình nữa. Bọn tao biết hết từng tên đồng đảng với chúng mày. Đến đúng ngày mai, bọn chúng sẽ không còn tên nào được toàn mạng”.

Y khoái trá tuốt gươm đâm họng người liên lạc mà y đã tổn công săn lùng ba năm qua.

Lưng Gù hét lớn:

“Giết ta đi, đồ hèn!”

Y toan giết Lưng Gù thì binh lính bỗng đứng tránh đường cho Khamudi.

“Thưa ngài, thực quá bất ngờ phải không. Mưu kế của tiểu dân đã thắng”.

Khamudi ra lệnh:

“Lính đâu, mau bắt tên phản tặc này lại cho ta”. “Nhưng tại sao ngài lại bắt tiểu dân?”

“Vì người là đồng bọn với lũ phản nghịch này”. “Tiểu dân đã thừa lệnh ngài trà trộn vào hàng ngũ giặc để vạch mặt bọn chúng”.

“Người từng là bằng hữu và tư thông với bọn chúng. Chính vì vậy người đã sát hại tên kia vì lo sợ hãn tố cáo người”.

“Không, thưa ngài, đó chẳng qua tiểu dân sơ thất”. “Người dám bảo ta vu cáo chẳng?”

“Ồ! Không, thưa ngài. Tiểu dân chỉ có ý...”

“Xúc phạm ta, người chỉ làm nặng thêm tội trạng của người mà thôi”.

“Tiểu dân xin thề là trung thành với đức vua vĩ đại Apophis. Tiểu dân tuân mệnh. Tiểu dân...”

“Lôi hãn đi”.

Mặc cho tên thủy thủ phản trắc khóc lóc van xin, binh lính trói tay, rồi lôi y đi. Đám lính vừa áp giải, vừa đấm đá y túi bụi.

Khamudi vuốt mái tóc đen thoa dầu hạt lanh bóng lộn. “Thực là một đêm tuyệt vời! Ta đã có bữa dạ tiệc

ngon miệng và sẽ tráng miệng bằng món tru diệt bọn

phản nghịch. Người há chẳng thỏa lòng sao, Lưng Gù?”

“Tên vô lại đó đã nói đúng. Nhà người quá sơ thất”.

Khamudi bạt tai Lưng Gù thét mắng: “Hỗn xược”.

“Ta sẽ không bao giờ từ bỏ cuộc chiến với nhà ngươi”. “Quân phản loạn đã đại bại và giờ chúng phải biết quy phục ta hay là chết”.

“Và giờ đây quân lính biết nhà ngươi cài gian tế và họ sẽ nghi kỵ lẫn nhau. Sớm muộn gì, nhà ngươi sẽ không còn tai mắt nữa”.

Khamudi nghe xong giận lắm, toan hạ lệnh chặt đầu Lưng Gù, nhưng cố nén lại.

“Ngươi thực tin thế sao?”

“Hơi thở của thần Amon sẽ quét sạch quân xâm lược chúng bay”.

“Mưu toan chống lại ta, ngươi sẽ chết uổng mạng.

Nhưng trước khi chết, ngươi hãy cho ta biết tên đồng đảng của ngươi. Ở kinh thành có những bậc thầy về tra tấn. Ta khuyên ngươi nên khai ra trước khi ta giao ngươi cho bọn họ”.

Chương 9

Quan ngự y kinh ngạc thốt lên:

“Tâu Hoàng thượng, Công chúa vẫn còn sống. Tim nàng vẫn còn đập. Hạ thần không tìm thấy dấu hiệu bệnh nặng nào”.

Teti cũng kinh ngạc không kém. Bà hỏi dồn:

“Còn sống? Sao Công chúa vẫn còn sống?”

“Hạ thần quả thực không lý giải nổi”.

“Chắc phải có phương thuốc đánh thức Công chúa”. “Tâu Hoàng thượng, hạ thần sẽ tham khảo hiệp ước xưa”.

“Vậy thì mau lên!”

Ahhotep nằm sóng sượt trên giường. Cặp mắt mở to trừng trừng. Một thầy tế thấy nàng nằm trước cửa đền thờ nữ thần Mut. Các thầy tu mang xác nàng đến trạm gác bên ngoài hoàng cung.

Chẩn đoán của quan ngự y không làm Nữ hoàng an tâm. Nếu Ahhotep không nổi lên từ sự lãng quên đáng kinh hoàng này, liệu có người nói nàng vẫn còn sống hay không?

Có tiếng động giống như tiếng đập cửa. Nữ hoàng ra mở cửa, và chỉ kịp né sang một bên khi con Tiếng Cười chạy ào vào, nằm phủ phục dưới chân giường, rồi bắt đầu gầm gừ. Lúc này, không ai dám lại gần Công chúa.

Hàng trăm binh lính đứng thành hàng ngũ sát bên nhau trong khu vực lát đá giữa tường thành và con đường dẫn đến đền thờ thần Set. Giáp trụ, gờm giáo sáng ngời dưới ánh mặt trời, biểu tượng quyền lực đáng kiêu hãnh của người Hyksos. Quân lính ngăn đám đông háo hức đến xem cảnh hành hình những nghĩa binh cuối cùng.

Tiếng tung hô vang dậy khi Apophis xuất hiện trong bộ hoàng bào, nối gót theo sau là quan cận thần tâm phúc Khamudi. Vốn tính ít nói và không thích xuất hiện trước đám đông, nhưng vị chủ nhân của Đế chế rất được các thần dân mến phục.

Đây đúng là dịp cho Apophis tỏ rõ quyền uy tối thượng trước người Ai Cập.

Apophis quay sang Khamudi hỏi:

“Người đã bắt được bao nhiêu tên phản loạn người Canaan?”.

“Bốn tên. Bọn chúng đã cung cấp tin tức giúp hạ thần phát hiện hàng trăm tên phản loạn”.

“Đến lúc chết, bọn chúng có nói hay không?”

“Hoàng thượng chớ lo; hạ thần đã sai võ sĩ cắt lưỡi bọn chúng rồi”.

Apophis khen phải. Khamudi khéo dụng kế mà không phạm tội khi quân phạm thượng. “Lương Gù có cung khai hay không?”

“Mới tra khảo nửa canh giờ hẵn đã khai hết rồi”.

“Có tin nào đáng giá không?”

“Không có tin nào mà hạ thần không biết, chỉ cần xác nhận vài cái tên nữa thôi”.

“Vậy là chúng ta đã dẹp tan lũ phản loạn”.

“Ở Avaris và vùng châu thổ, quân phản nghịch đã bị đánh tan. Bọn tàn quân chắc sẽ tập hợp lại, nhưng hạ thần đã lập kế tru diệt chúng rồi”.

Mấy tên đao phủ đã mài xong rìu và chờ đợi Apophis bố cáo thiên hạ.

Giống như Khamudi, Apophis ghét sức nóng mặt trời, nó làm cho chân của ngài sưng lên, còn Khamudi thì mặc chứng tim đập nhanh. Vì lẽ đó, vị chủ

nhân của Đế chế bố cáo rất ngắn gọn.

“Hỡi các thần dân Avaris, những tội đồ đáng bị trừng phạt này đã mưu toan làm phản. Chúng sẽ bị chém đầu thị chúng. Kẻ nào theo gương chúng sẽ chịu chung số phận như thế. Thần phụng ta, các thần dân không việc gì phải sợ.

Theo hiệu lệnh của quân lính, bá tánh lại đồng thanh tung hô Apophis. Apophis lui gót trong lúc đao phủ giơ ngọn rìu lên.

Lưng Gù bị chặt đầu trước tiên. Đến chết vẫn còn hô to, “Thebes!”

Đao phủ gom các đầu lâu và xác chết lại, rồi ném cho lũ kên kên rỉa thịt. Người Ai Cập không có quyền ướp xác dù chỉ mang tính chiếu lệ.

Afghan và đám dân chặn bò khiếp vía khi chứng kiến cuộc hành hình.

Râu Xồm khóc nói rằng:

“Các huynh đệ thấy chưa? Quân Hyksos tàn bạo hơn cả ác thú. Không ai địch lại nổi chúng đâu”.

Afghan thuyết phục:

“Chớ nên tuyệt vọng. Lúc này chúng tuy đắc thế, nhưng chúng ắt phải có điểm yếu”.

“Nhưng ông có thấy...”

“Chúng ta cần chứng kiến cảnh tượng ghê tởm này. Chúng ta phải cứng rắn lên và luôn tâm niệm rằng hiểm nguy đang chờ đợi chúng ta”.

Râu Xồm than:

“Tôi không phải là dũng sĩ”.

“Nhưng tôi là dũng sĩ - và huynh sẽ trở thành dũng sĩ. Tôi muốn giàu có, còn huynh muốn trả thù cho đồng bào và đánh đuổi quân xâm lược. Chúng

ta đều có chung quyền lợi. Vấn đề là ở chỗ đó”.

Những người làm công trong đền thờ thần Set lạnh lùng xách nước rửa sạch những phiến đá lát đường vấy máu.

Qua vẻ mặt thất vọng của quan ngự y, Nữ hoàng Teti biết ngay quan ngự y chưa tìm được thuốc chữa.

Quan ngự y râu:

“Hạ thần lấy làm tiếc, thưa Hoàng thượng. Hạ thần đành bó tay với tình trạng của Công chúa”.

“Người đã hỏi các thầy tu ở ngôi đền Karnak chưa?”

“Họ nói Công chúa rất khinh suất”.

“Lẽ nào không có câu thần chú hóa giải nào hay sao?”

“Hạ thần không biết”.

Teti buồn bã nói:

“Nếu Ahhotep không ăn uống, nàng sẽ chết mất”. “Công chúa khỏe mạnh phi thường”.

“Trong thiên hạ chắc có pháp sư chữa được cho Công chúa”.

“Có lẽ là có, nhưng xin Hoàng thượng hãy coi chừng lũ lang băm. Theo thiên ý của hạ thần, chúng ta khó lòng chữa nổi cho Công chúa”.

“Lui ra!”

Quan ngự y bị mắng, đành khấu đầu lui ra.

Con Tiếng Cười vẫn ngồi canh, không chịu ăn uống gì cả. Ngay cả Nữ hoàng cũng không dám lại gần Ahhotep.

Qaris bước vào khấu đầu râu:

“Thưa Hoàng thượng, hạ thần đã sai người dọn phòng cho Hoàng thượng nghỉ ngơi rồi”.

“Ta sẽ ở đây”.

“Hạ thần cầu xin Hoàng thượng nên lui về nghỉ ngơi”.

“Ahhotep đang cần ta”.

“Vậy hạ thần xin đem giường nghỉ đến cho Hoàng thượng được chăng?”

“Một chiếc ghế dựa là đủ rồi”. Viên quản gia có vẻ quẫn trí.

“Hoàng thượng...”

“Qaris có điều chi muốn tấu trình?”

“Đám thủy thủ phao tin rằng... dường như có chuyện lớn ở Avaris. Nhưng có lẽ Hoàng thượng không muốn nghe”.

“Nói đi!”

Chương 10

Hễ mỗi khi trong lòng tràn ngập nỗi tuyệt vọng, Teti đều điểm trang phấn son. Nếu Công chúa chết, bà sẽ không còn lý do nào nữa để tiếp tục chống giặc. Cuộc chiến chưa bắt đầu mà đã phải chịu thảm bại.

Nữ hoàng hồi tưởng những giây phút hạnh phúc hiếm hoi, thò tay vào chiếc giỏ hình oval, lấy ra lược gỗ, trâm cài đầu, đồ đánh phấn, và vỏ ngọc trai đựng phấn trang điểm. Bà đã tiêu tốn nhiều tiền của cho những món đồ trang sức xa xỉ từng một thời phải mất đến 40 ngày mới chế ra được.

Phấn trang điểm ưa thích của Nữ hoàng được chế từ cây cỏ. Nó làm sạch da, bảo vệ da khỏi ánh nắng mặt trời, đồng thời tôn thêm vẻ đẹp của làn da mịn màng trên gương mặt bà; nó còn có tác dụng xua đuổi côn trùng. Vào thời vàng son, những thợ có tay nghề sẽ trang điểm, chải tóc, và chăm sóc chân tay cho bà. Giờ đây, bà tự lấy tay thoa son lên môi.

Cửa bật mở, Qaris hỗn hển nói: “Xin Hoàng thượng đến mau!”

“Qaris, sao người dám...”

“Xin Hoàng thượng tha tội, nhưng Công chúa...” Nữ hoàng thất sắc.

“Ahhotep sao rồi? Không, Ahhotep không được chết yếu như thế!”

Qaris tươi cười rạng rỡ.

“Công chúa đã tỉnh lại rồi, thưa Hoàng thượng”. Nữ hoàng kêu lên:

“Đừng nói dối ta, Qaris. Như thế là quá nhẫn tâm”. “Hạ thần xin Hoàng thượng đến mà xem”.

Nữ hoàng liền đi theo viên quản gia như thể đang mộng du.

Ahhotep ngồi khóa thân trên giường - Qaris vội quay mặt đi - vuốt ve con Tiếng Cười trong lúc nó cần mẫn liếm các ngón chân.

Công chúa hỏi với giọng khác lạ: “Quyền trượng của nữ thần ở đâu?”

“Ahhotep... Con vẫn còn sống sao!”

Công chúa nhìn Nữ hoàng ngạc nhiên.

“Tất nhiên con vẫn còn sống. Còn Mẫu hậu sao trông hao gầy quá”.

“Nữ thần Mut...”

“Nữ thần nhấn tâm với con, song con đã chạm được tay vào quyền trượng Was”.

Qaris chậm rãi nói:

“Theo lời các thầy tu ở ngôi đền Karnak, Nữ thần đã thu hồi quyền trượng lại rồi, thừa Công chúa. Điều thật sự kỳ diệu là Công chúa tỉnh dậy sau cơn hôn mê dài”.

Ahhoptep hét to:

“Ta cần quyền trượng Was để đánh giặc.

Teti lấy áo khoác lên tấm thân ngọc ngà của nàng, rồi truyền bưng nước cho nàng uống. Nữ hoàng hỏi:

“Con có cảm thấy hoa mày chóng mặt hay không?”

“Con cảm thấy rất khỏe, thừa Mẫu hậu. Nếu ngọn lửa của Nữ thần Mut không thiêu chết con, nếu nó dẫn đường đi đến sức mạnh thực sự, thì con chắc chắn sẽ có sức mạnh đó, bởi con được giao phó sứ mệnh”.

Nữ hoàng can ngăn:

“Con chớ ham chiến đấu”. “Sao thế Mẫu hậu?”

“Vì không còn chỗ cho hy vọng nữa”. Ahhotep nắm vai Nữ hoàng nói:

“Con muốn biết mọi sự”.

“Chắc không?”

“Con đã mạo hiểm đời mình, và sẽ tiếp tục mạo hiểm. Xin Mẫu hậu đừng giấu giếm con”.

Teti thở dài.

“Tùy con vậy. Qaris, người nói đi”.

“Tại sao thế Qaris? Hà có gì Mẫu hậu không Tại sao mẹ không thể đích thân nói cho con nghe?”

“Vì Mẫu hậu đã sai Qaris đi dò la tình hình ở những vùng đất bị giặc xâm chiếm”.

Ahhotep cả kinh.

“Chính người sao, Qaris? Chính người đã đảm đương trọng trách này sao?”

Viên quản gia hãnh diện nói to:

“Hạ thần xin nguyện một lòng phò vua cứu nước”. “Rồi giống như ta, người phải vững tin rằng vẫn có thể thắng giặc”.

Ánh mắt Nữ hoàng thoáng buồn. Nữ hoàng nói: “Hãy nói thật đi”.

Qaris khóc nói rằng:

“Lời tiên tri của các nhà hiền triết đã ra đi. Các vị thần linh không còn công nhận Ai Cập. Con thuyền ngày và đêm không còn giong buồm; mặt trời đã đi trệch hướng, và cuối cùng nó sẽ rời xa chúng ta mãi mãi. Nữ thần Ma’at không còn cai trị vùng Thượng và Hạ Ai Cập. Các tỉnh hoang tàn. Ma quỷ ngự trị khắp nơi”.

Ahhotep nói:

“Đây chẳng qua là những lời nói gở. Điều ta cần là sự thật”.

“Lối sống truyền thống không còn tồn tại, thưa Công chúa. Lương thảo không được chở đến các ngôi đền, và ngay cả khi chở đến đi nữa, cũng không có ai đảm bảo việc phát lương. Người sản xuất lương thực và những vật dụng cần thiết khác giờ đây không hưởng được gì. Chỉ có phường môi giới trung gian là được hưởng bổng lộc của quân Hyksos. Xưởng dệt đóng cửa, không còn ai may áo. Chúng ta không có tóc giả để đội và thậm chí cả giày dép để đi. Việc ăn mặc như nhuộm bẩn thỉu không còn bị cấm, vì thợ giặt không chịu làm việc; thợ bánh mì không chịu nướng bánh; thợ làm rượu bia không chịu ủ bia. Kẻ cắp giàu to, sự bất công thẳng thẽ”.

“Sự túng thiếu này chỉ là tạm thời. Chúng ta vẫn còn Thebes”.

“Nhưng kinh thành đang rơi vào thế nguy khốn, thưa Công chúa”.

“Làm sao người dám chắc như thế?”

“Hạ thần sẽ cho Hoàng thượng và Công chúa thấy”. Viên quản gia dẫn Nữ hoàng và Công chúa vào căn phòng nhỏ được trang trí sơ sài bên cạnh phòng ngủ. Qaris kéo màn để lộ mô hình bằng gỗ trên chiếc bàn thấp”.

Ahhotep kêu lên:

“Thực đáng kinh ngạc! Tòa sen là vùng châu thổ, Hạ Ai Cập... và cuống sen là thung lũng sông Nile, Thượng Ai Cập. Và ngay phía dưới, phía nam Swenet, là Nubia”.

Teti thốt lên thán phục:

“Con xem kìa, mỗi tỉnh đều có kinh thành và đền thờ. Họ đồ được vẽ tài quá. Nhờ người cấp báo tin tức, chúng ta có thể lần theo bước tiến của quân thù”.

Ahhotep nói:

“Vấn đề là Thebes vẫn tự do”. Qaris sửa lời của Công chúa.

“Thebes chỉ là vùng đất nhỏ bé vẫn còn tự do. Quân Hyksos kiểm soát hết các tỉnh phía bắc, chiếm Memphis, trung tâm thương mại lớn của Ai Cập, và lập trạm gác ở Khmun để khống chế việc giao thương”.

“Thánh địa Abydos đã rơi vào tay giặc hay chưa?”

“Có lẽ nó nằm trong tay giặc rồi, thưa Công chúa.

Đáng lo hơn nữa. Kebet lâm nguy, giặc chỉ cần tiến quân hai ngày đường là áp sát mặt bắc Thebes. Còn ở Per- Hathor, quân Hyksos đã xây thành đắp lũy mới, chúng tiến quân một ngày đường là áp sát mặt nam Thebes”.

Ahhotep nói:

“Nói cách khác, chúng ta đương bị bao vây. Nhưng lẽ nào chúng ta không có đồng minh trung thành Edfu ở phương nam hay sao?”

“Emheb tuy trung thành, nhưng có còn sống hay không? Kinh thành Elephantine thuộc tỉnh đầu tiên của vùng Thượng Ai Cập và tiếp giáp với Nubia đã oằn mình dưới gông xiềng của giặc”.

Teti tiếp lời:

“Người Nubia là chư hầu trung thành của người Hyksos. Người Hyksos không ngừng mở mang bờ cõi của mình.

Nubia không còn cống nạp vàng, Phoenicia không còn cống nạp gỗ thông cho chúng ta. Chúng ta không thể tổ chức các chuyến mua bán hoặc đến các mỏ đá vì người

Hyksos kiểm soát hết mọi thương tiện liên lạc”.

Ahhotep hỏi:

“Chẳng lẽ không còn ai trung thành với Thebes sao?” Qaris phân trần:

“Họ đã bị đánh tan cả rồi. Các quan lại địa phương đều phải quy phục người Hyksos. Không một trấn hay kinh thành nào thoát khỏi bàn tay của

Apophis”.

Nữ hoàng than rằng:

“Thebes sẽ bị diệt vong nếu Apophis quyết đè bẹp

Thebes dưới gót giày của y”.

“Nhưng chúng ta vẫn có thể tự trồng trọt và phát lương được mà?”

“Nhưng việc coi lương quá tệ hại tới mức chúng ta sẽ sớm lâm cảnh chết đói, và dường như không có ai ngăn nổi sự suy tàn này”.

Qaris thú nhận:

“Hạ thần đã nuôi hy vọng cho đến giờ, nhưng những tay chân thân tín cuối cùng vừa bị quét sạch, và hạ thần không còn thu thập tin tức được nữa. Chúng ta bị mất tai mắt thì làm sao chống giặc được đây?”

Teti nói:

“Chẳng lẽ ta đã cùng đường rồi sao”. Viên quân gia gật đầu.

Ahhotep đi chậm rãi quanh mô hình và xem xét kỹ lưỡng. Nàng tuyên bố:

“Chúng ta bị dồn vào thế cùng là do không chịu gắng sức”.

“Nhưng đó là thực tế, thưa Công chúa...”

“Ta thực tình không biết thực tế ra sao, Qaris. Tin tức chẳng vá, và ta không tin là không còn ai theo ta.

Họ sẽ liên lạc với ta và ta sẽ liên lạc với họ. Nhưng trên hết là ta phải có quyền trượng Was trong tay”.

Teti biến sắc.

Chương 11

“Ahhotep! Con lại dám manh tâm đối đầu với Nữ thần Mut hay sao?”

“Con không còn chọn lựa nào khác, thưa Mẫu hậu”. “Nữ thần sẽ không đòi nào ban quyền trượng cho con! Lần này ngọn lửa của Nữ thần chắc chắn sẽ thiêu chết con”.

“Con thà chết chứ không chịu mang tiếng hèn nhát”. Qaris lên tiếng:

“Hạ thần xin có kế này”.

Ahhotep mừng rỡ hỏi:

“Chẳng hay người có kế sách chi?”

“Hạ thần luôn nghe nói chỉ có thần linh mới khiến nổi quyền trượng Was, nhưng trong thực tế có một ngoại lệ: nhà tiên tri mù định lại đúng vị trí đặt hòn đá phân ranh giữa các cánh đồng sau mỗi đợt lũ hàng năm. Vì ông là người công bằng chính trực không thiên vị một ai, nên ông có quyền sử dụng quyền trượng có hình dáng giống như quyền trượng Was. Nhưng bất kể nó có sức mạnh...”

“Ta có thể tìm con người này ở đâu?”

“Hạ thần không biết, thưa Công chúa. Mấy năm qua, ông không đảm đương chức phận. Đó là nguyên do khiến giờ đây có quá nhiều vụ kiện tụng. Ngày nay, kẻ mạnh ức hiếp người yếu, kẻ gian tà đắc thế tác yêu tác quái.

“Thôi đừng kể lể nữa, Qaris! Nơi nào đã thu dụng người đó?”

“Dinh địa chính”.

“Ta sẽ cấp tốc đến đó”.

Dinh địa chính tọa lạc không xa ngôi đền ở Karnak. Quang cảnh thật thê lương và hoang vắng. Các bức tường gạch quét vôi trắng trông như sắp sụp đổ đến nơi. Xung quanh không một bóng người, chỉ có bầy chó rừng bỏ chạy tán loạn khi Ahhotep và Qaris lại gần.

Qaris hét to:

“Có ai ở đây không?”

Một cơn gió mạnh thổi qua, như đáp lại lời của Qaris. Hai cành thánh liễu già cỗi gãy kêu rảng rặc.

Tưởng có điềm chằng lành, Qaris kêu lên:

“Chúng ta phải mau rời khỏi đây đi, Công chúa”. “Nhưng... ai lo việc đăng ký đất?”

“Như Công chúa thấy đấy, không ai lo việc này. Đơn kiện chất cao như núi, nhưng không ai xử”.

“Tại sao quan thượng thư bộ nông nghiệp không làm gì cả?”

“Như bao người khác, y chỉ lo thủ thân”. Ahhotep nắm chặt tay lại.

“Hắn phải bị hạ ngục ngay lập tức”. Qaris nói:

“Nhưng y sẽ dứt lốt quan tòa, nên có hạ ngục y cũng chưa đủ đâu”.

Bầy chó rừng bỗng sủa vang và vây lấy họ. Qaris cố phá vòng vây, một con chó nhe răng, khiến Qaris phải lùi lại.

Qaris lo lắng.

“Nếu chúng tấn công, làm sao chúng ta chống đỡ được?”

Ahhotep nói:

“Chó nên cử động”.

Chợt có một ông lão từ trong dinh địa chính bước ra. Ông có mái tóc lơ thơ, gương mặt xương xẩu, tay phải cầm quyền trượng có mấu.

Ông lão hỏi:

“Các vị là ai?”

“Ta là Công chúa Ahhotep, còn đây là quản gia Qaris”. “Ahhotep? Ái nữ của Nữ hoàng Teti?”

“Chẳng hay ông là ai?”

“Lão phu là người trông coi lũ chó bảo vệ dinh này để ngăn gian tế vào trộm văn thư”.

Ahhotep hỏi:

“Cớ sao người dám gọi ta là gian tế?”

“Xin Công chúa mau hồi cung. Ở đây chẳng có gì ngoài những văn thư cũ”.

“Và ông nguyện xả thân để bảo vệ chúng”. Ông lão cười buồn.

“Cuộc đời lão phu đã mất hết ý nghĩa, vì lão phu không còn làm được việc gì nữa?”

Ahhotep nhìn kỹ gương mặt ông lão.

“Ông... ông bị mù à!”

“Phải, lão phu bị mù từ lúc sinh ra”. “Và ông cũng là nhà tiên tri?”

“Lão phu quả thực là nhà tiên tri mù cuối cùng ở Thebes. Nhiều năm qua, lão phu chuyên trả lại đúng nơi cho các hòn đá phân ranh sau khi cơn lũ đã qua đi. Nhưng ngày xưa, lẽ công bằng ngự trị. Ngày nay, không có chỗ cho lão phu”.

Ahhotep len qua giữa hai con chó đang rên rĩ và nắm tay ông lão mù.

“Có phải ông vẫn giữ quyền trượng “Khiếp Sợ” mà chỉ mình ông mới sử dụng nổi hay không?”

“Nó là bảo bối của lão phu”. “Ông sẽ trao nó cho ta chứ?”

“Tuy lão phu không thấy mặt Công chúa, nhưng lão phu biết Công chúa rất xinh đẹp. Công chúa hà cớ gì mạo hiểm tính mạng của mình?”

“Vì ta muốn cứu nước an dân”.

“Cứu nước an dân ư? Xin Công chúa đợi lão phu ở đây”. Ông lão mù liền quay gót bước nhanh vào căn lều gỗ lợp cói. Một lúc sau, ông bước ra, tay cầm quyền trượng bằng gỗ trông rất lạ mắt. Thoáng thấy quyền trượng, lũ chó liền cúp đuôi chạy trốn.

Ông lão mời Công chúa an tọa.

Ahhotep vừa trông thấy quyền trượng, lòng đã mê mẩn. Ông lão giải thích:

“Đầu của quyền trượng linh thiêng này là đầu của vị thần Set với đôi mắt rực lửa. Ngài nhìn thấy con đường chính nghĩa, quét sạch chông gai, tiêu diệt gian tà. Nhưng muốn thờ phụng vị thần này, Công chúa phải trả một cái giá rất đắt. Người nào tưởng mình khuất phục được sức mạnh của thần Set sẽ bị trời giáng cơn thịnh nộ. Không ai có thể lợi dụng thần linh để mưu cầu lợi ích riêng, nhất là đối với thần Set, vì Ngài mạnh hơn cả trời đất”.

Ahhotep nói to:

“Ta cầu thần Set giúp ta. Nhờ quyền trượng của Ngài chỉ đường dẫn lối, đội quân của ta sẽ tất thắng”.

“Công chúa thật khó mà biết được ý muốn của thần Set. Ngài đã quen với bàn tay của lão phu, không phải của Công chúa”.

“Ta sẽ nguyện liều mình một phen”.

“Công chúa điên rồi!”

“Quỳ gối khom lưng trước quân xâm lược mới là điên”. Ông lão quỳ xuống trước mặt Công chúa.

“Xin Công chúa quay mặt đi cho lão phu buột mắt Công chúa”.

Ông lão lấy miếng vải lanh ra bịt mắt Công chúa, rồi cầm tay nàng dắt ra cánh đồng hoang.

“Chủ của cánh đồng này đã quy tiên cách đây một tháng. Cơn lũ đã cuốn sạch các mốc phân ranh, và những người kế tục đang xâu xé lẫn nhau. Lão phu không có ý can thiệp, do người của triều đình không cho. Nhưng hôm nay, mọi chuyện đã khác, vì có Công chúa sẵn sàng dẫn thân vào chốn hiểm nguy và quản gia Qaris đây chứng giám tài nghệ của lão phu. Nhưng Công chúa có thực lòng muốn làm việc này hay không?” Qaris van nài:

“Hạ thần cúi xin Công chúa chớ mạo hiểm. Quyền trượng đầy uy lực của thần Set sẽ hại Công chúa mất”.

Ahhotep lắc đầu.

“Dải băng bịt mắt sẽ bảo vệ ta. Ông mau trao quyền trượng cho ta đi”.

“Nếu quyền trượng cho phép Công chúa chạm tay vào nó, xin Công chúa hãy làm theo nó”.

Ahhotep không nao núng, nàng đưa tay nắm chặt lấy quyền trượng. Quyền trượng bỗng nóng rực lên, khiến nàng phải kêu đau, nhưng nàng quyết không buông ra.

Bầu trời đêm chợt hiện ra và nàng nhìn thấy một vì tinh tú tỏa sáng rực rỡ hơn những vì sao khác. Nàng bước đến và nó mờ đi.

Cả ba lần nàng bước tới, cả ba lần vì sao lại mờ đi. Bầu trời đêm và vết phỏng biến mất. Dải băng bịt mắt rơi xuống.

Ông lão hô lớn:

“Bí mật của vùng đất này đã được tiết lộ theo quy luật của trời đất. Đường ranh giới của cánh đồng này lại được thiết lập. Xin Công chúa giữ lấy quyền trượng này và đi định lại đường biên giới cho nước nhà”.

Chương 12

Bầu trời bỗng tối sầm lại phía trên đền thờ thần Set ở Avaris. Những đám mây từ phương bắc bỗng ùn ùn kéo tới, báo hiệu một cơn bão sắp ập đến kinh thành của người Hyksos.

Ngôi đền chính trong kinh thành rất khác với ngôi đền nguy nga tráng lệ của người Ai Cập. Nó được xây dựng bằng gạch, thay vì bằng đá, dành để thờ phụng thần sấm và thần bão Hadad của người Syria. Tọa lạc phía trước ngôi đền là bệ thờ hình chữ nhật, bao quanh là hàng cây sồi và hào sâu chất đầy xương súc vật tế thần trắng hếu.

Chính tại nơi đây, mười phẫn thần đã hẹn gặp nhau. Người đa mưu túc trí nhất trong bọn họ không ai khác hơn là bộ tướng của Apophis. Sau một hồi thương nghị, ông đã tập hợp được một viên tướng người Canaanite, các tướng sĩ người Anatolia, phu nhân Aberia, ái nữ của cha người Cryrus và mẹ người Hy Lạp, người được bạo chúa hạ lệnh bắt đàn bà con gái Ai Cập làm nô lệ.

Tất cả đều nắm quyền cao chức trọng và giàu có nhờ hết lòng phò tá chủ mới của Ai Cập. Nhưng kể từ khi Khamudi trở thành tâm phúc của Apophis, thế cuộc đã thay đổi. Triều đình mất uy hết quyền uy tối thượng, Khamudi ra sức củng cố quyền lực. Ông tỏ rõ tài trí nhờ công lao tiêu diệt dư đảng của giặc; nhưng có người phao tin rằng ông đã thừa cơ hãm hại những bề tôi trung quá tham vọng của Apophis.

Bộ tướng của Apophis nghĩ thầm: “Nạn nhân tiếp theo sẽ là ai đây?”

Câu hỏi trên khiến nhiều người lo nghĩ không yên. Bọn họ đều hoang mang lo sợ Apophis và Khamudi lập mưu tru diệt những đồng đảng phiến toái, rồi thay bằng kẻ không ra gì và sẵn sàng làm điều gian ác. Do đó mới có cuộc gặp mặt này.

Viên quan giữ chức huấn luyện đội cung thủ người Anatolia quả quyết ngôi đền này rất an toàn. Đêm xuống, các thầy tu an giấc nồng trong lều nằm cách xa ngôi đền. Canh giữ ngôi đền là những quân sĩ dưới quyền của một phản thần. Thực ra không còn nơi nào an toàn hơn cho bọn họ bàn mưu tính kế.

Viên tướng người Canaan bàn: “Chúng ta sẽ vào đền”.

Một người Châu Á can:

“Không, chúng ta nên tránh cái nhìn của thần Set. Chúng ta hãy ngồi gần bệ thờ dưới bóng cây ngoài kia”.

Các phản thần ngồi vây lại với nhau. Viên tướng nói:

“Theo tin mật báo, Khamudi đã thừa lệnh Apophis hành quyết người của ta trong hàng ngũ giặc”.

Phu nhân Aberia, người có thân hình đẹp như một pho tượng với đôi tay dài mạnh mẽ, cả sợ.

“Làm sao có thể thế được?”

“Tôi không biết. Nhưng tôi biết vài triệu thần đã bị ám hại trong mấy tuần gần đây và được thay bằng người trung thành với Khamudi. Bọn chúng là hải tặc người Liby, Cyprus, và Anatolia - bọn chúng sẽ chém giết không tha một ai. Và tôi lặp lại: đây là sự thật, không phải lời đồn”.

Mọi người nghe xong đều thất sắc. Phu nhân Aberia lo lắng hỏi:

“Chúng ta sẽ là mục tiêu tiếp theo của chúng sao?” Viên tướng đáp:

“Đúng thế. Không ai trong chúng ta thân cận với Khamudi, và đó chính là điều sơ thất không thể tha thứ của chúng ta”.

Chợt một người lên tiếng:

“Tại sao chúng ta không giết hẳn?”

“Làm vậy chỉ khiến Apophis cất quân báo thù cho Khamudi”.

“Thế thì chúng ta phải giết cả hai”. Một người ngăn lại:

“Không được! Không được! Chúng ta mật báo cho thủ lĩnh biết âm mưu của Khamudi là đủ rồi”.

Viên tướng bật cười nham hiểm.

“Ông quên Khamudi thừa lệnh của Apophis hay sao. Sự thật là chúng ta đều sẽ chết”.

“Apophis không dễ hành thích đâu”. Người Châu Á cắt lời:

“Ông chớ quên tôi là bộ tướng của Apophis. Khamudi ghét tôi, nhưng Apophis vẫn tin dùng tôi”.

Viên tướng hỏi:

“Chẳng hay ông có kế sách gì chẳng?”

“Tôi sẽ xử Apophis, còn ông xử Khamudi. Những người khác lo bọn lính canh - bọn chúng sẽ quy phục người nào mạnh nhất. Chúng ta phải hành động thật nhanh, trăm người như một. Phải đồng tâm hiệp lực mới mong chiến thắng.

Một người lấp bắp:

“Nhưng... nhưng lỡ cơ mưu bại lộ thì sao?”

“Chúng ta sẽ bị hại chết nếu không chịu làm gì cả. Ra tay trước, ấy mới là diệu kế”.

Phu nhân Aberia hỏi:

“Ai sẽ kế vị Apophis đây?”

Mọi người đều thất sắc. Người Châu Á và viên tướng nhìn nhau ngờ vực.

Một người bàn:

“Chúng ta có thời gian chờ xem mà”. Viên tướng ngắt lời:

“Quả thực chúng ta chưa có người kế vị. Giờ chúng ta phải chọn thủ lĩnh thay thế bạo chúa”.

Người Châu Á nói:

“Người nào dám xông pha trong hòn tên mũi đạn tất sẽ lập được đại công. Là bộ tướng của Apophis và phải lập kế hành thích hãn, lẽ nào tôi không đối mặt với hiểm nguy lớn nhất hay sao?” Viên tướng nói:

“Sẽ không ai phủ nhận đại công của ông, nhưng cai trị Đế chế Hyksos đòi hỏi những phẩm chất khác nữa.

Trước tiên là tài điều binh khiển tướng”.

Các tướng sĩ gật đầu đồng tình. Người Châu Á can:

“Chỉ có quân Canaan quy thuận ông mà thôi và họ chiếm thiểu số. Chẳng lẽ người có công hành thích Apophis sẽ đủ sức thống nhất được thiên hạ?”

Một người Anatolia nói:

“Tại sao phải là một trong hai người các ông? Các sơn binh của tôi dũng mãnh vô song, các tướng sĩ của tôi không tin cậy ai ngoài đồng bào Anatolia”.

Viên tướng tức giận hét lên:

“Hà cớ gì không chọn một tên hải tặc đi? Nếu mất đầu trước khi khởi sự, chúng ta tất sẽ bại. Còn như mỗi người phát huy sở trường của mình, chúng ta ắt có cơ may mưu thành đại sự”.

Người Châu Á đồng tình.

“Ông nói chí phải. Điều quan trọng nhất là chúng ta vẫn đồng tâm hiệp sức”.

Chợt một người Anatolia kêu lên: “Tôi nghe có tiếng động”.

Mọi người nghe nói thảy đều thất kinh.

Viên tướng rút dao găm ra khỏi vỏ, hạ lệnh: “Ông mau ra xem ai đi”.

Người đó ra ngoài thám thính. Ngay cả tướng Canaan cũng thấy nín thở.

Một hồi lâu sau, người đó quay về báo tin: “Không có gì thưa tướng quân”.

Mọi người thở phào nhẹ nhõm. Viên tướng nói tiếp:

“Nếu chúng ta không hợp sức, tôi e rằng mưu sự bất thành”.

Người Châu Á hiến kế:

“Không bàn chuyện đó nữa. Giờ chúng ta không được chần chừ. Tôi sẽ lập mưu hành thích Apophis, các tướng sĩ Anatolia lo xử trí Khamudi, tướng thống lĩnh đại

quân Hyksos. Sau đó, chúng ta sẽ họp các quan đại thần và tướng sĩ, và chọn đăng minh quân”.

Người Canaan gật đầu khen phải, những người khác đồng thanh tán thưởng:

“Diệu kế! Diệu kế!”

Vầng trăng hiện ra giữa những đám mây, chiếu sáng thân hình đẹp như một pho tượng của phu nhân Aberia khi bà đứng lên bước tới trước mặt viên tướng. Phu nhân Aberia đặt tay lên vai viên tướng nói:

“Xin chúc mừng! Tướng quân đã thuyết phục được tôi thi hành kế sách và đã dàn xếp được sự bất hòa. Tướng quân rất xứng đáng được thưởng công”.

Viên tướng tưởng phu nhân Aberia sắp hôn mình, nhưng y chợt thất kinh khi bàn tay mạnh mẽ của phu nhân siết chặt lấy cổ y. Phu nhân Aberia rút

lên:

“Hãy chết đi, đồ vô lại bẩn thỉu!”

Viên tướng cố vùng vẫy hầu mong thoát khỏi người đàn bà hiểm ác, nhưng vô ích: bàn tay của phu nhân

Aberia vẫn xiết chặt cổ y.

Người Châu Á tuốt gươm cầm lăm lăm trên tay, toan xông tới chém phu nhân Aberia thì một loạt tên cắm ngay vào lưng. Hai mươi hải tặc Cyri từ trong bóng tối đổ ra chém giết đám phản thần. Các tướng sĩ người

Anatolia liều chết kháng cự, nhưng cuối cùng chịu thảm bại trước đội quân đông hơn gấp bội.

Ngay lúc viên tướng người Canaan tử trận, Khamudi xuất hiện với nụ cười khoái trá trên môi. Khamudi khen:

“Làm tốt lắm. Mưu đồ phản nghịch đã bị bóp chết ngay từ trong trứng nước”.

Phu nhân Aberia nhổ nước miếng lên xác viên tướng và xoa tay.

“Hoàng thượng chắc mừng lắm. Và ta đây phải nói là rất thỏa nguyện”.

Chương 13

Apophis đứng trên mặt tường thành nhìn xuống cảng Avaris, nơi các thủy thủ đang xúm lại dỡ hàng trên thuyền. Các kho hàng chất đầy rượu, dầu, gỗ quý, đồ đồng, cùng đủ loại hàng quý khác. Chúng góp phần biến kinh thành của người Hyksos thành trung tâm thương mại giàu mạnh. Thương mại phát triển mạnh, bá tánh chỉ lo làm giàu, dù luôn nhớ quỳ gối trước chủ nhân mới.

Đường lối cũ dựa trên sự thống nhất và tái phân phối bị xóa bỏ. Chẳng bao lâu sau, Ai Cập tràn ngập lọ bình nhập từ Cyprus. Chúng rất dễ phân biệt qua bề mặt đen bóng được trang trí bằng những đường chạm khắc màu trắng. Để bảo đảm nhập với số lượng lớn - sẽ mang lại món lợi không nhỏ Apophis đóng cửa các xưởng gốm truyền thống và bắt thợ thủ công làm nô lệ.

Khamudi bước tới, quỳ lạy trước mặt Apophis tâu rằng: “Thưa Hoàng thượng! Đây là hai bảo vật mà Hoàng thượng đã yêu cầu”.

Tâu xong, Khamudi dâng dao quý và vò rượu lên Apophis.

Dao quý do một thợ thủ công người Mycenae chế tác. Nó có cán bằng vàng được nạm hoa sen bạc và lưỡi bằng đồng hình tam giác. Vò rượu có hai quai nhỏ làm bằng sứ màu xanh da trời. Bề mặt vò rượu mang họa đồ Ai Cập. Nhà tiểu họa đã hoàn thành tác phẩm bằng tài nghệ điêu luyện, thậm chí ông còn cố công thể hiện rõ vị trí kinh thành trên bức họa đồ.

Apophis nói:

“Dao quý là vật hộ thân. Nó có uy lực khiến kẻ thù không dám xâm phạm đến ta. Người nên nhớ điều đó, Khamudi và bảo đảm mọi thần dân đều biết. Về vò rượu, người có muốn biết ta sẽ làm gì với nó không?”

Khamudi biến sắc.

“Thưa Hoàng thượng, có lẽ hạ thần thấy không cần biết sẽ hay hơn”.

“Người há chẳng phải là bề tôi trung không bao giờ phản ta hay sao? Hãy xem đây”.

Apophis lấy đầu ngón tay chạm nhẹ lên dòng chữ “Avaris” trên bề mặt vò rượu. Vò rượu bỗng phát ra luồng ánh sáng đỏ rực ghê rợn.

Khamudi sợ hãi lùi lại.

“Người chớ có sợ. Như người thấy đây, ta chỉ cần di chuyển ngón tay là chế ngự được cả đất nước này theo ý muốn - đất nước được các vị thần linh che chở. Không một tấc đất nào của pharaoh sẽ thoát khỏi tay ta”.

“Kể cả Thebes nữa sao?” Apophis cười lớn.

“Sự ngu dốt của lũ tiện dân Thebes khiến ta nực cười. Ta nắm rõ tình hình ở đó. Kẻ nào dám manh tâm tạo phản, ta sẽ chém đầu không tha”.

Khamudi thấy vua Hyksos không giống như những bạo chúa khác. Apophis không chỉ thống lãnh binh hùng tướng mạnh mà còn nắm trong tay sức mạnh huyền bí, ngay cả mãnh tướng tài giỏi nhất cũng không dễ gì đánh bại nổi.

Apophis lạnh lùng tuyên chỉ:

“Hôm nay là ngày trọng đại chẳng kém gì ngày ta cất quân chinh phạt Ai Cập. Cuối cùng, lũ tiện dân Ai

Cập sẽ nhận ra ta là vua của bọn chúng. Bọn chúng phải quỳ dưới chân ta và từ bỏ niềm hy vọng giành lại quyền tự do đã mất. Như bao nô lệ khác, bọn chúng sẽ tôn thờ ta. Các chư hầu sẽ bắt đầu thần phục ta”.

Apophis mặc hồng bào, thắt đai lưng trang trí bằng những mô típ hình học, bước khoan thai vào điện. Sứ thần các nước chư hầu của Đế chế Hyksos đứng chầu trong điện.

Thuộc hạ của Khamudi theo sát mọi động tĩnh của các sứ thần, nếu ai chống đối, ắt sẽ bị chém đầu.

Apophis ngự trên ngai vàng, thực chất là chiếc ghế đơn sơ được làm bằng gỗ thông. Apophis nổi danh thiên hạ nhờ phô trương đức tính giản dị và khố hạnh.

Đoàn sứ thần tuân tự tiến vào dâng hàng núi đá quý, bình thuốc mỡ vô giá, đai cổ tay của cung thủ, hộ tâm kính, dao găm,... dưới chân Apophis. Apophis không hề để mắt đến chúng, bởi ông nóng lòng muốn xem lễ vật của sứ thần Minoa. Người Minoa đã thề liên minh với người Hykso và chỉ có một cách thể hiện lòng thành là dâng thật nhiều lễ vật lộng lẫy.

Đoàn sứ thần bước vào điện, người nào cũng có mái tóc đen và sống mũi thẳng đặc trưng của tộc người Minoa. Hai trong số đó mặc áo thêu đính kim cương.

Sứ thần khấu đầu thưa:

“Xin Hoàng thượng nhận lấy sự thần phục của thần dân Minoa. Nữ chúa tôi thừa nhận Hoàng thượng là vị Hoàng đế trị vì Đế chế hùng mạnh nhất trên thế giới. Nữ chúa tôi xin cầu chúc Hoàng thượng giữ vững mãi ngôi vị chúa tể muôn dân”.

Những người kia liền dâng vòng vàng, vàng thoi, kiếm, cốc bạc, bình bạc mang hình đầu sư tử hay bò rừng lên Apophis. Quần thần xì xào tán phục. Lễ vật thực lộng lẫy làm sao!

Apophis nói:

“Ta nhận sự thần phục này. Từ giờ trở đi, thần dân

Minoa không việc gì phải lo sợ quân Hyksos nữa. Nếu các khanh cứ đều đặn cống nạp lễ vật cho ta, ta sẽ dốc hết sức bảo vệ chư hầu Minoa.

Các pharaoh chỉ giữ lại 1/10 cống phẩm để sử dụng trong triều, còn lại đem ra mua bán. Apophis làm ngược lại. Ông giữ lại 9/10 cống phẩm trong triều để ban thưởng cho các quan giữ việc triều chính để họ hết lòng tận trung với ông. Tất nhiên, đây là một trong những bí mật được giữ kín. Khamudi không ngớt ca tụng lòng

rộng lượng và trí quyết đoán không gì lay chuyển được của chủ nhân nhằm bảo đảm ngay cả quan lại hèn mọn nhất cũng không lâm cảnh túng thiếu.

Apophis không màng đến bổng lộc do địa vị mang lại. Ông chỉ lo giữ vững Đế chế rộng lớn. Ông cai trị Ai Cập, Nubia, Canaan, Phoenicia, Syria, Cyprus, Minoa, Anatolia, và một phần Châu Á. Sự hiện diện của những chiếc bình hình quả trứng mang đậm phong cách Canaan tại các xứ sở này cho thấy người Hyksos đã nắm giữ mọi hoạt động giao thương: chúng là dấu hiệu Apophis đương nắm quyền bính và sẽ không dung tha kẻ nào dám bất tuân.

Apophis nói:

“Ta sẽ trị vì mà không cần đến Nữ thần Ma’at của kẻ bại trận. Ta sẽ cai trị thiên hạ bằng sức mạnh của thần Set mà chỉ mình ta mới chế ngự nổi. Người

Hyksos đã chinh phạt Ai Cập và ta, Apophis, là vị pharaoh mới. Lúc đăng quang, ta sẽ xưng là “Đồ đệ yêu của thần Set”, để ngay cả mặt trời cũng phải phục tùng ta. Ta sẽ làm vua của vùng Thượng và Hạ Ai Cập. Mỗi khi ta xưng danh, nó sẽ đi kèm với lời thề “Thọ, Khang, Cường”^[3].

Khamudi không dám ngược nhìn, dâng lá bùa hộ mệnh lên Apophis. Apophis móc lá bùa hộ mệnh hình chữ thập vào sợi dây chuyền vàng rồi đeo vào cổ.

“Lá bùa hộ mệnh này sẽ tiết lộ thiên cơ cho ta biết và ban cho ta quyền sinh sát các thần dân của mình”.

Quần thần sợ hãi ngồi lặng thinh. Không ai ngờ Apophis tự xưng là pharaoh, chịu mang tước phẩm truyền thống. Đây thực là đòn giáng chí mạng vào sĩ khí của thần dân Ai Cập. Bá quan chợt nhận ra rằng mình đang yết kiến vị vua tàn bạo có ý đồ cướp đi nền văn hóa lâu đời rồi quét sạch nó. Từ khi đạo quân Hyksos lớn mạnh cả về quân số lẫn chiến cụ, thiên hạ sợ Apophis nổi cơn thịnh nộ, kéo về quy phục ngày càng đông. Đây là bình minh của kỷ nguyên mới, kẻ nào mạnh thế sẽ thắng. Từ khi Apophis nắm quyền uy tối thượng, thiên hạ nào ai dám bất tuân.

Duy sứ thần Nubia là dám lên tiếng:

“Tâu Hoàng thượng, chọn tên hiệu không chưa đủ làm một vị pharaoh đích thực. Hoàng thượng còn phải được các vị thần linh chứng giám. Hoàng thượng nên khắc tên mình lên Cây Tri thức tại Iunu”.

Khamudi toan sai võ sĩ cắt lưỡi sứ thần hỗn xược, nhưng người Nubia rất dễ khích động và xưa nay Apophis đối đãi với họ rất hậu.

Apophis ôn tồn:

“Khanh nói chí phải. Đã là tục lệ, lẽ nào ta dám không theo”.

“Nhưng Hoàng thượng có định làm theo tục lệ hay không?”

“Ta sẽ mở ra một vương triều hùng mạnh vì các vị thần linh che chở cho ta. Ngày mai, sứ mạng đầu tiên của ta là sẽ đến Iunu, nơi tên tuổi ta sẽ đi vào bất diệt”.

Chương 14

Do viên tướng phản nghịch đã chết, Khamudi đích thân dẫn quân đi hộ giá pharaoh Apophis. Apophis mặc giáp, ngồi trong cỗ xa mã được che kín bằng màn trướng.

Tại cổng thành dẫn vào thánh địa cổ ở Iunu, quân lính Hyksos dồn hàng trăm nông dân Ai Cập vào với nhau và buộc họ tung hô “vạn tuế”. Người nào không hô lớn lập tức sẽ bị bắt đày đến mỏ đồng ở Sinai.

Thánh địa Innu là linh hồn của Ai Cập. Chính tại nơi đây, các nhà hiền triết đã viết lên những bản văn được khắc bên trong kim tự tháp tại Saqqara.

Apophis không hạ lệnh tiêu hủy thư viện tại Iunu, vì ông muốn lợi dụng tri thức của dân tộc Ai Cập để dễ bề cai trị và khuất phục họ. Người Ai Cập mãi lo tìm kiếm sự thông thái và hòa hợp xã hội. Họ đã quên đi một điều tối quan trọng: chỉ có sức mạnh mới mang lại chiến thắng.

Vị đạo trưởng đứng một mình dưới nắng trước đền thờ chính ở Iunu. Ông khoác áo da báo điểm hàng chục ngôi sao vàng, đầu cạo trọc, tay phải cầm quyền trượng thụ phong.

Apophis bước xuống xe, hỏi Khamudi rằng: “Ta có biết người này chăng?”

“Vị này là học giả thủ cựu. Các đồng đạo tôn xưng ông là người bảo vệ phong tục tập quán”.

“Người hãy bảo người kia quỳ xuống thi lễ”.

Khamudi truyền lệnh, nhưng đạo trưởng vẫn đứng như pho tượng.

Apophis nén giận, bước tới hỏi: “Người không sợ ta chém đầu sao?” Đạo trưởng đáp:

“Ta chỉ quỳ lạy trước pharaoh mà thôi”.

“Pharaoh chính là ta đây! Ta đến đây để khắc tên mình lên Cây Tri thức”.

“Hoàng thượng tự xưng mình là ai, đó là chuyện của

Hoàng thượng. Xin Hoàng thượng hãy đi theo bần đạo”.

Khamudi nói:

“Hạ thần xin dẫn quân sĩ theo hộ tống Hoàng thượng”. Đạo trưởng đáp:

“Không được! Chỉ có pharaoh mới được phép đến gần cây thiêng”.

“Người dám!”

“Đủ rồi, Khamudi. Ta, Apophis, nguyện làm theo tục lệ”. “Nguy hiểm lắm, thưa Hoàng thượng”.

“Đạo trưởng thừa hiểu rằng nếu kẻ nào rắp tâm hãm hại ta, cả ngôi đền này sẽ bị san bằng thành bình địa, tất cả thầy tu sẽ bị đem ra chém đầu”.

Trưởng lão gật đầu đồng tình. “Ta sẽ đi theo người”.

Apophis bình thần bước vào đền thờ nguy nga tráng lệ đã tiếp không biết bao nhiêu vị pharaoh kể từ thời kỳ thống nhất vùng Thượng và Hạ Ai Cập. Về thanh tịnh của nơi thờ phụng Nữ thần Ma’at làm Apophis hơi e sợ. Apophis không dám nhìn những bức vẽ tượng hình ca tụng nghi lễ thiêng liêng và quyền năng của Đấng Tạo Hóa.

Đạo trưởng bước vào khoảng sân rộng ngoài trời. Đứng sừng sững ngay giữa sân là một cây đại thụ có lá hình mũi thương.

Đạo trưởng nói:

“Cây này được trồng vào thời trị vì của pharaoh Djoser, vị vua có công xây dựng kim tự tháp bậc thang và nó sống thọ tựa trời đất. Trên mỗi chiếc lá của cành chính có khắc tên những vị pharaoh được thần linh cho phép trị vì”.

“Nói vậy đủ rồi. Người mau đưa bút mực cho ta”. “Theo nghi lễ, Hoàng thượng phải đội khăn trùm đầu, đặt biểu tượng rắn thần bằng vàng lên trán, mặc váy ngắn, phủ phục, và...”

“Người chớ nói nhiều! Hoàng đế Hyksos không đời nào tuân theo nghi lễ cổ hủ lạc hậu. Mau đưa bút mực cho ta viết tên lên lá cây”.

“Muốn Cây Vạn niên mọc tiếp, Hoàng thượng phải sử dụng bút mực của thần Thoth. Hoàng thượng có nhận hay không?”

Apophis nhún vai.

Đạo trưởng toan bỏ đi. “Người đi đâu?”

“Bần đạo đi lấy bút mực trong kho báu của ngôi đền”. “Người chớ lừa ta đó”.

Apophis mong được thần linh phù hộ. Nếu đặt vào địa vị của đạo trưởng, ông đã cho quân mai phục xung quanh rồi. Nhưng những người mộ đạo không nhẫn tâm làm điều ác. Họ tiếp tục sống thu mình trong mộng ảo.

Một hồi sau, trưởng lão quay lại, trên tay bưng cái tráp bằng gỗ cây keo. Bên trong tráp có mấy thỏi mực đen mực đỏ, lọ nước, và bút viết.

“Xin Hoàng thượng lấy nước pha thỏi mực đen, chấm bút, rồi viết”.

“Ta há làm công việc của kẻ tôi tớ sao? Người hãy pha mực đi”.

“Bần đạo có thể chuẩn bị bút nghiên, nhưng Hoàng thượng phải chấp bút”.

Apophis cầm bút lên viết dòng chữ “Đồ đệ yêu của thần Set” lên chiếc lá dài rộng bản. Nhưng không có gì hiện lên trên chiếc lá.

Apophis gất:

“Mực của người tồi quá”.

“Bần đạo xin thề là mực tốt”. “Pha thỏi mực đỏ cho ta”.

Đạo trưởng pha tiếp thổi mực đỏ, nhưng vẫn không hơn gì.

“Người dám lừa ta sao?”

“Hoàng thượng nên đối mặt với sự thật: Cây Tri thức từ chối tiếp nhận Hoàng thượng, vì các vị thần linh không thừa nhận Hoàng thượng thuộc dòng dõi pharaoh”.

“Người mau đi lấy thổi mực mới cho ta”. “Tùy Hoàng thượng thôi”.

Khi đạo trưởng quay lại, Apophis thấy thổi mực mới nguyên, chưa ai dùng tới.

“Người chớ nên phạm tội khi quân thêm lần nữa. Hôm nay là ngày vinh quang đối với người Hyksos, nên ta miễn tội chết cho người, song người chớ mong ta nường tay thêm nữa”.

Apophis lại viết chữ lên lá cây nhưng vô ích. Đạo trưởng nói:

“Thổi mực vô can. Hoàng thượng không phải là pharaoh và sẽ mãi mãi như thế”.

Apophis nổi giận quát lớn:

“Người dám nguyền rủa ta. Quyền trượng của người - chính là nó chứ không sai”.

Nói đoạn, Apophis cướp lấy quyền trượng trên tay trưởng lão và bẻ nó làm đôi. Apophis cười khinh bỉ.

“Hãy xem ta đã làm gì với pháp thuật đáng thương của người. Giờ Cây Tri thức sẽ thừa nhận ta”.

Nhưng bút trượt trên chiếc lá, không để lại nét bút nào. Apophis tức giận quăng bút xuống đất và giẫm nát nó dưới gót giày.

Apophis hỏi:

“Ai được phép bước chân vào sân đền và xưng tên các vị pharaoh?”

“Chính là đạo trưởng ở Iunu”.

“Người có chịu xưng tên ta trong sân đền hay không?”

“Thưa Hoàng thượng, không thể được”.

“Chẳng lẽ người coi thường sinh mạng của mình?”

“Bần đạo thà chết ngay hơn sống trong lừa dối”. “Người là kẻ duy nhất chứng kiến sự chối từ của Cây Tri thức - vì thế, người phải chết”.

Apophis rút dao ra khỏi vỏ, đâm ngay vào tim đạo trưởng. Đạo trưởng không kháng cự lại.

Khamudi râu:

“Thưa Hoàng thượng, hạ thần bắt đầu lo sợ mọi sự có ổn thỏa hay không?”

“Cực kỳ ổn thỏa. Tên ta được ghi khắc mãi trên Cây Tri thức bằng những hàng chữ lớn hơn nhiều so với các tiên vương. Thần linh cúi đầu trước ta, và ta không việc gì phải sợ bùa chú của dân Ai Cập. Ta sẽ cho làm lễ để muôn dân tôn ta lên làm pharaoh mới”.

“Thần sẽ lo ngay việc đó. Còn những việc khác thì sao, thưa Hoàng thượng?”

“Sau khi giết sạch lũ thầy tu trong đền, đóng chặt cửa đền và không cho kẻ nào bén mảng vào đây. Như thế sẽ bảo đảm tên hiệu của ta vẫn tránh được tai mắt của thế gian”.

Chương 15

Ahhotep mặc giả nông dân, buộc tóc bằng mảnh vải xanh cùng màu với màu mắt của nàng. Nó được trang trí bằng những bông sen nhỏ do chính tay Mẫu hậu ban cho.

Sau khi hài lòng với vẻ ngoài khiêm tốn của mình, nàng lên đường ra bến tàu.

Seqen ngăn nàng lại tại bến tàu. “Công chúa...”

“Chuyện chi?”

“Nếu Công chúa khởi hành, tiểu dân cầu xin Công chúa chớ đi thuyền trên sông Nile - mùa này nước sông Nile đang lên, hiểm nguy khó lường. Tốt nhất là Công chúa nên đi đường bộ. Tiểu dân xin dâng tặng cho Công chúa người khuân vác giỏi giang nhất vùng để giúp mang vác thứ Công chúa cần”.

Nói đoạn, Seqen trở tay vào con khỉ xám có miệng và bụng phủ lông trắng. Lỗ mũi nó nở rộng, tai to, cặp mắt ánh lên vẻ thông minh nhanh nhẹn.

“Tai Dài là con khỉ khổng lồ. Nó nặng hơn năm người đàn ông cộng lại, có khả năng vác nặng không biết mệt mỏi và sống đến 40 tuổi. Nó biết chọn con đường thuận tiện nhất để đi và luôn biết phía trước có hiểm nguy hay không. Tiểu dân đã chất đầy mền chiếu, giày dép, bánh mì, cá khô, hành, và túi da đựng nước vào hai cái sọt đeo trên người nó”.

“Và người cho ta mượn con khỉ phải không?” Seqen ái ngại.

“Thưa Công chúa, nó không chịu nghe lời ai ngoài tiểu dân ra”.

“Ta sẽ đi Kebet, rồi đi Per-Hathor. Đường đi vô cùng gian nan nguy hiểm”.

“Tiểu dân đã thề chống giặc Hyksos và sẽ không thay lòng đổi dạ - thực sự lúc này tiểu dân quyết tâm hơn bao giờ hết. Chúng ta sẽ đóng giả cặp vợ chồng nông dân. Như thế sẽ ít bị để ý hơn là một thiếu nữ đi đường một mình. Lỡ Công chúa có bề gì, tiểu dân nguyện hết lòng bảo vệ Công chúa”.

Ahhotep tự hỏi chàng trai mảnh khảnh nhút nhát này làm sao đảm đương được việc lớn, song đề xuất đóng giả cặp vợ chồng nông dân của Seqen quả thực là diệu kế.

Seqen hiến kế:

“Con Tiếng Cười sẽ bảo vệ Nữ hoàng Teti trong lúc chúng ta đi xa. Nhờ nó bảo vệ, Nữ hoàng sẽ không phải lo sợ chuyện gì”.

Ahhotep khen phải, bảo cứ y theo kế đó mà thi hành.

Con Tai Dài dỏng tai lắng nghe và dừng lại trên con đường mòn.

Kebet nằm cách hữu ngạn sông Nile không xa. Nơi đây, con sông Nile chảy uốn khúc về hướng tây. Kebet nằm dưới sự che chở của thần Min, vị thần bảo đảm sự phong phú của thiên nhiên và bảo vệ những người mạo hiểm đến sinh sống trên sa mạc.

Kebet nằm cách Biển Đỏ (Hồng Hải) bảy ngày đường. Nó là cửa ngõ phía đông Châu Phi và bán đảo A-rập. Nó cũng là trung tâm mua bán khoáng sản chính của Ai Cập: thạch anh, ngọc thạch anh, ngọc lục bảo, đá vỏ chai, và đá pocsia đều có mặt ở đây. Ngoài ra còn có cả malachit, thảo dược, gia vị, nhựa thông, và ngà voi.

Ahhotep hỏi:

“Cớ sao con Tai Dài dừng lại?”

Seqen xoa đầu con Tai Dài, nhưng nó vẫn không nhúc nhích. Seqen nói:

“Có nguy hiểm gần kề. Chúng ta phải đi đường khác thôi”.

“Nhưng ta cần biết Kebet có nằm trong tay của quân Hyksos không?”

“Xin Công chúa chờ tiểu dân ở đây”. Ahhotep hỏi:

“Chẳng phải chúng ta đóng giả vợ chồng hay sao?”

“Tiểu dân sẽ nói chuyện với Tai Dài”.

Sau một hồi lâu trò chuyện, con khỉ mới chịu đi tiếp, nhưng tiến rất chậm rãi.

Lúc đi vòng qua bụi cây thánh liễu, họ bỗng thấy một toán quân Ai Cập.

Viên đội trưởng lên tiếng:

“Đây là trạm gác Kebet. Ai muốn lên miền bắc để mua bán đều phải trả lộ phí: đàn ông, đàn bà, trẻ con, và ngay cả khỉ. Duy có quân của Hoàng đế là được đi lại tự do”.

Seqen khúm núm nói:

“Chúng tôi chỉ muốn vào thành mà thôi”. “Vào thành làm gì?”

“Để đổi chiếu lấy rau quả”.

“Nếu tính vào thành mà không chịu trả lộ phí thì hãy quên chuyện đó đi. Đâu đâu cũng có quân lính của tôi canh giữ. Và họ đều lấy cùng một mức lộ phí”.

“Xin hỏi đường nào dẫn đến Kebet?”

“Quay lại và đi con đường đầu tiên bên phải. Nó sẽ dẫn đến cổng thành Kebet”.

Y tưởng cô gái tóc nâu xinh đẹp này đang bị săn lùng gắt gao, nên tất họ vội vã bỏ đi, nào ngờ họ đi đứng vô cùng khoan thai, khiến y rất thất vọng.

Ahhotep thầm mong Kebet nhận nhíp kẻ mua người bán, chợ búa náo nhiệt, dân chúng lo làm ăn, từng đoàn lái buôn vận chuyển hàng hóa trong chuyến hành trình vượt sa mạc. Thế nhưng Kebet hoàn toàn vắng lặng, các quán trọ nổi tiếng đều đóng cửa. Trên đường phố chật hẹp, mấy người đi đường vội vã bước nhanh, không ai chịu nói với ai lời nào.

Ahhotep và Seqen thấy đây đó có những toán quân Ai Cập; nhưng tuyệt nhiên không thấy bóng dáng quân Hyksos nào.

“Thưa Công chúa, tiểu dân thấy nơi này có điềm chẳng lành. Chúng ta nên mau rời khỏi đây”.

“Chúng ta vẫn chưa tìm thấy gì. Chắc phải có một quán trọ hoặc tửu quán nào đó đang mở cửa”.

Đền thờ thần Min và Isis tọa lạc ở mặt bắc Kebet,

bao quanh là tường gạch đất nung, nhưng nơi đây cũng vắng lặng như bao nơi khác. Cửa đền tuy mở, nhưng không một bóng người ra vào.

Ahhotep kêu to:

“Đằng kia có tửu quán”.

Tửu quán khá bẩn thỉu với những bức tường dơ dáy và trần quán ám khói đen. Ở góc quán có hai kỹ nữ, nhan sắc chẳng mấy quyến rũ, đang xăm hình con rắn lằn lên đùi.

Một gã mập nhỏ con có hơi thở hôi hám bước đến trước mặt Ahhotep và Seqen hỏi:

“Hai vị muốn gì?” Seqen đáp:

“Bia”.

“Có tiền trả không?”

“Chúng tôi sẽ tặng ông chiếc chiếu mới”. “Đưa tôi xem”.

Tay không ngừng vuốt ve con Tai Dài, Seqen lấy chiếc chiếu ra khỏi sọt.

“Hàng tốt! Hàng tốt! Và con khi cũng thế. Nó đẹp quá! Anh bạn không tính bán nó chứ?”

“Không. Nó rất có ích”.

“Tiếc thật! Tôi nghĩ anh không kiếm việc cho cô nương trẻ đẹp này chứ? Tôi có việc cho cô nương đó - tôi xin thề là cả ba chúng ta sẽ kiếm được cả một gia tài. Nếu cô nương có thân hình đẹp chẳng kém gì khuôn mặt, cô nương sẽ rất đắt khách ở Kebet”.

“Chúng tôi chỉ muốn uống bia thôi”.

“Tùy anh vậy. Nhưng xin anh suy nghĩ cho kỹ chuyện này”.

Ahhotep và Seqen ngồi gần cửa quán. Mấy ả kỹ nữ liếc nhìn Ahhotep với vẻ ganh tị, còn gã mập rớt thứ nước sẫm màu vào chén.

Công chúa cười nói:

“Ta biết Kebet không yên tĩnh như thế đâu”.

“Mọi sự đã đổi thay quá nhiều. Hồi xưa, nơi đây đông người đến mức cô nương không nghe nổi tiếng nói của chính mình. Đoàn lái buôn này đi, đoàn lái buôn khác lại kéo đến - cô nương thậm chí không có đến một ngày nghỉ ngơi. Nhưng đó là vào thời huy hoàng xưa kia, lúc ấy người ta sống rất sung túc. Thời nay, thế cuộc suy tàn. Chỉ còn lại ba tửu quán, khách đến quán càng ngày càng ít đi... Chẳng hay hai vị từ đâu quá bộ đến đây?”

“Chúng tôi từ miền thôn dã gần Thebes đến đây”. Chủ quán biến sắc, liền nói khẽ:

“Bất kể hai vị làm việc gì, xin đừng nhắc đến cái tên “Thebes”, gian tế Hyksos có mặt ở khắp nơi”.

Ahhotep hỏi:

“Ai là quan trấn thủ nơi đây?”

“Ngài Titi”.

“Ngài Titi có hưởng lộc của người Hyksos hay không?” Gã mập quắc mắt nhìn Công chúa.

“Cô nương là con cái nhà ai mà dám hỏi như thế? Tôi không biết gì cả, và có biết tôi cũng không nói cho cô nương hay. Cô nương là phản tặc Thebes phải không? Ra khỏi quán tôi ngay! Quán tôi không chứa chấp phản tặc. Cô nương có quỳ lạy van xin, tôi đây cũng mặc. Mau ra ngay!”

Chợt có tiếng kêu inh ỏi làm Seqen giật mình. “Tai Dài!”

Seqen lao ra cửa liền bị một gậy quất vào bụng. Seqen gập người, thờ hồn hển. Ahhotep chạy lại, quỳ xuống, đỡ Seqen dậy.

Một toán quân giận dữ xông vào. Một tên lớn tiếng hỏi:

“Con khi này của ai?”

Công chúa đáp: “Của tôi”.

“Nó vừa làm gãy tay viên đội trưởng. Hãy theo ta về trạm gác”.

Chủ quán xô Ahhotep ra và quỳ mọp trước tên lính.

“Bọn chúng là phản tặc Thebes - bọn chúng uy hiếp tôi và mưu toan ám hại ngài Titi”.

Tên lính cười lớn nói:

“Ta sẽ bắt bọn bay giải về kinh lãnh thưởng”.

Chủ quán nghe dứt lời, bèn nắm lấy tay áo tên lính hỏi: “Thế phần thưởng của tôi thì sao?”

Tên lính liền giáng một gậy lên người chủ quán. Chủ quán đau quá, ngã nhào xuống đất.

“Người chuyên bán bia với giá cắt cổ, còn đòi thưởng công gì nữa, đồ chết tiệt!”

Chương 16

Quan trấn thủ Kebet là Titi có râu dài, bụng phệ, giọng nói đầy hăm dọa. Titi luôn mang nhiếc thuộc hạ và người hầu trong hoàng cung. Cung điện bị biến thành doanh trại.

Titi chắp hai tay sau lưng, bước chậm rãi quanh hai tù nhân đã bị quân lính trói chặt.

“Thực ra các người là ai?” Seqen đáp:

“Thưa ngài, chúng tôi chỉ là nông dân”.

“Người có thể là nông dân, nhưng cô nương kia chắc chắn là không. Với khuôn mặt và đôi tay xinh đẹp tuyệt trần thế này, cô nương hẳn là con nhà quyền quý cao sang”.

Ahhotep nói:

“Ta sẽ nói khi chỉ còn lại mình ta với ngài và với điều kiện là không được động đến bạn đồng hành của ta”.

“Kẻ phản nghịch lại dám đặt điều kiện... Cô nương làm ta tức cười quá”.

Nói rồi, Titi truyền tả hữu lui ra hết và sai tổng giam Seqen vào ngục.

Trong phòng còn lại Ahhotep và Titi. Nơi đây âm khí nặng nề, những chiếc giường gỗ đầy vết máu khô, những cây roi được treo trên tường nham nhở. Ahhotep cố kìm nén nỗi khiếp sợ. Nàng không đứng đối mặt với Nữ thần Mut để rồi chịu thảm hình ở một nơi như thế này. Nàng có đủ nghị lực để làm tù nhân trên chính quê hương của mình.

“Cởi trói cho ta ngay”. Titi vuốt cằm nói:

“Cớ sao ta phải nghe lệnh của cô nương?”

“Vì ta chính là Công chúa Ahhotep, con gái của Nữ hoàng Teti”.

Titi sững sốt nhìn nàng.

“Nếu quả thực cô nương tự nhận mình là Công chúa, cô nương hãy mô tả hoàng cung ở Thebes và viết dòng mở đầu Chuyện kể về Sinuhe mà ắt cô nương đã từng đọc qua”.

“Thả ta ra”.

“Trước tiên ta phải lục soát xem cô nương có mang ám khí không đã”.

“Nếu ngài dám động vào người ta, ngài sẽ hối tiếc đấy”.

E sợ trước thái độ cứng cỏi của nàng, Titi đành phải nhượng bộ.

“Nào hãy mô tả hoàng cung cho ta nghe đi”.

Ahhotep liền mô tả cặn kẽ hoàng cung. “Quản gia của Nữ hoàng tên gì?”

“Qaris”.

Titi cười trói, rồi đưa giấy bút cho nàng.

Ahhotep liền viết dòng chữ mở đầu Chuyện kể về Sinuhe nổi tiếng. Câu chuyện kể về cuộc chạy trốn của một người sợ bị kết tội oan là tham gia vào âm mưu chống lại nhà vua.

Khi nàng viết xong, Titi râu:

“Thần xin dẫn Công chúa đến một nơi dễ chịu hơn”. “Mau thả bạn đồng hành của ta ra ngay”.

“Người của thần sẽ thả anh ta ra và đổi đãi tử tế”.

Hoàng cung ở Kebet nằm trong tình trạng đổ nát hoang tàn. Nó đã tồn tại rất lâu kể từ khi pharaoh dời đô đến Kebet. Hầu hết cung thất đều bị bỏ phế và hoang vắng.

Titi bước vào căn phòng có cửa sổ mở ra sân, nơi các vệ binh đang đứng gác. Bàn ghế bày biện trong phòng được làm từ thời hưng thịnh của pharaoh Amenemhat III và rất uy nghi lộng lẫy.

Titi đổ bia lạnh ra chén.

“Thần quá đỗi sửng sốt khi được diện kiến nàng Công chúa cuối cùng của vương triều. Thần đã nghe danh của Công chúa, nhưng không biết Công chúa có thực sự hiện hữu hay không. Xin Công chúa thứ lỗi cho chất lượng quá tệ của bia này, vì những thợ ủ bia giỏi nhất ở đây đã bị Hoàng đế thu dụng hết rồi”.

“Quân Hyksos có chiếm Kebet hay không?”

“Chúng chỉ đi tuần tra, bởi thần ra sức thuyết phục chúng rằng thần là đồng minh trung thành. Tuy nhiên, chúng không ngu ngốc tới mức đặt hết tin tưởng vào thần. Chúng tự thu xếp những chuyến hành trình vượt sa mạc và không cho thần giữ việc khai thác khoáng sản. Thần e rằng sớm muộn gì Kebet cũng trở thành nơi đóng quân của chúng như bao kinh thành khác trên đất này. Chợ búa điêu tàn, người người thiếu ăn. Nhờ có quan hệ tốt với Đế chế Hyksos, nên thần vẫn đủ ăn, nhưng không biết kéo dài được bao lâu?”

“Chẳng hay ngài đã xây dựng lực lượng nghĩa binh hay chưa?”

“Không thể được, Công chúa. Tai mắt của chúng có mặt ở khắp nơi - ngay cả trong cung này. Tháng rồi, mười nông dân bị nghi là thông đồng với quân Thebes đã bị chém đầu. Việc làm tàn bạo này đã gieo nỗi khiếp sợ khắp nơi, không ai muốn làm anh hùng nữa. Thần phải giả bộ thân thiện với quân Hyksos để bá tánh đỡ chịu cảnh lầm than. Năm ngoái, thần mở lễ hội mừng thần Min, nhưng phải làm lén làm lút trong đền với vài thầy tu biết giữ mồm giữ miệng. Trong mấy canh giờ hành lễ, thần nhen nhúm niềm hy vọng xa vời là sẽ thấy truyền thống của người Ai Cập lại hưng thịnh; nhưng

niềm hy vọng ấy sớm tan biến. Mỗi ngày, sự thống trị của chúng lại càng hà khắc hơn”.

“Vì lẽ đó, chúng ta không được khoanh tay đứng nhìn lâu hơn nữa”.

“Công chúa định liệu thế nào?”

“Thebes sẽ ngẩng cao đầu và các kinh thành khác sẽ nhất tề làm theo”.

“Thebes? Nhưng Thebes nắm giữ đạo quân nào?”

“Tiếc thay quân sĩ không có tinh thần đoàn kết, nhưng ta tin chắc tình hình sẽ thay đổi. Ta tin là có rất nhiều dũng sĩ và điều họ cần là sĩ khí”. “Ý của Hoàng thượng thế nào?”

“Ta sẽ thuyết phục Hoàng thượng”. Titi lắc đầu can ngăn:

“Thưa Công chúa, mưu đồ quá táo bạo, thậm chí là điên rồ. Nhược binh Thebes tất sẽ bị đại quân Hyksos đánh tan tác”.

“Ta không xuất binh đối địch với giặc. Trước hết ta phao tin rằng Thebes quyết không quy hàng; sau đó sẽ ra sức chống giặc. Ngài sẽ giúp ta chứ?”

“Mưu kế tuy điên rồ thật, song ai lại nỡ ngăn cản lòng nhiệt tâm của Công chúa? Được nghe những lời vàng ngọc của Công chúa, thần thấy như mình trẻ lại”.

Lời lẽ và nụ cười duyên dáng của Ahhotep đã thu phục được lòng người.

Ahhotep hiến kế:

“Cứ để cho giặc Hyksos tưởng lầm ngài là đồng minh. Trong lúc đó, ngài thu dụng dưới trướng những anh hùng hào kiệt sẵn sàng xả thân vì nghĩa lớn để cứu nước an dân”.

“Việc này quả thực chẳng dễ”.

“Chẳng có mưu đồ đại sự nào là dễ dàng cho đến khi diệt trừ được bạo chúa. Nhưng chúng ta phải tiến lên bằng mọi giá. Ngài thử tập hợp nghĩa binh ở những làng mạc xung quanh Kebet xem sao?”

“Làm vậy nguy hiểm lắm”.

“Khi ta quay về, chúng ta sẽ tập hợp nghĩa binh trong đền và sửa soạn tiến quân lên phương bắc”.

Titi cau mày lo lắng.

“Cầu trời phù hộ cho Công chúa. Nếu Công chúa và người hầu đi lại tự do ra khỏi cung cấm, bọn gian tế tất sẽ nghi ngờ và cấp báo cho chủ nhân của chúng hay. Vì vậy, thần phải sai quân lính trực xuất Công chúa khỏi Kebet như những kẻ xấu. Nhưng thần cầu xin Công chúa hãy sớm quay lại!”

Bốn tên quân cao lớn, mày râu nhẵn nhụi, cầm đoản kiếm đi hộ tống Ahhotep, Seqen, và con Tai Dài. Bá tánh trong thành Kebet thấy họ đi qua đều đóng chặt cửa lại. Một thiếu phụ hoảng sợ dắt con bỏ chạy.

Seqen hỏi:

“Chẳng hay các anh đang dẫn chúng tôi đi đâu?”

“Đến cửa nam. Ở đó, giặc Hyksos không cắt quân canh phòng. Chúng tôi sẽ tiễn hai vị đến con đường quay về Thebes và hai vị sẽ về nhà bình an - miễn sao dọc đường không gặp chuyện bất trắc”.

Ba người kia nghe xong cười phá lên.

“Chúng tôi đi cùng với hai vị sẽ tốt hơn, bởi nơi này rất nguy hiểm. Hết thấy người Ai Cập hèn nhát đều hay rắp tâm cướp bóc khách qua đường”.

Seqen nổi giận. “Anh vừa nói gì?”

“Anh bạn không nghe tôi nói sao?”

“Anh từ đâu đến đây?” Tên quân cười ngạo.

“Cũng như những người bạn này, tôi từ doanh trại ở

Avaris đến đây. Chúng tôi được dạy rằng người Ai Cập tốt là người Ai Cập đã chết”.

Con Tai Dài húc đầu vào tên quân Hyksos, khiến hắn ngã ngựa. Sau đó, nó xông tới đâm đá một tên quân khác. Hai tên kia thấy thế liền vây đánh con khi.

Seqen thừa cơ đoạt được dao và đâm vào họng tên quân nói năng bừa bãi.

Tên quân cuối cùng toan bỏ chạy, nhưng Seqen nhảy tới chặn hắn lại. Dù nhẹ cân hơn nhiều, song Seqen vẫn quật ngã được tên quân xuống đất và thọc lưỡi dao vào gáy hắn.

Chương 17

Seqen trông rất bình thản. Ahhotep quàng tay quanh cổ Seqen khen rằng:

“Người xử sự như một anh hùng thật sự!”

“Nếu không có con Tai Dài, chúng ta chắc bị chúng hãm hại rồi”.

Công chúa lùi lại ngắm nhìn con Tai Dài. “Đây là chiến công đầu tiên của người”.

“Tiểu dân quá căm giận lão chuột già Titi đến nỗi không còn biết sợ nữa. Y đã bán đứng chúng ta cho giặc Hyksos. Chúng ta hãy quay lại giết y cho hả giận”.

“Nhưng ta cho rằng ông ta vô tội”.

“Công chúa không nên phủ nhận sự việc vừa qua”. “Ta nghĩ Titi có vẻ thành thật và quyết thi hành kế sách của ta. Có lẽ Titi đã bị một số thuộc hạ tưởng là trung thành phản bội lại. Giặc Hyksos cho người dò la khắp nơi, chính Titi đã nói Kebet đầy những tai mắt của chúng”.

Seqen ngạc nhiên hỏi:

“Công chúa nghĩ Titi không cho quân mai phục hay sao?”

“Có lẽ là không”.

“Dù sao chẳng nữa, Công chúa vẫn không chắc lắm”. Ahhotep cúi mặt nhìn kỹ bốn cái xác chết.

“Ta không khờ khạo đâu. Chúng ta đã thắng trận đầu trước lũ giặc Hyksos. Bọn chúng tưởng giết ta dễ như giết một con cừu, nhưng giờ đều nằm chết la liệt ở kia. Cầu cho Hoàng đế bị trời quở phạt của chúng mắc phải sai lầm này nữa!”

Seqen nhắc Công chúa:

“Đạo quân của chúng ta chỉ có đúng một Công chúa, một con khi, và một tân binh”.

Ahhotep đặt nhẹ tay lên vai Seqen.

“Lẽ nào người không tin rằng phép thuật của các vị thần linh đã làm xoay chuyển tình hình? Chúng ta không quy phục nữa, chúng ta đang chiến đấu và sẽ chiến thắng”.

Cảm giác lo âu khác lạ dâng trào trong Seqen. “Thưa Công chúa, tiểu dân ...”

“Người lo sợ rồi phải không? Đừng sợ, chỉ là phản ứng thường tình sau khi lâm trận. Nó sẽ qua đi”.

“Thưa Công chúa, tiểu dân muốn thưa ...”

“Chớ để những cái xác này phơi ra giữa thanh thiên bạch nhật. Chúng ta sẽ giấu chúng trong đám lau sậy ven sông. Lũ kên kên, cá sấu, và chuột sẽ rửa xác chúng”.

Ahhotep và Seqen đi theo sau con Tai Dài đến phía đông Thebes, nơi tiếp giáp giữa sa mạc và các cánh đồng, rồi ra bờ sông với hy vọng mượn thuyền đi Per-Hathor. Per-Hathor nằm cách phía nam Thebes một ngày đường.

Ahhotep kinh ngạc thấy sao có rất ít nông dân làm việc trên đồng. Phần lớn cánh đồng đều bị bỏ hoang, không một bóng người thổi sáo thổi lên những khúc nhạc từng một thời gắn liền với công việc đồng áng.

Rõ ràng các nông dân đã mất hết ý chí làm việc và giờ đây chỉ làm đủ ăn mà thôi.

Ahhotep và Seqen không thấy bóng dáng tên quân nào. Quan quân không ai lo việc trấn giữ Thebes. Lỡ như quân Hyksos tràn vào Amon, chúng sẽ

không gặp sự kháng cự nào dù nhỏ nhất.

Ahhotep giận dữ và mất hết nhuệ khí khi giờ đây nhận ra tính nghiêm trọng của tình hình. Waset, miền đất tự do cuối cùng trên đất Ai Cập, dường như đang chờ đợi quân xâm lược tràn vào.

Con Tai Dài quyết định rời khỏi con đường đi quá lộ liễu và len lỏi qua những bụi cây cói giấy. Nó dừng lại tại một chỗ khuất sau những tán lá cây, cách con sông vài bước chân.

Ahhotep và Seqen sớm hiểu ra tại sao nó cần trọng như vậy: chiến thuyền của quân Hyksos đang giông buồm giữa dòng sông Nile. Mấy tên quân đứng trên mũi và đuôi thuyền đang canh chừng hai bên bờ sông. Quân Hyksos có thể tiến lên phía nam và Nubia mà không sợ vấp phải sự kháng cự, còn Thebes đành bất lực đứng nhìn giặc tiến quân.

Seqen bàn:

“Chúng ta lần theo lối đi trên sa mạc thôi. Đi trên sông, chúng ta sẽ bị giặc phát giác ngay”.

Cây carob cao bằng năm người với tán lá rậm rạp là nơi ẩn náu lý tưởng cho hai người Thebes và một con khí quan sát pháo đài Per-Hathor của quân Hyksos.

Ahhotep và Seqen nằm sấp bên nhau, sửng sờ kinh ngạc trước những gì đã thấy. Họ không tưởng tượng nổi là có pháo đài án ngữ gần Thebes. Tường gạch dày, lối đi qua các bức tường có lỗ châu mai, tháp canh, và hào sâu bảo vệ: đây chỉ là một vài nét đặc trưng của pháo đài đáng gờm nhất mà người Ai Cập chưa từng thấy. Trước mặt họ là một toán quân Châu Á đang luyện phóng giáo mác.

Seqen thì thầm:

“Đây chỉ mới là Per-Hathor. Công chúa thử nghĩ giặc ở Avaris sẽ bố phòng ra sao”.

“Chí ít chúng ta cũng biết mình đối địch với cái gì”. “Pháo đài này không thể đánh chiếm được. Và tất sẽ có nhiều pháo đài như thế trên khắp nước”. “Chúng ta sẽ công phá từng pháo đài một”.

Hai tên lính Châu Á bỗng ngưng tập và nhìn về phía cây carob.

Seqen nói thầm:

“Bọn chúng đã thấy chúng ta”. Ahhotep lắc đầu nói:

“Lá cây tuy che kín chúng ta, song người chó nên manh động”.

Hai tên quân Hyksos tiến về phía cây carob. Seqen nói:

“Nếu chúng ta bỏ chạy, chúng sẽ hạ chúng ta từ phía sau. Và nếu chúng ta nằm lại, chúng sẽ giết chúng ta”. “Người lo tên cao lớn, còn ta sẽ xử tên kia”.

“Tiếng gươm giáo sẽ kéo đồng bọn của chúng tới - chúng ta khó bề thoát nạn. Nhưng tiểu dân nguyện sẽ bảo vệ Công chúa tới cùng vì... vì tiểu dân yêu Công chúa”.

Một con bướm vàng có đầu đen đốm trắng bỗng đậu lên trán Ahhotep.

Hai tên quân Châu Á cách Ahhotep và Seqen chưa đầy mười bước chân.

Ahhotep chột nấp nhẹ tay Seqen. Seqen thấy mình như lạc vào cõi mộng, quên hết hiểm nguy, nhắm mắt lại để tận hưởng khoảnh khắc mà mình chưa dám mơ đến.

Hai tên quân Hyksos nói chuyện với nhau một hồi rồi bỏ đi.

Ahhotep nói:

“Con bướm này có tên là bướm chúa. Chim chóc không tấn công hoặc ăn thịt nó. Nhờ nó đậu lên trán ta, nó đã làm cho ta trở nên vô hình”.

Sau khi thoát khỏi hiểm nguy, theo nghi lễ truyền thống, Ahhotep và Seqen hôn tay nhau bốn lần. Họ nằm sát bên nhau cho đến khi trời tối. Lúc ấy, quân Hyksos rút vào trong pháo đài.

Ahhotep cười hỏi:

“Người biết mình vừa nói gì hay không, Seqen?” Seqen thu hết can đảm nắm lấy tay Công chúa. “Tiểu dân cảm thấy Công chúa như là vầng thái dương tỏa sáng. Cảm giác ấy dâng trào như ánh ban mai tràn đầy sức sống, nóng bỏng như ánh mặt trời ban trưa, và dịu êm như hoàng hôn. Tiểu dân đã phải lòng Công chúa ngay từ phút đầu gặp gỡ”.

Ahhotep thở dài.

“Tình yêu? Nước nhà đang cơn nguy cấp mà vẫn yêu đương được sao?”

“Không có tình yêu, chúng ta liệu đủ sức chiến thắng cái chết được không? Tiểu dân chiến đấu cho quê hương và cho cả Công chúa nữa”.

Lời nói của Seqen đưa Công chúa trở về với thực tại. “Chúng ta phải rời khỏi đây”.

Họ bước đi trong đêm tối, thận trọng đề phòng toán quân tuần tra Hyksos hay nông dân Ai Cập tưởng lầm bị đe dọa và tấn công họ, không cần biết những người lạ mặt là ai. Họ còn phải đề phòng cả rắn.

Con Tai Dài dường như cũng biết cảnh giác. Nó cố ý bước đi không một tiếng động trên mặt đất. Nó nhiều lần dừng lại đánh hơi.

Seqen cảm thấy như mình được truyền thêm sức mạnh tiêu diệt quái vật để cứu mạng Công chúa. Seqen thề nếu đến được Thebes an toàn, chàng sẽ dốc sức luyện võ nghệ để trở thành dũng sĩ giỏi nhất Ai Cập.

Cuối cùng, thành Amon hiện ra trước mắt.

Dù sợ hãi, nhưng Seqen thầm mong chuyến hành trình này kéo dài mãi. Tắm mình dưới ánh trăng,

Ahhotep xinh đẹp như một nữ thần. Seqen đã có những tháng ngày cận kề bên Công chúa, và nàng sẽ không bao giờ ban ân sủng ấy cho Seqen thêm lần nữa. Thực điên rõ khi một thường dân áo vải như anh lại dám thổ lộ tình cảm với Công chúa! Lỡ như Công chúa tức giận trước sự hỗn xược của Seqen, có lẽ nàng sẽ đuổi Seqen đi.

Khi họ đến hoàng cung, lính canh thấy Công chúa, liền khấu đầu thi lễ.

Công chúa nói với Seqen:

“Cho con Tai Dài ăn đi, rồi nghỉ ngơi. Ta cần thời gian suy nghĩ đã”.

Chương 18

Afghan và Râu Xồm ném những chùy nho vào thùng nho, rồi trèo vào đập nho. Nước nho bắt đầu chảy ra qua cái lỗ trên thành thùng nho. Thợ làm rượu nho là một nghĩa binh đang trút nước nho vào hũ đất nung.

Các nghĩa binh đã rời khỏi Avaris, nơi các lính canh có mặt khắp nơi, khiến họ không thể gặp nhau mà không đứng trước nguy cơ bị cáo giác và bị bắt. Tuy nhiên, Afghan đã để lại vài người đưa tin trong thành. Afghan sẽ không thường xuyên liên lạc với họ để tránh gây sự chú ý của quân Hyksos.

Avaris nằm dưới sự cai quản hà khắc của thuộc hạ của Khamudi. Hầu hết bá tánh Ai Cập sống trong cảnh nô lệ và tuyệt vọng. Tuy nhiên, vẫn còn vài người quyết chống giặc tới cùng.

Ở vùng châu thổ, giặc có phần ít tàn bạo hơn; nhưng nông dân tỏ ra khó trị hơn bá tánh trong thành. Afghan ngạc nhiên trước việc họ không cam chịu sự bạo ngược và quyết tự giải phóng mình. Tiếc thay, họ không phải là nghĩa binh và chỉ thành lập đạo quân rất nhỏ so với đại quân Hyksos.

Afghan thường bảo với các nghĩa binh rằng kế sách duy nhất là lòng kiên nhẫn, được hậu thuẫn bằng lòng dũng cảm vô song.

Họ phải từng bước lấy lòng của các trưởng làng và địa chủ nhỏ: thử lòng từng người muốn gia nhập nghĩa binh xem họ có thực bụng hay không và bảo đảm họ không phải là gian tế Hyksos tìm cách chui vào hàng ngũ nghĩa binh. Về phần mình, Afghan thích chia thành toán quân nhỏ thân tín và gắn bó với nhau, thay vì tập hợp thành đạo quân lớn, vừa khó kiểm soát vừa dễ bị phát hiện.

Nhiệm vụ chính hàng đầu là tiêu diệt càng nhiều gian tế Hyksos càng tốt để Hoàng đế mất dần tai mắt của mình.

Râu Xồm ngừng đập nho, lau trán than thở:

“Đây sẽ là mẻ rượu ngon. Nhưng ta sẽ đem bán rượu cho quân Hyksos hoặc ngoại bang. Người Ai Cập chúng ta buộc phải làm việc cực nhọc như thế này, buộc phải sản xuất thêm lương thực, song vẫn chết đói”.

Afghan nói:

“Than thở nào có ích chi”.

“Apophis vừa lên ngôi pharaoh, uy danh lừng lẫy. Đế chế của hắn ngày càng mở rộng, đại quân của hắn ngày càng hùng mạnh”. “Chính thế”.

“Làm sao ông cứ quyết chí đánh giặc?”

“Nếu muốn giành lại gia sản và tái lập giao thương giữa nước tôi và Ai Cập, kế sách duy nhất là đánh bại giặc Hyksos. Và tôi ngang bướng hơn cả con lừa bất kham”.

“Trong thâm tâm, ông biết chúng ta không có cơ may thắng giặc phải không?”

“Tôi không hề nghĩ đến câu hỏi ấy - và các huynh cũng không nên hỏi. Người ép nho đã đến chưa?”

“Đến rồi”.

“Chẳng lẽ huynh không nghĩ ông ấy là nghĩa binh đầy triển vọng hay sao?”

“Quả có triển vọng thật. Ông ấy có ba chiếc thuyền, hai trăm con bò, và đất trồng cọ, cai quản hơn một trăm năm mươi nông dân, hết thảy đều trung thành hết mực. Ông ấy có nhã ý cho chúng ta nơi tá túc an toàn cùng với lò rèn để rèn binh khí và giáp trụ”.

Afghan và Râu Xồm rời khỏi hầm ép nho và đi tắm rửa - Người Ai Cập không chịu uống nước nho trong lúc bận mình tắm rửa. Sau đó, họ vào hầm chứa chiếc thùng lớn đựng nước nho ép bằng kỹ thuật lưu truyền từ đời này sang đời khác.

Một tân binh đang chờ đợi họ trong đó. Ông trạc lục tuần với mái tóc bạc phơ và dáng vẻ đầy quyền uy. Ông hỏi:

“Ông có phải là Afghan?”

“Chính tôi đây”.

“Và ông là người ngoại bang trở thành thủ lĩnh nghĩa binh Ai Cập”.

“Điều đó có làm ông có chịu không?”

“Tôi lấy làm tiếc là người dân nước tôi không ai có đủ dũng khí làm thủ lĩnh. Ông có biết là mình đang mạo hiểm lắm không?”

“Không có gì tồi tệ hơn sự bần hàn và ô nhục. Ở nước tôi, tôi là người giàu có và được kính trọng, nhưng do giặc Hyksos, tôi đã mất tất cả. Chúng sẽ trả giá đắt về việc này”.

“Liệu ông có nói quá hay chẳng?”

“Điều đó chứng tỏ ông không hiểu tí gì về người Afghan. Chưa ai đánh bại họ được và sẽ mãi mãi như thế. Tuy nhiên, chúng ta phải tiếp tục công việc của mình. Nơi này tuy thanh bình, nhưng tôi nghi lắm”.

Râu Xồm buộc túi nho ép vào đầu hai cây cọc. Afghan hỏi:

“Tiếp theo là sao?”

“Chúng ta đặt hai cái cọc chéo nhau, rồi quay chúng phía trên thùng nho”.

“Phải để chúng cách xa nhau. Từ lâu lắm rồi, tôi thích tập bài thể dục này lắm. Chúng ta không trông giống như thợ làm rượu nho hay sao?”

Ông nhanh nhẹn leo lên cây cọc giữ, đẩy hai cây cọc kia ra xa, chân bám chặt vào cọc để giữ thăng bằng.

“Giờ thì xoay chúng. Các túi nho sẽ bị ép chặt và nước nho sẽ tiết ra”.

Lúc đầu tuy vụng về, nhưng Afghan sớm nắm bắt được bí quyết làm rượu nho của ông. Afghan hỏi:

“Còn ông thì sao? Ông có biết mình đang gặp nguy hiểm hay không? Ông là thần dân tốt, giặc Hyksos tất sẽ khoan dung ông, song ông lại dẫn thân vào chốn hiểm nguy, lành ít dữ nhiều”.

“Tôi đã từng đi lại với quân giặc nhưng giờ đã cắt đứt rồi. Rút cuộc tôi nhận ra rằng Ai Cập sắp bị diệt vong, và như bao người khác, cuối cùng tôi sẽ bị quân giặc Hyksos đè bẹp dưới gót giày của chúng. Cần thận, đừng quay nhanh quá! Tôi suýt mất thăng bằng rồi”.

“Ông có thật sự trông mong vào các nông dân của mình không?”

“Gia đình họ đã làm công cho gia đình tôi nhiều đời nay, và họ đều căm thù giặc Hyksos. Người Ai Cập tuy không phải là các dũng sĩ, song tôi phải thừa nhận rằng sự đau khổ khôn cùng sẽ mang lại cho họ sức mạnh”.

Afghan hỏi:

“Lò rèn của huynh thế nào? Chúng ta sử dụng nó bất cứ lúc nào được không?”

“Chúng ta phải hết sức cẩn trọng. Bọn lính Hyksos đang canh giữ trên mảnh đất của tôi sử dụng lò rèn để sửa chữa binh khí, nhưng chúng ta vẫn tự rèn binh khí được”.

“Ông có đồng tốt không?” Tân binh ngần ngại đáp:

“Chỉ có một ít thôi”.

“Nếu chúng ta không nói hết cho nhau nghe và hoàn toàn tin cậy lẫn nhau, thì không đáng tiếp tục nữa. Tôi sẵn lòng cho ông thống lĩnh nghĩa binh, song ông phải tỏ ra xứng đáng với chức phận đó”.

Lúc này các cây cọc quay đều đều, nước nho ào ào chảy ra.

“Tôi có người em họ ở Avaris. Em họ tôi làm việc trong một lò rèn lớn ở đó và tìm cách lấy trộm đồng. Nhưng giặc bất ngờ lục soát và hạ ngục em họ tôi”.

Râu Xồm lo lắng hỏi:

“Làm sao chúng ta kiếm thêm đồng?” Tân binh hiến kế:

“Chúng ta sẽ nghĩ kế. Chẳng hạn chúng ta làm giả văn thư giao hàng”.

Afghan ngắt lời:

“Có thật là gần đây có quan trên đến gặp ông hay không?”

“Quả có quan trên đến gặp tôi, nhưng làm sao ông biết?”

“Khi ông chuẩn bị chiêu mộ tân binh, ông tất dò xét tân binh rất kỹ. Điều này can hệ đến sự an nguy của chúng ta”.

“Tất nhiên tôi hiểu”. Afghan nói tiếp:

“Tôi không hiểu tại sao ông lại nói chuyện với Khamudi, cánh tay phải đắc lực của Apophis”.

Gã Ai Cập phân trần:

“Rất đơn giản. Khamudi ghé qua tất cả lò rèn trong vùng, và giám sát kỹ việc chế tạo binh khí”.

“Không đúng. Hẳn chỉ ghé qua lò rèn của ông và nói chuyện với ông rất lâu”.

Afghan bồng thả cây cọc, gã địa chủ té nhào xuống đất. Gã rên rỉ:

“Cái cổ của tôi! Đau quá! Đau quá! Cớ sao ông làm thế?”

“Vì người chính là gian tế”.

“Không, tôi xin thề mình không phải là gian tế. Ông lầm rồi”.

Afghan cầm cây cọc lên, chĩa một đầu cọc vào cổ họng gã, nói vặn lại rằng:

“Ta không làm đâu. Người thân trọng không tiết lộ mình là bằng hữu với Khamudi. Và hăn hạ lệnh cho người lọt vào đội nghĩa binh của ta, vì người là một trong những tay chân tâm phúc của giặc Hyksos. Người tưởng mình đa mưu túc trí, nên qua mắt được ta phải không? Đồ thối tha kia! Chủ nhân của người chắc tưởng bọn ta khờ khạo, nhưng hăn đã lầm”.

“Lời thề của kẻ phản bội nào có đáng gì - ngoại trừ điều này”.

Vừa nói, Afghan vừa thọc mạnh cây cọc vào cổ họng tên gian tế Hyksos, khiến hăn chết tức thì. Afghan nói: “Hăn quá khôn khéo đến mức không thật. Chỉ ít chúng ta vẫn giữ vững được lực lượng. Chúng ta vẫn phải củng cố lực lượng hơn nữa”.

Chương 19

Seqen cảm thấy có cái gì đó to lớn và ươn ướt đang quét lên mặt mình trong lúc đang ngủ bên cạnh con Tai Dài. “Trời ơi! Có phải Tiếng Cười đó không?”

Con chó thôi liếm và tìm cách ngồi lên bụng chàng trai trẻ, nhưng Seqen sợ bị đè bẹp dưới sức nặng của nó, nên cố lăn sang một bên và đứng dậy.

Mặt trời đã lên cao. Seqen bị lạc đường. Anh không biết mình đang đến hoàng cung hay rời kinh thành để chạy trốn cơn giận dữ của Công chúa. Nếu anh xin Ahhotep thứ lỗi, có lẽ nàng sẽ tha lỗi, nhưng sao anh tự hạ nhục mình như thế? Tình yêu của anh không mang tiếng đời thị phi, cho dù có thể điên rồ. Anh không thuộc loại người chạy trốn như kẻ hèn nhát. “Nhanh lên, Tiếng Cười. Chúng ta sẽ đi gặp Công chúa”.

Công chúa khoác xiêm y màu xanh nhạt, gương mặt nàng không trang điểm phấn son. Nàng đang hát lên bài hát linh thiêng do các nhà hiền triết sáng tác để tôn vinh vương triều. Bài hát là ngọn lửa có khả năng xua tan bóng tối.

Mặt buồn rười rượi, Seqen quỳ mọp trước mặt Công chúa. “Tiểu dân xin trả con Tiếng Cười về cho Công chúa.

Tiểu dân được phép ở lại Thebes được không?”

Ahhotep không rời mắt khỏi sách giấy cói. “Chẳng lẽ người thay lòng đổi dạ rồi sao?”

“Tình cảm của tiểu dân...”

“Giấc ngủ dài có làm người quên đi lời lẽ của mình hay chưa?”

“Tất nhiên là chưa”.

“Người nên suy nghĩ kỹ và nhận ra mình là nạn nhân của ảo tưởng”.

“Không phải ảo tưởng. Công chúa chính là nàng con gái mà tiểu dân yêu thương”.

“Người chắc chứ?”

“Có pharaoh chứng giám, tiểu dân xin thề”. “Pharaoh không còn nữa”.

“Người sống trên trời sẽ chứng giám cho tấm lòng thành của tiểu dân”.

Ahhotep đặt sách giấy cói xuống bàn và nhìn thẳng vào mắt chàng trai trẻ. Nàng thú thật nỗi lòng.

“Tối qua, ta không sao ngủ được, vì ta cứ trần trọc suy nghĩ về người. Ta nhớ người lắm”.

Trái tim của Seqen đập rộn ràng. “Nhưng...”

“Có thể ta yêu người. Nhưng hôn nhân là chuyện hệ trọng hơn nhiều. Người từng ân ái với cô gái nào chưa?” Seqen đỏ mặt.

“Tiểu dân chưa bao giờ làm chuyện đó”.

“Và ta cũng chưa ân ái với người đàn ông nào. Người có vàng ngọc châu báu lụa là để làm quà cưới Công chúa không?”

Seqen biến sắc.

“Nhưng Công chúa thừa hiểu là tiểu dân không có lễ vật mà”.

“Không sao, ta không chấp nhất đâu. Nữ hoàng mẹ ta tất sẽ phản đối, nhưng ta sẽ cố thuyết phục bà. Giờ ta nói rõ yêu cầu về ý trung nhân tương lai. Người ấy không được tham lam, kiêu ngạo, khờ khạo, keo kiệt, bất lương. Người ấy không được nuông chiều bản thân và làm ngơ trước tiếng nói của các vị thần linh”.

“Tiểu dân hứa sẽ cố hết sức, nhưng tiểu dân không biết...”

“Người đã hứa rồi nhé. Giờ ta hãy bàn việc đại sự.

Ta muốn có hai đứa con trai càng sớm càng tốt. Cuộc đấu tranh chống giặc Hyksos sẽ gian nan trường kỳ, ta muốn nuôi dạy hai con trong tình yêu thương và ý chí giải phóng dân tộc. Nếu ta và người chẳng may bị giết, chúng sẽ thay ta tiếp tục cuộc đấu tranh”.

Seqen cười.

“Tiểu dân xin chấp nhận mọi điều kiện của Công chúa”. “Ta khác với những tiểu thư khác, Seqen, và ta không được giống như họ. Cho dù chúng ta sống sum vầy bên nhau, nhưng cuộc đời sẽ lắm bão tố”.

“Công chúa đã dạy tiểu dân không được cư xử giống như những kẻ phàm phu tục tử khác. Tiểu dân xin nguyện hy sinh tất cả”.

Họ trao nhau nụ hôn đầu đời, thoát đầu còn e dè ngại ngần, nhưng sau đắm đuối cuồng nhiệt.

Bàn tay của Seqen run rẩy rời xiêm y ra khỏi thân thể đẹp tuyệt vời của Ahhotep, chạm lên làn da mịn màng thơm ngát và vuốt ve, khiến toàn thân Công chúa run lên. Nàng đắm mình vào hoan lạc trong vòng tay của người tình khi Seqen biết cách biểu lộ tình cảm nồng nàn của mình. Rồi họ trao thân cho nhau, quên hết mọi sự đời, chỉ còn khoái lạc dâng trào.

Tuy trong người khó ở, song Nữ hoàng Teti vẫn tiếp kiến Công chúa. Theo hầu Nữ hoàng chỉ có Qaris.

“Con có vẻ không vui, Ahhotep. Con có mang tin tốt lành về sau chuyến đi thám thính tình hình không?”

“Tiếc thay là tin xấu thừa Mẫu hậu. Giặc xây thành đắp lũy ở Per-Hathor. Chiến thuyền giặc xuôi ngược trên sông Nile, và Waset không có quân phòng thủ.

Qaris hỏi:

“Thế Công chúa có đến được Kebet không?”

“Ta đã gặp ngài Titi, quan trấn thủ Kebet”. “Titi?”

“Đúng thế. Ta nghĩ ông ta đã bị giặc Hyksos làm vỡ mộng. Ta hy vọng mình đã khiến ông ta lấy lại nhuệ khí”.

Qaris nói:

“Tuy ông ta là một trong những đồng minh trung thành nhất của chúng ta, nhưng nghĩa binh dưới trướng của ông ta đã bị dẹp tan và ông ta thoát chết nhờ xin làm chư hầu cho giặc”.

“Người có nghĩ quân Hyksos sai ông ta sát hại ta hay không?”

“Ồ không, Công chúa! Ông ta sẽ không bao giờ làm điều đó”.

Ahhotep tiên liệu:

“Kebet sẽ sớm thất thủ. Giặc Hyksos tất xây pháo đài ở đó, bố phòng nghiêm ngặt chẳng kém gì pháo đài ở Per-

Hathor. Dưới trướng của Titi chỉ còn lại đám cận vệ thân tín. Titi thậm chí phải lén lút hành lễ cúng tế thần Min”.

Qaris thất kinh.

“Thực đúng như hạ thần dự liệu: chúng ta đang bị giặc bao vây. Hạ thần e rằng Thebes sẽ sớm thất thủ”.

Ahhotep vặn lại:

“Ta tin chắc là không. Chúng ta phải thu phục lòng dân, dàn quân chống giặc, và phá dần vòng vây giặc”.

Qaris tâu:

“Hạ thần có tin từ Avaris. Apophis vừa xưng làm pharaoh, tên hiệu của Apophis được viết lên Cây Tri thức ở Iunu”.

Nữ hoàng thất sắc.

“Sao Apophis dám làm thế?”

“Chúng ta sẽ phải công nhận vương quyền và tỏ lòng trung thành với Apophis. Suy cho cùng, Thebes cũng thuộc chủ quyền của nhà vua cai trị vùng Thượng và Hạ Ai Cập”.

Nữ hoàng bật khóc. “Hai người lui ra”.

Ahhotep cầm tay Nữ hoàng.

“Xin Mẫu hậu đi theo con. Con sẽ cho Mẫu hậu thấy chúng ta vẫn còn hy vọng”.

Công chúa dẫn Nữ hoàng vào khuê phòng và mở toang cửa.

Seqen đang nằm dài trên giường, thấy Nữ hoàng và Công chúa bước vào, trợn mắt ngạc nhiên tới mức chỉ kịp che người lại.

Teti kêu lên:

“Ahhotep! Chuyện này có nghĩa là sao?”

“Thưa Mẫu hậu, con và Seqen đã trao thân cho nhau lần đầu tiên. Từ giờ trở đi, chúng con sẽ sống chung một mái nhà và trở thành phu thê. Phu quân con sẽ kể cho mẹ hay chàng đã giết bốn tên quân Hyksos mưu toan hãm hại chúng con như thế nào nhờ vào sự giúp sức của con khi. Chúng con đã thắng trận đầu”.

“Ahhotep, con...”

“Seqen không thuộc dòng họ quyền quý, nhưng điều đó có hề chi? Biết bao Công chúa Ai Cập lấy người mình yêu bất kể xuất thân của phu quân mình. Chàng không có của cải, nên chàng không thể trao của hồi môn cho con, nhưng chuyện ấy có nghĩa lý gì đâu. Chúng con sống trong thời ly loạn.

Tinh thần và thể xác của chúng con đã hòa nhập làm một, chúng con quyết chống giặc đến cùng. Đây mới là việc đại sự”.

Teti lặng người.

“Chẳng lẽ con muốn có con sao?”

“Chúng con sẽ có hai đứa con trai, chúng sẽ dũng mãnh như cha của chúng”.

“Tốt! Tốt!”

“Mẫu hậu sẽ chúc phúc cho chúng con chứ?”

“Được...”

Ahhotep ôm chầm lấy Nữ hoàng và đặt nụ hôn lên má Nữ hoàng.

Chương 20

Tany giận dữ ném chiếc gương được phu quân nàng là Hoàng đế Apophis ban tặng vào tường. Nàng tưởng nó sẽ bể tan tành, nào ngờ chiếc đĩa đồng lộng lấy vẫn không sao cả. Nàng bèn giậm chân lên nó.

Sinh ra ở vùng châu thổ gần Avaris, Tany may mắn được Apophis sủng ái. Tuy dung nhan xấu xí, song Tany không cho ai nói bóng gió hoặc chế giễu nàng trong cung. Do có thân hình không cao lớn nhưng phốp pháp, Tany đã thử mọi thứ - bùa phép làm cho thân hình thon thả, sản phẩm trang điểm, đắp bùn - nhưng kết quả là một chuỗi dài thất bại, lần sau tệ hại hơn lần trước. Điều này chẳng có gì đáng ngạc nhiên vì Tany thích thưởng thức những món ăn nhiều dầu mỡ và đối đãi với các quan ngự y trong triều như hạng lang băm.

Phu quân hùng mạnh của Tany mãi lo việc triều chính nên không có nhiều thì giờ cho nữ sắc. Dòng máu lạnh chảy trong huyết quản không cho Apophis hứng thú với chuyện tình ái và nếu có đôi lúc hăm hiếp vài nàng tiểu thư Ai Cập trẻ đẹp bị bắt làm nô lệ, Apophis cũng chỉ muốn chứng tỏ mình nắm quyền uy tối thượng mà thôi.

Tany xuất thân nghèo hèn. Tany lấy việc sỉ nhục những mệnh phụ phu nhân giờ đây là thị nữ của nàng làm trò tiêu khiển. Nàng không bao giờ bỏ qua cơ hội hành hạ hoặc xem họ như cỏ rác. Không ai dám cãi lệnh Tany, vì Tany chỉ cần hô một tiếng là kẻ phản nghịch sẽ lập tức bị đòn đau rồi đem xử chém. Tany thích xem những cảnh hành hình như thế.

Từ ngày bước chân vào hậu cung của Khamudi, Yima không ngừng liếc mắt đưa tình khi Hoàng đế lui tới. Yima biết Khamudi sẽ không dung tha tội lỗi dù nhẹ nhất: Khamudi đã từng đang tâm bóp cổ chết người vợ trước khi bắt quả tang nàng đang nằm trong vòng tay của nhân tình.

Tany - Apophis không chịu phong Tany làm Hoàng hậu Ai Cập - có tình ý với Khamudi. Khamudi là con người tàn nhẫn và đầy tham vọng. Trong thời gian ngắn, Khamudi đã có đầy đủ phẩm chất cần thiết để trở thành quan đại thần. Tất nhiên, Khamudi sẽ sánh bằng chủ nhân của mình, Apophis, và vẫn cam chịu đứng dưới một người, nếu không, đích thân Tany sẽ chấm dứt tiền đồ sáng lạng của Khamudi.

Tany nổi giận, truyền thị nữ mang gương khác đến. Thị nữ là người Ai Cập từng thuộc dòng dõi quyền quý nhất ở Sais.

“Hãy trang điểm cho ta”.

Dù thị nữ cố công trang điểm cho gương mặt của Tany trở nên bớt xấu và trông nữ tính hơn, nhưng kết quả thật tệ hại làm sao.

Tany giận mắng:

“Người dám nhạo báng ta!”

Nói xong, Tany đập mạnh chiếc gương vào đầu thị nữ, thị nữ ngã xuống, máu từ đầu tuôn ra lai láng.

Các thị nữ khác thấy vậy kinh hồn khiếp vía, Tany truyền lệnh:

“Người đâu, mau lôi con tiện tì này ra ngoài và rửa mặt cho ta. Ta phải đi gặp Hoàng thượng”.

Apophis nói:

“Ái khanh nói mau đi. Bá quan đại thần đang chờ ta”. “Thần thiếp không muốn can dự vào việc triều chính, nhưng thần thiếp có tin mật báo”.

“Ái khanh chớ nhiều lời. Mau nói rõ cho ta nghe đi”. “Một trong những thị nữ của thần thiếp bị tra khảo đã thú tội rằng người Ai Cập vẫn trao lễ vật cho nhau mà không khai báo với quan thu thuế. Thần thiếp xin dâng lên danh sách những kẻ phạm tội”.

“Làm tốt lắm, Tany”.

Apophis rời cung, khởi kiệu đến đền thờ thần gió Set. Tại nơi đây, Apophis sẽ ban thánh chỉ, bá quan phải nhất nhất tuân theo.

Nhờ Tany báo tin, Apophis biết người Ai Cập vẫn giữ lề lối cũ và sẽ cần mất thêm thời gian quét sạch chúng. Người càng giàu có sẽ phân phát càng nhiều: các pharaoh áp dụng nguyên tắc này cho bá tánh, thậm chí cả với chính mình. Lòng rộng lượng là nghĩa vụ xã hội và lợi lộc không phải là mục tiêu của con người. Người giàu có mà thiếu lòng rộng lượng sẽ hủy hoại thanh danh và đánh mất tất cả những gì mình tưởng đạt được.

Chất lượng hàng sản xuất quan trọng hơn giá cả trên thị trường, và các đền thờ có nhiệm vụ kiểm tra, đồng thời bảo đảm phân phát lễ vật một cách công bằng nhằm đạt được một trong những mục tiêu quan trọng nhất: liên kết xã hội.

Theo truyền thống, hết thầy người Ai Cập có tay nghề đều tự tay sản xuất vật dụng cần thiết và thu lợi nhuận thông qua hệ thống trao đổi hàng hóa, mở rộng sang cả lĩnh vực dịch vụ. Ví dụ, người viết thuê muốn xây nhà có thể viết thư cho thợ cắt đá để đổi lấy số giờ công nhất định.

Bằng cách này, ở vùng Thượng và Hạ Ai Cập, mỗi người vừa là chủ nợ vừa là con nợ của nhiều người khác. Pharaoh trông coi việc trao đổi lễ vật. Người nhận phải có bốn phận cho, cho dù chẳng đáng bao nhiêu và chậm trễ đi chăng nữa. Nhà vua nhận quá nhiều từ các vị thần linh phải ban phát sự thịnh vượng cho thần dân trăm họ.

Apophis căm ghét luật của Nữ thần Ma’at. Người Hyksos thấy luật của Nữ thần Ma’at cản trở việc thao túng quyền lực và tích trữ của cải châu báu.

Khamudi tung hô chủ nhân trước cổng đền thờ thần Set. “Hạ thần đã cho quân canh phòng cẩn mật để bảo vệ Hoàng thượng”.

Không khí tĩnh lặng nặng nề ngự trị trong đền. Bá quan văn võ đều có mặt đông đủ, đương bồn chồn chờ đợi Hoàng đế Apophis tuyên cáo:

“Luật của Nữ thần Ma’at bị bãi bỏ một lần và mãi mãi. Ta và các quan đại thần sẽ nắm việc triều chính.

Người đứng đầu bá quan văn võ sẽ được phong làm tể tướng cai quản vùng Hạ Ai Cập. Nay ta tin tưởng trao trọng trách này cho Khamudi. Khamudi sẽ thay ta viết chiếu chỉ và bố cáo khắp thiên hạ”.

Khamudi cười to. Khamudi đã chính thức trở thành trọng thần đứng hàng thứ hai sau Hoàng đế. Từ đây Khamudi sẽ thu những món lợi lớn thông qua cai quản việc sản xuất giấy cói. Ban bố chiếu chỉ của Hoàng đế sẽ là công việc chẳng khó khăn gì.

Sáng mai, thần dân trăm họ sẽ không có quyền kháng chỉ.

Apophis nói tiếp:

“Ta đã quá nhân nhượng với lũ tiện dân đã bị ta đánh bại. Giờ đây sự mềm mỏng đó phải chấm dứt.

Luật mới đơn giản thôi: quy phục hay là sẽ bị bắt làm nô lệ. Phú hào, thợ thủ công, và lái buôn phải khai báo hết tài sản cho quan tể tướng biết - ý ta là tất cả tài sản, kể cả mảnh vải hay vật dụng nhỏ nhất nhất trong nhà. Ta sẽ đánh thuế trên tài sản của chúng. Kẻ nào dối trá sẽ bị phạt nặng. Người của Khamudi sẽ tra xét ngọn nguồn. Tất nhiên, các quan sẽ không phải đóng thuế này”.

Các quan đại thần nghe xong đều thở phào nhẹ nhõm.

“Kể đến, ta không muốn nghe kẻ nào nói đến “tự do” trong Đế chế của ta. Luật ban ra sẽ chi phối mọi hành vi xã hội và cá nhân. Các quan phải tuân thủ luật mới, phải kịp thời cáo giác kẻ nào dám manh tâm tạo phản. Nếu thuận theo ý ta, các quan sẽ được vinh hoa phú quý, quyền uy tột đỉnh”.

Một vị quan người Canaanite bước ra nói:

“Thưa Hoàng thượng, chúng thần có phải tăng thuế ở khắp mọi nơi hay không?”

“Nhất thiết phải tăng. Ta điều chỉnh mức thuế ở 1/5 tổng thu nhập”.

“Xin Hoàng thượng thứ lỗi, tăng như thế là không quá cao”.

“Tin ta đi, ta sẽ tăng nhiều nữa. Kẻ nào không chịu đóng thuế sẽ bị đe dọa phạt nặng. Trong mỗi chuyến hàng, chủ tàu sẽ nạp 1/10 phẩm vật cho triều đình; đó là phí qua sông Nile hoặc các kênh đào.

Khamudi có vẻ thèm thuồng khi nghe xong. “Còn ai hỏi gì nữa không?”

Một võ tướng người Syria lên tiếng:

“Thưa Hoàng thượng, còn vụ dấy loạn thì sao?”

“Nó sẽ bị dẹp tan. Lũ nông công tụy vẫn còn sống sót, nhưng ta đã sai người đem quân đi thảo phạt rồi”.

“Vì có gì Hoàng thượng chưa cất quân san bằng

Thebes?” Apophis đáp:

“Thebes còn trong tay giặc. Ta dùng nó làm mồi nhử bọn tàn quân và khiến chúng nuôi ảo tưởng. Nô lệ tuyệt vọng làm việc kém cỏi hơn kẻ vững tin vào tương lai. Việc di dân trên quy mô lớn và hôn nhân cưỡng ép sẽ làm thay đổi dân số. Chừng mấy mươi năm nữa, nền văn minh cổ đại sẽ bị diệt vong, Ai Cập thuộc về người Hyksos mãi mãi.

Chương 21

Đạo trưởng xứ Karnak không sao ngủ được, nên ngài quyết định thức dậy, rời khỏi túp lều nhỏ bên hồ thiêng, đi dạo qua vùng Amon.

Đạo trưởng thích đi ngao du sơn thủy. Nhưng Thebes đã rơi vào cảnh hoang tàn và không còn pharaoh. Karnak cũng đang rơi vào tình cảnh thê lương như thế.

Trời đêm thật đẹp. Ánh trăng tròn tỏa sáng, tràn đầy sức sống và là biểu tượng của đất nước Ai Cập phồn thịnh.

Đạo trưởng dụi mắt. Nó chắc là ảo ảnh. Đạo trưởng đã tỉnh hẳn và cặp mắt của ngài vẫn tinh nhanh. Ngài thường trăng một hồi lâu.

Rồi tin chắc những gì đã thấy, đạo trưởng chạy thục mạng về hoàng cung.

Đạo trưởng kêu lên:

“Xin quản gia thứ lỗi vì đã đánh thức ngài, nhưng có chuyện vô cùng hệ trọng”.

Qaris đáp:

“Ta không ngủ”.

“Bần đạo có chuyện cần bẩm báo với Hoàng thượng”. “Hoàng thượng rất mệt và cần nghỉ ngơi”.

“Hãy nhìn kỹ vầng trăng kia kìa”.

Từ cửa sổ hoàng cung, Qaris nhìn ra ngoài và không tin nổi những gì mình đã thấy. Qaris chạy vội vào hậu

cung và nhẹ nhàng đánh thức Nữ hoàng dậy.

Nữ hoàng hỏi với giọng ngái ngủ: “Có chuyện gì thế, Qaris?”

“Thưa Hoàng thượng, có một hiện tượng vô cùng lạ thường. Đạo trưởng và hạ thần đều chứng kiến nó, nhưng duy Hoàng thượng mới biết hạ thần có hoa mắt hay không. Hoàng thượng nhìn lên trời là sẽ rõ”.

Đến phiên Nữ hoàng Teti nhìn lên thông điệp trên bầu trời. Nữ hoàng thất kinh kêu khẽ:

“Ahhotep... Chính là gương mặt của Ahhotep”.

Nữ hoàng khoác xiêm y, rồi đi theo Qaris và Đạo trưởng. Đạo trưởng nói:

“Lời tiên tri đã truyền. Đích thân Công chúa phải nhìn thấy nó, rồi chúng ta sẽ giải được lời tiên tri”.

Qaris nhắc đạo trưởng:

“Con Tiếng Cười đang canh giữ khuê phòng của Công chúa. Nó sẽ không ai bén mảng vào”.

“Việc quá hệ trọng... Bần đạo sẽ liều một phen, xin Hoàng thượng và quản gia lui lại phía sau”.

Ngay khi đạo trưởng bước tới, con Tiếng Cười đang nằm cuộn mình trên chiếc gối êm ái, liền mở mắt, và ngóc đầu dậy.

Đạo trưởng nói:

“Đất trời đã lên tiếng và Công chúa phải nghe thấy tiếng trời đất”.

Con Tiếng Cười rên ư ử, khiến Công chúa nhận ra ngay là có người bên ngoài. Công chúa âu yếm hôn lên trán Seqen, mặc vội xiêm y, rồi ra mở cửa.

“Đạo trưởng! Nhà người làm gì ở đây?”

“Xin Công chúa ngấm trăng rồi sẽ rõ”.

Công chúa nghe theo, ngược mắt ngắm nhìn vầng trăng tròn vằng vặc.

“Thật ngoạn mục làm sao! Mặt trăng đang đẩy lùi bóng đêm”.

“Công chúa không nhìn thấy gì khác sao?”

“Chẳng lẽ nó là điềm báo của hy vọng, thôi thúc chúng ta phải quyết chí chống giặc?”

Teti và Qaris xuất hiện. Nữ hoàng thúc giục:

“Xin Công chúa nhìn cho kỹ vào”.

“Nhưng ta có thấy gì đâu?” Đạo trưởng lặp lại:

“Lời tiên tri đã truyền và giờ đây chúng ta biết được ý trời. Công chúa nên thuận theo ý trời”.

Ahhotep kiên quyết chối từ.

“Mẫu hậu là Nữ hoàng hợp pháp và Mẫu hậu nên giữ vững ngôi trời”.

Nữ hoàng Teti nói:

“Cả ba chúng ta đều thấy gương mặt của con trên mặt trăng tròn, nhưng chính con lại không nhận ra. Điềm báo lạ thường đó không có chỗ cho sự hoài nghi: vai trò của con là đại diện cho sức mạnh hồi sinh trên thế gian này. Giờ là lúc ta nhường ngôi cho con, Ahhotep. Ta đã già yếu và mệt mỏi rồi. Chỉ có Nữ hoàng trẻ tuổi mới có đủ tài trí khôi phục sức sống đã mất cho Thebes”.

“Nhưng con không muốn kế vị Mẫu hậu”.

“Quyền năng vô hình đã hiện rõ, đạo trưởng đã chứng thực lời tiên tri. Lẽ nào con lại dám cãi lại ý trời?”

“Con muốn hỏi ý Nữ thần Mut”.

Nữ thần Mut hiện ra trước mắt Ahhotep tại một nơi tĩnh lặng.

Ahhotep nhìn thẳng vào pho tượng mờ ảo trong làn ánh sáng xuyên qua khe hở nhỏ trên trần đền.

“Ngài đã cho phép con chạm vào quyền trượng và cho con hưởng quyền năng của Ngài. Nhờ Ngài phù hộ, con đã thắng trận đầu và con sẵn sàng xông pha giữa làn tên mũi đạn để giết giặc lập công. Nhưng vầng trăng vẫn chưa đòi con lên ngôi Nữ hoàng Ai Cập. Con không muốn gánh vác trọng trách đó - nó quá nặng trên vai con. Nhưng cãi lại ý thần linh sẽ khiến bá tánh Thebes lâm cảnh đồ thán và nghĩa binh mất hết sĩ khí. Con cầu xin Ngài chỉ đường dẫn lối cho con. Con cầu xin Ngài giải đáp câu hỏi: Con có phải vâng mệnh trời hay không?”

Cặp mắt của con sư tử cái chuyển sang màu đỏ. Nó cười to và gật đầu ba cái.

Từ trong sân hoàng cung, Teti và Ahhotep trông ra bờ tây Thebes, nơi mặt trời sẽ mọc để đối mặt với thử thách sống còn và chuẩn bị cho sự hồi sinh.

Teti khẽ cười với Ahhotep.

“Nữ hoàng Ai Cập là bà hoàng xinh đẹp của vùng Thượng và Hạ Ai Cập, có nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn. Nữ hoàng đặt chân đến đâu, nơi ấy tỏa ngát hương thơm mát đến nấy. Nữ hoàng chỉ nói những lời có ý nghĩa. Chỉ riêng Nữ hoàng mới có quyền tiếp kiến các vị thần linh; chỉ riêng Nữ hoàng mới có quyền biết bí mật chốn thâm cung. Các thần dân thần phục Nữ hoàng. Nữ hoàng có quyền hòa giải các xung đột, ban phát lễ công bằng và lòng nhân từ cho vương quốc của mình”.

“Thưa Mậu hậu, con không làm được việc này”.

“Con là người sắp kế vị ta. Quyền uy càng cao, trọng trách càng lớn. Con sẽ đứng trên ngôi cao chín bệ. Con không được phép ngồi nghỉ hoặc thoái thác”.

Chưa bao giờ Ahhotep thất kinh đến thế. Giáp mặt với quân thù, nàng cũng không sợ bằng người đàn bà tuy mảnh mai nhỏ nhắn nhưng có tấm lòng cao thượng này.

Nữ hoàng Teti nói tiếp:

“Hoàng cung điêu tàn. Con phải xây lại hoàng cung Dưới trướng của con có thuộc hạ tâm phúc. Con trị vì anh minh, mang lại sự thịnh vượng cho bất cứ nơi nào con đặt chân đến. Ta cầu mong trời đất không nỡ đặt trọng trách quá nặng nề lên vai con vào đúng lúc nước nhà chìm trong cảnh dầu sôi lửa bỏng. Con là vị cứu tinh cuối cùng của ta, Ahhotep”.

Nàng chợt muốn trở lại thời nhỏ, được kéo dài tuổi thanh xuân tận hưởng lạc thú trên đời trước khi bóng đêm chết chóc bao trùm Thebes.

Teti đọc được suy nghĩ của Ahhotep.

“Quá trễ rồi. Lời tiên tri đã truyền. Con đã được Nữ thần Mut thuận tình. Số phận của con đã được khắc trên pho tượng Nữ thần. Chỉ có một điều ngăn trở con hoàn thành sứ mệnh”.

“Điều gì, thưa Mẫu hậu?”

“Mưu sự chưa thành thì đã tuyệt mệnh”.

Chương 22

Khi Công chúa Ahhotep tiến đến hồ thiêng Karnak, hàng ngàn con chim nhận bay lượn trên bầu trời xanh. Chúng là những linh hồn hồi sinh, bước ra từ thế giới bên kia để chào đón sự đăng quang của Nữ hoàng Ai Cập tương lai.

Nàng Công chúa trẻ đẹp trầm tư suy nghĩ, ghi khắc trong tâm từng lời cầu khẩn. Đạo trưởng quá kinh ngạc đến nỗi không nói thành lời. Ông không tưởng tượng nổi là các vị thần linh lại quyết định giao phó trọng trách cho một cô gái hoang dã như vậy. Nhưng khi nhìn sâu vào đôi mắt của Ahhotep, ông chợt hiểu các vị thần linh đã không chọn lầm người.

Đạo trưởng lên tiếng:

“Xin mời Công chúa tế lễ”.

Ahhotep quỳ quay mặt về hướng đông, nơi ánh bình minh vừa ló dạng. Miệng nàng lẩm nhẩm cầu nguyện buổi sáng, lời cầu nguyện ca tụng điều huyền diệu của cuộc sống, một lần nữa xua tan đi bóng tối và sự chết chóc.

“Giờ xin mời Công chúa thực hiện nghi lễ tẩy uế”. Hai thị nữ giúp Công chúa cởi xiêm y. Sau khi cởi hết xiêm y trên người, nàng chậm rãi đắm mình trong làn nước thanh tịnh của hồ thiêng, nơi hình thành mọi hình thức của sự sống.

Đạo trưởng khẩn:

“Cầu cho mọi tai ương và yêu ma đều rời xa Công chúa. Làn nước linh thiêng tẩy uế cho Công chúa và

Công chúa trở thành đứa con của các vì tinh tú”.

Công chúa cảm thấy được thần linh che chở, mọi tai ương như tan biến hết, sức sống hồi sinh chảy cuồn cuộn trong người nàng.

Đạo trưởng nói tiếp:

“Tứ chi Công chúa đã được tẩy uế trong làn nước thanh khiết. Thân xác Công chúa đã hồi sinh, linh hồn Công chúa đã thăng hoa. Giờ Công chúa phải bước chân vào điện thờ Nữ thần Ma’at, nơi sẽ chứng thực tấm lòng thành của Công chúa”.

Sau khi tin chắc rằng mình chưa bao giờ mạo phạm

Nữ thần Ma’at, Công chúa bước ra khỏi hồ thiêng. Nàng hong khô người dưới ánh mặt trời ấm áp. Hai thị nữ khoác xiêm y trắng muốt lên người nàng.

Nàng theo chân đạo trưởng bước tới cửa điện thờ. Đạo trưởng mở cửa điện. Trên tường có bức họa thần Osiris. Nữ hoàng đứng trước mặt Công chúa, tay phải cầm chiếc lông đà điểu bằng vàng, biểu tượng của công lý.

Ahhotep cảm thấy mình là hiện thân của Nữ thần chính nghĩa. Nàng tâu:

“Xin Mẫu hậu thấu hiểu tấm lòng của con. Con xin thề sẽ không bao giờ làm điều ác và chỉ có tâm nguyện duy nhất là giải phóng Ai Cập để Nữ thần Ma’at lại dẫn dắt dân tộc Ai Cập thêm một lần nữa”.

“Ahhotep, con có bằng lòng đấu tranh chống lại bất công, lòng hận thù, sự dối trá, và bội nghĩa hay không?”

“Con bằng lòng”.

“Con có biết rằng tấm lòng chân thành của con sẽ được các vị thần linh soi xét và nó phải tỏa sáng như chiếc lông đà điểu này hay không?”

“Con biết”.

“Ta cầu cho con xây dựng vương quyền trên bệ đá của

Nữ thần Ma’at. Trời đất sẽ không lìa bỏ con, các vị thần linh sẽ giúp con giữ vững ngôi vị Nữ hoàng.

Ahhotep, hãy bước ra ánh sáng đi con”.

Tuy nghi lễ được tiến hành một cách chậm rãi, nhưng Công chúa cảm thấy lễ đăng quang diễn ra quá nhanh. Nàng đi qua thiên đường đầy sao, sa xuống nơi vị thần khéo tay Ptah nhào nặn nên hình hài của nàng, leo lên con thuyền của vị thần Osiris, gặp thần Ra lúc mặt trời mọc và thần Atum lúc trời tối, uống dòng nước lũ và sữa bò linh thiêng.

Sau khi khoác lễ phục do chính tay Nữ thần Tayt dệt nên, Ahhotep xúc nước thơm và đeo vòng xuyên trang điểm.

Đạo trưởng nói:

“Con đã vượt qua không gian và hòa nhập làm một với vầng hào quang nơi chân trời. Thần bảo hộ hoàng tộc Horus và thần tri thức Thoth sẽ ban cuộc sống vương hậu cho con”.

Đạo trưởng bảo Ahhotep đứng trên bàn tế lễ. Hai thầy tu, một đeo mặt nạ chim ưng và một mang mặt nạ cò quăm, giơ cao chiếc bình qua đầu nàng. Hai tia sáng xuất hiện và nàng tắm mình trong vầng hào quang thần bí. Nàng ưỡn ngực, phóng tầm mắt nhìn nơi xa xăm tựa như loài chim săn mồi.

Các nữ tu trùm lên đầu nàng chiếc khăn được may bằng chất liệu mô phỏng bộ da lông chim kên kên, biểu tượng của đức mẹ trên trời; phía trên chiếc khăn trùm đầu là vương miện Nữ hoàng Ai Cập mang hình dáng hai chiếc lông chim dài.

Đích thân Nữ hoàng Teti trao quyền trượng cán mềm, biểu tượng của nữ quyền, cho nàng.

Qaris mở tiệc nhỏ trong sân đền thờ, tránh xa mọi cặp mắt dòm ngó.

Qaris tâm với Ahhotep rằng:

“Xin Hoàng thượng thứ lỗi vì nghi lễ thiếu chu đáo, song lễ đăng quang Nữ hoàng phải được giữ bí mật càng lâu càng tốt. Trong hoàng cung có quá

nhiều tai mắt dòm ngó. Nếu giặc Hyksos biết được bá tánh Thebes đã chọn Nữ hoàng trẻ tuổi để trị vì thiên hạ, chúng ắt sẽ đem quân đến đánh”.

Nữ hoàng Teti tiếp lời:

“Ta cũng lấy làm tiếc về lễ dâng quang lén lút này. Nhưng chúng ta là nghĩa binh, nên buộc lòng phải như thế thôi”.

Đạo trưởng bước lại gần Ahhotep, trên tay cầm cây cung và bốn mũi tên.

“Thưa Hoàng thượng, hiện chúng ta đang ở nơi thanh bình, song giang sơn đã nằm trong tay giặc, từ nay trở đi, Hoàng thượng sẽ là hiện thân của khát vọng tự do. Khi dăng binh khí này cho Hoàng thượng là thần cầu xin Hoàng thượng làm hiện thân của Nữ thần bảo hộ thành Thebes để cuối cùng Nữ thần sẽ lại tiếp tục cuộc đấu tranh chống giặc”.

Xưa nay Ahhotep chưa hề sử dụng cung tên. Tuy nhiên, lòng tin trong tâm đã cho nàng biết ngay cách sử dụng. Nàng bắn phát tên đầu tiên về hướng bắc, tên thứ hai về hướng nam, tên thứ ba về hướng đông, và phát tên thứ tư về hướng tây.

Đạo trưởng nói:

“Cầu chúc cho Hoàng thượng chinh phục khắp bốn phương. Nơi nơi đều biết Hoàng thượng là ai và Hoàng thượng muốn gì. Cầu chúc cho nơi vầng trăng, thần hộ mệnh của Hoàng thượng, đi qua sẽ mách bảo mọi sự cho Hoàng thượng”.

Đi cùng với con Tiếng Cười, Seqen được phép ngồi cạnh vợ. Vài khách mời hiểu rõ khoảnh khắc trang nghiêm này nên ăn chẳng mấy ngon miệng những món ăn do đầu bếp của đạo trưởng dọn lên. Duy con Tiếng Cười mãi lo thưởng thức món bồ câu rô ti.

Teti hỏi:

“Seqen này! Mọi chuyện trong cung vẫn bình thường chứ?”

“Tất cả đều yên ổn thừa Hoàng thượng. Có tin đồn Hoàng thượng và Công chúa đang cầu xin thần Amon bảo vệ thành Thebes khỏi cơn thịnh nộ của giặc Hyksos”.

Một người hầu của đạo trưởng bưng vò rượu lên.

“Đây là vò rượu ngon được cất trước ngày quân giặc xâm lấn bờ cõi. Nó vẫn còn mang hương vị tự do. Nhưng trước khi Nữ hoàng thưởng rượu, nô tài xin dạo khúc đàn hạc ngâm thơ hầu hạ Hoàng thượng”.

Giọng của gã người hầu tuy ồ ồ nhưng từng câu từng lời nghe rất rõ.

“Những linh hồn sống sẽ làm cho tên tuổi của bạn sống mãi và bạn sẽ có chỗ tốt ở Tây phương. Dòng sông không bao giờ ngừng chảy và mỗi người phải lên đường vào thời khắc đã định. Mồ mả của những nhà quyền quý tan biến; tường mộ tan vỡ thành cát bụi như thể chúng chưa bao giờ hiện hữu. Có một ngày hạnh phúc, Nữ hoàng Ai Cập: vui mừng trong khoảnh khắc này. Suốt đời làm theo con tim, xúc nước thơm lên da, và đeo vòng hoa sen trên cổ; quên đi nỗi buồn khi người thân yêu ngồi bên bạn. Nhớ mãi niềm hạnh phúc này cho đến giây phút bước sang miền đất yên tĩnh vĩnh hằng”.

Mọi người đắm chìm trong nỗi u sầu khi nghe những lời ủy mị này, không khí yến tiệc chẳng còn gì hào hứng. Tuy nhiên, rượu đã được rót ra chén, và Seqen hy vọng nó sẽ xua tan bầu không khí ảm đạm.

Tiếng Cười chồm dậy giơ chân hất đổ chén rượu trên tay Ahhotep khi nàng đưa chén rượu lên môi. Sau đó, nó quay về phía gã chơi đàn hạc và sửa vang.

Gã chơi đàn hạc làm như không hay biết, thản nhiên uống cạn chén rượu trên tay.

Ahhotep đứng dậy, “Người đã bỏ thuốc độc vào rượu phải không?”

“Đúng vậy, thưa Hoàng thượng”.

“Chẳng lẽ người là gian tế của giặc Hyksos hay sao?”

“Không, thưa Hoàng thượng, nhưng nô tài tin rằng việc làm của Hoàng thượng là hoàn toàn điên rồ, chỉ mang lại tai ương và chết chóc. Bởi vậy, nô tài muốn tất cả chúng ta đều chết chung khi tàn buổi yến tiệc này để khỏi gây thêm lằn than cho bá tánh. Nhưng con chó của Hoàng thượng đã quyết định khác...”

Đôi môi gã chơi đàn hạc tái nhợt, hơi thở hỗn hển, cặp mắt lồi ra, và đầu ngoẹo sang một bên.

Ahhotep nhìn lên trời. “Hãy nhìn vầng trăng kia. Tên vầng trăng là Ah vì vị thần ngự trị trên ấy là thần chiến trận. Từ giờ trở đi, chiếc đĩa bạc trên chiếc thuyền sẽ là dấu hiệu chiêu mộ binh mã của chúng ta”.

Tân Nữ hoàng viết lên lòng bàn tay trái chữ đầu tên của mình và kẻ sách trị vì.

Chương 23

Jannas, con người rất dễ nhận ra qua mái tóc quăn và khăn quăn quanh cái đầu nhọn hoắt, chẳng thích thú gì khi quay về Avaris trên chiếc soái thuyền của mình. Là đô đốc thủy binh Hyksos, y duy trì kỷ luật sắt giữa hàng ngũ hải tặc Anatolia, Phoenicia, và Cyprus vốn khét tiếng tàn bạo và liều lĩnh.

Người nào gặp Jannas lần đầu tiên đều không e sợ; mà ngược lại là đáng khác. Y có thân hình tầm thước, bề ngoài có vẻ ốm yếu bệnh hoạn, ăn nói chậm rãi, dễ gây cho người ta ấn tượng rằng y là con người trầm tính.

Thế nhưng những người bị lâm tường ấy đều đã chết. Jannas vốn tính hung hãn và bản tính ấy chỉ bộc lộ rõ khi lâm trận. Y được tôn thờ như là vị anh hùng vĩ đại nhất của Hyksos. Y từng đánh đông dẹp bắc và leo lên đến tước vị cao nhất trong hàng ngũ quan võ trước khi được Apophis phong chức thống lĩnh thủy binh vì Apophis muốn tăng cường không ngừng đội chiến thuyền của mình. Jannas hiểu rõ từng binh sĩ, đích thân kiểm tra từng chiến thuyền, hàng ngày chăm lo thao luyện thủy binh, và phạt nặng kẻ nào vi phạm kỷ luật dù nhỏ nhất.

Thấy đế chế không ngừng lớn mạnh nhờ trông cậy vào thước đo duy nhất là binh hùng tướng khỏe, Jannas hết lòng trung thành với Apophis. Cuối cùng, chính Apophis

đã biến kinh thành thành doanh trại khổng lồ.

Làm tướng ít khi được nghỉ ngơi vì hễ nghe tin nơi nào có manh tâm tạo phản là y phải gấp rút đem quân đi đánh dẹp. Chỉ thoáng thấy đội chiến thuyền Hyksos là cũng đủ dập tắt mưu đồ tạo phản. Sau khi buộc người Minoa phải quy phục, Apophis giành chiến thắng quyết định, mở đường cho những cuộc chinh phạt khác mà Jannas sẽ là tướng cầm quân đi tiên phong.

Đẹp hết việc binh sang một bên, Jannas định dành một tuần tận hưởng cuộc sống yên tĩnh trong dinh phủ và nhân cơ hội này đi đấm bóp. Nhưng ở không mãi cũng mau chán, thế là ngày ngày y ra bến tàu một chuyến.

Viên thuyền trưởng người Cyprus lên tiếng ngay khi Jannas bước ra bến tàu.

“Thưa đô đốc, có chuyện lạ đang xảy ra”. “Ở đâu?”

“Trong nhà kho bỏ hoang. Tôi nghe có tiếng la thất thanh như ai đó đang đánh đập phụ nữ. Tôi đã sai người bao vây nhà kho và chờ lệnh đô đốc”.

“Chắc bọn phản loạn đã bắt người Hyksos làm tù binh và đang đánh đập họ”.

Jannas vui mừng trước ý nghĩ sẽ ra tay bắt hết bọn chúng và buộc chúng phải đền tội ngay tại chỗ.

Jannas ra lệnh:

“Phá cửa”.

Mười tên lính tông cửa xông vào. Cảnh tượng đập vào mắt Jannas khiến y há hốc miệng.

Nằm trần truồng và bị trói gô trên mặt đất là bốn thiếu nữ trẻ. Ngồi chễm chệ trên chiếc rương gỗ là một mục mập đang cười từng chập khi gã đàn ông gí thanh đồng nung đỏ lên người các nạn nhân. Rõ ràng gã rất khoái trò này.

Jannas há hốc miệng vì ngạc nhiên. “Ngài có phải là... Khamudi hay không?”

Khamudi tỏ vẻ điềm tĩnh.

“Chính ta đây. Và đây là phu nhân của ta, Yima”. Yima khẽ nhún chân cúi chào và cười e lệ như thể đang tìm cách quyến rũ Jannas.

Jannas hỏi:

“Tôi nghĩ ngài đang tra khảo những kẻ tình nghi phải không?”

Khamudi lặp lại lời của Jannas.

“Những kẻ tình nghi ư? Hoàn toàn không. Ta và phu nhân đang mua vui với mấy đứa nô lệ này. Quản gia của ta tìm thấy mấy thanh đồng cũ có hình dáng giống như chim ngỗng, chim thiêng của thần Amon, và đầu sư tử. Ta muốn xem chúng vẫn còn được việc hay không và thử chúng trên da thịt của mấy con ngốc này. Chúng kêu la quá đi, nhưng cái thú chính là chỗ đó”.

“Hoàng thượng có biết trò này hay không?”

“Đồ đốc cho quân lính lui ra đi”.

Jannas ra hiệu cho quân lính lui ra ngoài. Khamudi cười khẩy.

“Hoàng thượng biết hết việc ta làm”. Jannas thừa nhận.

“Tuy cần nhục hình khảo tra để buộc bọn phản loạn cung khai, nhưng theo như ngài nói, những cô gái này...”

“Nhưng ta thích thế, Jannas. Rõ chưa?”

“Rõ thưa ngài”.

“Ta không bận tâm ông có bị sốc hay không. Song đừng đem chuyện này ra để chống lại ta kẻo ta sẽ đốt hết các ngón tay của ông. Rõ cả chưa?”

Jannas gật đầu.

“Phu nhân của ta, Yima, vẫn tiếp tục trò vui. Còn ta sẽ nghe đồ đốc bẩm báo”.

Yima gí thanh đồng có hình đầu sư tử cái lên mông cô thôn nữ trẻ tuổi nhất. Cô gái kêu thét lên.

“Nào chúng ta hãy ra bến tàu. Khamudi chậm rãi khoác áo lên người.

“Doanh trại hậu phương ở Canaan thế nào rồi?”. “Thành Sharuhên được gia cố vững chắc. Nó tọa lạc tại cửa sông và suối cạn, nắm kiểm soát toàn bộ khu vực. Dân chúng ở đây đều đã quy phục nhà vua. Binh lính đóng đồn toàn là tinh binh. Tôi đã cho xây dựng bến tàu cho đội chiến thuyền. Đội chiến thuyền luôn sẵn sàng xuất trận khi có lệnh khẩn cấp. Nếu ngài trao binh quyền cho tôi, tôi sẽ lập xưởng đóng tàu và đóng thêm nhiều chiến thuyền nữa”.

“Ông sẽ có nó. Ông có quen biết tướng giữ thành hay không?”

“Tôi với ông ta là chỗ tâm giao. Ông ta là người Canaanite, rất tài giỏi và tuyệt đối trung thành”.

“Ông đã cử ai thống lĩnh đội chiến thuyền hay chưa?”

“Người đó là một trong những thuộc tướng của tôi. Ông ta sẽ không làm gì khi chưa có mệnh lệnh của tôi - và tất nhiên của ngài nữa”.

“Ông bảo đảm Sharuhên sẽ đứng vững?” Jannas trấn an:

“Thành Sharuhên là một trong những trụ cột vững vàng của đế chế”.

“Giờ chúng ta nói tiếp qua Memphis”. “À, ở đây tôi có phần e ngại”.

“Tại sao?”

“Thành Sharuhên do chính tay chúng ta xây dựng nên và người Canaanite là kẻ thù truyền kiếp với người Ai Cập. Memphis là thủ phủ của các pharaoh và - Jannas ngần ngại - mọi chuyện ở đó khác hẳn”.

“Ông tính chỉ trích các kế sách của ta hay sao hả?”

“Thực tình không phải vậy đâu thưa ngài. Chúng rất hữu hiệu. Chính quyền được xây dựng vững chắc, binh sĩ canh phòng cẩn mật từng góc phố con đường, các lò rèn sản xuất binh khí tốt nhất, và đội chiến thuyền của tôi kiểm soát chặt động thái của ngay cả thuyền bè nhỏ nhất”.

“VẬY còn gì phải e ngại nữa?”

“Điều khiến tôi e ngại là tin tức mà quân thám thính dò la được. Không ngày nào mà không có một hai kẻ bị bắt.

Khamudi hỏi dồn:

“Bọn phản loạn chẳng?”

“Không, chúng chỉ là những kẻ không chịu chấp nhận thực tại này và vẫn dám chống lại cái gọi là “sự xâm chiếm”.

“Tại sao lũ khờ dại ấy vẫn chưa chịu tình ngộ?”

“Chẳng có gì thuyết phục chúng rằng Ai Cập đã suy vong và từ đây trở đi chúng là thần dân của pharaoh Apophis”.

“Tôi hy vọng ông đã cho hành hình bọn chúng”.

“Tôi đã đem bọn chúng ra chém đầu thị chúng. Nhưng tiếc thay vẫn chưa dập tắt được ngọn lửa chống đối”.

Khamudi xem xét rất kỹ lời của Jannas. Y đã bàn việc này với Apophis và không lấy làm ngạc nhiên. Sức chống đối của Memphis tỏ ra mạnh mẽ hơn dự liệu và - đúng như y đã nghi ngờ - y sẽ phải áp dụng kế sách quyết liệt hơn.

“Đô đốc! Những chuyện như thế không thể tiếp diễn mãi được. Hoàng thượng biết trước là lũ tiện dân Ai Cập vẫn ngoan cố tin vào thời vàng son xưa kia, vì vậy, theo lệnh của ta, ông hãy cấp tốc quay về Memphis...”

Jannas tỏ vẻ bình thản khi nghe lệnh. Tuy Khamudi đặt ra trọng trách quá lớn lao, nhưng thân là đô đốc thủy binh Hyksos, Jannas không thể chối từ.

Khamudi lui gót quay về nhà kho. Tiếng kêu thất thanh từ trong nhà kho vẫn phát ra. Phu nhân Yima chắc đã nung thanh đồng trên ngọn lửa giùm y để y hoàn tất tác phẩm của mình.

Chương 24

Ahhotep loan báo: “Con đã có mang”.

Thái hậu Teti hỏi dồn:

“Đã có mang rồi à? Làm sao con biết chắc mình có mang? Con phải khám thai mới được và...”

“Con khám rồi. Con đang có thai con trai”.

“Tốt rồi. Giờ con phải lo ăn uống nghỉ ngơi cho nhiều vào, và...”

“Ăn uống thì được, nhưng nghỉ ngơi thì không. Mẫu hậu thừa hiểu con đang gánh vác trọng trách, và con trai của con phải làm quen với công việc nặng. Xây lại hậu cung không phải là chuyện dễ - nhất là khi chúng ta phải lén lút thực hiện”.

“Con không được xúc động, Ahhotep. Con nên...”

“Con có phải là Nữ hoàng Ai Cập hay không?”

Teti thấy ngọn lửa rực cháy trong ánh mắt của con gái mình.

“Trước tiên chúng ta phải tái thiết mối liên kết với tập tục của tổ tiên, và nếu con là Nữ hoàng đích thực, con có việc quan trọng phải làm”.

Teti tưởng mình đã nghe lầm. “Có chắc là con không có ý...?”

“Mẫu hậu nghĩ đúng rồi đó”.

Con Tai Dài bình thản nhìn Seqen ra công luyện tập võ nghệ. Chỉ sau vài tuần, Seqen đã trở thành chiến binh thực thụ.

Mặc dù tính dễ bị kích động khiến Seqen bắn cung rất tồi, nhưng sư phụ dần dạy chàng khắc phục nhược điểm này. Ngoài ra, Seqen có sở trường về

đánh chùy và rìu chiến. Chàng thừa sức né tránh nhanh những đòn hiểm hóc và thường mau lẹ phản đòn khiến đối phương tối tăm mặt mũi.

Thể lực của chàng tăng lên không ngừng. Cử tạ, chạy bộ, bơi lội chẳng là gì đối với chàng. Hằng đêm chàng tận hưởng giây phút thần tiên khi Ahhotep xoa bóp thân thể chàng bằng loại thuốc mỡ kỳ diệu. Nó không chỉ xoa tan hết mệt mỏi mà còn mang lại sự hăng hái cần thiết cho cuộc chơi mới cuồn cuộn. Seqen yêu Nữ hoàng trẻ tuổi say đắm, và mỗi buổi sáng chàng đều tạ ơn thần linh đã ban phát niềm hạnh phúc cho chàng.

Chàng hỏi sư phụ:

“Sư phụ chế cho con binh khí mới được không?”

“Con muốn loại binh khí nào?”

“Chùy có đầu tròn, dài hơn bình thường, và trên cán chùy có gắn lưỡi dao”.

“Hay lắm. Con có thể đánh vỡ đầu và chém đứt họng kẻ thù. Ta sẽ chế chùy gỗ cho con đánh thử với một nông dân muốn tòng quân đánh giặc. Nhớ đừng quá nặng tay với anh ta vì nguồn tân binh rất ít.

Khi chùy mới được chế xong, Seqen thử độ nặng nhẹ của nó và thích thú vô cùng. Chàng vác nó ra sân và tìm được đối thủ vạm vỡ có đôi vai rộng và trán thấp.

Seqen lên tiếng:

“Chào đệ. Đệ có muốn học võ không?”

“Muốn lắm. Công tử có phải là Phò mã Seqen không?”

“Chính ta đây”.

“Và công tử muốn chống giặc Hyksos sao?”

“Thế đệ không chống lại người Hyksos à?”

“Không, thưa Phò mã”.

Nói xong, gã tuốt thanh đoản kiếm ra khỏi vỏ.

Seqen nhắc:

“Trong lúc luyện võ, chúng ta sử dụng binh khí gỗ”. “Đây không phải là luyện võ. Đây là trận chiến đầu tiên và cũng là cuối cùng của Phò mã”.

Seqen quay sang cầu cứu sư phụ, nhưng ông ta đã biến mất từ hồi nào rồi. Bỏ chạy đồng nghĩa với leo lên bức tường cao. Và lại không còn thời gian nữa.

Đối thủ cười gằn.

“Sợ rồi phải không, Phò mã? Tốt lắm. Chết yếu không phải là chuyện đùa đâu”.

Seqen lùi lại. “Nhà ngươi là ai?”

“Một chiến binh được thuê giết ngươi”.

“Nếu ngươi tha mạng cho ta và cho biết tên kẻ nào sai ngươi giết ta, ta sẽ biến ngươi thành người giàu có”. “Giặc Hyksos sẽ không cho ta tận hưởng vinh hoa...và đấng nào đi nữa Phò mã cũng không có tiền cho ta. Phò mã xưa kia chắc cũng là nông dân và không màng đến vinh hoa phú quý”.

Seqen không lùi lại nữa. “Quý xuống”.

Hung thủ lấy làm ngạc nhiên.

“Phò mã mất trí rồi chăng?”

“Vì ngươi là quân Thebes và ta đang thống lãnh ba quân, nên ngươi phải phục tùng ta. Ta sẽ bỏ qua chuyện này nếu ngươi chịu nộp binh khí cho ta”.

“Ta sẽ đâm lưỡi gươm này vào bụng Phò mã!”

Hung thủ lao về phía Seqen, nhưng chàng liền né sang một bên rồi giáng cây chùy gỗ vào gáy gã. Chàng bồi thêm một cú đâm ngay vào mũi của gã và cắt họng gã bằng lưỡi dao trên cán chùy.

“Lẽ ra người phải vâng lời ta, đồ dê tiện!”

Sau khi phát hiện gã sư phụ phản phúc đã trốn khỏi doanh trại, Seqen chạy như bay trên đôi chân của mình, chẳng mấy chốc đã đuổi kịp gã. Chàng thọc ngay lưỡi gươm vào đùi gã, khiến gã ngã gục xuống.

Thấy vẻ mặt giận dữ của Seqen và biết mình sắp chết đến nơi, gã buộc phải khai ra tất cả. Đúng là gã đã sai người giết chàng, nhưng gã không hưởng bổng lộc của giặc Hyksos. Nhiều nhà quý tộc Thebes tư thông với giặc đang mưu toan dập tắt bất kỳ manh tâm kháng cự nào từ trong trứng nước.

Theo lệnh của Nữ hoàng, đích thân Seqen đi bắt phản tặc, rồi nửa đêm sai quân sĩ trung thành với hoàng tộc áp giải chúng đến sa mạc phía Tây. Không có binh khí và lương thảo trong tay, những sinh vật đáng thương này làm mồi ngon cho yêu quái khát máu.

Ahhotep thốt lên:

“Đây là lần thứ hai chàng lập nên đại công. Chàng đã một mình lập công mà không cần ai giúp sức”.

Seqen đáp:

“Sự xấu xa vẫn còn ở Thebes. Trước khi làm chuyện khác, chúng ta phải bảo đảm mọi người đều đứng về phía chúng ta”.

“Lời chàng nói chính hợp ý thiếp. Và đó sẽ là quyết định thứ hai của chúng ta”.

“Thế quyết định thứ nhất là gì?”

“Chúng ta sẽ đến đền thờ”.

“Đến đền thờ? Chẳng lẽ nàng không cho ta biết tại sao ư?”

“Giờ không còn thời gian để nói cho chàng hay”. Seqen lấy làm tò mò lắm, bèn theo chân Nữ hoàng đến đền thờ Karnak.

Có mặt tại đền thờ Mut chỉ có Thái hậu Teti và đạo trưởng xứ Amon. Đền thờ chìm ngập trong ánh đèn đuốc.

Ahhotep tuyên bố:

“Ta là Nữ hoàng của vùng Thượng và Hạ Ai Cập thấy thần Horus và thần Set lại hòa hợp làm một. Để có sự hòa hợp này, nó phải trở thành máu thịt trong con người của Pharaoh. Đó là lý do tại sao ta công nhận khanh là Seqen-en-Ra, “Dũng sĩ ánh sáng thiêng liêng”. Khanh sẽ lập tức trở thành “Người Ong” biết được bí mật của lửa và khí, và “Người Sậy” biết được bí mật của nước và đất”.

Ahhotep ban vương miện cho Seqen. Nó cho phép ý nguyện của pharaoh chu du khắp trời đất, mang lại sự hòa hợp của sự sống và cái chết, ánh mặt trời và ánh trăng, thần Ra và thần Osiris.

Seqen lặng người đi đến nỗi không nói được lời nào để từ chối. Rõ ràng chàng không thực sự hiện diện trong đền thờ mà đang đi ra từ trong giấc mơ khó tin này.

Ahhotep nói tiếp:

“Nghĩ lễ này đã bị cắt giảm rất nhiều, và lễ đăng quang của khanh cần được giữ bí mật, song điều đó sẽ không ảnh hưởng đến quyền lực tối thượng của khanh, ôi vị vua của vùng Thượng và Hạ Ai Cập. Khanh là khai quốc công thần, là pháp gia, là chiến binh. Mang lại sự phì nhiêu cho đất. Dem lại ngọn lửa sự sống cho chúng ta và ngọn lửa hủy diệt cho quân thù. Là thành trì, là hào sâu bảo vệ, là lâu đài mát mẻ vào mùa hè và ấm áp vào mùa đông. Để cho Nữ thần luôn ngự trị, xua tan mọi bất công và bạo ngược”.

Đạo trưởng mở quyển sách giấy cói trong đó có lời của thần Thoth tuyên cáo khai sinh triều đại mới.

Thái hậu Teti và Ahhotep nói lễ đăng quang sẽ ban cho vị pharaoh trẻ tuổi quyền thực hiện mưu đồ trị quốc - mưu đồ ẩn chứa trong cái tên Seqen, có nghĩa là lòng dũng cảm và sức mạnh để chiến thắng.

Thái hậu Teti tuyên bố:

“Pharaoh tuy đã hồi sinh song phải giữ kín bí mật này cho đến khi Thebes bình an trở lại”.

Đạo trưởng rơi lệ.

“Thế cục đã đổi thay, Ai Cập lại có vua. Nhà vua sẽ ban cho chúng thần sức mạnh để ngăn cao đầu”.

Chương 25

Tuy không đủ sức để tổ chức ăn mừng, song những sự kiện trong tuần qua đã góp phần khích lệ tinh thần cho các nghĩa binh đương hồi nhụt chí.

Tại Avaris, không còn ai phải chịu cảnh bị bắt bớ nữa. Người vẫn ở trong thành để dò la tin tức phải cảnh giác không ngừng để chuyển tin một cách an toàn, mạng lưới do Râu Xồm thiết lập hoạt động rất hiệu quả. Người không đáng tin bị loại trừ, mật khẩu và mật mã thay đổi liên tục.

Tại Memphis, tình hình cũng tiến triển khả quan. Nhiều gian tế của giặc Hyksos bị phát hiện, các nhóm nghĩa binh nhỏ không cho kẻ gian lọt vào hàng ngũ của mình. Tuy vẫn chưa có binh khí trong tay, kế sách, hay thủ lĩnh chỉ huy, song họ đã biết nói đến tương lai và vững tin rằng sự tự do chưa bị dập tắt hẳn.

Afghan tiếp tục thi hành kế sách của mình: tiêu diệt hết tai mắt của Apophis. Ngay khi phát hiện gian tế của giặc Hyksos, Afghan liền dẫn hai ba thuộc hạ đi mai phục và hạ thủ kẻ đó. Afghan tỏ ra rất cẩn trọng và không ngần ngại trì hoãn việc ra tay hành động nếu có chút may may nghi ngờ. Ban đầu Râu Xồm hành động rất nóng vội, nhưng sau công nhận tính hiệu quả của sự kỹ càng này.

Nhờ phát triển lực lượng, các nghĩa binh đã lập được đại bản doanh gần đền thờ thần Ptah. Afghan, Râu Xồm, và thuộc hạ dưới trướng sống trong ngôi nhà cũ kỹ hai tầng có xường mộc bao quanh.

Hễ mỗi khi quân Hyksos đi tuần, người gác trên mái nhà ở góc đường hoặc ông già chống gậy ngồi ở góc đối diện liền báo động cho các nghĩa binh hay. Và chốt gác cuối cùng là mấy chú chó được huấn luyện để sủa kẻ lạ.

Tuy giặc Hyksos đề cao cảnh giác, song các nghĩa binh vẫn gây dựng thành công mạng lưới của mình. Càng bị áp bức, người dân Memphis càng căm

thù giặc Hyksos. Nhiều người quá e sợ đến mức không dám manh động, song họ đều sẵn sàng giúp đỡ những ai quyết tâm giành lại tự do. Tất cả già trẻ lớn bé đều tự đề cử mình: nhưng ai tỏ ra đáng tin cậy?

Râu Xồm nói:

“Afghan, có một đạo trưởng xứ Ptah muốn gặp huynh”. “Ai bảo ông ta đến đây?”

“Một người làm bánh mì rất đáng tin cậy?”

“Đệ đã cho người theo sát đạo trưởng đó hay chưa?”

“Đệ cho người theo sát rồi”.

“Nếu người bán bánh mì bảo đạo trưởng đi theo ngã phía bắc đền thờ, đệ sẽ ra gặp mặt đạo trưởng, còn huynh sẽ mai phục cùng với hai người nữa. Giết ngay đạo trưởng nếu y có biểu hiệu đáng ngờ dù nhỏ nhất.

Lỡ như giặc Hyksos kéo tới quá đông, huynh nên trốn đi để bảo toàn tính mạng”. “Ta sẽ không nỡ bỏ đệ”.

“Nếu đây là cái bẫy, huynh bắt buộc phải làm vậy thôi”.

Tuy không thấy gì khác thường, song Afghan vẫn cảnh giác. Afghan lui gót, giả bộ bỏ đi, rồi quay lại phía người đàn ông đang ngồi trên ghế với đôi mắt nhắm nghiền.

“Ông có phải là thầy tu xứ Ptah?”

“Cả ba đều là thần linh. Ông có biết sa mạc hay không?”

“Tôi chỉ thích đất đen”.

Thầy tu nói đúng mật khẩu. Afghan ngồi xuống bên cạnh. Thầy tu đưa cho Afghan mấy củ hành. Afghan bỏ vào miệng nhai tóp tép.

“Ông tính bày kế sách gì đây, thầy tu?”

“Cuộc khởi nghĩa ở miền Bắc Memphis thu hút rất đông công nhân bến tàu. Ta sẽ đột nhập vào kho binh khí, đánh cướp thật nhiều binh khí, rồi đoạt vài chiến thuyền giặc”.

“Nguy hiểm lắm, cho dù thành công cũng sẽ đổ rất nhiều máu”.

“Tôi hiểu”.

“Ai sẽ chỉ huy?”

“Đích thân đạo trưởng xứ Ptah sẽ chỉ huy. Đạo trưởng cần người hạ sát bọn lính gác kho binh khí và dụng kế nghi binh ở mặt nam thành. Lúc bọn Hyksos kéo quân đến đó, ta có thể tấn công kho binh khí dễ dàng”.

“Chúng ta có thể bị tàn sát”.

“Không hôm nay thì ngày mai chúng ta cũng sẽ bị giết. Cơ may giành lại Memphis chỉ có một phần ngàn, nhưng thà liều đánh còn hơn không”.

“Ông nói chí phải, thầy tu. Ông định khi nào sẽ ra tay?”

“Ba hôm nữa, lúc trời tối”.

“Nội trong đêm nay, tôi sẽ triệu tập các thủ lĩnh nghĩa binh. Sáng mai, tôi và ông sẽ gặp lại nhau ở đây. Tôi sẽ cho ông biết kế sách”.

Trong đại bản doanh của nghĩa binh, đêm nay thật dài và tràn ngập nhiệt tình. Mặc cho Afghan và Râu Xồm ra sức cảnh báo, các nghĩa binh đều háo hức muốn xông pha đánh giặc. Đạo trưởng xứ Ptah đã đưa ra kế sách có ý nghĩa vô cùng quan trọng: Những Đầy tớ khác của Thượng đế sẽ làm theo và cuộc khởi nghĩa sẽ mau chóng lan khắp nơi.

Râu Xồm cố giữ bình tĩnh, bàn bạc mưu kế đánh nghi binh và kế sách tiêu diệt lũ lính gác. Râu Xồm ra sức ngăn cản ý định của mấy nghĩa binh quá nóng vội tưởng mình có thể hành thích nổi Apophis. Cuối cùng, mọi người phải buộc lòng tuân theo mệnh lệnh nghiêm khắc. Trời hừng sáng, cuộc họp kết thúc, mọi người chia tay nhau trong niềm hy vọng tràn trề.

Afghan đề nghị:

“Chúng ta đi hóng mát trên mái nhà đi”.

Nơi trời đông tỏa ánh hồng rực rỡ, vài gợn mây cố ngăn cản sự chiến thắng của vầng thái dương.

Afghan chột kêu lên:

“Sao không thấy người đứng gác ở góc đường!” Râu Xồm nhìn qua hàng chắn song bao lơn.

“Cả ông già cũng thế. Chắc bọn họ đã về nhà ngủ rồi”. “Cả hai người sao? Như vậy là vi phạm phép tắc”.

Tiếng chó sủa phá tan bầu không khí tĩnh mịch, rồi có tiếng kêu ăng ăng của con chó bị đập chết. Afghan vội nói: “Bọn chúng đã giết mất con chó và người gác rồi. Anh em phải trốn khỏi đây mau. Chúng ta bị làm phản rồi. Không phải qua đường lộ. Cách duy nhất là băng qua các mái nhà”.

Jannas quyết định xuất quân lúc trời rạng sáng. Khi ấy, các thầy tu đang hành lễ cầu kiến pharaoh không phải là Apophis. Vì các thầy tu cứ một mực chống đối và ngấm ngấm giúp đỡ vật chất cho nghĩa binh, nên biện pháp tốt nhất là trấn áp họ.

Jannas thấy bỏ ngục và đóng cửa đền thờ là đủ, nhưng Khamudi đòi hỏi nhiều hơn thế nữa: hành quyết các thầy tu và tiêu hủy đền miếu trong kinh thành.

Không hiểu sao, Jannas thoáng sững sờ trước mệnh lệnh này dẫu thân là chiến binh Hyksos đã quen đi gieo rắc nỗi kinh hoàng và đau thương tang tóc. Có lẽ những chiến thắng quá dễ dàng và cuộc sống trong nhung lụa đã khiến Jannas trở nên yếu mềm. Và lẽ ra Jannas không được bắn khoăn lo nghĩ trước thái độ của Kamudi đối với nô lệ nữ. Buộc Memphis đây kiêu hãnh phải quy phục sẽ giúp xua đi nỗi e ngại này.

Một tiểu tướng cất tiếng hỏi:

“Thưa đô đốc! Làm sao tôi phân biệt bọn đạo trưởng với những kẻ khác?”

“Người không phân biệt được đâu. Người cứ giết sạch kẻ nào có mặt trong đền thờ và đốt xác chúng”.

“Thế binh lính của tôi có được phép cướp phá hay không?”

“Tất nhiên là được. Ta không muốn thấy ngôi đền nào còn sót lại trên đất Memphis”. “Và... đám đàn bà con gái thì sao?”

“Cho các binh sĩ tùy nghi sử dụng họ. Lúc mặt trời lặn, chư tướng bẩm báo tình hình cho ta biết”.

Toàn thân Râu Xồm ướt đầm mồ hôi, khó khăn lắm mới lấy lại hơi sức.

Bị lính Hyksos phát hiện, Râu Xồm và Afghan phải nhảy từ mái nhà này sang mái nhà khác với nguy cơ bị té gãy cổ. Một mũi tên bay sượt qua thái dương Râu Xồm, nhưng cả hai đều nhanh chân hơn đám lính truy đuổi và đã thoát thân.

Râu Xồm thở hỗn hển.

“Nhìn kìa, Afghan. Lửa, lửa to lắm!”

“Chính là đền thờ thần Ptah - bọn chúng đang đốt đền”.

Đôi mắt Râu Xồm ứa lệ. “Đền thờ thần Ptah ư? Không thể được. Sao chúng lại dám làm thế!”

“Hôm nay nhiều người Ai Cập sẽ bị giết, và Memphis sẽ sụp đổ. Chúng ta phải tìm chốn nương thân khác ngay khi liên lạc được với người nào may mắn thoát chết”.

Râu Xồm thối mả.

“Ba ngày nữa. Nhưng làm sao gian tặc Apophis biết đường mà phòng bị cơ chứ?”

“Vì đích thị hẳn là quý dữ”. “Thế thì còn gì để nói nữa”.

“Ngay cả quý dữ cũng có điểm yếu, anh bạn ạ. Trên vùng núi ở quê hương tôi, chúng tôi đã quen chiến đấu với chúng. Tin tôi đi, chúng không phải lúc nào cũng thắng”.

Chương 26

Ngồi tránh nắng dưới mái che được chống đỡ bằng hai cột trụ hình đài sen, Hoàng đế Apophis và quan cận thần Khamudi đang thưởng thức những món sơn hào hải vị do chính tay đầu bếp riêng của Hoàng đế nấu. Một người Ai Cập buộc phải nếm từng món ăn trước mặt Hoàng đế. Apophis đòi món sơn dương sốt đậu. Ba nô lệ đứng quạt để Hoàng đế và quan cận thần đỡ nóng và không bị lũ ruồi quấy nhiễu.

Apophis rắc thìa là lên thức ăn cho dễ tiêu và nhận xét: “Rượu vang đỏ ngon tuyệt!”

Khamudi thích bách xù, chất kích thích có tính nhuận tràng và lợi tiểu.

“Tâu Hoàng thượng! Vò rượu này lấy từ hầm rượu của đạo trưởng xứ Ptah. Giờ đây rượu ngon của hắn đã nằm trong hầm rượu của Hoàng thượng”.

“Lần dẹp loạn này có được như ý hay không?” Khamudi đáp:

“Toàn thắng, thưa Hoàng thượng. Cuối cùng Memphis đã phải quy phục. Hạ thần cho đốt sạch đền miếu, đem lũ thầy tu và đồng đảng của chúng ra chém đầu. Ai ai cũng biết bọn phản nghịch đã phải gánh chịu hình phạt như thế nào”.

“Jannas đã lập được đại công. Sau khi có trong tay đá xây đền được vận chuyển đến Avaris, hạ thần sẽ sử dụng chúng để xây bến tàu. Hạ thần muốn Memphis là kinh thành chết, mọi hoạt động giao thương đều chuyển sang kinh thành của chúng ta”.

Đầu bếp dọn món chà là tẩm mật ong tráng miệng. Hoàng đế ra lệnh:

“Nếm thử đi”.

Người Ai Cập chột xây xăm mặt mũi. Apophis hỏi mĩa: “Nó có chua không?”

Người Ai Cập biến sắc.

“Không, thưa Hoàng thượng. Chỉ tại tiểu dân ngu không được ngon giấc và đang mệt mỏi. Tiểu dân xin cam đoan với Hoàng thượng rằng món tráng miệng này rất ngon”. “Xin Hoàng thượng đừng mạo hiểm. Bay đâu! Đem hẳn ra chém đầu và thay người khác cho ta”.

Khamudi ra hiệu cho hai hải tặc người Cyprus lôi người Ai Cập xấu số ra ngoài, mặc cho người Ai Cập hết lời van xin tha mạng.

“Bọn Ai Cập chẳng bao giờ thôi khóc than, chẳng trách chúng là một lũ nhược binh bất tài vô dụng. Người hãy cho ta biết có tin gì mới hay chưa?”

Khamudi đưa tay lên vuốt mái tóc đen óng mượt. “Tâu Hoàng thượng! Hạ thần đã đạt được bước tiến rất

lớn. Phương sách tuyên cáo thiên hạ truyền thống vẫn

giữ, song hạ thần đã nghĩ ra phương sách mới chắc sẽ làm hài lòng Hoàng thượng. Nhưng trước khi nói ra, xin cho phép hạ thần dâng lên Hoàng thượng món quà này”.

Khamudi dâng lên Apophis chiếc nhẫn vàng nạm thạch anh tím hình bọ hung tuyệt đẹp. Apophis xỏ nó vào ngón út trên bàn tay trái.

“Đẹp lắm! Giờ cho ta biết phương sách của người đi”. “Đối với người Ai Cập, bọ hung tượng trưng cho hạnh phúc. Nó là hiện thân của sự hồi sinh trên đời và ở thế giới bên kia. Nó còn là biểu tượng có ý nghĩa “sinh ra”, “trở thành”, và “chuyển biến”. Chiếc nhẫn Hoàng thượng đang đeo là của một pharaoh nổi tiếng - dấu tiếng tăm của pharaoh đó chỉ là hư danh. Với món trang sức này, Hoàng thượng sẽ khẳng định mình là vị vua mang lại hạnh phúc cho các thần dân. Nhìn thấy biểu tượng này, người Ai Cập sẽ tin chắc rằng Hoàng thượng là hiện thân của tương lai. Theo ý hạ thần, chúng ta sẽ chế hàng ngàn món trang sức hình bọ hung và dùng lại món đồ trang sức cũ để khắc thông điệp lên đó”.

Khamudi mở chiếc túi nhỏ, lôi ra năm món đồ trang sức hình bọ hung với nhiều kích cỡ và chất liệu khác nhau từ đá vôi đến đồ gốm. Khamudi nói tiếp:

“Hạ thần sẽ cho khắc bản văn lên mặt này. Nhờ những vật nhỏ nhắn dễ vận chuyển này, chúng ta sẽ sớm loan tin khắp thiên hạ. Người Ai Cập sẽ xem thông điệp trên món đồ trang trí hình bọ hung là biểu tượng của vận may”.

“Hay lắm, Khamudi. Nhưng ta muốn đọc hết từng thông điệp này. Không thông điệp nào được gửi đi khi chưa có sự chấp thuận của ta”.

“Tâu Hoàng thượng! Hạ thần hiểu”.

“Thông điệp truyền bá là thứ vũ khí lợi hại chẳng kém gì chiến xa. Với chiến xa, chúng ta tiêu diệt thể xác; với thông điệp truyền bá, chúng ta tiêu diệt tinh thần”.

Apophis quắc mắt.

“Thay người cầm quạt cho ta. Lũ vô dụng này yếu sức hết cả rồi. Ta thấy ngột ngạt quá”.

Mấy nô lệ mừng quá, liền nhường chỗ cho người mới.

Apophis mân mê vò rượu; chính là vò rượu có khắc bản đồ Ai Cập trên đó.

“Tuy mấy đền thờ ở Memphis bị tàn phá, nhưng bọn phản loạn vẫn còn và chúng trở nên nguy hiểm hơn vì có thể thay đổi chỗ nường nấu dễ dàng. Nếu bị đẩy đến đường cùng, chúng ắt làm càn. Chúng không dễ gì quy hàng và rất khó phát giác. Vì vậy, ta phải ra sức trấn áp chúng, buộc chúng phải rời bỏ hang ổ và tập hợp lại”. “Bằng cách nào, thưa Hoàng thượng?”

“Bằng cách phao tin thất thiệt. Chúng ta sẽ làm cho chúng lầm tưởng rằng Thebes là nguồn hy vọng thật sự. Sớm muộn gì bọn chúng cũng kéo nhau đến đó.

Người viết thư với đại ý như vậy rồi sai người giả say đi rêu rao hết quán trọ này đến quán trọ khác. Hẳn sẽ mang tin đến tận pháo đài ở Per-Hathor”.

“Hạ thần sẽ bắt đầu từ đâu?” Apophis nhìn vào rượu nghĩ ngợi.

“Một đạo quân sẽ kéo xuống phía nam Memphis, nơi bọn phản loạn đang ẩn náu. Xa hơn về phía nam, quanh thành cổ Henen-Nesut, một đạo quân sẽ mai phục bọn phản loạn kéo tới Thebes. Ta nghĩ trong bọn chúng có kẻ rất nguy hiểm”.

Khamudi sững sốt. “Nhưng chẳng lẽ còn có kẻ thách thức nổi chúng ta hay sao?”

“Người nên để ý đôi lúc có kẻ ghê gớm hơn cả một đạo quân. Hẳn phải bị tiêu diệt càng sớm càng tốt”.

Seqen quá đỗi sững sờ trước việc mình lên ngôi pharaoh và sắp được làm cha. Ahhotep thấy vậy, bèn cho chàng đi dạo trong vài canh giờ tại miền thôn dã Thebes. Con Tiếng Cười đi hộ tống hai người trên suốt chặng đường dài qua các cánh đồng, rồi cuối cùng dừng chân bên sông đào có rặng liễu cao mọc ven bờ sông.

“Lẽ ra nàng không nên làm thế, Ahhotep”.

“Nhưng thiếp đã làm rồi. Làm sao thiếp có thể sống trọn đời mình bên người đàn ông tâm thường? Nghĩa vụ đầu tiên của Nữ hoàng là sinh con cho pharaoh, và đó chính là việc mà thiếp đã làm. Pharaoh sẽ làm cha của đứa con của thiếp”.

“Nhưng nàng thừa hiểu rằng...”

“Nếu chàng không đủ sức gánh vác nổi trách nhiệm này, thiếp đã từ bỏ ý định này rồi; nhưng chàng gánh vác nổi. Thiếp đồng ý là chàng cần có thời gian để phát huy khả năng của mình, nên sẽ không hối thúc làm gì”.

Ahhotep hôn Seqen thăm thiết và niềm ham muốn trời dậy trong chàng. Ahhotep bảo:

“Đôi ta hãy nằm dưới bóng cây liễu này”.

Góc yên tĩnh này là thiên đường thu nhỏ, thích hợp cho chuyện ái ân. Seqen cởi áo bào, rồi trải nó trên bờ sông làm giường cho Ahhotep. Ahhotep sung sướng nhận lấy những cử chỉ âu yếm vuốt ve của chàng. Cũng như

Ahhotep, Seqen là con người tràn đầy nhiệt huyết. Và người đàn ông như thế có đầy đủ phẩm chất để trở thành một vị vua.

Ahhotep đề nghị:

“Sao chàng không đi bắt cá?”

Seqen bèn buộc bó sậy lại làm cần câu, lấy con giun béo làm mồi.

Ahhotep nhìn Seqen nói:

“Theo lời của Mẫu hậu thiếp, người có thể lực duy nhất ở Thebes là quan thượng thư bộ nông nghiệp. Ông ta là con cháu của một gia đình quyền quý trước đây; ông ta sở hữu rất nhiều đất đai và chỉ lo giữ của, nên buộc các tá điền làm việc cho mình thay vì tòng quân giết giặc. Mẫu hậu thiếp đã nhiều lần thuyết phục rằng hành động như thế sẽ đẩy Thebes vào chỗ chết, nhưng ông ta không tin lời và cố bám lấy địa vị của mình. Hầu hết phú hào đều nghe lời ông ta, nên chẳng xoay chuyển được gì; đôi ta đang hành xử như những trung thần của Nữ hoàng”.

“Thế nàng tính xử trí như thế nào?”

“Ông ta phải tuân lệnh thiếp, bằng không thiếp sẽ cách chức ông ta”.

“Nhưng con người này dường như kiêu căng ngạo mạn và cứng đầu cứng cổ - ông ta chẳng dễ gì nghe lời nàng”. “Ông ta là trở lực cần phải loại bỏ. Ngày nào ông ta còn đương chức đương quyền, ngày ấy đôi ta sẽ không có quyền lực trong tay”.

Con Tiếng Cười có vẻ đang ngủ say sưa, đầu gác lên chân trước, bỗng nhảy phốc về phía Seqen. Seqen bị hất ra khỏi chỗ đứng đến mấy bước chân, và hàm của con cá sấu cắn phập vào không khí thay vì vào chân nhà vua.

Sau cú tấn công hụt, con cá sấu toan tấn công lần nữa, nhưng trước tiếng sủa ầm ĩ của con Tiếng Cười và bị Ahhotep ném đá tới tấp, con cá sấu đành lui lại.

Ahhotep thốt lên:

“Chàng đã cứu được con cá lớn nhất”. Seqen lầm bầm:

“Ngày xưa, cá sấu có bao giờ dám tấn công người đâu”. “Đúng thế, nhưng giờ khác rồi. Cá sấu tấn công người là điềm báo có yêu ma mạnh tâm hãm hại đôi ta. Đôi ta phải mau chóng chống lại nó”.

Chương 27

Thái hậu Teti lên tiếng:

“Con nói đúng, Ahhotep. Có yêu ma mưu toan hãm hại chúng ta, nhất là nhà vua”.

“Con phải cứu chàng thế nào đây?”

“Hai con phải đoạt cho được heka, sức mạnh xua đuổi yêu ma. Không có nó, hai con khó lòng mà thành công, nhưng yêu ma chẳng dễ gì cho hai con đến gần nó. Cây liễu là loài cây linh thiêng tại ngôi đền ở Dendera. Cây chắc bị tổn hại và các vị thần linh đổ tội cho pharaoh”.

Nữ hoàng trẻ tuổi quyết định: “Chúng con phải hồi sinh nó”.

“Nhưng Dendera thuộc địa phận của giặc Hyksos”. “Một cặp vợ chồng nông dân và một con khỉ sẽ không khiến chúng nghi ngờ”.

Cặp vợ chồng hoàng tộc chu du không có người đi theo hộ tống trên những nẻo đường bị quân giặc kiểm soát. Ý đồ của họ tuy điên rồ, nhưng Thái hậu Teti không có quyền ngăn cản.

Con Tai Dài không bước chậm lại khi tiến tới trạm gác bên ngoài Kebet, điều này có nghĩa đám quan quân không hề gây khó dễ cho họ.

Mặt trời ban trưa thật sự khiến họ bơ phờ. Họ lục lọi những chiếc túi mang trên lưng con khỉ và đem bán hai đôi dép mới để lấy tiền lộ phí.

Ngôi đền tại Dendera nằm sâu trong chốn thâm sơn cùng cốc. Nó được xây dựng vào thời kỳ kim tự tháp. Cây cối mọc um tùm trong sân trước ngôi đền là dấu hiệu cho thấy rõ nơi đây không còn đủ người chăm sóc.

Tai Dài chột dừng lại và hít hít không khí. Sau đó, đoạn chắc không có nguy hiểm, nó lại bước nhanh hơn.

Ahhotep kết luận:

“Không có quân giặc quanh đây”.

Một lão bà bước ra sân đền và chạm trán họ. “Bần đạo là đạo trưởng chủ trì đền này. Đền quá nghèo, không đủ sức tiếp rước hai vị, vậy xin hai vị lui gót cho”.

Ahhotep đáp.

“Chúng tôi không có ý quấy rầy đạo trưởng. Chúng tôi chỉ đến đây để được tận mắt nhìn thấy cây liễu thiêng”. “Giống như giang sơn này, cây đang chết dần chết mòn. Cả bần đạo lẫn hai vị đều chẳng thể làm được gì”.

“Đạo trưởng! Ta không đồng ý”.

“Chẳng hay quý danh của nương nương là chi?”

“Ahhotep, Nữ hoàng của vùng Thượng và Hạ Ai Cập”.

Đạo trưởng bất giác lùi lại. “Nữ hoàng Teti vẫn còn sống sao?”

“Mẫu hậu ta vẫn còn sống khỏe mạnh, nhưng bà đã trao quyền lực cho ta”.

“Quyền lực? Quyền lực gì, thừa Hoàng thượng?”

“Có lẽ là quyền hồi sinh cây liễu xứ Dendera”.

“Than ôi! Không được đâu! Nương nương thậm chí không thể đến gần được nó”.

Ahhotep nói cương quyết. “Ta làm được”.

Lão bà mệt mỏi dắt hai người ra sau đền, nơi có một hồ nước nhỏ. Đứng sừng sững ngay giữa hồ là cây liễu héo tàn; nó cong oằn như thể sắp đổ xuống bất cứ lúc nào.

Khi Ahhotep leo qua bức tường bao để quan sát cho kỹ hơn, mặt nước bỗng sủi bọt và một con cá sấu tấp vào người Ahhotep, buộc nàng phải vội thoái

lui.

Đạo trưởng giải thích. “Thần hộ mệnh đã quay lưng chống lại chúng ta. Khi nào cây đổ, yêu ma sẽ thắng thế”.

Seqen bỗng cảm thấy trong người dâng trào nguồn nội lực mạnh mẽ. Chàng thề nguyện.

“Ta sẽ làm cho cây đứng thẳng trở lại”. Đạo trưởng liền van nài.

“Xin ngài chớ nên liều mạng”.

Ahhotep buộc miệng hỏi đạo trưởng:

“Chẳng hay đạo trưởng còn nhớ câu thần chú được niệm khi trồng cây liễu này không?”

“Tất nhiên là bản đạo có nhớ, nhưng từ lâu rồi không ai cử hành nghi lễ đó nữa”.

“Hãy niệm thần chú đi. Ta sẽ truyền công lực cho Seqen”.

Ahhotep đứng đứng như tư thế mô tả các vị Nữ thần, bàn tay truyền công lực cho người được thần bảo hộ, trong lúc đạo trưởng niệm thần chú. Họ hành lễ cho đến khi mặt trời đứng bóng và cây thiêng vươn thẳng lên trời cao.

Seqen xua đi nỗi sợ hãi, lộ bì bõm xuống hồ. Nếu cá sấu tấn công, Ahhotep sẽ đến trợ giúp. Con cá sấu quẫy đuôi đập đập nước dữ dội rồi lùi lại. Sau đó, nó bắt đầu bớt quẫy đuôi và Seqen tiến đến gốc cây liễu.

Seqen cúi xuống, thò tay xuống nước, và lôi con cá sấu nhỏ bằng gỗ lên. Chàng thốt lên:

“Nhìn xem! Giờ đây quái vật đã bị thuần phục”. Đạo trưởng reo lên:

“Và hãy nhìn cái cây kia xem!”

Cây liễu dần vươn thẳng, lá hướng về phía mặt trời. Ahhotep mừng rỡ.

“Yêu ma đã bị đánh bại”.

Đạo trưởng kinh ngạc hỏi:

“Sao có thể thế được? Chỉ có pharaoh chân chính mới làm được điều này”.

Ahhotep và Seqen lặng lẽ quay lại nhìn đạo trưởng.

“Nương nương chính là Nữ hoàng Ai Cập... còn vị này là pharaoh - có thật vậy không? Nhưng hai người không có quân hầu đi hộ giá và ăn mặc giống như nông dân”.

Ahhotep phân trần:

“Nếu không cải dạng như thế, làm sao ta có thể thông dong đi qua đất giặc. Vì yêu ma tất sẽ bị đánh bại, hãy ban heka cho ta”.

“Heka mạnh nhất hiện ở thánh địa Iunu”. Ahhotep nói:

“Iunu quá gần Avaris. Ta ắt sẽ bị bắt trước khi kịp đến đó”.

“Vậ Hoàng thượng đành phải bằng lòng với heka ở

Hathor. Do yêu ma thắng thế và cây liễu thiêng quá yếu ớt, nên heka chưa vào được đền. Chúng ta đành hy vọng cây liễu vươn thẳng đã tái lập sự hài hòa”.

Hai người theo chân đạo trưởng vào đền thờ rồi đến điện thờ phía đông. Đạo trưởng vừa mở cửa, một luồng hào quang liền tỏa ra từ pho tượng thần bò Hathor bằng vàng.

Đạo trưởng lên tiếng chỉ bảo:

“Hãy tắm mình trong heka. Nó chính là nguồn sức mạnh do quy luật thiêng liêng sinh ra. Nhờ sức mạnh của heka, hai người sẽ làm nên đại sự và chiến thắng định mệnh”.

Tay trong tay, Ahhotep và Seqen quên đi ý niệm thời gian, đắm mình trong tình yêu thương của Nữ thần.

Afghan và mười thủ hạ đang ăn cá khô và bánh mì cũ tại nơi ẩn náu ở phía nam Memphis. Kể từ khi Jannas mở cuộc tảo thanh, họ không thấy quân Hyksos động binh trong khu vực này.

Râu Xồm bước đến nói:

“Lính gác bảo có một người đang tới”. Tất cả vội cầm lấy binh khí.

Râu Xồm thấy vậy liền nói tiếp:

“Không sao đâu. Người đó là con trai chủ quán trọ”. Con trai chủ quán trọ vừa nói vừa thở hổn hển:

“Có một kẻ lạ mặt đang uống bia trong quán. Y nói mình đang mang thông điệp từ Avaris”.

“Khá lắm, con trai. Chúng ta sẽ xử hắn”.

Khi người đưa tin rời khỏi quán trọ, toán nghĩa binh liền bám theo sát. Người đưa tin dường như đi một mình. Gã đi xuôi theo con đường mòn dẫn sang ngôi làng kế bên.

Ngay khi gã đi vừa đủ xa khỏi quán trọ, Râu Xồm liền xông ra giáng một đòn khiến gã lăn ra bất tỉnh.

Toán nghĩa binh liền lục soát người gã.

“Con trai nói đúng. Đây là mật thư từ Avaris”.

Râu Xồm xé niêm phong và mở thư ra đọc. “Thú vị đây! Đây là thư của Khamudi báo với tướng giữ thành Per-Hathor rằng Thebes vẫn tự do và các nhóm nghĩa binh đang kéo về tụ hội ở đó. Tuyệt lắm! Giờ chúng ta biết phải làm gì rồi. Hãy tập hợp tất cả anh em và kéo đến Thebes hội quân. Nếu hợp sức lại, chúng ta sẽ mạnh hơn rất nhiều”.

Afghan cất giọng cương quyết:

“Anh em không ai được phép rời khỏi đây”. “Nhưng huynh không nghe đệ nói sao?”

“Ta nghe rất rõ”.

“Vậy tại sao huynh muốn án binh bất động?”

“Vì đó là cái bẫy. Tên đưa tin Hyksos đi có một mình mà không có lính đi theo bảo vệ và để lộ thân phận của mình trong quán trọ, đệ không thấy lạ sao?”

“Nếu huynh nói như thế thì... “

“Chúng ta chưa có tin tức gì từ Thebes. Thebes chắc cũng cùng chung số phận như Memphis. Apophis muốn dụ chúng ta đến Thebes để mai phục chúng ta trên đường đi và tiêu diệt đến người cuối cùng”.

Râu Xồm giận dữ, xé mật thư ra thành mảnh nhỏ.

Chương 28

Quan ngự y quan sát màu mắt và sắc diện của Ahhotep; sau cùng, ông kiểm tra các mạch máu trên ngực nàng có căng ra hay không, rồi kết luận:

“Thai nhi phát triển rất khỏe, Hoàng thượng sẽ không lâm bồn quá sớm hoặc quá muộn. Tuy nhiên, hàng ngày Hoàng thượng nên tiếp tục xoa bóp”.

Ahhotep hỏi:

“Kết quả thử thai thế nào?”

“Nước tiểu của Hoàng thượng làm cho hạt lúa mạch nảy mầm trước hạt lúa mì. Không nghi ngờ gì nữa, Hoàng thượng sẽ sinh đặng hoàng nam”.

Ahhotep rời hậu cung, chạy vào cung, và sà vào vòng tay của Seqen. Nàng reo lên:

“Thiếp sẽ hạ sinh hoàng nam. Con sau này ắt sẽ theo chàng giết giặc”.

“Ta lại thích công chúa xinh đẹp như mẹ nó”. “Chàng quên là thiếp đã quyết hạ sinh hai hoàng nam rồi sao? Thebes cần có các chiến binh và tướng thống lãnh. Chàng nên mau về trại, còn thiếp phải đi chợ đây”.

“Chẳng lẽ nàng không chịu nghỉ ngơi tĩnh dưỡng sao? Nàng đang có mang và...”

“Tin thiếp đi, con sẽ rất khỏe mạnh. Chàng mau về rèn binh luyện mã đi”.

Chợ ở Thebes là chợ tỉnh lẻ. Người dân vẫn còn thói quen mặc cả, nhưng từ lâu đã không còn hay tán chuyện vui vẻ với nhau nữa. Họ đương hoang mang lo sợ trước tin đồn quân Hyksos sẽ tấn công Thebes. Có người phao tin rằng Memphis đã bị san bằng thành bình địa và Thebes sẽ sớm chịu chung số phận.

Chỉ có dăm ba người bán lúa mì và rau quả là cười đắc chí. Họ có nhiều thứ để bán, sớm muộn gì người dân cũng sẽ mua hàng của họ với giá cắt cổ. Họ cân đong với những quả cân bằng đá vôi, cho phép họ cân ngũ cốc với số lượng bất kỳ từ một năm đến nguyên một bao đầy.

Một lái buôn mặt đỏ thấy Ahhotep đang nhìn mình, bèn gọi to:

“Xin mời cô nương lại đây! Cô nương muốn mua gì?”

“Kiểm tra quả cân của ông”.

Gã lái buôn lạng người đi.

“Cái gì? Cô nương tưởng mình là ai chứ?”

“Có đúng là ông và các bạn hữu của ông làm việc cho quan thượng thư bộ nông nghiệp hay không?”

“Chuyện đó thì dính dáng gì đến cô nương?”

“Ta có mấy thỏi đồng, mỗi thỏi đều nặng như nhau. Ta sẽ lấy chúng để kiểm tra quả cân của ông”.

“Cút khỏi đây ngay, đồ hỗn xược!”

Đám đông liền xúm lại, nhưng vội tản ra khi con

Tiếng Cười phóng như bay đến bên chủ. Nó thè lưỡi, nhe răng, găm gừ, khiến gã lái buôn mặt đỏ sợ khiếp vía. Gã lắp bắp:

“Này chớ... có... làm gì đại đột! Một tiểu thư xinh đẹp như cô nương đây chắc không thả chó cắn tôi”.

Ahhotep liền đặt ba thỏi đồng lên một bên bàn cân và quả cân bằng đá vôi lên bên kia bàn cân. Trước sự ngạc nhiên của những người chứng kiến, bàn cân lập tức nghiêng hẳn sang phía ba thỏi đồng.

“Quả cân bị thiếu hụt, điều này có nghĩa ông đang ăn cướp của khách hàng. Giờ ta sẽ kiểm tra quả cân của các lái buôn khác”.

Một người đứng xem la lên:

“Tôi biết tiểu thư đó. Tôi làm việc trong cung và biết đó chính là Công chúa Ahhotep. Nhờ Công chúa, chúng ta sẽ không bị lừa nữa”.

Mọi người reo hò ủng hộ Ahhotep. Ahhotep quay sang bà lão bán tỏi tây.

“Từ giờ trở đi, bà sẽ chịu trách nhiệm kiểm tra các quả cân được sử dụng ở đây. Kẻ nào bị bắt quả tang đang tìm cách buôn gian bán lận sẽ phải cho không hàng hóa của mình trong một tháng. Nếu tái phạm thì sẽ bị khai trừ ra khỏi hội nhà buôn”.

Heray nổi tiếng là thợ bánh mì tài hoa nhất ở Thebes. Ông rất đam mê công việc và cố sức làm ra những ổ bánh mì thơm ngon nhất cho dù thiếu nhân công và khách hàng trả công được chẳng hay chớ. Nhưng giờ đây ngay cả ông cũng sắp giải nghệ.

Sáng nay là buổi sáng cuối cùng. Bột mì do quan thượng thư bộ nông nghiệp phân phát chất lượng quá kém đến mức không dùng được. Heray chạy đi gặp quản gia để rồi nhận được câu trả lời như thường lệ: quan thượng thư bộ nông nghiệp nắm quyền lực tối thượng trong vùng và hoàng cung phải chấp nhận chuyện này.

Heray mệt mỏi thả phịch tấm thân đồ sộ của mình lên ghế. Hôm nay, ông không buồn đốt lò.

Đang ngồi nghĩ ngợi, ông nghe có tiếng động lạ ngoài đường. Ông chạy ra cửa và nhìn ra ngoài. Trước mặt ông là một con khỉ khổng lồ đi cùng với một tiểu thư tóc nâu xinh đẹp. Nàng lên tiếng: “Ông có phải là Heray không?”

“Phải, chính tôi đây”.

“Ta là Ahhotep, ái nữ của Thái hậu Teti, và đây là câu trả lời của hoàng cung cho lời than phiền của ông: Tai Dài mang bột mì hảo hạng đến cho ông”.

Heray há hốc miệng nhìn Ahhotep. “Bột mì... lấy từ đâu tới?”

“Từ kho lương của quan thượng thư bộ nông nghiệp. Những con khi khác sẽ sớm mang lúa mì đến. Ông sẽ có đủ số lúa mì để làm bánh mì cho tất cả triều thần trong cung và quan quân trong doanh trại. Ông hãy lập

tức đi mượn những thợ bánh mì khác và dạy họ tiếp quản công việc”.

“Tiếp quản?” Nhưng tại sao?”

“Vì ông được phong làm quan coi lương”.

Thợ ủ rượu bia trộn chung lúa mạch, nước quả chà là, và nước trong bể lớn; mẻ bia được ủ cho đến khi lên men. Sau đó, bia được lọc và chiết vào vò đất sét để giữ cho tươi ngon.

Tuy nhiên, thợ ủ rượu bia không ngừng than phiền rằng họ không thể nấu bia ngon khi được phân phát lúa mạch chất lượng kém. Hơn nữa, phần lớn vò đựng bia lẽ ra đến giờ phải được thay thế. Bia không uống được, nên chẳng ai muốn nấu bia nữa: suy cho cùng, họ đều là thợ thủ công có lòng tự trọng.

Tay thợ cả đang ngủ gà ngủ gật trong xưởng ủ rượu bia thì một cú hích vào hông làm ông giật mình tỉnh giấc. “Ồi! Cái gì thế? Một cô nương...?”

“Ta là Công chúa Ahhotep”.

Nghe thấy thế, tay thợ cả sợ quá, vội vàng quỳ mọp xuống.

“Xin Công chúa tha tội. Thảo dân chỉ mới chớp mắt, thảo dân...”

“Có rất nhiều việc cho ông đây, ông cần làm việc gấp đôi gấp ba người khác. Quan coi lương Heray sẽ phát lúa mạch hảo hạng cho ông. Sáng sớm

mai, ông sẽ nhận vò đựng bia mới từ tay quan thượng thư bộ nông nghiệp. Hoàng cung muốn lấy bia ngon”.

“Thưa Công chúa! Thế thì còn vui sướng nào bằng!”

Quan thượng thư bộ nông nghiệp có cái đầu giống như trứng vịt. Tay đầu bếp quá tầm bổ cho y bằng những món sơn hào hải vị, nên hậu quả là y tăng cân vù vù. Y quyết định nay mai sẽ chỉ ăn đúng một con cá chan nước xốt béo vào buổi tối.

Sáng nào y cũng muốn chớp mắt dưới bóng nắng bên ao sen. Buổi chiều, y nghe các quản gia bầm báo. Y lấy làm thỏa nguyện, vì từ ngày này sang ngày khác chẳng có gì thay đổi, y vẫn là viên quan giàu có nhất vùng Thebes. Chính sách của y không thay đổi kể từ khi được phong chức: giữ khư khư mọi đặc quyền đặc lợi trong tay. Do triều đình suy yếu, y không gặp trở ngại gì khi làm như thế.

Sáng nay chợt có người phá giấc ngủ của y: viên thư lại xin gặp mặt y trước bữa trưa.

“Đại nhân! Tại hạ có việc hệ trọng cần bầm báo cho đại nhân hay”.

“Hãy để ta trấn tĩnh đã nào”.

“Thợ làm bánh mì Heray vừa được phong làm quan coi lương”.

“Có chuyện thế sao? Đôi lúc cũng cần phải ban chức quan hữu danh vô thực chứ”.

“Đại nhân không hiểu. Hẳn trông coi tất cả kho lương ở Thebes - kể cả kho lương của đại nhân”.

“Ta tin đây chỉ là trò đùa”.

“Tại hạ e rằng là không. Theo lệnh trong cung, lượng lớn lương thảo đã được lấy ra khỏi kho của đại nhân và đem phân phát cho xưởng làm bánh mì và ủ rượu bia”.

Quan thượng thư bỗng thấy hết buồn ngủ. “Nữ hoàng Teti dám chống lại ta sao?”

“Không phải Nữ hoàng mà chính là ái nữ của người, Công chúa Ahhotep”.

Chương 29

Quan thượng thư bộ nông nghiệp đi đi lại lại trước cửa chính điện. Nữ hoàng Teti sẽ trả giá đắt cho hành động xúc phạm này. Nữ hoàng không chỉ trả lại của cải cho y mà y còn sẽ buộc Nữ hoàng ban đất trồng để bồi thường. Việc Công chúa nổi điên không làm y bận tâm; theo y, Nữ hoàng phải quan tâm nhiều hơn đến việc làm của con mình.

Qaris bình thản truyền chỉ:

“Cho vờ quan thượng thư vào yết kiến Nữ hoàng”. Vừa bước vào, y thấy chính điện đã được sửa sang lại. Ahhotep mặc đồ trắng, tay đeo vòng vàng lấp lánh, ngự trên ngai vàng sơn son thiếp vàng.

Y kêu lên:

“Ta không muốn gặp Công chúa. Ta muốn diện kiến Nữ hoàng”.

“Nữ hoàng đang ngự trước mặt ngài đó”. “Như thế có nghĩa là sao?”

“Hãy mau quỳ lạy Nữ hoàng của vùng Thượng và Hạ Ai Cập”.

Y cứng họng. “Hoàng thượng...?”

“Quỳ xuống, bằng không ta sẽ sai người tống ngục người vì tội khi quân”.

Giọng nói nghiêm khắc của Ahhotep khiến y rùng mình khiếp sợ.

“Thưa Hoàng thượng! Thần không biết. Thần...”

“Giờ thì người đã biết rồi. Đây là lệnh của ta. Ta bãi miễn những chức vụ không còn chỗ đứng trong thời loạn. Quan coi lương Heray sẽ lo việc nông điền ở Thebes”.

“Ý Hoàng thượng là... thần không còn làm quan thượng thư nữa hay sao?”.

“Đúng thế”.

“Nhưng Heray là một kẻ vô danh tiểu tốt. Hắn chỉ là thợ làm bánh mì, làm sao gánh vác nổi trọng trách này”.

Ahhotep nói thẳng vào mặt quan thượng thư:

“Heray là con người chân thật. Ta truyền lệnh tịch thu gia sản đất đai của người để dùng vào việc binh. Ta chỉ để lại một tư dinh nhỏ nhất cho người. Người sẽ chăn gia cầm ở đó để nuôi quân. Nếu không muốn sa sút thêm nữa, người nên tận tâm với công việc”. “Muôn tâu Hoàng thượng...”

“Truyền bãi triều”.

Quan thượng thư tập hợp các thủ hạ thân tín lại với ý đồ khởi binh tạo phản, song chẳng ai muốn theo y. Y tức giận hỏi:

“Tại sao lũ các người nhu nhược quá vậy? Ahhotep đơn thương độc mã và không có quyền lực trong tay”.

Viên thư lại lên tiếng:

“Không phải là không có quyền lực đâu. Ahhotep được Thái hậu Teti ủng hộ hết lòng. Đại nhân thừa hiểu Nữ hoàng Ahhotep rất được bá tánh Thebes mến mộ và đang chiêu binh mãi mã. Nhiều tá điền hôm qua làm việc cho đại nhân hôm nay đã đầu quân đánh giặc. Đạo quân tuy toàn là dân đen, nhưng họ được trả công hậu hĩ trên mảnh đất của đại nhân và hết lòng trung thành với Nữ hoàng Ahhotep”.

Quan thượng thư bộ hộ cáo lỗi.

“Tôi lấy làm tiếc là phải sớm rời xa ngài. Tôi được triệu vào cung trước trưa nay và Nữ hoàng Ahhotep không thích chờ đợi”.

Quan thượng thư quay sang viên thư lại, cười khẩy nói rằng:

“Thật là một lũ hèn nhát! Ta muốn người vẫn trung thành với ta. Chúng ta sẽ cùng nhau nghĩ cách đối phó”. “Nhưng tại hạ chỉ là một viên thư lại,

không có hứng thú nuôi gà vịt. Heray vừa giao thêm cho tại hạ công việc phù hợp với năng lực”. “Cút ngay, đồ phản bội!”

Y tự hỏi làm sao mà nàng thiếu nữ ấy tước hết quyền lực của y nhanh chóng đến như vậy? Và nàng ta làm thế nào khiến cho nhiều thủ hạ thân cận trở mặt chống lại y? Trong cơn suy sụp, y uống cạn nửa vò rượu chà là nhỏ để cố giữ bình tĩnh. Y đi đến kết luận đầy lo ngại: Nữ hoàng trẻ tuổi thực sự nguy hiểm và hoàn toàn có khả năng làm nhiều việc vượt quá sức mình.

Y phải cấp báo cho bằng hữu Hyksos, những người từ lâu được y mật báo về tình hình xảy ra ở Thebes. Thebes không còn là chốn nương thân của y nữa và y sẽ đặc chí đứng nhìn Thebes bị tàn phá.

Quan thượng thư bộ hộ thở phào nhẹ nhõm khi hay tin mình bị bãi chức. Ông chỉ muốn cáo lão từ quan và tạ ơn Nữ hoàng đã ban cho ông đặc ân đó.

Trong vòng chưa đầy một tuần, Ahhotep giải tán chính quyền bù nhìn và tập trung quyền lực vào tay Teti, Seqen, Qaris, và Heray. Không phải ngẫu nhiên mà Nữ hoàng chọn Heray: Heray luôn phản kháng sự xâm lược của giặc Hyksos, và Qaris nhận Heray làm thủ hạ đặc lực của mình.

Nữ hoàng Ahhotep còn phải giải quyết vấn đề do tướng thống lĩnh đại quân Thebes đặt ra. Ông là viên tướng già nhất trong quân, giờ đây ông yếu đuối như màn sương thu chợt tan dưới ánh mặt trời ban mai.

Tuy nhiên, khi Nữ hoàng triệu kiến, ông có dáng vẻ phương phi tuấn tú. Ông quỳ mọp xuống thưa.

“Tâu Hoàng thượng! Lão thần đã có mặt”. Ahhotep cất tiếng hỏi:

“Chúng ta có bao nhiêu quân sĩ dưới trướng?”

“Trên danh nghĩa là 500 người; nhưng trong thực tế có không quá 40 người. Lão thần chưa tuyển mộ thêm binh lính, vì Thebes không có ý định chống giặc Hyksos”.

“Tình trạng này sẽ không còn kéo dài nữa”.

“Lão thần lấy làm vui mừng khi nghe tin này. Lão thần có thể cho Hoàng thượng một lời khuyên được không?”

“Ta nghe đây”.

“Bề ngoài ta cứ để lại đội quân bất tài vô dụng đóng giả làm nhuệ binh. Kế này sẽ khiến quân giặc tự đắc.

Trong khi đó, chúng ta sẽ bí mật lập doanh trại cho binh sĩ tập luyện sử dụng các loại binh khí. Lão thần thấy không có kế sách luyện binh nào hay hơn”.

Ahhotep hỏi:

“Khanh sẽ đảm đương trọng trách này chứ?”

“Tâu Hoàng thượng! Lão thần không còn sức lực nữa. Bệnh tật đã ăn dần ăn mòn thân xác lão thần. Bao lâu qua, lão thần gắng sức đấu tranh với bệnh tật, trong lòng canh cánh niềm hy vọng sẽ có vị anh hùng hào kiệt giành lại vinh quang đã mất cho Thebes. Giờ đã có Hoàng thượng rồi, lão thần có thể thanh thản ra đi”.

Ngay đêm hôm đó, lão tướng quy tiên và Seqen lãnh chức thống lĩnh ba quân.

Sau một hồi đắn đo suy nghĩ, quan thượng thư bộ nông nghiệp quyết tự mình đến Avaris mật báo cho Apophis biết. Tất nhiên, cuộc khởi nghĩa ở Thebes sẽ chẳng đi tới đâu, nhưng chắc Apophis sẽ hài lòng trước hành động thể hiện lòng trung thành của y.

Vì không còn quyền lực trong tay, mọi người đều rời xa y, tay chân thân tín cũng không còn. Dù có trả công hậu hĩ, phó thác việc báo tin cho người đưa tin sẽ vô cùng nguy hiểm. Phải rời xa Thebes, bỏ lại hết của cải và đất đai, y cảm thấy đau lòng lắm, nhưng y sẽ sớm quay lại cùng với đoàn quân

Hyksos, và Ahhotep sẽ không tưởng tượng nổi y trả thù tàn bạo như thế nào.

Người khiêng kiệu kêu lên: “Có trạm gác ở phía trước”.

Quan thượng thư hạ lệnh, “Dừng lại!” Y xuống kiệu và đi một mình về phía toán lính. Nơi đây gần Kebet, và bọn họ chắc là lính Hyksos; lỡ như không phải, y sẽ lui gót và đi đường khác.

Một người có thân hình vạm vỡ, tay cầm cây lao, hô lớn: “Ta là lính của Hoàng đế Apophis đây”.

“Còn ta là quan thượng thư bộ nông nghiệp Thebes phải cấp tốc đến Avaris để diện kiến Hoàng đế của các người”.

“Ông là người Thebes sao lại theo Chúa công ta?”

“Ta làm việc cho Hoàng đế đã lâu. Ta là tai mắt của

Hoàng đế ở Thebes. Nếu nhà người hộ tống ta về kinh, nhà người sẽ được trọng đãi hậu hĩ”.

Vừa nói xong, y liền nghe giọng nói nghiêm nghị của Seqen sau lưng.

“Nữ hoàng Ahhotep tiên đoán quả không sai: người chính là kẻ phản nghịch”.

Chương 30

Quan thượng thư thất sắc. Seqen nói tiếp:

“Bọn ta không phải là quân Hyksos mà là thuộc hạ trung thành của Nữ hoàng. Bọn ta đã theo sát người kể từ lúc người rời khỏi Thebes để tìm xem người tính đi đâu và chặn người lại trước khi người sang đất giặc”.

Kẻ phản bội liền quỳ mọp xuống van xin.

“Xin các ngài đừng làm hại tiểu dân! Tiểu dân vô cùng ăn năn hối lỗi...”

“Hãy cho ta biết ai là đồng đảng của người”.

“Tiểu dân... tiểu dân không có đồng đảng nào cả”. “Người vẫn nói dối”.

“Không, tiểu dân xin thề là không có ai hết. Chỉ có một mình tiểu dân thôi. Tiểu dân tuy có mật báo cho

Apophis, nhưng toàn những việc rất nhỏ nhặt mà thôi”.

Seqen và toán lính liền lôi quan thượng thư ra bờ sông Nile. Pharaoh ném con cá sấu bằng sập xuống nước. Một lúc sau, mặt nước bắt đầu sủi bọt và cuộn sóng. Một con cá sấu khổng lồ bằng xương bằng thịt xuất hiện với cái miệng há hốc.

Seqen gằn giọng:

“Nếu người không chịu nói, ta sẽ cho cá sấu ăn thịt người”.

Quá run sợ, kẻ phản bội đành phải khai ra hết đồng đảng, trong số đó có gã thợ giặc trong cung và tên quân đóng vai trò đưa tin.

“Thần Sobek sẽ quyết định số phận của người”.

Toán lính Thebes túm lấy kẻ phản bội và ném xuống sông. Chẳng mấy chốc, mặt sông loang máu đỏ.

Seqen ôm lấy Ahhotep trong vòng tay bảo rằng:

“Nàng tiên đoán không sai. Bọn gian tặc Hyksos ở Thebes đều đã bị bắt và đem ra hành quyết. Từ giờ trở đi, Apophis sẽ không còn ai làm tai mắt cho hắn”.

“Chỉ khi hắn tin rằng quan thượng thư vẫn còn sống và đang làm tai mắt cho hắn. Vì vậy, ta phải nãng báo tin cho hắn rằng Thebes đang suy vong và mất hết ý chí chống giặc”.

Teti ngắt lời. “Trong thư gửi từ Avaris, Apophis đòi

Thebes phải dâng lên cho hắn tấm bia công nhận hắn là pharaoh của vùng Thượng và Hạ Ai Cập”.

Seqen kêu lên:

“Không đời nào! Chúng ta sẽ tuyên chiến với hắn”. Ahhotep buồn bã nói:

“Không thể được. Chúng ta còn lâu mới đủ sức chống lại hắn. Nếu muốn tấm bia, hắn sẽ được toại nguyện. Tuy nhiên, người đẽo đá phải thay đổi phần lớn chữ tượng hình bằng tài nghệ mà chỉ có người nắm rõ bí quyết mới nhận ra. Người ấy phải chặt đứt đôi cánh chim, cột chặt con giao long dưới đất, và ngăn ánh mặt trời chiếu sáng. Không ai làm cho tấm bia này mở miệng, không ai mang lại sự sống cho nó. Apophis sẽ nhận được hòn đá chết”.

Apophis ngắm nghía tấm bia cười khẩy.

“Nghệ thuật thời Senusret thực sự đã chết. Thợ điêu khắc Thebes không có tài cán gì cả. Ái khanh nghĩ sao, Tany?”

Miệng đang nhai chiếc bánh béo ngậy, Tany đáp lại: “Thần thiếp ghê tởm nghệ thuật Ai Cập. Nó thực chất là nghệ thuật của bọn nô lệ”.

Gió Quét, em gái Apophis, lên tiếng:

“Nhưng bản thân tì cũng là người Ai Cập mà”.

Gió Quét là một tiểu thư xinh đẹp có thân hình cao mảnh dễ mang đậm nét gợi cảm. Từ khi hoàng huynh Apophis lên ngôi, Gió Quét bận bịu với công việc trang trí hoàng cung ở Avaris bằng các tác phẩm nghệ thuật lấy từ vùng châu thổ. Chén sứ xanh lam có chân được điểm xuyết bằng những đóa hoa sen, lư hương, đèn hình hoa huệ tây, giường trang trí bằng những vị thần linh bảo vệ giấc ngủ, ghế trang nhã bằng gỗ sung dâu. Tuy dừng dừng với những tuyệt tác này, song Apophis vẫn xem mình là một pharaoh thật sự.

Tany chống chế:

“Giờ đây tì là người Hyksos. Nhờ có tì mà nhiều mệnh phụ phu nhân Ai Cập trở thành nô lệ. Giờ đây bọn kiêu căng ấy phải quỳ gối trước tì”.

Gió Quét nhún vai. Nàng chỉ cảm thấy khinh miệt ái phi của hoàng huynh Apophis.

Apophis nói:

“Đàn bà con gái Ai Cập bị sự tự do làm cho hư hỏng. Đạo lý ràng buộc đàn bà phải phục tùng đàn ông vì chỉ có đàn ông mới có quyền sinh sát”.

Gió Quét cãi lại:

“Nhưng chính sự tử cái đi săn và mang thức ăn về”. “Muội đừng cãi lời huynh. Muội chắc không tính bảo

vệ cho bọn nô lệ đấy chứ?”

“Muội không màng chuyện chính sự. Muội chỉ quan tâm đến sắc đẹp”.

“Thế thì tốt rồi. Muội cứ nghĩ như vậy là được”.

Gió Quét liếc nhìn Tany với vẻ khinh thị rồi lui ra ngoài, để lại mùi hương hoa sen thoang thoảng sau lưng.

Tany than vân:

“Em gái Hoàng thượng ghét thần thiếp. Hoàng thượng nên cho nàng ta quay về Châu Á đi”.

Apophis đáp:

“Gió Quét rất có ích cho ta”.

“Nàng ta ư? Nàng ta có ích như thế nào?”

“Gió Quét thích chuyện tình ái, và không người đàn ông nào cưỡng lại được em gái ta. Em gái ta muốn sống ở Ai Cập, nên ta đặt điều kiện buộc em gái ta phải tuân theo. Em gái ta phải ngủ với các quan đại thần để thu phục họ. Bằng cách này, ta biết hết thói xấu và tham vọng của họ. Nếu kẻ nào dám chửi mắng ta, hẳn sẽ phải chết”.

“Vậy là nàng ta sẽ ở lại lâu dài trên đất Avaris ư?”

“Ở bao lâu là ý ta định đoạt”.

“Nhiệm vụ của thần thiếp cũng quan trọng không kém”. “Ta biết, Tany. Bất luận thế nào, ái khanh cũng không được chệnh mảng phận sự của mình”.

Tany nở nụ cười hiểm ác. “Hôm qua, bạn thân của thần thiếp, Aberia, bắt được góa phụ của quan trấn thủ Sais giả dạng làm thị nữ. Thần thiếp đã sai người săn lùng ả suốt mấy tháng qua - cuối cùng một thị nữ cũ đã cáo giác ả”.

“Ả có thuộc nhóm phản nghịch nào không?”

“Không. Aberia đã tự tay khảo tra rồi bóp cổ ả. Hoàng thượng có thể tin chắc là ả chẳng còn che giấu điều gì. Thần thiếp có tên của các mệnh phụ phu nhân Ai Cập vẫn lẫn trốn với niềm tin ngu xuẩn rằng có thể lẫn tránh được chúng ta. Aberia sẽ tìm ra bọn chúng”.

Tấm bia từ Thebes mang đến được dựng trong đền thờ thần Set, nơi nghị bàn của đại hội đồng. Hôm nay, mỗi thành viên trong hội đồng đều mang đến tin tức tốt lành. Đế quốc Hyksos không ngừng mở rộng mà khỏi cần đem quân đi đánh; tập quán giao thương mới làm cho những kẻ tham lam trở nên giàu có, còn bá tánh chịu cảnh quy phục không sao góc đầu lên được. Đồ trang sức hình bọ hung được sản xuất vô số, mang tư tưởng của Apophis đến những nơi hẻo lánh nhất.

Thiên hạ đang rơi vào tay của người Hyksos.

Quân chinh phạt có được chiến thắng này là nhờ Apophis, người khiến bất cứ ai diện kiến cũng phải khiếp hãi. Kẻ nào làm Apophis phật ý sẽ tuyệt đường công danh và đôi khi mất mạng. Ngay cả người can đảm nhất cũng run sợ khi nghe giọng nói khàn khàn của Apophis tuyên bố những quyết định không ai dám trái.

Khamudi làm theo mọi mệnh lệnh của chủ, ra sức biến ý muốn của Apophis thành hiện thực. Khamudi giàu lên từng ngày nhờ vào ngành sản xuất giấy cói và đồ trang sức hình bọ hung. Y vui mừng khi khám phá ra sức mạnh của đồng tiền. Y có thể mua bất cứ ai vào bất cứ lúc nào y muốn.

Apophis hỏi Khamudi. “Người cho quân mai phục thành công chứ?”

“Tâu Hoàng thượng! Một số kẻ phản nghịch đã bị bắt và đem chém đầu ở Henen-Nesut. Bọn chúng đang tìm cách kéo đến Thebes”.

Apophis truyền lệnh. “Cứ cho quân mai phục. Ta tin chắc là tên đầu đảng nguy hiểm nhất chưa bị bắt”.

Khamudi vui mừng nói rằng:

“Tấm bia là bằng chứng cho thấy ý chí phản kháng đã không còn. Và lại trong mật thư mới nhất của quan thượng thư bộ nông nghiệp có khẳng định Teti không làm gì nổi để xoay chuyển tình thế”.

“Nào ta hãy đi rà soát việc thu thuế. Ta có cảm giác một số nơi vẫn đang thiếu nợ”.

Chương 31

Râu Xồm và Afghan phải mất mấy tuần ròng rã mới tập hợp lại được nhóm nghĩa binh vừa thoát chết ở Memphis. Các nghĩa binh đều ngã lòng cả, phần lớn muốn quay về nhà và buông giáo quy hàng. Nhưng cuối cùng Râu Xồm đã thuyết phục họ rằng nếu làm thế, họ sẽ cầm chắc cái chết trong tay, vì họ tất sẽ bị chém đầu sau khi bị tra khảo xong. Các chiến binh dần lấy lại sĩ khí. Afghan không cho họ nghỉ ngơi, ngày đêm hối thúc họ chuyên cần tập luyện võ nghệ tay không.

Toán nghĩa binh sống trong sự đùm bọc che chở của các nông dân bị giặc áp bức bóc lột. Họ vui mừng chào đón những con người vẫn vững tin vào tự do. Afghan bắt đầu gây dựng lại lực lượng nghĩa binh bị đánh tan tác ở Memphis, luôn bảo đảm họ ăn ngủ ở những nơi tuyệt đối an toàn - các nghĩa binh không bao giờ trụ lại ở một nơi quá một tuần. Afghan nhấn mạnh sự khác biệt chủ yếu giữa người có cảm tình và nghĩa binh thực thụ. Người có cảm tình tuy nhiều nhưng đến lúc lâm trận mới biết được lòng người; huấn luyện nghĩa binh sẽ mất nhiều tháng.

Râu Xồm cũng thận trọng chẳng kém gì Afghan. Râu Xồm buộc các tân binh phải trải qua thử thách khắc nghiệt trước khi thu dụng. Râu Xồm còn lo phân tán lực lượng để tránh bị tiêu diệt hoàn toàn nếu như gian tế của Apophis tìm cách trà trộn vào hàng ngũ nghĩa binh.

Có tin báo quân Hyksos mai phục gần Henen-Nesut. Tất cả nghĩa binh tìm cách đến Thebes đều bị bắt và đem xử trảm.

Râu Xồm than:

“Anh em ta rơi vào thế trước sau đều có giặc. Anh em ta sẽ chết như con thú trốn trong hang”.

Afghan lên tiếng:

“Không hẳn vậy đâu. Chúng ta đang làm cho hang ổ của mình trở nên lớn hơn. Và nếu có chết, thì sẽ chết trong chiến trận”.

“Huynh vẫn tin thế sao?”

“Trong thâm tâm đệ cũng vững tin giống như huynh thôi. Nay giặc mạnh hơn ta gấp bội phần, họa có điên mới đem quân ra đối chọi với chúng. Nhưng tình hình không phải lúc nào cũng như thế. Hãy học đức tính kiên nhẫn. Đệ vẫn còn thiếu đức tính đó”.

Một thủ hạ của Râu Xồm ngắt lời:

“Trong ngôi làng cách đây không xa đang xảy ra chuyện. Giặc Hyksos bắt được một lữ khách và đang tra khảo anh ta trong lò rèn. Có lẽ chúng ta nên làm gì đi chứ?”

Afghan ngăn lại. “Quá mạo hiểm”.

“Nhưng lỡ anh ta là nghĩa binh đang tìm cách liên lạc với anh em ta thì sao?”

Râu Xồm lên tiếng:

“Đệ nói đúng. Huynh sẽ đi một chuyến xem sao”. Afghan nói to:

“Không có huynh đi theo là không được đâu”.

Trong lúc canh gác con đường chạy dọc theo bìa sa mạc, sáu tên lính Hyksos phát hiện một người lạ mặt đi từ phương nam lên.

Người lạ mặt tuy có vẻ khá yếu đuối, song tỏ ra kiên cường hơn chúng tưởng. Dù đánh đập rất dã man, nhưng chúng vẫn không moi được gì từ người lạ mặt. Tuy nhiên, tên đầu lĩnh biết cách làm cho người câm cũng phải cất tiếng.

“Nhìn thấy lò lửa chứ, đồ gian tế bẩn thỉu? Than trong lò nóng lắm đó... Nếu cứ im lặng, tao sẽ cho mày ném mùi lửa đỏ, sau đó gương mặt mày sẽ

không còn”.

Người lạ mặt ngược nhìn kẻ tra tấn mình. “Tôi không biết - không biết gì hết!”

“Thế thì quá tệ cho mày rồi”.

Mùi thịt cháy bốc lên nồng nặc cùng với những tiếng thét xé tai. Một tên lính Hyksos cầm tảng đá đập vỡ sọ người lạ mặt xấu số.

Tên đầu lĩnh hét lên:

“Đồ ngu! Mày giết nó rồi còn gì. Giờ làm sao buộc nó khai ra đây?”

Tên lính chưa kịp đáp lại thì một mũi tên cắm phập vào ngực hắn.

Afghan giết thêm hai tên lính Hyksos nữa, còn Râu Xồm phóng cây lao vào lưng tên thứ tư, rồi xiết cổ tên thứ năm cho hả giận.

Còn lại tên đầu lĩnh, hắn nhìn chăm chăm vào cặp mắt căm hờn của Afghan.

“Tao là lính của Hoàng đế Apophis đây. Nếu mày động vào tao thì sẽ chết chắc đó”.

Râu Xồm hét to: “Để hắn cho đi”.

Tên đầu lĩnh bỏ chạy thục mạng, nhưng Râu Xồm nhanh chân hơn hắn. Râu Xồm bắt được tên đầu lĩnh, nắm tóc lôi vào lò rèn.

“Giờ đến phiên mày nếm mùi lửa đỏ”.

Tên đầu lĩnh cố vùng vẫy nhưng vô ích. Mặt hắn bị dí sát vào than đỏ. Hắn toan mở miệng kêu thét lên nhưng lưỡi của hắn bị thiêu cháy mất rồi.

Không buồn để ý đến cơn giãy chết của tên đầu lĩnh,

Afghan khám tử thi của người Ai Cập xấu số. “Lại đây xem này, Râu Xồm!”. Có một mảnh vải lanh được khâu bên trong bộ y phục của anh ta,

trên đó có vẽ biểu tượng lạ bằng mực đỏ.

“Nó giống như vàng trắng trên chiếc thuyền”.

“Đây hẳn là thông điệp. Con người tội nghiệp này không thể cho ta biết ý nghĩa của nó, nhưng hẳn nó rất quan trọng - anh ta đã liều chết để chuyển thông điệp”.

“Nó dành cho ai?”

“Chắc không phải là giặc Hyksos rồi”. Râu Xồm đánh bạo nói rằng:

“Anh ta đang tìm các nghĩa binh. Có lẽ anh ta là người đưa tin từ Thebes”.

Afghan nói:

“Chớ nên đặt quá nhiều hy vọng. Nhưng chúng ta sẽ ghi nhớ biểu tượng này”.

Afghan xé mảnh vải lanh ra và đốt nó đi. Nếu quả thực nó là thông điệp tập hợp nghĩa binh, thì phải giữ bí mật càng lâu càng tốt.

Râu Xồm lo lắng.

“Lỡ như còn người đưa tin khác thì sao? Có lẽ Thebes đang phát đi lời cầu cứu cuối cùng”.

“Vàng trắng có phải là biểu tượng hay không?”

“Đệ không biết”.

“Chúng ta phải quên đi Thebes và hãy nghĩ đến nhóm nghĩa binh đang ra sức làm cho anh hùng hào kiệt trong thiên hạ biết đến mình”.

“Anh em ta làm sao hội quân với họ?”

“Chỉ có cách duy nhất là phải xuống phương nam”.

“Nhưng anh em ta sẽ gặp ngay quân giặc trên đường đi”.

“Nếu đi, chí ít chúng ta sẽ biết họ ở đâu”.

Mặc dù bụng ngày càng trở nên tròn trịa, nhưng Ahhotep vẫn năng đi lại hơn bao giờ hết. Nhờ khôi phục tập quán giao thương truyền thống ở Thebes và trục xuất những kẻ buôn gian bán lận, nàng tạo dựng lại lòng tin. Dân chúng Thebes không còn dành thì giờ nhòm ngó nhau hoặc co đầu rụt cổ vì sợ không biết ngày mai sẽ ra sao. Mọi người nối lại tình bằng hữu và hết lời ca tụng Ahhotep. Ahhotep đến thăm người đau ốm và phát lương cho người trong cơn bần hàn. Biết thời kỳ dành cho những lời hoa mỹ đã qua, nàng hoàng hậu trẻ tuổi quyết định đi vào những vấn đề thiết yếu của cuộc sống hàng ngày.

Tuy vậy, Ahhotep vẫn không xao lãng những việc hệ trọng hơn. Nàng hỏi Qaris. “Có tung tích gì về người đưa tin hay không?”.

Quản gia Qaris sầm mặt lại. “Tâu Hoàng thượng!

Thần e rằng là không. Bọn họ đều bị giết sạch cả rồi.

Thần sợ bọn họ khó lòng vượt qua hết các trạm gác của quân giặc. Và chắc ở miền bắc Kebet không còn nghĩa binh nào”.

“Ta tin chắc là không đến nỗi này đâu. Lũ người hèn nhát và đem thân làm trâu ngựa cho giặc tuy đông, nhưng ngay trong số những người bị áp bức vẫn có người không chịu cam tâm quy gối. Chúng ta phải liên lạc với họ”.

Qaris cúi đầu thưa:

“Thưa Hoàng thượng! Thần thiết nghĩ chúng ta không nên đẩy thêm người vào chỗ chết”.

“Chúng ta phải phá thế cô lập và tìm người đáng trông cậy. Nếu chúng ta không ra sức liên lạc với thế giới bên ngoài, Thebes tất sẽ diệt vong”.

Qaris ngập ngừng. “Một trong những chư hầu còn lại có thể giúp được chúng ta nếu ông ta vẫn còn sống - nhưng thần không muốn Hoàng thượng

đặt hy vọng quá cao”.

“Người đang nghĩ đến ai vậy?”

“Babay, nhà hiền triết xứ Nekhen. Ông ta có trong tay những người đưa tin tuyệt vời và nếu họ vẫn làm công việc đưa tin thì sẽ tốt biết bao”. “Chúng ta cấp tốc lên đường đi Nekhen”.

“Nhưng thân Hoàng thượng bụng mang dạ chứa thế này...”

Ahhotep đáp:

“Chỉ có một điều khiến ta bận tâm mà thôi. Ấy là thế nước đang lâm cảnh suy vi”.

Chương 32

Nekhen nằm cách phía nam Thebes bốn ngày đường. Ahhotep và Seqen đi theo con đường mòn chạy dọc theo bờ ruộng. Đi hộ giá có mười chiến binh trẻ tuổi sẵn sàng xả thân để cứu Nữ hoàng. Khi mệt mỏi, Ahhotep mới chịu ngồi lên kiệu.

Đoàn người không gặp trở ngại nào trong suốt chuyến hành trình. Họ chỉ bắt gặp vài nông dân sợ hãi nép mình trong những căn lều đất tồi tàn. Waset quá hoang sơ hiu quạnh, nên giặc Hyksos khinh thường không chịu cắt quân canh giữ nơi đây.

Đến ngoại ô Nekhen, họ ngạc nhiên thấy đâu đâu cũng có cây đổ ngổn ngang, cánh đồng bỏ hoang, và xác bò chết. Vị thần may mắn dường như đã rời bỏ nơi này mãi mãi.

Seqen lên tiếng:

“Hãy quay lại thôi. Nơi đây chẳng còn gì ngoài cảnh điêu tàn”.

Ahhotep cố nài:

“Không. Chúng ta phải lục soát đã”.

“Bọn cướp có lẽ vừa đi qua nơi này, và chỉ còn lại mấy người chúng ta...”

“Ta muốn biết Babay vẫn còn sống hay không”. Seqen xung phong đi đầu, chàng bước qua cánh cổng lớn mở toang nơi khu vực tường ngoài. Cửa đã bị phá sập và trạm gác bị bỏ hoang. Xác một con chó chết nằm giữa đường chính.

Seqen truyền lệnh:

“Hai người gác, một bên trái, một bên phải”.

Đây đó là những ngôi nhà bị thiêu trụi. Vải rách và mảnh vụn đồ gốm sứ nằm vương vãi khắp nơi, nhưng tuyệt nhiên không có một bóng người. Ngay cả đền thờ Nữ thần Nekhbet cũng chịu chung số phận. Những pho tượng vỡ nát và cột đền đổ sập là bằng chứng cho sự hủy hoại này.

Chợt một lính gác hét lên: “Có người ở đằng kia”.

Tên lính chỉ về phía ông lão đang ngồi đọc sách trên ngưỡng cửa của ngôi đền có mái che. Ông lão thậm chí không ngược lên khi đoàn người tiến tới gần. Ông đứng đưng với số phận đang chờ đón mình.

Ahhotep cất tiếng hỏi:

“Lão trượng có phải là nhà hiền triết Babay không?” Ông lão không đáp.

Nữ hoàng truyền cho toán lính lui lại.

Ngay khi toán lính lui ra xa, Nữ hoàng trẻ tuổi liền nói lớn:

“Pharaoh Seqen và Nữ hoàng Ahhotep cần lão trượng giúp sức để cứu nước an dân”.

Ông lão chậm rãi gấp sách lại, ngược nhìn Ahhotep, gật đầu nói:

“Vầng hào quang linh thiêng đã cho pharaoh giáng trần để mang lại sự hòa hợp thay cho hỗn mang, giành sự chiếu cố của các vị thần linh, ban phát lễ công bằng, và xua tan bất công. Pharaoh không được cao hơn Nữ thần Ma’at mà phải là bầy tôi của Người và bảo vệ những người hành đạo. Nhưng đó là chuyện xưa rồi. Giờ đây trên đất Ai Cập không còn vị pharaoh nào nữa”.

Ahhotep đáp:

“Lão trượng lầm rồi. Seqen đã lên ngôi pharaoh ở Karnak”.

Nhà hiền triết nhìn hai người với vẻ nghi ngờ. “Quân Hyksos đã tàn phá Karnak”.

“Ta xin cam đoan với lão trượng là chúng chưa tàn phá Karnak. Thái hậu Teti đã gìn giữ nền tự do cho Thebes và ngôi đền vẫn nguyên vẹn. Giặc Hyksos tưởng ta dễ quy thuận nên không đe dọa Thebes, nhưng kỳ thực ta đang bí mật chuẩn bị dấy binh chinh phạt lại”. “Nữ hoàng Ahhotep... Thần mặt trắng sẽ phù hộ và ban tài trí mưu lược cho hai vị. Hai vị là cặp vợ chồng hoàng tộc không có quân sĩ và giang sơn trong tay”.

Seqen hứa sẽ rèn binh luyện tướng.

Ông lão xé quyển sách ra thành từng mảnh. “Giúp tại hạ với!”

Tuy tuổi cao sức yếu, nhưng Babay có thân hình chắc nịch và nặng nề.

Ông lão quỳ xuống tâu:

“Trước khi chết, tại hạ sẽ có giấc mơ đẹp”. Ahhotep hỏi:

“Có chuyện gì xảy ra ở đây thế?”

“Ba chiến thuyền Hyksos thả neo ở đây cách đây hai tháng. Bọn chúng cướp phá làng mạc, giết những người chống cự lại, và ép buộc bá tánh lên phương bắc làm nô lệ. Bọn chúng tha mạng cho tại hạ để tại hạ ghi chép lại hình phạt giáng xuống đầu người nào dám chống lại Apophis. Tại hạ vừa hủy ghi chép ấy đi. Hãy mau theo tại hạ về nhà”.

Babay dẫn Seqen và Ahhotep về căn nhà nhỏ hai tầng nằm gần ngôi đền. Đến ngưỡng cửa, ông lão dừng lại và lặng nhìn quang cảnh kinh thành bị tàn phá. “Nếu quả thực hai vị là vua chúa, xin chớ thương nghị với bọn người man rợ đã tàn phá thành này và bắt bá tánh làm nô lệ”.

Mọi vật dụng trong nhà đều bị cướp sạch, chỉ còn lại manh chiếu đơn và nghiên mực đã mòn.

Babay ngồi bệt xuống.

“Tại hạ mệt quá, không nhắc tay lên được nữa rồi”. Ahhotep đánh bạo lên tiếng:

“Qaris, hầu cận của ta, nói lão trượng có thể giúp được ta. Lão trượng có trong tay những người đưa tin tuyệt vời sẵn sàng làm theo lệnh của lão trượng”.

Babay bật cười.

“Tuyệt vời và rất đặc lực - đúng thế thật. Nhưng chắc chúng đều bị giết hết rồi”.

“Nhưng lão trượng có đoán chắc hay không?”

“Đã lâu rồi tại hạ không thấy chúng nữa. Xin hãy lên sân thượng, tại hạ thử gọi con đầu đàn xem sao”.

Babay bước ra ngoài và huýt gió, âm điệu nhịp nhàng, lúc trầm lúc bổng. Một lúc sau, một con bồ câu trắng xinh đẹp sà xuống đậu ngay dưới chân ông lão.

“Chà, mày vẫn còn sống à! Mày hãy đưa bạn bè của mày lại đây đi!”

Con bồ câu bay đi. Một lát sau, nó quay lại với sáu con bồ câu khác.

Babay reo lên, đôi mắt ứa lệ.

“Chúng mày đều bình an vô sự cả! Vậy là các vị thần linh chưa bỏ rơi chúng ta. Tại hạ đã mất hơn một năm huấn luyện chúng và phải chỉ bảo Hoàng thượng cách ban lệnh cho chúng. Khi Hoàng thượng giao tiếp được với chúng, chúng sẽ bay đến nơi Hoàng thượng muốn và quay về nơi chúng đã bay đi”.

Ngay từ lần thử thách đầu tiên, Ahhotep thấy đàn bồ câu có trí thông minh tuyệt vời. Chúng nhanh chóng nhận ra nàng đang thay thế vị trí của Babay và từ đây trở đi chúng phải nhận lệnh của nàng.

Babay nói nói tiếp:

“Xin Hoàng thượng cho tại hạ kỳ hạn một tuần. Chúng sẽ trở thành người đưa tin trung thành không bao giờ phản bội Hoàng thượng”.

Nhờ vào bản năng định hướng bẩm sinh, đàn bồ câu có khả năng bay rất xa, rất nhanh, và không bao giờ lạc đường lên phương bắc. Việc có quá ít bồ câu chỉ là trở ngại tạm thời, vì mười ngày sau khi giao phối, một bồ câu mái đẻ hai trứng, và chỉ sau một tháng nuôi cho đủ lông đủ cánh, đàn bồ câu non có thể làm nhiệm vụ được rồi.

Seqen kêu lên:

“Thật là những tân binh tuyệt vời! Chúng sẽ chế nhạo những hàng rào chông của quân giặc Hyksos”.

Ahhotep lên tiếng:

“Lão trượng không thể ở lại đây được. Ta sẽ đưa lão trượng về Thebes”.

“Thưa Hoàng thượng! Chuyện đó không thể được. Tại hạ sinh ra ở đây và đã sống trọn đời ở đây. Đối với tại hạ, đây là nơi đẹp nhất trên đất nước Ai Cập. Nếu một ngày nào đó Hoàng thượng đủ sức đập bằng sóng gió, xin Hoàng thượng hãy quay lại khôi phục sự tráng lệ xưa kia của Nekhen”.

Seqen van nài:

“Ta không đành lòng bỏ rơi đạo trượng”.

“Xin Hoàng thượng ban cho tại hạ chén rượu nhạt”. Seqen trao vò rượu cho ông lão. Ông lão uống cạn vò rượu, nằm xuống, và gối đầu lên gối.

Và rồi Babay lặng lẽ ra đi.

Chương 33

Phê, Gây, Râu Dài, Vui Tính, và Nóng Vội nguyên rửa Ahhotep không tiếc lời, vì Ahhotep đã kéo bọn họ ra khỏi thói quen thường ngày và giao cho bọn họ công việc giặt giũ. Bọn họ phải giặt quần áo và những xấp vải đủ loại trong cái vạc lớn, xả chúng trong nước sạch, vắt ráo nước, đập đập bằng cái chày gỗ, treo lên cho khô, gấp lại cẩn thận, và đôi khi xúc nước thơm. Các bà nội trợ Thebes tìm lại thói quen ưa sạch sẽ, cả kinh thành dần trở nên sạch sẽ, kể cả nơi trú ngụ của người thấp kém nhất.

Các thợ giặt làm việc vất vả đến nỗi quên đi mối đe dọa từ quân Hyksos. Họ chỉ nghĩ đến điều kiện làm việc và định bụng cải thiện điều kiện làm việc thông qua than vãn với quan đốc công.

Vui Tính tuyên bố: “Chúng ta sẽ nghỉ việc”.

Gây nghe thế liền can ngăn:

“Tôi không dám liều như vậy đâu. Công chúa có khả năng hạ ngục cả lũ chúng ta”.

“Chúng ta nghỉ việc vì hết xà bông. Chúng ta không giặt giũ được, có phải vậy không các anh em?”

Phê gật gù. “Chí phải”.

Nóng Vội rời tay khỏi đồng đồ dờ, cả bọn kéo nhau đi gặp quan đốc công. Nóng Vội thay mặt cả nhóm thợ giặt cất lời phản đối kịch liệt.

Quan đốc công chăm chú lắng nghe. Nghe Nóng Vội nói xong, quan đốc công liền lên tiếng:

“Ta đã dự liệu việc này rồi”.

“Dự liệu? Dự liệu bọn tôi sẽ ta thán hợ tình hợ lý sao?”

“Không, ta dự liệu đã hết xà bông”.

“VẬY HẾT XÀ BÔNG RỒI, BẠN TÔI SẼ KHÔNG QUAY LẠI LÀM VIỆC NỮA”.

Quan đốc công đáp:

“Anh có thể nghỉ ngơi cho đến khi giao xà bông. À, giờ xà bông đã có đây rồi”.

Con Tai Dài nặng nề bước tới, vác trên lưng chiếc túi to đựng đựng những cục xà bông làm bằng đá vôi và dầu thực vật. Nó không đi một mình: đứng ngay sau lưng nó là Ahhotep, lộng lẫy trong bộ xiêm y màu vàng nhạt.

Trông thấy Ahhotep, Nóng Vội liền im bật. Vui Tính thì thầm.

“Thề có các vị thần linh! Nữ hoàng mới đẹp làm sao!”

Ahhotep lấy ra một vò bia từ chiếc túi mang trên lưng con Tai Dài.

“Đây là vò bia cho các người dùng. Triều đình rất hài lòng về công việc của các người, nên tất cả các người đều sẽ được tăng lương. Quan đốc công có thể thu dụng người học việc để công việc của các người bớt phần nặng nhọc”.

Cả bọn bỗng mất đi ý định phản đối. Phệ lên tiếng chúc tụng.

“Chúng thần xin uống mừng sức khỏe Hoàng thượng và đưa con trong bụng Hoàng thượng”.

Ahhotep tái lập thói quen giữ sạch sẽ mà theo nàng là nền tảng cho cuộc đấu tranh giành tự do. Khi sự dơ bẩn thặng thế, tinh thần hao mòn, nỗi sợ hãi và lừa dối xâm chiếm tâm hồn con người. Từng ngày mỗi người dân Thebes phải giành lại phẩm giá của mình và anh ta chỉ có thể làm được điều này khi thân thể, quần áo, và nhà cửa đều sạch sẽ. Những nhóm quét dọn đường phố làm phụ công việc của mọi người và chẳng bao lâu sau đã có sự chuyển biến thấy rõ. Một lần nữa, người dân Thebes sống trong kinh thành xinh đẹp và sạch sẽ.

Sự chiến thắng khiêm tốn trước nỗi tuyệt vọng đã mang lại ý nghĩa mới cho cuộc sống người dân. Thay vì thu mình vào trong vỏ ốc, họ bắt đầu trò chuyện và động viên tinh thần lẫn nhau.

Thái hậu Teti thốt lên:

“Cánh nữ nhi lại bắt đầu điểm trang phấn son”. Ahhotep nói:

“Con rất vui mừng khi nghe tin này. Sắc đẹp cũng giúp nung nấu ý chí giành tự do”.

“Tiếc thay chúng ta sẽ sớm hết phấn son cần thiết. Kho hoàng cung gần như cạn kiệt, thợ làm phấn son kéo hết sang Edfu”.

Edfu nằm cách phía nam vài ngày đường trong vùng đất bị quân Hyksos chiếm giữ.

Qaris râu:

“Quan trấn thủ Emheb là một trong những trung thần. Làm sao chúng ta biết ông ta vẫn còn sống hay không? Và nếu còn sống, ông ta liệu còn nắm quyền hành động hay không? Chúng ta không thể tự tiện sử dụng bồ câu đưa tin khi chưa liên lạc trước với ông ta”. “Chỉ có một cách. Ta phải đích thân đến đó xem sao”. Teti nghe xong bèn can ngăn:

“Đừng con, Ahhotep”.

“Sẽ chẳng ai để ý đến chàng ngư phủ nghèo hèn và người vợ bụng mang dạ chứa đâu”.

Con thuyền nhỏ bé với cánh buồm chập vá và mái chèo kêu kẻo kẹt, nương theo sức gió, lướt sóng băng băng, đưa Seqen và Ahhotep đến Edfu.

Vị vua trẻ tuổi đã thay đổi nhiều. Nhờ chuyên cần tập luyện võ nghệ, chàng trai mảnh dẻ có được thân hình của một lực sĩ.

Ahhotep hỏi:

“Chàng sẵn sàng làm cha hay chưa?”

“Nhờ có nàng, ta cảm thấy sẵn sàng xông pha trận mạc”.

Đêm xuống, cặp vợ chồng trẻ vui vầy bên nhau trên con thuyền chật chội nằm ẩn mình giữa bụi cây cói giấy. Trong mấy canh giờ đơn độc giữa cõi trần gian này, họ chợt nhận ra tình yêu mãnh liệt như phong ba bão táp, dịu dàng như ánh mặt trời mùa thu đã mang lại cho họ sức mạnh không thử thách nào làm suy giảm được.

Trời sáng, họ lại lên đường.

Đến gần Edfu, một chiến thuyền Hyksos chặn họ lại. Seqen hạ buồm và cúi đầu như một nô lệ ngoan ngoãn.

Tên đầu lĩnh có cặp mắt xéch vặn hỏi: “Mấy người là ai? Từ đâu đến đây?”

“Tôi là ngư phủ Edfu đang trên đường về nhà”. “Người đàn bà này là vợ của người?”

“Đúng vậy, thưa ngài. Và nàng đang có mang”.

“Hãy cho ta xem mẻ cá của người”. Seqen mở giỏ đựng cá.

Tên đầu lĩnh nói tiếp. “Người phải nộp lộ phí cho ta”. “Nhưng thưa ngài...”

“Không nhưng nhị gì cả. Hãy mau nộp hết chỗ cá này cho ta”.

“Nhưng chúng tôi sắp có con và cần bán chúng để...”

“Ta nói không nhưng nhị gì cả. Nay mai nhớ ở gần thành đấy”.

Con thuyền nhỏ neo giữa hai thuyền nhẹ được buộc vào cọc gỗ bằng sợi dây cói giấy. Seqen đỡ Ahhotep bước lên bờ đất khô ráo.

Một người có vẻ mặt hung tợn chặn họ lại. “Hai người nghĩ mình là ai hả?”

“Ngư phủ”.

“Hai người không phải là ngư phủ. Chính ta cũng là ngư phủ và biết mặt hết những người quanh đây. Hai người không phải là dân ở đây”.

Điều gì đó thoáng hiện lên trong đôi mắt của gã thối thúc Ahhotep tiết lộ sự thật. “Chúng tôi từ Thebes đến đây?”

“Thebes? Nhưng nó đã bị tàn phá rồi mà”.

“Bọn Hyksos đã nói dối. Thebes không sao cả và đang đứng lên chống lại kẻ áp bức”.

“Thebes không sao cả... tức là Ai Cập vẫn còn sống”.

Ahhotep hỏi. “Edfu có bị giặc xâm chiếm hay không?”

“Quân của Jannas đã giết sạch quân lính của tôi, cướp hết của cải và lương thảo. Sau đó, chúng quay về phương bắc, chỉ để lại lính gác ở đây. Tôi sợ bị bắt đến nỗi ba tháng nay không dám đặt chân vào thành”.

“Ngài Emheb còn sống hay không?”

“Tôi không biết. Nhưng dù hai người định làm gì đi nữa, cũng chớ nên tìm cách vào thành Edfu. Hai người sẽ khó lòng giữ được tính mạng mà thoát ra được”. “Cổng thành nào ít được canh phòng cẩn mật nhất?”

“Cổng thành phía đông. Nhưng xin hai người đừng đi - nguy hiểm lắm”.

Ahhotep chỉ cười. “Huynh có bằng lòng giúp ta không?”

“Tôi chịu thôi. Cuộc sống vốn đầy nỗi bất hạnh, nhưng tôi đành phải chấp nhận thôi. Tiểu đệ tôi sẽ đi cùng với hai người như thể hai người là ngư phủ đi bán cá ngoài chợ. Tiểu đệ tôi sẽ đút lót bọn lính canh để chúng cho hai người đi qua.

Người em trai gật đầu đồng ý.

Gã có gương mặt hung tợn đứng nhìn hai người vào thành cùng với em trai mình, lắc đầu không tin. Hà cố gì mà chàng trai trẻ cùng với người vợ xinh

đẹp đang có mang này lại dám cả gan dắt nhau đi thẳng vào miệng sói hang
hùm?

Chương 34

Vùng ngoại ô Edfu vắng lặng như tờ. Người dân trao đổi hàng hóa mà không buồn mặc cả. Họ luôn để mắt dè chừng những toán lính Hyksos đi tuần trên đường phố. Mọi người thường bị bắt vô cớ, và sau khi bị tra hỏi xong, người nào cũng mang thương tích. Nhẹ thì gãy chân tay; nặng thì bị đày đến mỏ đồng.

Người em trai chia tay Ahhotep và Seqen gần đền thờ thần Horus. Cửa vào bị đóng kín vì Hoàng đế Apophis ngăn cấm người dân thờ cúng chim ưng, vị thần hộ mệnh của pharaoh. Giờ đây thần Set ở xứ Avaris nắm giữ vai trò đó.

Người bán bùa hộ mệnh huơ huơ những món hàng xấu xí rẻ tiền trước mặt Ahhotep và Seqen.

“Chúng không đặt tiền đâu và sẽ bảo vệ đứa con của hai vị. Bán bốn nhưng lấy tiền có hai thôi”.

Seqen nói:

“Chúng tôi đang đi tìm ngài Emheb”. Người bán hàng nghe xong liền bỏ chạy. Ahhotep thắc mắc:

“Cớ sao họ không chịu nói gì về quan trấn thủ trừ khi ông ta đã bán mình cho giặc Hyksos?”

Seqen gật gù.

“Chúng ta hãy đi tìm lời giải đáp. Mau rời khỏi đây thôi!”

Hai người đi dọc theo bờ thành phía nam ngôi đền, rồi tiến thẳng đến ngoại ô.

Nhưng lần này cổng thành phía đông đã có quân

Hyksos cầm kiếm và chùy canh giữ; tìm cách bỏ chạy lúc này sẽ là thất sách.

Một số nông dân rời thành mà không bị tra hỏi gì. Seqen và Ahhotep bèn đi theo sau họ. Một tên lính quát hỏi:

“Hai người định đi đâu?”

Seqen đáp:

“Đi ra thuyền, thưa ngài. Chúng tôi là ngư phủ”. “Nghe nói người có hỏi chuyện về quan trấn thủ”. Ahhotep lên tiếng:

“Chúng tôi muốn gặp quan trấn thủ”. “Tại sao?”

“Để xin ngài cấp cho chúng tôi chiếc thuyền mới. Chiếc thuyền của chúng tôi đã hư nát cả rồi”.

“Theo tôi”. Tên lính gác vẫy tay ra hiệu cho hai tên đồng bọn. Cả ba tên dẫn cặp vợ chồng trẻ vào thành.

Seqen toan ra tay hạ thủ toán lính nhưng sợ Ahhotep bị thương trong lúc giao chiến. Chàng lập kế khác: Lúc

Emheb xuất hiện, chàng sẽ bắt Emheb làm con tin. Chàng đã thề là sẽ rời khỏi đây một cách bình an cùng với Nữ hoàng.

Tư dinh của quan trấn thủ thoạt nhìn rất giống tư dinh của Titi ở Kebet. Các quan lo viết lách trong căn phòng tồi tàn, quân sĩ hờ hững lau chùi binh khí, và lũ mèo hoang bới tìm mẩu thức ăn thừa.

Tên đầu lĩnh nói:

“Vào kia”.

Đó là căn nhà ngoài tối tăm bẩn thỉu. Seqen cất tiếng hỏi:

“Khi nào thì chúng tôi sẽ gặp quan trấn thủ?”

“Đừng lo, sẽ gặp ngay thôi”. Cánh cửa khép lại sau lưng họ.

Nằm ngổn ngang trên sàn đất là những đồng quần áo rách bần thiu và giày dép cũ sờn.

Seqen nhìn quanh và nhận ra một lỗ thủng trên tường. “Ta sẽ khoét lớn hơn để dễ bề thoát thân”.

Ahhotep liền ngăn lại:

“Chàng không được làm vậy. Chúng ta phải gặp mặt Emheb đã”.

“Nhưng ngộ nhờ bọn chúng đưa chúng mình vào đây để ra tay sát hại thì sao?”

“Quan trấn thủ sẽ gặp mặt chúng ta. Thiếp đoán chắc như thế. Thiếp sẽ quỳ xuống trước mặt ông ta, đoạt lấy gươm, và dọa cắt cổ nếu ông ta không chịu cấp thuyền đưa cả ba về Thebes. Kẻ phản nghịch chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra thì đã nằm trong tay ta rồi”.

Seqen ôm Ahhotep vào lòng. Làn da mềm mại thơm ngát của nàng làm chàng quên đi ngục thất âm thấp.

Khi cửa mở, Seqen và Ahhotep vẫn còn quấn quýt lấy nhau.

Tên lính gác ra lệnh:

“Những kẻ si tình kia hãy theo tôi!” Seqen rụt rè hỏi nhỏ:

“Cuối cùng thì chúng tôi được gặp mặt quan trấn thủ rồi sao?”

“Đi mau! Nhanh lên!”

Một súc gỗ nằm trơ trọi ở giữa sân với cây rìu cắm trên nó. Liệu Seqen sẽ có thời gian chụp lấy cây rìu và giết chết tên đao phủ?

“Lỗi này”.

Họ rời khỏi nơi hành hình và bị đẩy vào căn phòng có tường sơn màu nhạt.

Một người đàn ông đồ sộ bước ra nhìn họ. Mọi thứ trên người ông ta đều quá khổ: cặp mắt, mũi, vai, và thậm chí cả đôi tai. Xét qua chiếc bụng phệ, người ta dễ nghĩ rằng ông là con người sống hưởng thụ, nhưng nhìn vào ánh mắt của ông, người ta mới biết là mình lầm tưởng.

Ông hỏi:

“Anh đang tìm ta phải không, chàng trai trẻ?” Seqen đáp:

“Nếu ngài là quan trấn thủ Emheb thì quả đúng như thế”.

“Xin cô nương đưa tay cho ta xem”.

Ahhotep chìa tay ra.

“Bàn tay xinh xắn, mịn màng, và không có mùi cá”. “Chồng tôi mới là người đánh cá”.

Emheb chợt xé toạc một mảnh vải trên áo của Seqen rồi đưa lên mũi để ngửi.

“Cũng không có mùi cá. Thực ra anh là ai?”

Quan trấn thủ không mang binh khí trên người, còn toán lính gác thì đứng quá xa, khiến Seqen khó lòng đoạt lấy binh khí của chúng mà không giao chiến.

Toán lính sẽ có thời gian báo động cho đồng bọn kéo đến tiếp viện, còn Seqen sẽ bị áp đảo trước đội quân đông đảo. Hơn nữa, nhìn qua cái cổ to lớn của Emheb cũng đủ biết là rất khó siết cổ được hẳn.

Ahhotep nhìn chăm chăm vào mắt Emheb, khiến

Emheb vô cùng bối rối. Nàng gặng hỏi: “Tại sao ông phản bội đất nước?”

Emheb hỏi lại. “Cô nương là người Thebes phải không?”

“Đây là ngày vinh hiển của đời ông, Emheb. Ông và lũ giặc Hyksos sắp giết được Nữ hoàng Ahhotep, bà chúa của vùng Thượng và Hạ Ai Cập. Ta chỉ xin ông một đặc ân là hãy tha mạng cho chàng trai này: chính ta đã buộc chàng đi theo ta”.

Ahhotep hy vọng có thể cứu mạng Seqen; còn Seqen ngậm thề rằng sẽ không cho tên quân Hyksos nào động đến nàng.

Quan trấn thủ bỗng quỳ mọp xuống tâu:

“Thần xin làm thân trâu ngựa cho Hoàng thượng. Xin Hoàng thượng ban thánh lệnh. Thần sẽ nhất nhất tuân theo”.

Toán lính liền quỳ cả xuống. Emheb phân trần:

“Bọn họ không phải là người Hyksos. Bọn họ là người Ai Cập. Thần đã sai người hạ thủ từng tên quân Hyksos một rồi thay bằng người của mình trong lúc vắng để cho Apophis lầm tưởng rằng Edfu hoàn toàn quy phục hẳn. Thần xưng mình là chư hầu của hắn và hắn hạ lệnh cho thần vét sạch của cải nơi này bằng sưu cao thuế nặng. Thần chỉ mong tìm cách xuất binh, dầu có bại trận, chí ít cũng chết vinh”.

“Bình thân!”

Emheb đứng dậy tâu:

“Thưa Hoàng thượng! Theo thần được biết, Thebes vẫn sống và đứng lên chống giặc”.

“Hãy quên chuyện xuất binh đánh giặc đi. Để chiêu mộ nghĩa binh, chúng ta cần lòng kiên nhẫn và giữ kín việc này”.

“Thần xin nguyện làm kẻ tội tở của Hoàng thượng”. “Không chỉ làm tội tở của ta đâu, Emheb. Người đang đứng trước phu quân ta, pharaoh Seqen”.

Emheb biến sắc.

“Vua? Chúng thần có vua? Hoàng thượng đang nói với thần những điều kỳ diệu thật sự!”

Gương mặt Emheb rạng rỡ nụ cười. “Dù nhọc công tìm kiếm, giặc Hyksos vẫn không sao tìm ra kho hương trầm và bồ đề bí mật của thần. Thần còn cất giữ nhiều thuốc mỡ khác nhau để Hoàng thượng cấp phát cho mọi người. Về phần thợ lành nghề, những người tài hoa nhất của Ai Cập đều sinh sống ở Edfu. Họ sẽ theo Hoàng thượng khi Hoàng thượng quay về Thebes. Nhưng giờ xin Hoàng thượng hãy đi xem kho báu của thần -

Chúng đều đang chờ đợi Hoàng thượng thưởng lãm”.

Emheb hăng hái dẫn Seqen và Ahhotep xuống tầng hầm bên dưới ngôi đền, nơi cất giữ những bình hương và vò thuốc mỡ.

Ahhotep phán:

“Chúng ta sẽ không thay đổi gì cả. Giặc Hyksos phải tiếp tục lầm tưởng rằng Nekhen đã chết và Edfu đang lụi tàn”.

Chương 35

Seqen bồn chồn đi tới đi lui bên ngoài căn phòng nơi Ahhotep đang lâm bồn. Seqen lo lắng hỏi Qaris. Qaris cũng đang bồn chồn chẳng kém gì Seqen.

“Các bà mẹ có thực sự lành nghề hay không?”

“Xin Hoàng thượng chớ lo. Họ là những người giỏi nhất ở Thebes”.

“Nhưng Ahhotep đang lên cơn đau! Lẽ ra mấy tuần qua Nữ hoàng phải nên tĩnh dưỡng. Chuyến hành trình đến Edfu đã vắt kiệt sức lực của Nữ hoàng”.

“Tâu Hoàng thượng! Chuyến đi quá thành công mỹ mãn đến nỗi tương lai bỗng nhiên tươi sáng hơn nhiều”. “Ta biết, Qaris. Nhưng Nữ hoàng lẽ ra phải lo cho bản thân hơn”.

Qaris nhắc Seqen:

“Nữ hoàng Ai Cập là Nữ hoàng Ai Cập. Và khi tên Nữ hoàng là Ahhotep...”

“Việc sinh nở chắc không lâu phải không?”

“Các bà mẹ lành nghề có khả năng xoay sở ngay cả lúc Nữ hoàng sinh khó”.

“Vào thời kỳ kim tự tháp thì ta tin là họ có khả năng, nhưng giờ ở Thebes có bà mẹ nào lành nghề hay không? Lỡ như có bề gì, cả mẹ lẫn con sẽ khó vượt qua nổi”.

Qaris không dám hé răng cãi lời Seqen. Seqen lại sốt ruột đi tới đi lui.

Vừa đến giờ ngo, Teti từ trong bước ra với đứa bé trên tay. Teti cười nói:

“Một hoàng nam kháu khỉnh làm sao!”

Seqen không dám chạm tay vào đứa bé. “Ahhotep có sao không?”

“Ahhotep đang vui mừng hạnh phúc”.

Ba quả phụ, một người tóc đen, một người tóc hung, và một người tóc hạt dẻ, có chồng sở hữu những điền trang lớn ở vùng châu thổ nhưng đã bị người Hyksos trục xuất. Như bao người đàn bà khác, họ đắm chìm trong nỗi tuyệt vọng. Để tưởng nhớ người đã khuất, họ quyết định hành xử như phụ nữ Ai Cập đích thực.

Đầu tiên, họ để tang chồng để linh hồn của chồng họ luôn sống mãi. Tiếp đến, họ chung sức quản lý gia sản một cách hiệu quả hơn. Dù thuế tăng cao, nhưng họ vẫn giữ lại người làm công và bảo đảm cuộc sống ấm no cho họ. Tiếng tăm của họ lan khắp vùng Hạ Ai Cập, cuối cùng đến tai của vợ Apophis.

Người gác cửa trong ngôi nhà nơi ba quả phụ đang sinh sống vô cùng ấn tượng khi thấy Aberia xinh đẹp như một pho tượng xuất hiện trước cửa.

Aberia cất tiếng hỏi:

“Chủ nhân của người có nhà không?”

“Có. Chẳng hay cô nương đang đi tìm việc?”

“Người không còn có việc nữa đâu”.

Đôi bàn tay to lớn của Aberia siết chặt lấy cổ họng của người gác cửa.

Vài nông dân trông thấy Aberia thả cái xác xuống liền kêu to:

“Chúng tôi thấy hết rồi. Bà là kẻ sát nhân”.

Năm mươi binh sĩ Hyksos ồa vào điền trang, chém giết những người toan chạy trốn, và quất roi túi bụi vào người khác.

Aberia bình thản bước vào nhà, và thấy ba quả phụ đang khiếp sợ áp chặt số thuế vào ngực.

“Chúng bay đây rồi - những thương nhân cuối cùng trên mảnh đất của kẻ bại trận. Chúng bay có biết việc làm của mình là phạm luật hay không? Hạng đàn bà như chúng bay đáng lẽ phải nằm dưới quyền của đàn ông và không được phép tự tiện quyết định. Từ hôm nay, toàn bộ điền trang và gia sản của chúng bay sẽ bị tịch thu”.

Quả phụ tóc hung lên tiếng phản đối:

“Chúng tôi đóng thuế đều đặn và...”

Aberia giáng cái tát trời giáng vào quả phụ tóc hung. Quả phụ tóc hung choáng váng, ngã lăn ra đất.

Aberia ra lệnh cho hai quả phụ kia:

“Lôi ả đó dậy và đi theo đám binh sĩ của ta. Hoàng đế sẽ có công việc khác cho chúng bay”.

Apophis vui mừng đón nhận kế sách của vợ mình. Những mệnh phụ phu nhân Ai Cập xinh đẹp từng một thời sống trong nhung lụa được đưa đến Avaris, bị nhốt trong hậu cung, và bị đem ra làm trò mua vui cho đám quan quân háu sắc. Từ đó trở đi, ai ai cũng mưu cầu đặc ân được thâm nhập chốn hậu cung.

Tany đích thân tuyển chọn và loại ra những mỹ nhân quá lớn tuổi - Aberia có thú vui siết cổ họ trước khi đốt xác.

Chốn hậu cung nườm nượp kẻ ra người vào. Các mệnh phụ phu nhân Ai Cập phải thỏa mãn mọi ham muốn của tầng lớp thống trị. Người nào khóc lóc, kháng cự, hoặc ngã bệnh đều bị giao cho Aberia hành hình.

Và Tany vẫn đang tìm kiếm phần son làm cho bớt xấu hơn. Tany thích ngắm cảnh hủy hoại tuổi thanh xuân và nhan sắc của các mệnh phụ phu nhân - có người từng một thời là chủ nhân của Tany.

Apophis bị đau gan và mắt cá chân hay sưng lên.

Những triệu chứng khó chịu này là hệ quả của cơn bức tức do lời trình tấu của Khamudi về người Nubia gây ra. Là chư hầu của Apophis, các chiến binh da đen vô cùng vui mừng trước sự sụp đổ của Ai Cập. Tuy nhiên, những bộ lạc này vừa chọn được vị vua trẻ tuổi, Nedjeh, nổi tiếng ngạo mạn và tàn bạo chẳng kém gì Apophis.

Hay tin này, Apophis liền cử sứ thần sang nước Nubia để dò la tin tức về chư hầu da đen rồi mật báo về. Sứ thần là gián điệp có hạng, tuy bị chột một mắt nhưng tinh thông mọi sự ở phương nam xa xôi. Thân trước kia là một võ tướng, bàn tay nhuộm quá nhiều máu đến nỗi không còn hành động tàn bạo nào mà y dám từ.

Người khiến y bị chột mắt không phải là kẻ thù mà là một thiếu nữ Nubia bị y đánh chết vì không chịu làm vừa lòng y. Trước khi chết, cô gái dồn hết sức tàn, đâm cây kim bằng xương thú vào mắt trái của y.

Apophis thấy Một Mắt đang đứng đợi trong điện; y vừa uống cạn vò rượu trắng thứ hai.

Một Mắt tâu:

“Tâu Hoàng thượng! Hậu cung đúng là chốn thần tiên. Thần không rời hậu cung suốt ba ngày qua. Thần không biết có bao nhiêu mỹ nhân Ai Cập trong hậu cung - bọn họ quá tệ nhị đến nỗi thần tưởng mình đang mơ; thật là một sự thay đổi khác thường. Hoàng thượng quả là kỳ tài”.

Apophis vốn thích những lời nịnh hót, nhưng giờ không còn bụng dạ đâu để mà nghe nữa. Apophis hỏi:

“Lẽ nào người không nghĩ lời trình tấu của Khamudi là quá bi quan hay sao?”

“Khamudi chỉ lặp lại lời thần đã tâu với Hoàng thượng. Khamudi là con người có năng lực và không nhân nhượng - mọi sự tiến triển rất thuận lợi”.

“Tốt lắm! Tốt lắm! Một Mắt. Người thường không run sợ trước bộ lạc Nubia”.

“Thần có một nguyên tắc: chớ tấn công trừ khi nắm chắc phần thắng trong tay. Để tiêu diệt lũ thú rừng này, thần cần đạo quân hùng mạnh hơn chúng. Giờ đây không còn đúng như thế nữa”.

“Chẳng lẽ người cho kẻ thù đắc thắng?”

“Chỉ đúng một phần thôi, thưa Hoàng thượng. Thần biết trước Nedjeh chẳng làm nên trò trống gì. Quân do thám mật báo với thần rằng hãn không có hậu vận. Khi đến đây, thần biết chắc Hoàng thượng sẽ giáng tội chết cho thần, vì lẽ đó thần vui thú trong hậu cung cho đến khi sức tàn lực tận”.

Apophis nghĩ ngợi một hồi. Một mặt, Apophis không cho phép thuộc hạ thất bại. Mặt khác, không dễ tìm được người thay thế Một Mắt; bên cạnh đó, Apophis thận trọng không phạm thêm sai lầm nào nữa. Do đó, Apophis đành phải chấp nhận thực tế: Nếu Nedjeh được suy tôn lên làm thủ lĩnh của người Nubia, đó sẽ là vận may của Apophis.

Apophis ban lệnh:

“Người sẽ rời khỏi đây với cái đầu còn nguyên trên cổ. Người hãy lấy tư cách là sứ thần Hyksos gởi lời chúc mừng của ta đến người có công thống nhất các bộ lạc”.

Một Mắt không tin vào tai mình nữa.

“Hoàng thượng tính cấp quân cho thần đi thảo phạt Nedjeh hay sao?”

“Đem quân đi đánh trên đất giặc sẽ lành ít dữ nhiều - người biết rõ điều đó hơn ta. Và lại, ta không có cơ gây chiến với người phương nam”.

“Ở phía bắc, Nedjeh chỉ kiểm soát Elephantine, nhưng hãn sẽ không dừng lại ở đó, thưa Hoàng thượng”.

“Hãn có điên hay không?”

“Thần nghĩ là không”.

Apophis nói với vẻ đe dọa:

“Hắn biết chọc giận người Hyksos là sẽ rước vạ vào thân. Hắn chắc sẽ ra công củng cố quyền lực ở Nubia.

Một ngày nào đó, ta sẽ sử dụng tài năng của hắn. Nếu hắn cản trở, ta sẽ ra tay. Người hãy quay lại đó, tâng bốc hắn bằng những lời lẽ hữu hảo, rồi mật báo cho ta biết mọi hành động và lời nói của hắn. Và lần này, chớ có sơ suất đấy”.

Vui mừng vì thoát khỏi sự tra hỏi của Apophis mà vẫn bình an vô sự, sứ thần Một Mắt định bụng sẽ nghỉ qua đêm trong hậu cung rồi mai lên thuyền xuống phương nam.

Chương 36

Pharaoh Seqen gần như tuyệt vọng. Dân chúng sẽ không ăn mừng năm mới vì giặc Hyksos đòi đánh thuế còn cao hơn năm trước. Apophis không vừa lòng với tấm bia bố cáo tăng lợi. Quan thu thuế đặc chí đếm từng bao ngũ cốc, mưu toan đẩy bá tánh Thebes đến chỗ chết đói.

May sao, những cải cách nông nghiệp của Seqen góp phần giúp Thebes đáp ứng đòi hỏi của quân xâm lược. Nhưng mọi nỗ lực của Seqen dường như đổ sông đổ biển khi người dân trong thành trì tự do cuối cùng của Ai Cập bắt đầu mất hết hy vọng.

Hơn hai năm qua, Nữ hoàng Ahhotep đang chết dần chết mòn do mắc chứng bệnh nan y, các quan ngự y Thebes đều lắc đầu bó tay. Nàng ngủ li bì suốt mười lăm canh giờ mỗi ngày, hễ mỗi khi cố đứng dậy, nàng cảm thấy ốm yếu đến nỗi phải đi nằm trở lại. Nàng thấy khó suy nghĩ thông suốt quá vài phút, và sự lãnh đạm dần xâm chiếm thân thể hao gầy của nàng.

Đứa con trai bé nhỏ của họ, Kames, chính là nguồn động lực giúp xua tan nỗi tuyệt vọng, mang lại niềm vui cho hoàng cung. Ahhotep lựa tên con rất kỹ. Cái tên có ý nghĩa là “Người mang sức sống”. Đứa con lớn lên và mạnh mẽ theo từng ngày. Đôi khi Seqen tưởng Ahhotep đã truyền hết sinh lực vào cơ thể con mình, song chàng không thể trách cứ nàng được. Kames chào đời đã là niềm hạnh phúc, nguồn hy vọng cho tương lai rồi!

Qaris và Seqen đang xem xét tình hình đất nước. Phần lớn giang sơn đã rơi vào tay giặc, sự hiện diện của các nhóm nghĩa binh ở miền Bắc chẳng qua là lời đồn đại không xác thực. Seqen nói:

“Con ta sẽ không ăn mừng tuổi mới trong cung. Nhưng chúng ta đi về đâu bây giờ? Lên phương Bắc xuống phương Nam đều không thể được, vì theo lời của Emheb, người Nubia tra tấn và hành quyết bất cứ người Ai Cập nào

không chịu liên minh. Chúng đã chiếm hết thành cũ của chúng ta và Nedjeh đang mưu toan mở rộng bờ cõi”.

“Apophis sẽ ngăn chặn bàn tay của Nedjeh”.

“Giờ ta mới hiểu tại sao Apophis chưa san bằng Thebes thành bình địa: Apophis tính lấy Thebes làm mồi nhử Nedjeh. Nếu quân Nubia công thành, quân

Hyksos sẽ tiêu diệt chúng”.

Teti chạy vào nói:

“Mau lên, Seqen! Ahhotep cần gặp mặt con”.

Seqen thất sắc, vội chạy vào hậu cung. Chàng thấy Ahhotep sắp chết, liền siết chặt lấy bàn tay nàng. Ahhotep thì thào:

“Chính quỷ dữ đang cướp đi sinh mệnh của thiếp, Apophis, vua bóng tối”.

“Ta thề sẽ cất quân đánh Avaris và giết hẳn!”

“Hãy đưa thiếp đến Karnak. Ngày mai là năm mới phải không?”

“Phải, nhưng mà...”

“Chàng hãy vẽ hình vàng trắng trên ngực thiếp rồi giao thiếp cho vị thần có sức mạnh hồi sinh thiếp”.

Sông Nile cuộn sóng, lũ hàng năm dâng lên rất nhanh, mặt trời tháng bảy nhả tâm buộc muôn loài đi tìm chỗ ẩn nấp.

Mặt trời lên cao, Seqen chậm chạp bế Ahhotep qua những bậc thang lên mái đền Osiris, vị chúa tể của cái chết và hồi sinh. Seqen đặt tấm thân lỏa lồ của Nữ hoàng trên phiến đá, dưới ánh sáng của thần Ra, sức mạnh duy nhất có thể xua tan bóng tối.

Ahhotep đã dốc hết sức mình đến mức cạn kiệt hết sức lực. Nàng hy vọng có thể hồi sinh. Nàng, đứa con của thần mặt trăng, cầu xin thần mặt trời ban nguồn sinh lực mới.

Seqen cảm thấy khổ tâm vô cùng. Họ có điên mới đem phu nhân ra phơi dưới ánh nắng gay gắt như thế. Chàng chẳng là gì cả: một vị vua không có ngai vàng, không thể tiếp tục chiến đấu nếu thiếu nàng. Ahhotep chính là linh hồn của cuộc chiến đó.

Khi nguồn ánh nắng đi vào cơ thể Nữ hoàng, cơ thể Nữ hoàng bỗng sáng rực.

Seqen sợ bị chói mắt liền vội quay đi. Thế rồi Seqen bỗng ghé tởm thối hèn nhất của chính mình, chàng chạy đến bên Ahhotep để ngăn nàng đầy đọa thể xác.

Làn da của Ahhotep nóng bừng bừng. Chàng kêu lên: “Nàng không nên nán lại nơi đây!”

“Hãy tin thiếp đi, Seqen!”

Ánh mặt trời tiếp tục chiếu xuống cho đến khi thân thể nàng tràn đầy sinh lực.

Cuối cùng, Ahhotep quỳ xuống thốt lên:

“Vua bóng tối đã không giết được thiếp. Đây là vết thương đầu tiên mà thiếp đã gây ra cho hắn”.

Apophis kêu đau. Người thợ cạo vừa cắt vào da thịt Apophis trong lúc cạo râu cho Apophis.

Người thợ cạo sợ quá, vội quỳ mọp xuống.

“Xin Hoàng thượng tha tội. Tiểu dân xin hứa với Hoàng thượng rằng vết thương không nặng lắm đâu”. “Làm việc trong cung phải đâu vào đấy”.

“Tiểu dân xin thề là chuyện này sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa”.

“Lời thề thốt chẳng qua là lời dối trá. Con chó đã cắn người một lần sẽ cắn người thêm lần nữa, và kẻ bất tài vô dụng vẫn mãi là kẻ bất tài vô dụng. Mỏ đồng đang cần người. Người sẽ sống mãi kiếp ở đó”.

Hai lính gác lôi người thợ cạo đi. Tiếng van xin khóc lóc làm Apophis tức điên lên.

Người phụ việc của tay thợ cạo xấu số băng bó vết thương cho Apophis.

“Vết thương sẽ chóng lành, thưa Hoàng thượng”.

“Tìm ngay cho ta thợ cạo mới”.

Một ngày mới khởi đầu thật tồi tệ. Apophis nóng ruột chờ tin đạo quân được cử đi đánh ngôi làng ở Syria dám chống lại việc thu thuế. Đội chiến thuyền thì đang truy đuổi đám hải tặc người Cyprus dám cả gan tấn công thương thuyền Hyksos.

Khamudi xin cầu kiến, phẫn chấn tâu rằng:

“Thắng to rồi, thưa Hoàng thượng. Bọn phản nghịch Syria và hải tặc Cyprus đã bị quét sạch. Một lần nữa, Jannas tỏ rõ tài mưu lược xuất chúng. Thần đã hạ lệnh đem bêu xác bọn phản nghịch Syria ở những ngôi làng lân cận hầu dập tắt ý đồ dấy loạn sau này”.

Apophis rất hài lòng về Khamudi. Khamudi hết lòng phò tá chủ nhân hùng mạnh. Miễn sao Khamudi còn nắm quyền, Apophis sẽ khóa lấp hết sự tàn bạo của mình.

Để chế tuy lớn mạnh không ngừng, nhưng phải luôn sống trong cảnh giác đề phòng. Giặc giã nổi lên khắp nơi, khiến Khamudi phải đem binh đi đánh dẹp.

Trên đất của Apophis, giàn hỏa thiêu mọc lên như nấm. Ngay cả khi bình định xong một tỉnh, Khamudi liền tiến hành những cuộc lùng sục phòng

ngừa. Người manh tâm nổi loạn nhứt chí khi chứng kiến cảnh quý tộc địa phương bị khảo tra, cả thành trì biến mất trong lửa đỏ.

“Tâu Hoàng thượng, chúng ta phải đề phòng người Minoa. Tuy thần không có bằng chứng, song có lẽ bọn chúng đã hạ lệnh tấn công thuyền bè của chúng ta. Toàn bộ quân do thám của thần đều ráo riết dò la tin tức”.

“Truyền cho Jannas chuẩn bị ngay đội chiến thuyền”.

Khamudi cả mừng. Y hình dung Ai Cập sẽ bị tàn phá như thế nào.

Apophis gặng hỏi:

“Người có tin tức gì của Một Mắt hay chưa?”

“Có, thưa Hoàng thượng. Một Mắt nói vua Nubia dường như biết kính trên nhường dưới, nhưng thần tin chắc rằng sớm muộn gì hãn cũng sẽ tấn công Thebes. Món mồi này quá hấp dẫn, chắc hãn khó bỏ qua”.

“Trước tiên, hãn phải tiêu diệt quân trấn giữ Edfu”. “Chính vì vậy, thần không cử quân đi tiếp viện. Edfu là thành trì cuối cùng án ngữ trước Thebes. Nếu Nedjeh hạ được thành, hãn sẽ tưởng mình mạnh hơn quân Hyksos và thế là hãn gây chiến với chúng ta. Chúng ta sẽ tiêu diệt hãn tại Thebes và xóa tên Thebes khỏi bản đồ; sau đó, chúng ta thông thả chiếm lấy Nubia”.

Chương 37

Mặt Chuột khê thú nhận: “Tôi sợ quá”.

Mũi Nhãn liền trấn an:

“Tôi cũng sợ vậy, nhưng không nguy hiểm gì đâu. Anh thừa hiểu chúng ta có bằng hữu trên vùng cao.

Thái hậu Teti nhu nhược, Nữ hoàng Ahhotep đang hấp hối - Thebes cũng chung số phận. Chúng ta sẽ vơ vét của cải rồi trốn đi. Thực sự chẳng có gì đáng sợ”.

“...nhưng cướp mộ. Tôi sợ lắm”.

“Tôi đã bảo là đừng có lo mà. Bên bờ Tây Thebes chỉ còn mấy tên nông dân chết đói mà thôi. Ở đó có rất nhiều ngôi mộ với vô số vàng bạc châu báu được cất giấu kỹ trong đó. Cứ thử nghĩ chúng ta mua được gì nào!”

“Đành rằng là thế, nhưng ngộ nhỡ chúng ta bị bắt cả lũ thì sao?”

“Chúng ta chắc không bị bắt đâu. Nhanh lên, đừng phí thì giờ nữa”.

Tìm Đường đang chờ họ dưới chân đồi. Vừa trông thấy họ, Tìm Đường bèn chỉ tay nói:

“Ngôi mộ ở đằng kia. Mấy ông có mang theo đồ dùng cần thiết hay không?”

“Đừng lo chuyện đó. Cứ chỉ đường cho bọn tôi đi”.

Cả bọn dễ dàng tìm ra bậc thang dẫn xuống hầm mộ. Tìm Đường phân trần:

“Tôi đã phát hiện ra nó. Cha tôi biết chỗ ngôi mộ. Ông hứa với linh hồn người đã khuất là sẽ không tiết lộ nơi này cho bất cứ ai. Nhưng thời buổi khó khăn thế này...”

“Sống thời nào thì theo thời nấy. Chúng ta đi thôi”. Mặt Chuột và Mũi Nhăn lấy thanh đồng phá sập bức tường bảo vệ, bước vào hành lang, và đốt đuốc. Cửa mộ không chống đỡ được lâu, cả bọn đi vào hầm mộ.

Những chiếc rương nằm cạnh cỗ quan tài bằng đá chất đầy vàng bạc và quần áo. Mũi Nhăn cố sức nhét hết vào mấy cái túi.

Mặt Chuột thúc giục:

“Ra khỏi đây mau lên. Tôi nghĩ linh hồn người đã khuất đang theo dõi chúng ta”.

Mũi Nhăn chống chế:

“Nhưng chúng ta chưa động đến cỗ quan tài mà”. “Chớ động vào nó!”

“Trong đó chắc có vòng vàng và bùa hộ mệnh tuyệt đẹp. Chúng ta sắp giàu to rồi!”

Mũi Nhăn đập vỡ nắp cỗ quan tài bằng đá.

Xác ướp được bảo quản cẩn thận. Nằm trên ngực xác ướp là vòng hoa khô.

Mũi Nhăn gỡ dải vải bọc xác ướp ra. Mặt Chuột sợ quá, vội lui ra ngoài hành lang để khỏi tận mắt chứng kiến hành động phạm thượng này. Nhưng khi Mặt Chuột nghe tiếng reo hò vui sướng, nổi ăn năn hối hận như tan biến mất.

Mũi Nhăn hả hê.

“Bùa hộ mệnh bằng vàng này! Đồ trang sức mới lớn và xanh biếc làm sao! Giúp tôi cất vào túi với!”

Tuy không dám nhìn xác ướp bị mạo phạm, nhưng Mặt Chuột vẫn ráng phụ một tay.

Mặt Chuột hỏi:

“Đây rồi! Vớ bở phải không?”. Mũi Nhăn đáp:

“Tuyệt, chúng ta chia ngay bây giờ chứ?”

“Tất nhiên rồi”.

Mũi Nhăn đang đưa cho Mặt Chuột xem lá bùa hộ mệnh thì Tim Đường bất thần đâm ngậy lưỡi dao găm vào bụng Mũi Nhăn rồi toan đâm tiếp Mặt Chuột, nhưng

Mặt Chuột vội né sang một bên nên chỉ bị thương ở hông.

Mặc cho máu chảy đầm đìa, Mặt Chuột cố sức bỏ chạy, hy vọng hung thủ sẽ không đuổi kịp mình.

Qaris nói:

“Người này đã chết. Anh ta có tên là Mặt Chuột. Mặc dù bị trọng thương, nhưng anh ta vẫn cố lội qua sông Nile, chạy thẳng đến hoàng cung cáo giác”.

Ahhotep than:

“Bọn đào mộ! Làm sao bọn chúng dám làm chuyện tà đình như thế? Lẽ nào chúng không biết linh hồn người chết sẽ trừng phạt chúng?”

“Lòng tham quá mãnh liệt, khiến chẳng còn gì ngăn cản được chúng. Và đâu chỉ có thế”.

Seqen nghe đến đây liền nhắc Qaris:

“Nữ hoàng vẫn còn yếu. Chúng ta không nên làm Nữ hoàng kinh động thêm nữa”.

Ahhotep ra lệnh:

“Người chớ nên giấu ta điều gì”.

“Mặt Chuột đã cho thần biết tên kẻ hứa miễn tội cho bọn chúng. Hẳn chính là tướng giữ trại thân tín của thần”.

Nữ hoàng nghe xong thất kinh. Qaris nói tiếp: “Nhưng đáng sợ hơn cả là những kẻ tư thông với giặc Hyksos vẫn chưa chịu từ bỏ ý đồ. Tin Nữ hoàng sắp băng hà đã nâng cao tinh thần bọn chúng”.

Seqen ngửa mặt than:

“Nói cách khác, mọi công sức gây dựng lực lượng của ta đều đổ sông đổ biển. Ta sẽ chẳng thể nào đánh lại nổi Apophis”.

Ahhotep lên tiếng:

“Chúng ta ắt sẽ địch lại nổi! Chúng ta chỉ cần thay đổi kế sách. Chẳng phải viên lão tướng đã bày kế cho ta trước khi quy tiên hay sao: chúng ta phải bí mật lập trại luyện quân”.

Seqen buộc miệng:

“Ở ngay Thebes này sao? Thebes đất ít người đông, e rằng khó giữ kín được lâu”.

Ahhotep nói:

“Dòng sinh khí lại cuộn trào trong huyết quản của ta. Ta sẽ giả bận việc chăm lo cho bá tánh. Doanh trại vẫn giữ nguyên, nhưng từ này trở đi, nó sẽ là nơi trú chân của lính gác. Bọn gian tế sẽ tưởng lầm tham vọng nhỏ nhoi của ta không phương hại đến chúng. Trong lúc đó, chàng sẽ rảnh tay chiêu mộ và rèn luyện nghĩa binh”.

“Được thôi, nhưng mà ở đâu?”

“Tất nhiên là ở bờ tây Thebes. Chúng ta phao tin rằng bọn đạo tặc tìm cách cướp phá mồ mã tổ tiên nên cử người gác mộ và cấm dân chúng lai vãng đến đó. Chỉ có linh hồn người đã khuất mới có quyền trú ngụ ở đó”.

Nữ hoàng cúi đầu nhìn lên bản đồ nước Ai Cập. “Chúng ta sẽ bí mật lập trại ở đây, trong sa mạc phía bắc Thebes. Nếu có kẻ tò mò lai vãng đến nơi này, quân giữ trại sẽ tiêu diệt chúng”.

Qaris can ngăn:

“Tâu Hoàng thượng! Việc này sẽ vô cùng khó khăn gian khổ, không phải ngày một ngày hai mà làm được”.

“Ta biết là sẽ mất nhiều năm. Nhưng nếu mưu thành đại sự, cuối cùng ta sẽ khởi binh chống giặc được rồi”.

Đoàn lữ hành rời ốc đảo ở Bahariya, đi hết nửa ngày qua sa mạc đến ngoại vi ốc đảo Fayum, thiên đường nhỏ nơi người và thú có thể nghỉ ngơi trước khi tiếp tục chuyển hành trình đến Avaris.

Thủ lĩnh đoàn lữ hành là Adafi, kẻ cướp, nhiều năm sống nhờ vào bổng lộc của quân Hyksos. Người Ai Cập là kẻ thù không đội trời chung của Adafi, vì từ ngày thuở đầu người Ai Cập đã hạ nhục dân tộc của y. Adafi ngày càng thỏa nguyện hơn khi hưởng mọi đặc quyền đặc lợi từ sự chiếm đóng. Đất đai của pharaoh dần bị tước đoạt và trở nên nhỏ bé hơn cả một tỉnh của Apophis.

Adafi kẻ cướp rất mẫn mộ Apophis, và cũng như Apophis, Adafi chỉ dựa vào vũ lực. Suy cho cùng, chỉ cần giết thêm vài người nữa và cướp đi đàn lừa của họ là y có thể trở thành một trong những lái buôn giàu có nhất ở Libya.

Adafi có thêm một thú vui nữa. Y vừa bắt được một người Ai Cập, rồi xẻo tai và lưỡi người đó. Y bắt con người bất hạnh đó phải xách dép và cầm quạt hầu cho y.

Adafi đang vận chuyển những vò rượu ngon, muối, và chà là hảo hạng đến Avaris. Toàn bộ chuyến hàng này được cống nạp riêng cho quan đại thần

Khamudi. Khamudi giao cho Adafi công việc sản xuất chà là nhưng không hề trả công cho Adafi đồng nào.

Mới sáng sớm mà trời đã nóng nực khó chịu.

“Quạt mạnh nữa, đồ dần độn lười biếng!”

Người nô lệ Ai Cập tiến gần đến con lừa mà ông chủ đang cười để quạt cho dễ hơn. Người nô lệ quạt cật lực với hy vọng trái tim sẽ sớm ngưng đập và cái chết sẽ giúp anh thoát khỏi nỗi đọa đày.

Đoàn lữ hành chợt dừng lại. Adafi kẻ cướp giật dữ leo xuống lừa.

Tên hầu cận vội chạy lại phân trần:

“Con lừa đầu đàn vừa dừng lại. Có một xác chết nằm chắn ngang đường”.

“Chuyện gì thế? Cứ giẫm qua xác và đi tiếp đi”. “Nhưng xác chết này cổ mang chuỗi hạt, tay đeo vòng xuyên, người mặc y phục, chân đi dép đẹp lắm”. “Để ta xem”.

Adafi đi lên phía trước đoàn lữ hành, người hầu cầm quạt nổi gót theo sau. Chiến lợi phẩm là món hàng đắt giá, nên y sẽ tự mình ra tay trước tiên.

Xác chết nằm ngửa, dường như còn rất trẻ, có râu mép cắt tỉa gọn ghẽ, và quan trọng hơn cả là đeo đồ trang sức rất đẹp. Adafi thềm nhỏ dãi, vội cúi xuống gỡ chuỗi hạt.

Râu Xồm chợt sống dậy, rút dao găm giấu dưới cát ra đâm ngay vào cổ họng tên cướp xác.

Râu Xồm vùng dậy hô lớn:

“Xung phong!”

Chương 38

Toán nghĩa binh thừa lệnh giết sạch đoàn lữ hành, không chừa một mạng nào.

Hơn hai năm qua, toán nghĩa binh đánh cướp những đoàn lữ hành ít người trên sa mạc. Họ không dễ dàng ra tay vì trước hết phải nắm tin tức đáng tin cậy nhằm hạn chế rủi ro. Nếu đoàn hộ tống rất đông đảo hoặc có lính Hyksos đi theo bảo vệ, Afghan và Râu Xồm liền cho đi qua mà không manh động.

Tuy nhiên, họ cũng cướp được nhiều chiến lợi phẩm, tích trữ lương thảo cùng với vải vóc và vô số vật dụng có thể mang ra trao đổi nếu cần. Đoàn lữ hành này là món mồi ngon nhất cho đến giờ của toán nghĩa binh.

Râu Xồm hỏi:

“Quân ta giàu to. Cớ sao huynh lại nhăn mặt vậy, Afghan?”

“Vì ta đánh cướp quá gần nơi ẩn náu. Ta tìm thấy trong người tên lái buôn mà đệ vừa giết món đồ trang sức có bút tích của Khamudi. Chuyến hàng này chắc dành cống nạp cho hãn, thế nào hãn cũng sai người điều tra cho mà xem”.

Râu Xồm nghe xong liền mất vui.

“Bất luận chuyện gì xảy ra, hãn cũng không được biết sự có mặt của chúng ta. Có lẽ hãn nghi thủ phạm vụ đánh cướp là lữ khách sa mạc chăng?”

“Lữ khách sa mạc là chư hầu của Hyksos, họ sẽ không dám đánh cướp đoàn lữ hành đâu. Lỡ như cướp nhầm, họ sẽ mang chiến lợi phẩm đến Avaris xin chuộc lỗi”.

Râu Xồm thốt lên:

“Như vậy là anh em ta chui đầu vào lưới rồi còn gì”. Afghan quyết định:

“Có cách rồi. Chúng ta phải làm như các lái buôn chém giết lẫn nhau. Chúng ta để lại phần lớn hàng hóa ở đây và chỉ lấy đi vài con lừa”.

Toán nghĩa binh sắp xếp các thi thể cho giống như vừa xảy ra một cuộc hỗn chiến.

Râu Xồm nói với Afghan:

“Hãy nhìn cái xác kia xem. Cái xác bị cắt mất tai và lưỡi. Nhưng điều kỳ lạ hơn cả là dưới cánh tay trái anh ta có xăm hình vầng trăng trên chiếc thuyền”.

“Dấu hiệu bí mật - vậy là quá rõ rồi. Con người xấu số này là một tù nhân. Lẽ ra chúng ta nên tha mạng cho anh ta”.

“Chúng ta làm sao mà biết được?”

“Ở nơi nào đó chắc còn toán nghĩa binh khác”. “Thebes đang hấp hối. Edfu nằm trong tay quân Hyksos, Elephantine bị người Nubia thống trị. Dù muốn dù không chúng ta vẫn đơn thương độc mã”.

“Dấu hiệu y hệt nhau, đây là lần thứ hai chúng ta bắt gặp nó”.

Râu Xồm chớp mắt.

“Chẳng lẽ huynh muốn vượt vòng vây ở Henen-Nesut để xuống phương nam hay sao?”

“Chúng ta chưa làm nổi đâu, dù hoàn cảnh không đến nỗi tồi tệ cho lắm. Lực lượng nghĩa binh ngày càng lớn mạnh, nhiều doanh trại được lập, nông dân hết lòng ủng hộ và cung cấp tin tức cho nghĩa binh, chúng ta có lò rèn để rèn binh khí và đủ ăn đủ mặc. Địa bàn tuy hạn hẹp, nhưng chúng ta an toàn trong địa bàn đó. Khi nào binh mạnh lương nhiều, ta xin hứa với đệ là sẽ cất quân tiến đánh Henen-Nesut”.

Với mái tóc nhuộm vàng óng, phu nhân Yima để ngực trần, chỉ khoác hồ chiếc khăn choàng trên người, nằm trên giường cất giọng van nài:

“Chàng ơi! Hãy lại đây với thiếp”. Khamudi vỗ nhẹ vào người Yima.

“Nàng chỉ là con chó cái đang hứng tình. Hoàng thượng đang chờ ta”.

Yima rên rỉ. ả biết rõ Khamudi mê mẩn nhan sắc của ả sẽ khó lòng rời xa ả được lâu. Tối mai, ả sẽ mang đến cho Khamudi một mỹ nhân Canaanite trẻ đẹp, cô nàng sẽ lên đỉnh vu sơn rồi làm mồi cho cá sấu. Yima sẽ tham gia vào bất kỳ trò tiêu khiển nào với điều kiện ả chính là người bày ra trò đó.

Khamudi bước chân nặng nề vào mật thất trong pháo đài nơi y có thể nói chuyện với Apophis mà không sợ ai nghe lén. Chuyện đoàn lữ hành bị đánh cướp dọc đường không làm y lo ngại: những tên trộm ngu xuẩn chém giết lẫn nhau, nhưng cuối cùng chuyển hàng vẫn đến tay y. Tình hình ở Minoa mới là việc hệ trọng hơn nhiều.

Theo tin mật báo, người Minoa thu dụng hải tặc Cyprus với mưu đồ đánh cướp thương thuyền Hyksos. Tuy thừa nhận là chưa có bằng chứng xác đáng, nhưng Apophis ắt sẽ vội vã ra tay.

Đội chiến thuyền của Jannas sẵn sàng ứng chiến. Thuyền chở quân hợp sức với đội chiến thuyền trước khi người Minoa gây chiến.

Khamudi căm thù người Minoa. Vốn tính ngạo mạn, đắm mình trong văn hóa và dĩ vãng, người Minoa không hành xử như những chư hầu đích thực. Có lần Khamudi mưu toan sai người hành thích Jannas, rồi đổ tội cho người Minoa, nhưng ý đồ bất thành vì buộc nhiều người nhúng tay vào mà Khamudi thì lại không muốn phạm sai lầm.

Lần này chính người Minoa đã phạm sai lầm. Khamudi biết rõ lòng dạ của Apophis, tin chắc Apophis sẽ nổi cơn thịnh nộ và quyết san bằng Minoa cho hả giận.

Apophis đang cạo râu. Chàng thợ cạo mới thay thế cố kìm nén cơn rùng mình sợ hãi khi lướt lưỡi dao cạo qua má vị chúa tể thiên hạ. Apophis hỏi:

“Tin tốt lành chứ Khamudi?”

“Tình hình rất tệ nhị, thưa Hoàng thượng”. “Cạo nhanh lên, tên thợ cạo kia!”

Chàng thợ cạo vội làm cho xong việc. May sao, chàng ta cạo râu rất khéo, không phạm sơ suất gì. Xong xuôi, chàng thợ cạo gom đồ nghề, rồi biến mất.

Khamudi râu:

“Jannas phải đem quân đi đánh Minoa. Những kẻ ngạo mạn đó đáng bị trừng phạt”.

“Vậy người có chắc người Minoa là mối đe dọa đối với đội thương thuyền của ta hay không?”.

“Thần tin chắc như thế”.

“Thế thì ta phải truyền lệnh xuất binh thôi”.

“Thần sẽ lập tức truyền lệnh của Hoàng thượng đến Jannas”.

“Trước tiên hãy chờ động tĩnh thế nào đã. Người Minoa là những chiến binh dày dạn, không dễ gì đánh bại”.

Khamudi ngạc nhiên.

“Chúng tất sẽ bị đánh tan tác trước đạo quân đông gấp bội”.

“Tất nhiên là chúng biết điều đó, nên đáp ứng đòi hỏi của ta là có lợi cho chúng. Chúng sẽ tặng gấp đôi cống phẩm và dâng nạp cho ta hai ngàn chiến binh cùng với năm mươi chiến thuyền; những thợ vẽ giỏi nhất của chúng sẽ đến Avaris để trang trí hoàng cung cho ta. Nếu chúng không đáp ứng một

trong các điều kiện trên, ta sẽ xem đây là hành động khi quân và truyền Jannas xuất binh”.

Khamudi cả mừng. Người Minoa không đời nào chấp nhận hạ mình như thế.

Quan coi lương Heray là con người nhã nhặn, quen biết tất cả mọi người ở Thebes. Ông thừa lệnh Nữ hoàng Ahhotep cấp phát bánh mì và bia miễn phí cho những gia đình nghèo khó. Nhờ tài tháo vác của ông, không ai phải lâm cảnh đói khổ. Ông được thuộc hạ yêu mến vì ông đối đãi họ rất hậu. Các kho lương chưa bao giờ được cai quản tốt hơn thế.

Có ai lại dám ngờ vực Heray đang làm tai mắt cho nhà vua và hoàng hậu? Ông xoa dịu nỗi lo trong lòng mọi người, hóa giải mối tị hiềm, và sở hữu cả một kho truyện kể thú vị để xua tan nỗi buồn rầu chán nản.

Những gia đình quyền quý lấy làm vinh dự được ông đến thăm, mọi người vui vẻ đến dự yến tiệc tại tư dinh của ông. Ông giành được lòng tin của mọi người bất kể già trẻ trai gái.

Heray và Ahhotep đang đi dạo trong vườn thượng uyển, con Tiếng Cười đi theo canh chừng. Ahhotep nói:

“Ta có cảm tưởng rằng trong thành không còn bí mật nào mà khanh không biết”.

“Tâu Hoàng thượng! Thần đã lần ra những kẻ tư thông với giặc. Bọn chúng là lũ người nhu nhược, nhưng thú thực thần rất lo lắng và thất vọng, bởi bọn chúng đông hơn thần tưởng. Nỗi sợ hãi, lòng ích kỷ, và thói hèn nhát đã làm suy yếu Thebes”.

“Giờ muốn gây dựng lực lượng, chúng ta thừa biết là cần bí mật lập doanh trại luyện quân. Ta nhờ khanh thuyết phục chúng rằng ta đã từ bỏ hết ý đồ nông cuồng. Nói rõ tham vọng duy nhất của ta là có đứa con thứ hai, sống yên trong cung, và tận hưởng những đặc quyền còn lại”.

“Tàu Hoàng thượng! Thần sẽ quyết làm cho chúng lơ là cảnh giác”.

Con Tiếng Cười hít không khí, ngồi phịch xuống đất, xoắn chân trước ra, chơi đùa. Nó sủa mừng rỡ khi Kames chạy về phía nó.

Khi con Tiếng Cười liếm trán Kames, Kames bật cười, rồi giả bộ kêu lên sợ sệt.

“Mẫu hậu ơi! Cứu con!”

Ahhotep ôm con trong vòng tay, nhắc bổng con lên quá đầu reo to:

“Con ơi! Một ngày nào đó, mẹ con ta sẽ tự do”.

Chương 39

Ahhotep rời khỏi chuồng bò nơi bò mẹ đang nhẹ nhàng liếm láp cho chú bê con mới sinh. Nữ hoàng đương đi xem xét đất đai bị bỏ hoang nhiều năm. Được Nữ hoàng rời đến Heray động viên tinh thần, các nông dân bắt đầu chăn nuôi gia súc trở lại, còn người gánh nước thường xuyên đi tưới vườn. Nhờ lớp phù sa màu mỡ được bồi đắp sau cơn lũ dọc theo bờ sông Nile, nông dân gặt hái được những vụ mùa bội thu.

Ngoài ra, Ahhotep còn cho nạo vét kênh mương và đào hồ chứa nước mới để ngay cả trong mùa khô, Waset sẽ không thiếu nước.

Heray râu:

“Tất cả đã sẵn sàng, thưa Hoàng thượng”.

Khi những người trồng nho làm việc cật lực và hứa hẹn cho ra rượu ngon, Ahhotep quyết định mở lễ hội giữa miền thôn dã trước sự hiện diện của bá quan. Tuy e sợ giặc Hyksos đe dọa xâm lấn, nhưng người dân vẫn vui mừng đón nhận cơ hội quên đi mọi ưu phiền. Mọi người nhiệt tình nếm thử rượu mới, tạ ơn thần rượu, tán chuyện không đâu, vững tin vào hậu vận cho dù chỉ trong thoáng chốc.

Qaris kêu gọi mọi người im lặng. Khi mọi người im phăng phắc, Qaris nói:

“Hỡi thần dân trăm họ! Chắc các bạn rất ngạc nhiên khi không thấy Thái hậu Teti giá lâm. Thái hậu luôn nghĩ đến các bạn, nhưng do tuổi cao sức yếu, Thái hậu không thể xuất cung. Thái hậu tuyên chỉ rằng sẽ chính thức từ ngôi, và từ nay trở đi, Công chúa Ahhotep sẽ nối ngôi Nữ hoàng Ai Cập”.

Dân chúng reo hò đón nhận tin này. Chợt một viên quan đại thần lên tiếng:

“Chúng tôi lấy làm vui mừng trước chọn lựa của Thái hậu, nhưng pharaoh Apophis sẽ nghĩ sao đây?”

“Trong chiếu thư vừa gửi cho Apophis, tôi thần Ahhotep đã khẩn xin Apophis chấp thuận và tiếp tục bảo hộ thành Thebes”.

Viên quan này là một trong những kẻ tư thông với giặc, hãnh cười mãn nguyện khi nghe những lời này.

Tuy nhiên, muôn dân tỏ vẻ không vui. Nữ hoàng trẻ tuổi Ahhotep ước gì mình có thể kể hết sự thật cho họ biết, nhưng lúc này bá tánh Thebes phải nhận ra rằng tân Nữ hoàng đã từ bỏ hết mọi ý đồ chống giặc Hyksos.

Heray cùng các thủ hạ của mình đi chiêu mộ nghĩa binh. Khi nghĩa binh nào vượt qua được thử thách sàng lọc gặt gao, anh ta phải loan báo rằng mình sẽ bỏ Thebes đi thử thời vận ở nơi khác. Sau đó anh ta sẽ đến doanh trại bí mật ở bờ tây và ngày đêm miệt mài tập luyện võ nghệ ở đó.

Khi lễ hội qua đi, những người dự hội buồn bã giải tán.

Trông thấy gương mặt đầy sầu muộn của Nữ hoàng, Qaris vội nài nỉ:

“Xin Hoàng thượng chớ nên nóng ruột”. “Người đã gửi thư khác chưa?”

“Thần đã sai người mang thư đến trạm gác ở Kebet, thư chắc sẽ đến tay Apophis. Như thường lệ, thần giả chữ viết của quan thượng thư bộ nông nghiệp và đóng ấn triện của hãnh lên lá thư. Trong thư, thần báo tin cho Apophis rằng cũng giống như Mẫu hậu, Hoàng thượng chỉ là bù nhìn đại diện cho tập tục lỗi thời mua vui thiên hạ. Hoàng thượng còn trẻ người non dạ, chỉ biết yêu thương con cái, không màng đến chuyện nhân tình thế thái, nên Hoàng thượng chẳng có gì đáng sợ”.

Apophis không bỏ lỡ dịp may hiếm có này để mở mang thế lực. Thebes suy tôn đàn bà lên làm vua, và quan trọng hơn nữa, vị vua lại là liễu yếu đào tơ. Đàn bà thì cai trị được gì? Tối ngày chỉ biết lo sợ quân Hyksos tiến đánh bất cứ lúc nào. Chúng chắc sẽ ngạc nhiên lắm đây khi quân Nubia bất chợt buông tha chúng!

Lúc này Apophis tỏ ý khinh thường Thebes. Tâm trí Apophis tràn ngập ý đồ cất quân tiến đánh Minoa. Nếu đã quyết xuất binh, thì phải đánh một trận long trời lở đất để cho thiên hạ không còn dám đối địch với mình. Vì vậy, Apophis xua quân bao vây Minoa hàng hàng lớp lớp: đi đầu là đoàn chiến thuyền mang những cỗ máy bắn đá khổng lồ; tiếp đến là đoàn thuyền chở quân; và đi sau cùng là đoàn thuyền vận lương. Jannas dự liệu quân Hyksos đông hơn quân Minoa gấp năm lần.

Tuy nhiên, Apophis tỏ ra ít lạt quan hơn Khamudi. Trận chiến ắt sẽ quyết liệt, và sau khi lên bờ, đại quân phải đánh chiếm thành Minoa được phòng thủ kiên cố.

Apophis đã chuẩn bị đợt tấn công thứ hai và đích thân cầm quân.

Hòn đảo Minoa sẽ sạch bóng người. Không một cái cây, ngọn cỏ nào còn sống sót.

“Người có tin tức gì không, Khamudi?”

“Jannas vừa lĩnh mệnh Hoàng thượng kéo quân đến Minoa. Bọn Minoa xin thương nghị, nhưng Jannas đã từ chối và cho chúng một ngày để ứng chiến”.

“Jannas đôi khi quá dễ mềm lòng. Đã chuẩn bị tung ra đợt tấn công thứ hai chưa?”

“Rồi thưa Hoàng thượng”.

Afghan vẫn còn hoài nghi. “Theo tin mật báo Avaris, toàn bộ đội chiến thuyền đang chuẩn bị rời bến”.

Râu Xồm ngạc nhiên hỏi: “Đi đâu?”

“Nghe đồn quân Hyksos định tấn công Minoa”.

“Sao lại thế được? Người Minoa là chư hầu của chúng mà”.

“Người đưa tin nói rõ đích thân Apophis sẽ cầm quân”. “Người của huynh có dám chắc không?”

“Đệ hiểu rõ người đó hơn huynh: anh ta làm việc trong kho binh khí ở Avaris và chính đệ đã thu dụng anh ta. Chính anh ta và người đưa tin đã liệu mình mật báo cho chúng ta tin này”.

Râu Xồm nhai tóp tép củ hành tươi trong miệng. “Ai sẽ trị vì Ai Cập trong lúc Apophis xuất chinh?”

“Chắc chắn là cận thần thân tín của hãn, Khamudi”.

“Theo ngu ý của đệ, anh em ta hãy tìm cách hành thích hãn. Diệt được hãn rồi, anh em ta có thể khiến muôn dân nổi dậy khắp nơi”.

“Khá khen đệ có mưu kế hay. Nhưng chẳng lẽ đệ không nghĩ là quá hoang đường hay sao? Cho dù Apophis xuất chinh, nhưng thế nào hãn cũng để lại quân giữ thành. Anh em ta không khéo lại trúng kế của hãn”.

Râu Xồm nghe xong đành kìm lòng chấp nhận sự thật. Chỉ có mấy người thì làm sao đánh chiếm được Avaris.

Thái hậu Teti vịn tay Ahhotep đi tuần du trong thành Thebes. Bà kinh ngạc khi thấy đường phố sạch sẽ, rau quả được bày bán đầy rẫy ngoài chợ. Người dân vui mừng diện kiến thái hậu. Thái hậu vui vẻ trò chuyện với mọi người, khen ngợi những chiếc bình đất sét được sản xuất trong xưởng mới mở lại. Sau khi nhào nặn và tạo hình tảng đất sét, thợ thủ công mang sản phẩm ra phơi nắng, rồi đem nung ở nhiệt độ thấp. Ngoài bình đất sét ra, thợ thủ công còn sản xuất tô chén tráng men.

Thái hậu Teti còn ngắm nghía những chiếc giỏ thô sơ được đan bằng lau sậy rồi nhuộm màu xanh đỏ. Chúng dành để đựng vật nặng với đáy giỏ được gia cố bằng hai thanh gỗ đặt chéo nhau.

Một thợ thủ công râu rắng:

“Nếu Thái hậu thích chiếc giỏ màu đỏ này, tiểu dân xin dâng tặng nó cho Thái hậu”.

“Đổi lại, người sẽ nhận được một bình thuốc mỡ”. Teti không mở quà cho đến khi hồi cung. May sao, chiếc giỏ trống không. Theo ám hiệu mà Seqen và Heray ngầm thỏa ước với nhau, điều này có nghĩa hiện thời bọn gian tế vẫn chưa hay biết gì về doanh trại bí mật. Còn không thì một tờ giấy nhỏ sẽ cho Teti và Ahhotep biết việc phải làm.

Thái hậu Teti cả mừng.

“Ta sẽ uống cạn chén rượu này. Chuyến tuần du làm ta cảm thấy trẻ lại”.

Chương 40

Apophis đứng trên mặt tường thành nhìn đoàn chiến thuyền của Jannas về bến. Theo sau đoàn chiến thuyền là một chiếc thuyền chất đầy hàng hóa.

Lính gác trên bến tàu ngăn không cho phô trương thanh thế; vì Apophis có lệnh cấm mở tiệc khao thưởng ba quân trở về. Quân Hyksos phải phục tùng quân lệnh và luôn trong tư thế sẵn sàng ứng chiến.

Apophis tiếp kiến Jannas trong đại điện với sự có mặt của Khamudi và các quan đại thần.

“Bọn Minoa đã thấy lẽ phải hay chưa, Đô đốc?”

“Để xin Hoàng thượng gia ơn, chúng đã dâng nạp gấp ba số cống phẩm, vài tuần nữa, chúng sẽ dâng nạp binh sĩ và chiến thuyền theo yêu cầu của Hoàng thượng. Chúa đảo Minoa gửi lời xin lỗi Hoàng thượng và hứa sẽ không dám mạo phạm Hoàng thượng lần nữa. Hẳn rất ăn năn hối lỗi về việc bị đám quân sư bất tài vô dụng mê hoặc - bọn chúng đã bị ném cho thú dữ ăn thịt”. “Còn đám thợ thủ công thì sao?”

“Những thợ thủ công tài hoa nhất của Minoa đang chờ lệnh của Hoàng thượng. Bọn chúng đến đây trên chiếc thuyền chở hàng, đó là cống phẩm đầu tiên dâng lên Hoàng thượng. Minoa quyết chứng tỏ mình là chư hầu tận tụy và trung thành của Hoàng thượng”.

“Đưa chúng vào đây”.

Mười thợ thủ công bước vào. Tất cả đều có tóc quăn, y phục màu sắc rực rỡ. Người lớn tuổi nhất chừng năm mươi, người trẻ nhất chỉ độ hai mươi lăm tuổi.

Khamudi ra lệnh: “Quy xuống”.

Apophis muốn mượn tay đám thợ thủ công này để xóa sạch dấu vết của nền văn hóa Ai Cập trên đất Avaris.

Apophis phán:

“Các người sẽ trang trí hoàng cung theo phong cách Minoa. Ta muốn nó đẹp hơn cả hoàng cung ở Knossos, mỗi bức họa phải thật hấp dẫn. Nếu các người thành công, ta sẽ tha mạng. Nhược bằng thất bại, ta sẽ xem đây là hành động khi quân”.

Seqen nói với Ahhotep:

“Tuy chỉ mới bắt đầu tập luyện, nhưng các tân binh sẽ dần trở thành chiến binh thực thụ có khả năng đánh bại bất kỳ kẻ thù nào khi đánh giáp lá cà. Điều kiện sống tuy rất khắc nghiệt, nhưng thế là sung túc lắm rồi, vì những gì chờ đợi họ còn khắc nghiệt hơn nữa”.

Sau khi ân ái mặn nồng xong, Seqen và Ahhotep nằm khỏa thân dưới bóng cây sung dâu. Đôi mắt Nữ hoàng thoáng buồn. Nàng thú nhận:

“Thiếp không hiểu. Mặc dù Mẫu hậu đã tặng cho thiếp bùa tránh vô sinh và xua đuổi tà ma, nhưng sao thiếp vẫn chưa có mang. Chàng có ăn đủ cần tây hay không?”

Seqen bật cười. “Bộ nàng tưởng rằng ta cần nó để tỏ ra ham muốn nàng hay sao? Xa nàng dù chỉ một ngày ta đã không chịu nổi rồi”.

“Thiếp muốn có thêm một đứa con”.

“Được vậy quả là phúc lớn, nhưng ta đành thuận theo ý thần linh thôi”.

“Khames sẽ có tiểu đệ, thiếp biết là sẽ như thế”.

Seqen nghe xong chẳng dám lên tiếng can ngăn. Vòng tay âu yếm của nàng đã làm chàng quên hết mọi sự ngoại trừ tấm thân kiều diễm của nàng.

Kames thích học vật cùng với cha, đi dạo chơi cùng với con Tiếng Cười, được mẹ âu yếm và kể những câu chuyện hay về chính nghĩa luôn chiến thắng gian tà. Nhưng điều mà Kames thích nhất là được chơi đùa cùng với Thái hậu Teti. Hễ mỗi khi Kames làm điều sai, Thái hậu không bao giờ lên tiếng trách mắng mà tìm cách chỉ bảo lời hay lẽ phải, rồi cuộc đối đáp vui vẻ kết thúc bằng những tràng cười giòn giã và chiếc bánh thơm ngon do chính tay Thái hậu làm.

Thời gian vui đùa bên Kames đã mang lại sức sống mới cho Thái hậu Teti. Thái hậu ăn uống nhiều hơn trước, khiến đầu bếp hoàng gia là người của Heray cũng phải kinh ngạc vì Thái hậu không hề lên cân mà vẫn giữ dáng người mảnh mai quý phái như xưa.

Dân chúng vô cùng vui mừng khi thấy tháng nào Thái hậu Teti cũng ra chợ ít nhất một lần. Cuối cùng họ bắt đầu nghĩ rằng Thebes đã thoát cơn đại nạn.

Những chiếc giỏ được dâng tặng lên Thái hậu luôn trống rỗng.

Người của Heray hoạt động rất hiệu quả ở Thebes, Thái hậu Teti cẩn thận nhắc nhở bá tánh rằng phải tôn trọng linh hồn người đã khuất trong nghĩa địa bên bờ tây. Thái hậu và Qaris cho người truyền tụng những câu chuyện rùng rợn về hồn ma ăn thịt người nào dám bén mảng vào vương quốc của người chết.

Chỉ có người trong cung mới biết sự vắng mặt thường xuyên của Seqen, tất cả đều đồng lòng tham gia phong trào khởi nghĩa. Teti và Qaris còn phao tin rằng Seqen là một thợ săn có tiếng không chịu ở lâu một chỗ.

Bọn gian tế nắm rất rõ tình hình: gia đình hoàng tộc không màng đến việc binh và đã hoàn toàn quy phục người Hyksos. Tin mừng hơn cả là từ khi lên ngôi, Ahhotep chỉ mãi lo cải thiện đời sống của bá tánh Thebes.

Dù cuộc sống cải thiện, nhưng lái buôn Chomu có ý không vui. Là đứa con có cha là người Ai Cập, mẹ là người Canaanite, Chomu khó lòng giành

được sự kính trọng của mọi người. Mọi người luôn tỏ vẻ ngờ vực và dè dặt đối với Chomu. Cái chết của quan thượng thư bộ nông nghiệp, kẻ thù không đội trời chung của Chomu, đã khiến Chomu mót nối với những lái buôn khác có chung suy nghĩ rằng vương triều Thebes không có hậu vận và lẽ ra Apophis cai trị Thebes mới phải. Ngoài Apophis ra, còn ai đủ sức làm cho Thebes thịnh vượng trở lại?

Hành động của Ahhotep khiến Chomu ngạc nhiên. Chomu tin chắc rằng nàng thiếu nữ cứng đầu này sẽ làm cho Apophis nổi cơn thịnh nộ, nhưng những chuyện xảy ra cho thấy Chomu đã lầm. Việc lập gia thất dường như đã tạo cho Ahhotep đức tính phục tùng.

Những người không chịu quy phục quân Hyksos đều muốn rời bỏ Thebes, nơi không ai bị trừng phạt vì tội tư thông với giặc. Cả Teti lẫn Seqen đều không đẩy Thebes vào cảnh binh đao. Chẳng có gì cho thấy ngọn lửa đấu tranh vẫn còn âm ỉ dưới đồng tro tàn.

Chomu băn khoăn. Nhờ hoạt động giao thương gia tăng đôi chút, Chomu không phải sống trong cảnh nghèo túng; nhưng hà cớ gì Apophis không đánh đuổi Teti và Ahhotep? Chomu nghe bạn bè nói là do Teti và Ahhotep cai trị Thebes theo ý muốn của pharaoh mới. Suy cho cùng, Thebes chỉ là kinh thành nhỏ bé nằm cách xa Avaris và không phải là bận tâm chính của Apophis. Mọi người đều đủ ăn đủ mặc, vậy cớ sao Chomu không bằng lòng với thiện chí của người Hyksos? Người Hyksos hình như đã quên hẳn kinh thành suy tàn nhỏ bé này.

Chomu vượt chòm râu hung đỏ. Apophis lẽ ra phải biết đến những con người như Chomu để có thể giao phó trọng trách tương xứng với lòng trung thành. Nhưng làm sao diện kiến Apophis đây? Rời bỏ Thebes đồng nghĩa với rước vạ vào thân mà Chomu thì chẳng thích tai vạ chút nào.

Lúc này, Chomu phải thuyết phục thêm người Thebes về phe mình.

Emheb hỏi lính gác: “Người có chắc không?”

“Dạ bẩm! Rất chắc. Chúng tôi thấy hai binh sĩ Nubia nhiều lần đổi chỗ cho nhau để quan sát Edfu từ nhiều phía khác nhau”.

Điều Emheb lo sợ nhất sắp xảy ra rồi: Quân Nubia quyết tiến lên phương bắc và mở rộng bờ cõi ra khỏi Elephantine.

Edfu, Nekhen, Thebes,... quá nhiều mục tiêu dễ đánh. Đúng là dễ đánh thật nhưng cũng dễ thảm bại. Muốn đánh chiếm Edfu, quân Nubia buộc phải cự địch với quân Hyksos. Ngay khi hay tin mất thành, Apophis liền cử Jannas thống lĩnh ba quân tiến lên phương nam đánh dẹp quân Nubia.

Để ngăn giặc Nubia, Emheb phải cầu cứu Apophis. Jannas ắt sẽ kéo quân đến tàn sát cư dân thành Edfu, rồi dìm cả vùng trong biển lửa, kể cả Thebes.

Emheb chỉ có chọn lựa duy nhất: chết dưới tay của quân Nubia hay quân Hyksos.

Chương 41

Kames vừa trông thấy chú bồ câu liền reo lên: “Mẫu hậu ơi, nhìn kìa!”

Kames kết bạn với chú bồ câu đưa thư giữa Edfu và Thebes. Chú bồ câu sà xuống vườn thượng uyển cho Kames vuốt ve nó. Kames đã học cách cởi sợi dây buộc cuộn giấy cói vào chân phải của chú bồ câu. Nếu thư được buộc trên chân trái, Ahhotep sẽ biết ngay quan trấn thủ Emheb không viết thư.

Tất nhiên thư được viết bằng mật mã và có dấu hiệu giúp các nghĩa binh nhận ra nhau. Dấu hiệu được viết ba lần và nằm lẫn giữa rưng chữ vô nghĩa.

Đọc xong thư, Nữ hoàng thất kinh.

Seqen, Teti, Qaris, Heray lắng nghe Ahhotep đọc thư của Emheb. Seqen thốt lên:

“Quả không ngoài dự liệu của chúng ta. Apophis không đánh Thebes vì muốn lấy Thebes làm mồi nhử”.

Heray hỏi, trong lòng không mấy hy vọng:

“Liệu chúng ta đủ sức cự địch nổi với quân Nubia hay không?”

“Ta chỉ có độ một trăm quân trong tay. Cho dù hợp sức với quân của Emheb, quân ta sẽ bị đánh tan tác ngay trong trận đầu”.

Qaris lên tiếng:

“Thần nghe nói quân Nubia nổi tiếng tàn bạo. Chúng ta phải bỏ thành mà chạy thôi”.

Ahhotep quát hỏi:

“Thế còn tính mạng của bá tánh trong thành Thebes thì sao?”

“Cho dù chúng ta cho bá tánh đi theo, nhưng quân

Hyksos và quân Nubia sẽ phát hiện ra và giết hết”. “Thế thì bá tánh phải buộc lòng cầm gươm chống giặc theo hiệu lệnh của ta thôi”.

Heray can ngăn:

“Bá tánh không làm thế đâu. Xin Hoàng thượng chớ quên những kẻ theo giặc sẽ không chịu giao chiến và thuyết phục bá tánh làm theo bằng lời hứa hẹn tha mạng cho họ”.

Seqen tiếp lời:

“Lời Qaris rất chí lý. Ahhotep, Teti, và Kames nên rời khỏi Thebes. Ta sẽ dẫn quân đến Edfu hợp sức với Emheb chống giặc”.

Teti tuyên bố:

“Ta già rồi, chẳng còn hơi sức đâu mà trốn chạy khỏi nơi này. Ta sẽ ở lại đây và tìm cách thương nghị với quân giặc”.

Ahhotep nói:

“Thiếp không nỡ rời xa phu quân”.

“Nàng và Kames là tương lai của đất nước. Nàng hãy dẫn theo đoàn tùy tùng đến nương nấu trong sa mạc và...”

“Và chết như kẻ hèn nhát, không có người thân yêu bên cạnh hay sao? Không đời nào! Seqen ơi! Chàng hãy quay về doanh trại và cùng quân sĩ quyết một trận tử chiến. Ta sẽ biên thư cho quan trấn thủ Emheb nói rằng sẽ hội quân với ông ta ngay khi cần kíp”.

Nàng Gió Quét xinh đẹp để mắt đến Minos, chàng họa sĩ tài hoa nhất của Minoa, thủ lĩnh của đám thợ thủ công bị buộc phải trang trí hoàng cung cho Apophis.

Gió Quét cất tiếng hỏi:

“Thiếp xem chàng làm việc được không, Minos?”

“Tôi ghét chuyện đó”.

Gió Quét lướt ngón tay mềm mại lên đôi môi gợi cảm. “Chàng biết mình phải thừa lệnh đức vua mà đức vua lại là hoàng huynh của thiếp. Hoàng huynh thiếp không từ chối thiếp một điều gì cả - ngay cả thủ cấp của thợ vẽ Minoa”.

“Không có tôi, hoàng cung này sẽ vẫn như ngục tù tăm tối đáng sợ”.

“Chàng tưởng không có người thay thế chàng được sao?”

“Tôi nghĩ là vậy. Ngay khi xong việc, tôi sẽ quay về nhà cùng với bạn bè của mình”. “Chàng thiệt ngây thơ làm sao!”

Chàng họa sĩ quay lại nhìn nàng Công chúa xinh đẹp, cất giọng đùa bỡn:

“Cớ sao Công chúa nói thế?”

“Vì chàng sẽ không bao giờ quay về Minoa. Lẽ nào chàng không hiểu mình đã trở thành vật sở hữu của hoàng huynh thiếp?”

Minos giật mình đánh rơi cây cọ trên tay.

Gió Quét lướt nhẹ ngón tay lên mái tóc quăn của chàng họa sĩ và hôn lên gáy. “Không quá tệ nếu chàng biết cách cư xử. Ai Cập là chốn thiên đường, và chàng có thể làm cho hoàng cung này trở nên lộng lẫy hơn. Chàng không nỡ chối từ chứ?”

Minos lặng người đi.

“Thiếp hy vọng chàng không phải là người tình khờ khạo”.

Vừa nói, Gió Quét vừa ngần ngại cời y phục trên người Minos; khi thấy Minos mềm lòng trước cử chỉ mơn trớn của mình, Gió Quét trở nên bạo dạn hơn.

Không kiềm chế lửa dục lâu hơn được nữa, Minos liền ôm choàng lấy Gió Quét trong vòng tay, rồi hai người mây mưa trên nền đá.

“Nàng dường như nghi ngờ khả năng yêu đương của ta, vậy ngay bây giờ ta sẽ chứng tỏ cho nàng thấy là nàng đã sai”.

Các nghi lễ bộ lạc lại một lần nữa ban cho Hoàng đế-Pharaoh Apophis quyền lực tối thượng. Các chư hầu quỳ gối trước Apophis, dâng lên cống phẩm nhiều hơn cả năm trước.

Đáng chú ý nhất là tấu biểu của sứ thần Minoa. Bằng những lời lẽ văn hoa bay bướm, sứ thần Minoa ca tụng sự cao quý vĩ đại của Apophis, nhấn mạnh niềm vinh dự được cống nạp thặng phẩm công sang trang trí hoàng cung ở Avaris. Từ giờ trở đi, hoàng cung của

Apophis sẽ được xem là trung tâm của thế giới.

Đô đốc Jannas được triệu đến để kể rõ lực lượng thủy bộ Hyksos với ý răn đe rằng kẻ nào dám manh tâm tạo phản sẽ đâm đầu vào chỗ chết. Trong lúc Jannas đọc tấu biểu, Apophis quan sát sắc mặt của sứ thần Nubia, nhưng sứ thần Nubia vẫn bình thản như không.

Cuối cùng, giống như những năm trước, Khamudi tuyên bố sẽ tăng thuế. Đây là việc hệ trọng nếu đế chế Hyksos muốn bảo đảm sự an khang thịnh vượng của các thần dân. Kẻ nào đóng thuế trễ nải hoặc tìm cách gian lận sẽ bị phạt nặng. Nếu chư hầu không chịu làm tròn nghĩa vụ, quân đội sẽ lập tức nhắc cho nhớ.

Không sứ thần nào muốn nán lại lâu ở Avaris, nơi lính gác nhan nhản khắp nơi và bầu không khí ngột ngạt bao trùm. Mọi người đều biết rằng nếu húng lên, Apophis có thể lấy mạng bất cứ ai.

Người nhẹ nhõm nhất là sứ thần Minoa. Dù Minoa đã hoàn toàn quy phục, song sứ thần Minoa vẫn e sợ trả thù. Vốn biết rõ lòng dạ của Apophis, Khamudi, và Jannas, sứ thần thuyết phục nhà vua đừng bao giờ đánh

Hyksos lần nữa và chịu khó đáp ứng mọi điều kiện mà Apophis áp đặt lên Minoa.

Khi thuyền rời khỏi Avaris, sứ thần Minoa nghĩ mà thương hại cho sứ thần Nubia, người vừa được Apophis triệu kiến. Có lẽ ông sẽ không bao giờ gặp lại sứ thần đó nữa.

Apophis buông lời nhận xét: “Người có vẻ rất điềm tĩnh”.

Tuy là người dày dặn kinh nghiệm, song sứ thần Nubia cảm thấy cổ họng như tắc nghẹn lại, bụng dạ bồn chồn không yên.

“Nghĩ lễ rất hoàn hảo, thưa Hoàng thượng. Mọi việc đều rõ ràng minh bạch”.

“Khi vương quốc hưởng thái bình, ta quyết lưu tâm hơn nữa đến Ai Cập và Nubia. Vì vậy, ta sẽ giao trọng trách mới cho Jannas và Khamudi”.

Sứ thần thất kinh, tưởng như Apophis vừa hạ lệnh giết sạch muôn dân Nubia.

Apophis nói tiếp:

“Người chớ nên hiểu lầm ý ta. Trung thần Nedjeh ăn ở phải đạo, chưa làm điều chi đắc tội với ta, có sao ta phải hại ông ấy?”

Sứ thần sợ toát mồ hôi. Trong vòng chưa đầy một tháng, Nedjeh toan cất quân đi đánh Edfu, cướp Thebes, rồi đặt Apophis vào thế Apophis chiếm cứ phương bắc, còn người Nubia trấn giữ phương nam.

“Thu thuế là việc chẳng dễ dàng gì. Tuy các quan lại địa phương đều tận tâm tận lực, nhưng còn những nơi bị bỏ sót. Khamudi bận trăm công ngàn việc nên khó tránh mắc phải thiếu sót. Bởi vậy, ta buộc lòng cử người đi kiểm kê”.

Sứ thần lắp bắp: “Kiểm kê...?”

“Sáng mai Đô đốc Jannas sẽ dẫn quân đến Elephantine kiểm kê số đầu người và số đầu gia súc. Sau đó, một toán quân sẽ tiến hành kiểm kê trên đất Nubia, còn toán quân kia xuống phương nam. Tất nhiên ta hy vọng bề tôi Nedjeh sẽ hết lòng hợp tác”.

Sứ thần nghe đến đây liền vâng vâng dạ dạ cho xong.

Chương 42

Một lính gác chạy vào cấp báo:

“Thưa đại nhân! Có một chiến thuyền Hyksos đang kéo đến”.

Emheb kinh ngạc.

“Chỉ có một chiến thuyền thôi à?”

“Bẩm đúng như vậy, và thậm chí không phải thuyền lớn. Tướng sĩ trên thuyền độ mười người đã lên bờ và đang đi về hướng này. Khi nào chúng ta sẽ đánh chúng?”

“Khoan động đến chúng, chùng nào biết bọn chúng muốn gì, chúng ta mới ra tay. Nếu hay tin mất thuyền, Jannas tất sẽ kéo binh đến”.

Emheb băn khoăn khó xử. Rõ ràng quân Hyksos đã đề phòng ý đồ của người Nubia. Nhưng cứ sao chúng cử quân tiếp ứng quá ít ỏi? Có lẽ đây chỉ là quân tiên phong chăng?

Emheb cố thuyết phục thủ hạ rằng quân Hyksos đã đánh chiếm Edfu và có thể đóng đồn hạ trại để chặn đường của quân Nubia, nhưng đó chỉ là kế sách tạm thời. Những sứ thần này chắc báo trước Jannas đã đến.

“Viên đầu lĩnh muốn gặp đại nhân”. “Mời vào”.

Hơn hai mươi chiến thuyền chở đầy quân Hyksos vượt sông Nile tiến qua Thebes.

Đường xá vắng lặng. Trong hoàng cung, không ai giấu được vẻ lo lắng bất an. Thái hậu Teti vẫn chơi đùa với Kames, nhưng trong lòng không vui như thường lệ. Ngay cả con Tiếng Cười cũng bồn chồn lo lắng.

Qaris râu:

“Apophis luôn xua quân đánh trận đầu. Người Nubia thật sai lầm khi coi thường Apophis”.

Ahhotep giận dữ nói lớn:

“Và Thebes phải trả giá cho hành động điên rồ của chúng”.

Qaris van nài:

“Xin Hoàng thượng hãy tìm nơi ẩn náu, hợp sức với nhà vua ở bờ tây”.

“Ngay sau khi vượt sông Nile, Seqen sẽ dẫn quân đến bảo vệ chúng ta”.

Heray chạy vào báo:

“Quân Hyksos đang lên bờ. Chẳng bao lâu nữa chúng sẽ kéo đến đây”.

Thái hậu Teti ôm Kames trong vòng tay tuyên bố:

“Ta sẽ tiếp chúng. Chúng sẽ không dám động đến bà cháu ta”.

Ahhotep kêu lên:

“Đừng Mẫu hậu! Tiếp bọn chúng là phận sự của con”. Nữ hoàng trẻ tuổi xuất cung ra gặp toán lính Hyksos.

Nàng sẽ cầu xin tên đầu lĩnh tha cho Thebes. Nàng có gì đem ra trao đổi ngoài tấm thân của mình? Apophis chắc sẽ vui mừng lắm khi biến nàng thành nô lệ. Lúc diện kiến Apophis, nàng sẽ lựa lời phân giải đâu là quái vật đâu là kẻ hèn nhất. Đó sẽ là trận chiến cuối cùng của nàng.

Toán lính ồ ạt tiến lên không gì ngăn lại được. Ahhotep đứng bất động dưới nắng, cố không để lộ nỗi sợ hãi ra ngoài.

Chợt nàng thắc mắc không biết mình có hoa mắt hay không. Không, đích thị là ông ta rồi. Nàng reo lên:

“Emheb!”

Emheb khê nói:

“Xin Hoàng thượng đừng quá sợ hãi. Quân Nubia và quân Hyksos không tấn công Hoàng thượng đâu.

Apophis quyết định tiến hành kiểm kê cả nước. Jannas đích thân kiểm kê tại Nubia, nên Nedjeh không thể không tuân theo. Nedjeh bị giữ chặt trong cung và phải hành xử như một bề tôi trung thành của Apophis. Chắc giờ Nedjeh không dám đánh chiếm Edfu và

Thebes, vì ý đồ chinh phạt đã bị dập tắt ngay từ trong trứng nước. Apophis nắm rõ quân số Nubia và sẽ đánh thuế nhà vua. Đối với thành Thebes nhỏ bé này, thần sẽ tiến hành kiểm kê gắt gao nhất”.

Ahhotep nghe xong quát lớn:

“Thebes là kinh thành độc lập! Người là người Ai Cập, lẽ nào lại phản bội đất nước, đem thân làm trâu ngựa cho Apophis?”

Emheb lớn tiếng đáp lại:

“Tâu Hoàng thượng! Apophis là pharaoh, tất cả chúng ta phải tuân lệnh thôi. Thần chỉ đến đây với vài tên lính để điều tra dân số thành Thebes. Nếu Hoàng thượng không chịu giúp thần, cả đạo quân sẽ làm điều này sau khi bắt sạch những người kháng chỉ”.

Ahhotep quay lưng lại với Emheb, nói với vẻ khinh miệt. “Hoàng tộc gồm có bốn người. Mẫu hậu Teti, phu quân Seqen, hoàng tử Kames, và ta. Về kẻ hầu người hạ trong cung, người hãy đi gặp quản gia Qaris. Sau đó, người có thể tự mình đi kiểm kê nốt số người còn lại”. Nấp sau cánh cửa khép hờ, Chomu nghe không bỏ sót một lời nào. Nữ hoàng vừa lui gót, Chomu liền chạy đến trước mặt Emheb.

“Thưa ngài! Tôi là lái buôn Chomu đại diện cho nhiều thần dân Thebes tôn kính Hoàng đế Apophis. Tôi sẵn sàng giúp thuộc hạ của ngài làm tròn chức phận”.

Emheb cười nhạt.

“Thế thì ta phong chức cho người làm quan điều tra dân số địa phương. Người sẽ cùng với hai thư lại Hyksos thu thập các tờ khai và sắp xếp chúng. Nhớ báo cho ta biết nếu phát hiện trường hợp gian trá”.

Chomu liếm môi hỏi:

“Ngài sẽ sớm có trong tay số liệu chính xác. Cho hỏi tôi có được phép ký vào tấu biểu đề cao lòng tận trung của tôi đối với Hoàng đế Hyksos hay không?”

“Nếu người làm ta hài lòng, cứ sao lại không?” Chomu chưa bao giờ tận hưởng giây phút sung sướng đến thế. Giờ đây y chính thức thay mặt Hoàng đế Apophis làm công việc điều tra dân số. Cuối cùng y đã đứng trên nấc thang đầu tiên leo lên chức quan trấn thủ. Từ đó y sẽ lật đổ gia đình hoàng tộc và biến Thebes thành thành trì của đế chế Hyksos.

Nông dân vùng châu thổ không còn nhận ra mảnh đất thân yêu của mình nữa. Thành lũy mọc lên khắp nơi, thay thế cho túp lều của người chăn cừu, những giống cừu xa lạ với người dân Ai Cập được chăn thả rộng rãi để lấy lông. Người Hyksos chăn thả những đàn cừu lớn vì không chịu ăn thịt heo vốn là nguồn thực phẩm chính của người Ai Cập, và khác với người Ai Cập, người Hyksos thích mặc đồ len hơn đồ vải lanh.

Râu Xồm nhận thấy hố sâu ngăn cách người Ai Cập và người Hyksos ngày càng trở nên sâu sắc. Tuy số người theo phe Hyksos tăng lên, nhưng chẳng mấy ai tin vào sự nhân từ của người Hyksos. Đa số lo giữ cái đầu trên cổ của mình bằng việc giả bộ tôn kính kẻ bạo chúa.

Trong hoàn cảnh tuyệt vọng này, thật không dễ gì thu dụng người mới. Tuy nhiên, người nào chọn con đường chống lại Apophis ắt sẽ sẵn sàng hy sinh thân mình và không chùn bước trước hiểm nguy.

Hôm nay Râu Xồm phải thú nhận thất bại. Sau khi làm việc không công cả tháng trời cho nhóm người nuôi heo, Râu Xồm tiết lộ thân phận của mình với hy vọng tuyển mộ được ít nhất một người. Nhưng cho dù cả năm người đều đồng tình ủng hộ, nhưng họ cảm thấy không thể dấn thân vào việc mạo hiểm như thế.

Khi đi ngang qua nhà kho bỏ hoang, nơi Afghan đang giấu mình trong đó để chờ Râu Xồm báo kết quả, bỗng một người nuôi heo dừng phắt lại hét lớn:

“Có quân Hyksos trong nhà chúng ta”.

Mười tên lính mặc giáp đen từ trong đền trang bước ra. Đến nước này, Râu Xồm không thể bỏ chạy hoặc báo động cho Afghan biết.

Toán lính tiến về phía họ. Râu Xồm thầm mong những người nuôi heo sẽ không tố giác mình.

Tên đầu lĩnh người Anatolia có thân hình to lớn cất tiếng:

“Chúng tôi đang đi điều tra đây. Mấy người hãy cho biết tên mình và số lượng gia súc. À, tôi xin thông báo là giá bán heo đã giảm một nửa và thuế tăng lên một nửa”.

Người nuôi heo trẻ tuổi liền kêu lên:

“Thế các ông làm chúng tôi tan gia bại sản rồi còn gì!”

“Đó không phải là chuyện của tôi. Mấy người chỉ cần làm như chúng tôi, không ăn thịt heo nữa là xong... Mấy người không giấu vài con heo trong nhà kho đằng kia đấy chứ?”

“Không, nhà kho bỏ hoang”.

“Tôi sẽ ghé qua xem một cái coi mấy người có nói dối hay không. Và nếu mấy người nói dối thì sẽ gặp rắc rối to đấy”.

Râu Xồm hét to:

“Hãy tự vệ đi - bọn chúng muốn giết các bạn đó!” Nói đoạn, Râu Xồm bẻ cổ một tên lính, rồi đoạt lấy kiếm và đâm thẳng vào ngực tên lính kế bên.

Tên đầu lĩnh người Anatolia cả giận, thọc cây thương vào bụng người nuôi heo đang cố trấn an hẳn. Không một tấc sắt trong tay, mấy nông dân không phải là đối thủ của toán lính Hyksos, song họ chống cự vừa đủ lâu để Afghan lao ra khỏi nhà kho, vung cây chĩa đâm thẳng vào lưng tên đầu lĩnh người Anatolia.

Toán lính chưa kịp trở tay đã bị Afghan và Râu Xồm giết sạch bằng tài võ nghệ tuyệt luân.

Râu Xồm lau bàn tay dính đầy máu. Afghan đang cố lấy lại hơi. Mấy người chăn heo không còn một ai sống sót.

Afghan kết liễu đời tên lính Hyksos bị thương. Râu Xồm tức giận giẫm đạp lên mấy thi thể đến mức không còn nhận diện được nữa.

Chương 43

Khamudi đang ngồi trong dinh phủ tại Avaris nhận tấu biểu từ các quan điều tra dân số. Con người bị đả thuộc hạ ngầm đặt tên là “Tham Quan” đã trở nên giàu có tột bậc. Khamudi mặc sức thỏa mãn lòng tham vô đáy nhờ thu thuế cùng với kiểm soát hoạt động sản xuất đồ trang sức hình bọ hung và giấy cói.

Ba năm sau, việc điều tra dân số đi đến hồi kết thúc. Quân Hyksos thừa lệnh Khamudi lùng sục mọi ngõ ngách trên đất nước Ai Cập và Nubia, nhiều lần quay lại vùng đông dân cư để không bỏ sót một ai hay một đầu gia súc nào. Và kết quả thật đáng nể phục: không ai trốn tránh việc đóng thuế theo chiếu chỉ của Hoàng đế Apophis.

Trong những ngày đầu nhận việc, Khamudi có phần chán nản vì mọi sự không được như ý muốn, nhưng rồi y chợt nảy ra ý định giao việc khai báo cho quan lại địa phương. Nếu quan quân Hyksos đi thị sát tình hình phát hiện có sơ sót, các quan lập tức bị thiêu sống giữa chốn đông người. Kế sách này mang lại hiệu quả đáng kể: các quan lại Ai Cập chứng tỏ mình là tay chân đắc lực, ra sức truy tìm đến tận người nông dân cuối cùng đang lẩn trốn ở nơi hẻo lánh nhất.

Khamudi cảm thấy tự đắc khi diện kiến chủ nhân, người đang bận rộn tính toán mức lương mới cho quan quân Hyksos. Giải quyết chuyện này thì đơn giản thôi: tịch thu của cải của dân chúng, lấy phát lương cho quân. “Tâu Hoàng thượng! Việc điều tra dân số thu được thắng lợi to lớn”.

“Ngân khố đã tăng bao nhiêu rồi?”

“Gần gấp ba. Ngay cả người Nubia cũng buộc phải phục tùng thánh lệnh. Thần không dám chắc Nedjeh có giấu một vài kho báu mà quên khai báo hay không, nhưng nếu hấn đắc tội, thần sẽ quyết không tha”.

“Đổi lại người hãy tăng giá bán lúa mì cho hẳn. Tình hình có gì đáng chú ý hay không?”

“Chúng ta mất một toán quân đi tuần. Lũ ngu xuẩn ấy lựa ngay khúc sông Nile có lắm cá sấu để tắm rửa - chúng ta chỉ tìm thấy vài mảnh xương thịt còn sót lại cùng với nhung y. Ngoài ra không còn tin báo nào khác, vì làm sao có kẻ dám cả gan chống lại quân ta? Ngay cả lũ dân Nubia nông cuồng cũng thấy nên vâng lệnh Đô đốc Jannas. Và còn một lý do đáng hài lòng khác: chúng ta đã dẹp xong bọn phản loạn, số người Ai Cập theo ta ngày càng đông, quan trấn thủ Edfu là Emheb tỏ ra miễn cán trong công việc điều tra. Waset có số đầu gia súc nhiều gấp đôi so với dự liệu của chúng ta, và ngay cả chủ nhân của một con heo cũng bị Emheb phát giác”.

“Emheb không làm gì để giữ thành sao?”

“Không, thưa Hoàng thượng! Công việc đã biến ông ta thành dã thú thật sự. Nhờ ông ta giúp sức, chúng ta sẽ sớm đoạt hết của cải châu báu ở Edfu”.

“Hãy phong chức cho ông ta làm quan coi thuế ở

Waset và nhớ bắt ông ta tiếp tục tăng thuế. Hành động của ông ta chắc sẽ khiến quan lại Ai Cập khác noi theo và sớm đẩy dân chúng vào cảnh khốn cùng”.

Từ khi xuất hiện cuộc điều tra dân số, toán nghĩa binh phải sống cảnh nay đây mai đó, không dám tá túc trong điền trang bỏ hoang, vì sợ bị quân Hyksos vây bắt.

Toán nghĩa binh nhiều lần chọn sa mạc làm chốn nương thân tạm thời, nhưng do lương thảo thiếu thốn, họ đành phải quay về miền thôn dã, nơi có những nông dân thù địch. Toán nghĩa binh lo giữ mạng sống của mình, không còn màng đến chuyện chiêu mộ nghĩa binh nữa.

Râu Xồm thú nhận:

“Anh em ta không thể cầm cự lâu hơn được nữa. Mọi người đều căng thẳng tinh thần đến cùng cực rồi. Phải sống như con thú bị săn đuổi đang làm họ nhụt chí vì sợ hãi. Vài anh em thậm chí muốn về nhà”.

Afghan nói:

“Nếu ai bỏ về, ta sẽ chém đầu”.

“Lúc nào anh em cũng muốn bỏ trốn”.

“Ta sẽ cố thuyết phục anh em thay đổi ý định. Nhưng nếu không làm được...”

“Huynh chắc sẽ không chém đầu anh em nếu họ mất lòng tin chứ?”

“Chẳng lẽ đệ có kế sách nào hay hơn?”

Râu Xồm biết Afghan nói đúng; nhưng làm sao hóa giải tình thế tệ hại này đây?

Afghan nói tiếp:

“Nếu để anh em đi, bọn họ tất sẽ phản bội chúng ta, bao công sức tạo dựng trong mấy năm qua sẽ hóa ra vô ích”.

“Nhưng anh em là đồng đạo của chúng ta, không phải kẻ thù”.

“Nếu mất lòng tin, họ trở thành kẻ thù”.

Một nghĩa binh chạy vào báo:

“Có một nông dân đi về hướng này”. “Chúng ta có biết người đó không?”

“Chính là người cho chúng ta tá túc từ trước đến giờ”.

“Người mau ra xem có quân Hyksos đi theo hay không?”

Người nông dân đi một mình. Có Afghan nấp sau gốc cây thánh liễu để bảo vệ, Râu Xồm bước ra hỏi người nông dân.

“Anh đến đây có ý định chi?”

“Việc điều tra dân số đã qua rồi! Quân Hyksos đã lên thuyền quay về Avaris. Chỉ còn lại quân đóng đồn ở đây. Tối nay, anh em có thể ngủ tại nhà tôi”.

Thebes bị cướp hết của cải. Ahhotep không hối hận việc làm theo kế sách của Emheb, song nó đã đẩy dân chúng trong thành đến chỗ khốn cùng. Thuế thu hoạch khiến bá tánh lâm cảnh thiếu trước hụt sau, và nó lấy đi sức thuyết phục của Ahhotep rằng hãy ráng gìn giữ ý chí sống.

Teti khéo giúp đỡ Ahhotep. Những lúc ra chợ, Teti phân trần với mấy bà nội trợ rằng hoàng tộc không ăn ngon mặc đẹp hơn họ bao nhiêu. Kames nói to rằng Thebes sẽ đánh bại mọi kẻ thù.

Lái buôn Chomu thất vọng tràn trề. Y hy vọng quân Thebes sẽ ở lại Thebes và phong chức cho y vì có công cáo giác người có của nhưng không chịu khai báo với quan thu thuế. Dù khen ngợi Chomu hết lời, nhưng Emheb quay về Edfu mà không phớt lụi Nữ hoàng Ahhotep.

Nữ hoàng và Thái hậu được thần dân mến phục, làm sao chống lại được đây? Đáng thất vọng cho Chomu hơn nữa, Ahhotep đáp ứng mọi đòi hỏi của Apophis, nên y cũng chẳng có cơ gì để tỏ ý ủng hộ quân Hyksos.

Heray an ủi y bằng lời hứa hẹn rằng trong nay mai y sẽ nắm quyền cao chức trọng. Thế nhưng công lao đóng góp của y cho chủ mới không được ghi nhận, vì mọi biểu văn của y đều bị Emheb giữ hết.

Emheb thật ra chẳng bận tâm đến con người xấu xa đê tiện này. Heray xem Chomu như một kẻ gian hùng, vì sớm muộn gì y cũng qua cơn tuyệt vọng và bắt đầu làm điều xằng bậy hơn.

Ở Waset, việc điều tra dân số vẫn chưa xong. Lo sợ bị nghi ngờ, Emheb không dám ngăn cản quân Hyksos đi đến bờ tây Thebes để kiểm tra nghĩa địa và khu vực xung quanh.

Nơi đây tuy nổi tiếng hoang vắng không một bóng người, nhưng nếu quân Hyksos ra công lòng sức không chừa một thước đất nào, chúng sẽ sớm tìm ra doanh trại luyện quân bí mật.

Chương 44

Chú bồ câu đậu lên vai Seqen. Chàng vuốt ve nó, rồi gỡ lá thư ra đọc. Chàng nói với thuộc hạ:

“Quân Hyksos đang lùng lục trong nghĩa địa. Sau đó, chúng chỉ còn phải kiểm tra khu vực sa mạc nữa thôi”.

Một chiến binh trẻ tuổi cất tiếng:

“Anh em ta sẽ xông ra giết sạch bọn chúng”. Seqen ngăn lại.

“Chiến thắng đó sẽ vô nghĩa. Giặc ắt hay tin về sự biến mất của bọn chúng và kéo binh mã đến đây. Lúc ấy, chúng ta vô phương kháng cự”.

“Nhưng lẽ nào anh em ta đành ngồi khoanh tay chịu chết hay sao?”

“Chúng ta phải mau đổi mặt với tình cảnh cấp bách này thôi”.

Tên đầu lĩnh Hyksos sợ hãi lùi lại tại lối vào nghĩa địa. Emheb kể cho hắn nghe rằng người Ai Cập không dám bén mảng đến nơi quý ám này. Lũ ma quỷ đầu kên kên chân sư tử tấn công nạn nhân từ phía sau, rồi móc mắt, bửa sọ, uống máu, ăn tủy.

Tên đầu lĩnh xưa kia là hải tặc, giết người như ngoé, nên chẳng sợ gì ma quỷ. Còn toán lính tuy đem binh khí bên mình nhưng không được vững tâm như hắn. Và dù tỏ ra cứng cỏi, song tên đầu lĩnh không khỏi rùng mình trước bầu không khí tĩnh mịch nặng nề của nơi này.

Tiếng chó sủa làm toán lính giật nảy mình. Một tên lính liền bắn tên. Mũi tên trúng ngay tấm bia nguyên rùa những kẻ vô tín ngưỡng.

Một tên lính lên tiếng:

“Có chắc là chúng ta không đi đếm người chết đấy chứ?” Tên đầu lĩnh gợi ý:

“Cớ sao chúng ta không đào mộ lên xem có châu báu hay không?”

“Ý hay lắm, nhưng huynh làm trước đi”.

“Bộ huynh không tin vào chuyện ma quỷ hay sao?”

“Tất nhiên là không. Nhưng thế nào đi nữa chúng ta cũng phải tiến lên”.

Tên đầu lĩnh có tài săn chiến lợi phẩm, song y chỉ thấy những ngôi mộ nhỏ, một số bị bỏ hoang, số khác bị đào bởi ngỗng ngang. Chúng trông chẳng có vẻ gì hứa hẹn. “Quanh đây không có ai. Chúng ta đi kiểm tra nơi cuối cùng trên bản đồ thôi”.

“Nhưng hướng đó dẫn ra sa mạc”. “Anh em sợ rồi sao?”

“Nghe nói nơi ấy rất nguy hiểm, ma quỷ đều trú ngụ ở đó”.

“Ma quỷ không thể địch lại nổi ba trăm binh sĩ Hyksos. Tiến lên!”

Seqen đã xóa sạch dấu vết. Thuộc hạ dưới trướng đều ẩn nấp rất kỹ, một số nấp sau những ngọn đồi nằm sâu trong sa mạc, số khác trốn trong địa đạo gần doanh trại. Seqen và hai tinh binh ẩn náu trong hang, nơi họ có thể quan sát cả khu vực mà không sợ bị phát hiện.

Seqen thấy toán quân thám thính Hyksos đi tới. Đi ngay theo sau chúng là toán tiền quân rồi đến trung quân. Bọn chúng đi vội vã như thể muốn rời khỏi nơi đáng sợ này.

Tên đầu lĩnh chợt dừng bước và nhìn xuống đất. Một thuộc hạ của Seqen lo lắng nói:

“Thần hy vọng là bọn chúng chưa phát hiện ra lối vào địa đạo”.

Seqen trấn an:

“Lỗi vào địa đạo không nằm ở chỗ đó”. Tên đầu lĩnh cầm một vật lên rồi giơ cao.

“Chính là thanh mộc kiếm mà ta dùng để tập luyện võ nghệ đây mà”.

Seqen thăm rủa mình sao quá bất cần, khiến có thể trả giá bằng sinh mạng của bao người.

Một tên lính buộc miệng:

“Có lẽ nó là thanh kiếm đồ chơi. Nhìn thì biết nó được sử dụng nhiều”.

“Chắc đây là binh khí duy nhất mà bọn Ai Cập dùng để giao chiến với chúng ta”.

Cả bọn cười rộ.

Tên đầu lĩnh nhìn quanh dò xét, rồi ra lệnh lục soát toàn bộ khu vực.

Hơn ba canh giờ qua, toán quân Hyksos tìm kiếm vật dụng khác chứng tỏ nơi đây có người, song chúng chẳng tìm thấy gì. Còn bảo cát chắc đã mang nó đến đây, hoặc đưa trẻ hư thuộc bộ lạc du mục nào đó đã đánh rơi nó.

“Chúng tôi đã lục soát khắp nơi nhưng không tìm thấy một ai”.

“Vẫn còn cái hang ở đằng kia, nó khiến ta chú ý. Hãy đến đó xem đi!”

Một thuộc hạ của Seqen thì thầm:

“Tâu Hoàng thượng! Chúng đang kéo đến hướng này”. “Anh em! Bình tĩnh!”

“Lỡ như chúng xông vào hang, chúng thần chết mất”. “Anh em hãy vững tin lên chú”.

“Mình nên chạy thôi”.

Seqen hạ lệnh:

“Trễ rồi. Mau lui ra sau, nằm sát xuống đất, và chớ gây tiếng động”.

Tại cửa hang, Seqen vút vung vãi mấy khúc xương thú, một số vẫn còn dính lại chút thịt.

Một tên quân Hyksos kêu lên sợ hãi:

“Có ma quỷ trong đó!” Viên đầu lĩnh lắc đầu.

“Không phải ma quỷ, mà chắc chắn là thú ăn thịt”. “Nếu nó vẫn còn trong đó, nó sẽ tấn công chúng ta”. “Ta có cách. Cung thủ đầu! Bắn tên!”

Một loạt tên bắn vào trong hang. Một mũi tên trúng cánh tay một tên lính của Seqen, nhưng Seqen liền giơ tay bịt miệng không cho tên lính kêu đau. Những mũi tên khác bay vút qua đầu họ, đập vào vách hang, rơi xuống la tả.

Một cung thủ kêu to

“Con thú không có trong hang. Chẳng lẽ chúng ta chờ đến khi nó quay về hay sao?”

“Nó sẽ đánh hơi thấy chúng ta và tránh xa. Và lại chúng ta không đến đây để đếm thú hoang trong sa mạc. Chúng ta quay về doanh trại thôi”.

Toán quân Hyksos lặng lẽ rút lui khỏi nơi đáng sợ. Ngay cả nghĩa binh kiên cường nhất cũng không muốn lưu lại nơi đây.

Ahhotep khoác tay Seqen đứng xem toán tân binh Ai Cập lập lại doanh trại.

Đích thân Nữ hoàng trị thương cho một binh sĩ. Quân lính reo hò vang dậy khi Nữ hoàng có đôi lời khích lệ sĩ khí ba quân.

“Sa mạc đã ban cho chúng ta sức mạnh của thần Set. Chúng ta không thể tìm thấy nơi nào có địa thế thuận lợi hơn để lập doanh trại bí mật. Giờ chúng ta phải mở rộng nó”.

Seqen buộc miệng hỏi:

“Nhưng bằng cách nào?”

“Ba quân đáng được ở nơi khang trang hơn những túp lều đơn sơ. Chúng ta sẽ xây thành, lập trại, dựng nhà, và thậm chí cả cung thất”. “Ahhotep, nàng...”

“Quân Hyksos sẽ không quay lại nơi hoang vắng này một lần nữa đâu. Khẩu hiệu của chúng ta là “tự do”. Ở Thebes có quá nhiều gian tế. Chúng ta phải lừa chúng cho đến khi sẵn sàng hành động. Sau đó chúng ta sẽ tiêu diệt chúng để bảo đảm muôn người đều đồng lòng hiệp sức giết giặc”.

Seqen không cãi lời Ahhotep. Đây chính là kế sách do chàng đề ra.

“Hà cứ gì chàng liều trốn trong hang thay vì xuống địa đạo?”

“Vì ta muốn tận mắt thấy quân Hyksos đến và bỏ đi. Nhờ vậy quân sĩ mới không lâm nguy”.

Ahhotep dẫn Seqen vào hang.

“Chàng đã trở thành thủ lĩnh thật sự. Thiếp rất tự hào về chàng”.

Ahhotep cởi xiêm y, thả chúng xuống đất, rồi nằm lên chiếc giường tự chế.

“Chàng ơi! Hãy ban cho thiếp thêm đứa con nữa”.

Chương 45

Trong doanh trại bí mật chỉ có ba viên thư lại. Sau khi ổn định xong chỗ ở, họ ngày đêm lo trông coi cơ ngơi bé nhỏ giờ đây đã có thêm nhà cửa và cung điện khiêm tốn.

Niềm hăng hái góp phần nâng cao sĩ khí của nghĩa binh lên gấp bội phần. Họ hết lòng tận trung với hoàng tộc. Lòng quyết tâm không ngừng của hoàng tộc là niềm cổ vũ lớn lao khiến họ tiếp tục mưu đồ đại sự.

Gạch được làm ngay trong trại, người gánh nước lũ lượt ra sông gánh nước mang về trại trong sa mạc. Nhờ có nước, người làm vườn ra sức vun xới những lô đất màu mỡ xung quanh trại. Ngư phủ cung cấp cá tươi cho quân sĩ, còn thợ nấu bia và làm bánh lo việc chu cấp cái ăn cái uống. Trong những đêm không trăng, một toán quân vượt sông Nile để đi lấy lương khô từ bờ tây.

Nhưng Ahhotep biết no bụng không thôi chưa đủ, nên nàng ra lệnh xây dựng trường học cho các nghĩa binh học đọc học viết. Nay mai, khi Ai Cập giành được tự do, một số nghĩa binh sẽ đảm đương trọng trách.

Nữ hoàng có một thị vệ duy nhất là con Tiếng Cười. Nó chẳng những mạnh mẽ mà còn nhanh nhẹn hơn cả chó săn. Nó thích lên ra sau lưng mấy người thợ mộc rồi chồm lên vai họ. Mọi người sợ toát mồ hôi cho đến khi Ahhotep lên tiếng bảo nó bỏ họ ra.

Thợ thủ công lo việc làm cung tên, rèn gươm giáo và giáp trụ trong lúc quân sĩ ngày đêm luyện tập theo hiệu lệnh của Seqen. Mọi việc tạm yên, chỉ hiềm một nỗi chưa có thuyền bè để chuyên chở.

Nữ hoàng thu dụng từng thợ mộc một, và như bao người khác trong trại, họ phải thề giữ bí mật. Emheb cho tinh binh từ Edfu đến hội quân với Nữ hoàng. Quân Hyksos vẫn tướng Edfu nằm trong tay của chư hầu tận trung,

quan thu thuế độc ác tàn nhẫn. Emheb còn bí mật chiêu mộ nghĩa binh và đóng trại ở Nekhen.

Thebes, Edfu, và Nekhen giờ đây là ba thành trì nằm ngoài sự kiểm soát của quân Hyksos.

Được thăng chức đầu đàn, con Tai Dài hãnh diện dẫn đầu đàn khi thồ vật liệu đóng thuyền xuống xưởng đóng thuyền của nghĩa binh. Chúng vác gỗ cây trên lưng, không bao giờ bê trễ công việc như thể chúng biết mình đang làm việc đại sự.

Mọi việc diễn tiến quá chậm chạp, song Ahhotep vẫn kiên nhẫn chờ đợi. Xây dựng xưởng đóng thuyền là việc vô cùng hệ trọng: khi có chiến thuyền trong tay, nghĩa binh có thể kéo quân đi đánh trận đầu được rồi.

Thợ thủ công làm việc trễ nải, nhưng Nữ hoàng không bận tâm cho lắm. Nàng thích nấn ná xem thợ đóng chiếc thuyền đầu tiên, trong lòng tràn ngập niềm hy vọng.

Những khúc cây keo được cưa thành tấm ván nhỏ, rồi ghép vào nhau để tạo thành vỏ thuyền. Chúng được đóng đinh hoặc buộc dây chắc được luồn qua lỗ khoan. Thợ cả dùng rìu lưỡi vòm để đẽo gọt tay bánh lái, còn thợ phụ lo phần đuôi thuyền và sống thuyền.

Đích thân Nữ hoàng kiểm tra vỏ thuyền, cả bên trong lẫn bên ngoài. Công việc còn lâu mới xong, vì phải mài nhẵn các tấm ván, rồi xảm, trét chống thấm nước.

Thợ cả hỏi Nữ hoàng:

“Hoàng thượng đã hài lòng chưa?”

“Người không thể làm nhanh hơn được sao?”

“Thần đang làm nhanh hết sức mình. Nếu vôi vàng hấp tấp, thần e rằng sẽ hỏng việc. Chúng ta cần có những chiến thuyền vững chãi để chuyển quân.

Tiếc thay thần không có đủ thợ giỏi, còn dạy thợ học việc thì mất nhiều thời gian lắm”.

Nữ hoàng hứa hẹn:

“Chúng ta sẽ thành công”.

Ahhotep ban cho cánh thợ đóng thuyền nụ cười tươi nhất mà họ hằng ao ước. Nụ cười của nàng đã mang lại cho họ niềm vui sống và lòng quyết tâm hoàn thành công việc.

Tuy nhiên, một thợ thủ công không có chung cảm xúc ấy. Khi được thu dụng, gã chỉ muốn kiếm thêm tiền và không hình dung nổi doanh trại như thế này lại tồn tại. Bằng việc cho lập doanh trại, Ahhotep tỏ ra quá điên rồ và đang đưa Thebes đến chỗ suy vong. Quân Hyksos thế nào cũng phát hiện ra và trả thù vô cùng khùng khiếp.

Gã là thợ học đóng thuyền mới tròn đôi mươi và không muốn bị giết trong trận chiến chưa đánh đã biết là thua. Có lúc gã tin chắc Ahhotep sẽ sớm nhụt chí. Thế nhưng doanh trại vẫn hoạt động náo nhiệt, thợ rèn lo rèn binh khí, quân sĩ lo tập luyện võ nghệ, và thậm chí thợ đóng thuyền còn đóng cả chiến thuyền.

Nói chuyện với cánh thợ cả sẽ mất công vô ích, bởi họ đều ủng hộ Nữ hoàng. Gã phải hành động một mình thôi và làm điều to tát để ngăn vạ lớn xảy đến.

Linh hồn của cuộc khởi nghĩa này là Ahhotep. Một khi Ahhotep bị giết, cho dù là thủ lĩnh tài ba xuất chúng đến đâu, Seqen cũng sẽ suy sụp. Nghĩa quân sẽ bỏ trại, quay về Thebes, và thừa nhận uy quyền của người Hyksos.

Gã phải ra tay hành thích Nữ hoàng.

Nữ hoàng lại đến thăm xưởng đóng thuyền, thấy không có ai hộ tống Nữ hoàng, gã bèn bước đến cúi đầu râu rắng:

“Tâu Hoàng thượng! Tiểu dân có một vật lạ, muốn dâng lên cho Hoàng thượng thưởng lãm”.

Nữ hoàng tò mò muốn biết.

“Nó nằm ở đằng kia. Tiểu dân nghĩ Hoàng thượng sẽ ngạc nhiên lắm”.

Ahhotep bèn theo gã đi giữa những chõng ván được xếp ngay ngắn đến khoảng đất hẹp nằm lọt thỏm giữa chõng thân cây chưa đẽo gọt. Ahhotep hỏi:

“Vật lạ gì thế?”

Gã học việc liền vung cái vồ và cái đục lên. Cặp mắt gã đăm đăm sát khí.

“Hoàng thượng là mối họa lớn cho muôn dân Thebes. Chỉ có cái chết của Hoàng thượng mới cứu bá tánh khỏi cảnh loạn ly”.

Ahhotep nói:

“Người sai rồi. Chỉ có đấu tranh mới là cơ hội sống còn của chúng ta”.

“Ai ai cũng biết Hoàng thượng không thể địch nổi quân Hyksos”.

“Người phải chẳng là đồ hèn nhát?”

Gã học việc nheo mắt.

“Chúng ta chẳng còn chọn lựa nào khác ngoài quy phục Hoàng đế Apophis. Uy quyền mà Hoàng thượng cố công tìm kiếm chỉ là ảo tưởng”.

“Nếu chúng ta thực sự mong muốn tự do, chúng ta ắt giành lại được”.

“Không đúng”.

“Ta biết là người đang e sợ. Nhưng một ngày nào đó, nỗi sợ hãi sẽ tan biến”.

“Lẽ nào Hoàng thượng lại không thấy quân Hyksos thắng thế hay sao?”

“Vì tình yêu tự do còn mãnh liệt hơn bất cứ cái gì khác”. “Hoàng thượng lắm to rồi. Hoàng thượng sẽ chết với ảo tưởng của mình”.

Gã toan lấy vồ đập vỡ sọ Nữ hoàng và đâm thủng tim Nữ hoàng bằng cái đục. Cái chết sẽ đến quá nhanh tới mức Nữ hoàng không cảm thấy đau đớn. Sau đó gã sẽ trốn sang Kebet và quy hàng quân Hyksos.

Gã vừa giơ tay lên thì một bàn chân khổng lồ giáng xuống vai gã.

Kẻ hành thích ngã lăn quay. Con Tiếng Cười này giờ nằm thu mình trên chõng thân cây ngay phía trên đầu gã, thấy chủ bị uy hiếp, liền phóng xuống, quay đầu cắn ngập răng vào cổ họng gã. Sau đó, nó hất gã lên khỏi mặt đất, mặc cho gã thét lên đau đớn, rồi tiếng kêu thét tắt lịm trong tiếng nấc hấp hối.

Chương 46

Nhóm nghĩa binh ở Aravis nhiều lần liều mình báo tin, nhưng tin tức báo về không gây vui mừng hoan hỉ. Hoàng đế Apophis nắm quyền cao tột đỉnh. Muôn dân sống trong cảnh nô lệ, mọi mưu đồ nổi dậy dù mới nhen nhúm đều bị dập tắt một cách tàn bạo. Kinh thành tựa như doanh trại khổng lồ; vương quốc của các vị thần linh và pharaoh dường đến hồi diệt vong.

Nhờ điều tra dân số, Khamudi quyết thu thuế ngay cả nông dân bần hàn nhất, quan lại triều đình ngày càng giàu thêm và có nhiều tô tở người Ai Cập trong nhà.

Râu Xồm bàn:

“Anh em ta hãy công thành ở Henen-Nesut, chém giết hết quân Hyksos, rồi chết sao cho đáng chết”.

Afghan nói:

“Đọc hết thư, ta thấy nó có nói đến Thebes”. “Nhưng Thebes không còn nữa”.

“Thebes chắc vẫn còn. Xem đây. Hyksos đã thuận tình cho Nữ hoàng Ahhotep nổi ngôi và chịu quy thuận”.

“Chuyện này nghĩa là sao? Nó chỉ là ngụy triều mà thôi. Đệ sẽ bàn với anh em”.

Râu Xồm chợt nảy ra một ý, bèn hỏi rằng: “Huynh biết Ahhotep có nghĩa là gì không?” Afghan đáp:

“Biết. Đó là tên của Nữ hoàng”.

“Ahhotep... có nghĩa là “Trăng Tròn”, vàng trắng chính là dấu hiệu bí mật mà chúng ta luôn tìm cách giải đoán”.

“Bộ đệ tướng Nữ hoàng là thủ lĩnh nghĩa binh Thebes hay sao? Đệ ơi, Nữ hoàng chỉ là phận đàn bà, làm sao dám nghĩ chuyện chống lại quân Hyksos hùng mạnh?”

Râu Xồm nghe xong bèn cãi lại:

“Thebes có lẽ vẫn còn. Nữ hoàng Ahhotep chắc đã tập hợp dưới trướng vài thuộc hạ quyết chí chống giặc như anh em ta. Anh em ta nên quên chuyện công thành đi và lên đường xuống phương nam”.

“Vượt vòng vây quân Hyksos sao? Quyết không thể được”.

“Toàn quân kéo đi ắt khó thành, nhưng hai chúng ta đi thì được. Và nếu mọi sự thuận buồm xuôi gió, anh em ta sẽ liên thủ với quân Thebes”.

Nước sông Nile cạn kiệt, nhưng triều đình Hyksos tặc trách, không tu bổ hồ chứa nước, tích trữ lương thực dự phòng để nuôi sống muôn dân vùng Thượng Ai Cập.

Nhờ những phương kế do Nữ hoàng Ahhotep đề ra, Thebes thoát khỏi nạn đói. Nhưng nếu tai ương cứ tiếp tục đeo đẳng, nhiều người sẽ chết đói.

Giữa tháng bảy, nhiều cánh đồng lúa mì bị sâu bệnh tấn công, mùa màng thiệt hại do thời tiết ẩm ướt khác thường. May sao, đợt gieo trồng cuối tháng mười đã giúp vượt qua tai ương này. Theo lệnh của Nữ hoàng, thợ thủ công và quân sĩ trong doanh trại bí mật được cấp phát nhiều lương nhất để có thể tiếp tục làm việc và tập luyện bình thường.

Chomu hết cơn buồn bực, bèn vào phủ xin gặp Heray. Chomu than vãn:

“Ngài lại đòi nộp thêm con bò sữa. Phen này tôi tán gia bại sản mất”.

“Không phải ta đòi nộp, mà chính ngài Emheb ra lệnh như thế. Emheb thu thuế tất cả, ngay cả hoàng tộc cũng không tha”.

“Hoàng đế Apophis muốn chúng ta thịnh vượng, chứ không phải lâm cảnh cơ hàn”.

“Nhưng quân pháp bất vị thân. Thebes không thể không tuân theo”.

“Ngài nên viết thư cho Hoàng đế Apophis giải bày nỗi cơ cực của chúng ta”.

“Cứ an tâm đi, Nữ hoàng làm việc đó rồi. Điều quan trọng là tuân lệnh Apophis”.

Và Chomu chỉ biết nghe theo. Chomu nguôi giận, song không rõ vì sao Apophis đẩy những thần dân Thebes trung thành vào cảnh lâm than.

“Tôi hy vọng Nữ hoàng sẽ không viết những lời lẽ xác xược”.

“Trái lại nữa là đằng khác, Chomu. Nữ hoàng đã bỏ thái độ ấy từ lâu rồi. Chúng ta đang trải qua thời kỳ khó khăn, chắc là do Thebes nằm cách Avaris quá xa. Nhưng ta tin chắc sự quy phục sẽ được đền bù xứng đáng”.

Chomu ngần ngừ một lúc rồi nói tiếp:

“Gần đây tôi ít thấy mặt nhà vua Seqen”.

“Nhà vua suốt ngày đi săn bắn và ngao du sơn thủy. Ngài không thích ở lâu một chỗ. Chúng tôi không dám than vãn vì ngài mang chiến lợi phẩm về cung. Giờ con bò sữa thế nào rồi?”

Chomu hãnh diện tuyên bố:

“Tôi vui mừng vì đã nộp thuế cho Hoàng đế Hyksos và đóng góp cho sự giàu mạnh của đế chế Hyksos. Đây tuy là sự hy sinh, song cần thiết”.

Heray đặt tay lên vai Chomu khen rằng:

“Người thực là tấm gương tốt cho bá tánh Thebes”. Chomu đỏ mặt.

Chomu rời cung, trong lòng nghĩ ngợi về Seqen. Lời giải thích của Heray nghe có vẻ hợp tình hợp lý, nhưng lần nào cũng giống lần nào... Khi nào có dịp, y sẽ cho người theo sát Heray để chắc rằng Heray không nuôi ý đồ tạo phản.

Ahhotep và Heray đang nghị bàn trong dinh phủ của Qaris.

Heray râu:

“Thưa Hoàng thượng! Thần có linh cảm Chomu lại làm phản”.

“Người có bằng chứng nào hay không?”

“Không, song hãn dường như lại có ý làm hại Hoàng thượng”.

“Người hãy sai người theo dõi hãn bất kể ngày đêm”.

“Thần luôn cho người theo sát hãn. Bọn gian tế đều đã bị phác giác cả rồi. Chỉ chờ thời cơ là thần sẽ bắt hết bọn chúng”.

Ahhotep quay sang hỏi Qaris:

“Sao vẫn chưa có tin từ phương bắc?”

“Tâu Hoàng thượng! Chắc ở phương bắc không còn nhóm nghĩa binh nào. Vì chúng ta đơn độc, chúng ta sẽ đơn thương độc mã chống giặc. Bao công sức của vua Seqen đang bắt đầu mang lại kết quả. Giờ quân ta tuy ít nhưng đủ sức cự địch với bất kỳ kẻ thù nào”.

“Việc đóng thuyền thế nào rồi?”

“Chiếc đầu tiên đã xuất xưởng, cánh thợ thuyền bắt tay vào đóng chiếc thứ hai. Cánh thợ thuyền cũng trở nên dày dặn nên làm việc nhanh hơn”.

“Theo tin mật báo của ngài Emheb, nghĩa quân ở Edfu và Nekhen tập hợp rất đông đảo. Quân Nubia không còn đáng sợ nữa. Chúng bằng lòng với mảnh đất được Apophis cấp cho và không có ý gây chiến với quân của Jannas. Quân Hyksos vẫn xem Emheb là chư hầu thân tín đang chất tiền của đầy kho cho chúng.

Teti chạy vào kêu lớn:

“Mau lên, Ahhotep! Kames bị thương”.

Kames vừa cắt đứt tay phải bằng con dao lấy trong phòng của cha. Khắp cả kinh thành đều nghe thấy tiếng kêu đau của Kames; nhưng vết thương có cái gì đó nghiêm trọng hơn thế.

“Lạ quá!”

Ahhotep thốt lên khi cố đỡ dành Kames. Teti kêu to:

“Ma quỷ đấy! Chỉ có phèn mới xua đuổi được nó”.

Trong lúc Mẫu hậu chạy đi tìm vật quý, Ahhotep nói với Kames bằng lời lẽ nhẹ nhàng nhưng cương quyết.

“Con rất đau và đang trải qua cơn đau ấy, nhưng con cũng phải đấu tranh và cố vượt qua cơn đau. Nếu không làm được, con sẽ không bao giờ trở thành người đàn ông”.

Kames ráng nuốt lệ liếc nhìn bàn tay của mình.

Nữ hoàng nói tiếp:

“Mẹ con ta đều ghét yêu ma làm hại con. Mẹ con ta sẽ tước đi sức mạnh của nó. Phương thuốc mà bà ngoại con mang lại sẽ trục xuất nó khỏi thể xác con. Thế rồi máu sẽ ngưng chảy và bàn tay con trở nên mạnh mẽ hơn trước”.

Tuy chỉ mới chín tuổi, nhưng Kames đã biết nói về hậu vận của mình. Hậu vận của người đàn ông kiêu hãnh, quyết tâm đi chinh chiến.

Teti thoa phèn lên vết thương và vô cùng linh nghiệm: nó xua đuổi ma quỷ và mau chóng chữa lành vết thương đầu tiên trên người con trai pharaoh.

Chương 47

Đường đến Kebet vẫn bình an vô sự. Nhờ chịu khó đi đường vòng, Afghan và Râu Xồm né tránh vô số thành lũy và lính tuần Hyksos. Họ uống nước sông đào, ăn thịt thú nhỏ săn được, luôn tiến lên phía trước, tuy đi rất chậm nhưng trên đường không gặp trở ngại nào.

Tá túc trong điền trang quá nguy hiểm. Ở nơi đây, họ không tin bất cứ ai. Trên mỗi nẻo đường đều có lính gác. Thậm chí cả con đường mòn trên sa mạc cũng nằm dưới sự kiểm soát của quân Hyksos.

Râu Xồm than:

“Chúng ta sẽ không đến được đâu”. “Chúng ta vẫn còn sông Nile mà”.

“Chỉ có thuyền Hyksos mới đi trên sông. Nếu chúng ta cướp thuyền, chúng sẽ chặn đánh chúng ta ngay”.

Afghan nhắc:

“Tôi vừa thấy thuyền chở hàng đi qua”.

“Đúng thế, nó đang chở lúa mì cho chư hầu Nubia”. “Chúng ta sẽ trốn trong khoang chứa hàng và lên bờ khi đến Thebes”.

“Lỡ như thủy thủ trên thuyền phát hiện ra chúng ta thì sao?”

“Thì coi như chúng tận số rồi”.

Râu Xồm nghĩ cơ may thành công chỉ có một phần mười, nhưng có còn hơn không.

Buổi sáng ấm áp, bầu trời trong xanh, Kames đang chơi đùa với đám bạn, Teti đang nướng bánh, và Thebes tiếp tục trải qua những ngày tháng êm đềm như thể ánh mặt trời sáng chói đã xua tan bóng đêm hủy diệt.

Ahhotep cầm pho tượng nhỏ lên cùng với quyển sách thần chú, rồi đặt nó vào chiếc thìa. Pho tượng không có tay chân, nhưng có hình tam giác lớn được đánh dấu bằng những mũi ghim. Chiếc thìa có hình hài tương tự như người bơi khóa thân đang đỡ chú vịt trước mặt. Người bơi là Nữ thần bầu trời Nut đang bơi lội trong đại dương ban sơ. Nữ thần đỡ lấy thần đất Geb, được tượng trưng bằng chú vịt. Hai vị thần hòa hợp với nhau và sinh ra muôn loài. Liệu việc đưa hai vị thần lại gần nhau sẽ bảo đảm khả năng sinh con của Ahhotep?

Nữ hoàng xuất cung đi tìm Seqen. Seqen đang ngủ dưới bóng cây có hoa năm cánh màu hồng. Vì quả cây có hình dáng tựa như tinh hoàn, nên cây được tin là có tính kích dục.

Nữ hoàng quỳ xuống vuốt nhẹ tay lên trán Seqen. Seqen tỉnh giấc và ngược mắt nhìn Ahhotep. “Ahhotep, nàng trông thật rục rờ làm sao!”

“Đôi lúc thiếp nghĩ đến chàng trai trẻ nhút nhát quá e ngại tới mức không dám trò chuyện với thiếp. Chàng đã trở thành chiến binh thực thụ, xứng đáng cầm quân xông trận giết giặc”.

“Thực tế không tươi sáng như vậy đâu. Đôi ta đã nhọc công chiêu mộ nghĩa binh suốt mười năm qua, nhưng đội quân đến giờ vẫn còn quá ít ỏi”.

“Điều quan trọng là nổi khao khát chiến thắng. Chàng có cảm nhận giống như thiếp không?”

Seqen cầm tay Ahhotep và kéo nàng nằm xuống cạnh mình. Hai người nắm quần quít bên nhau và hòa nhập làm một.

Ân ái xong, Ahhotep nói với Seqen: “Cuối cùng thiếp lại có mang rồi”.

Khamudi ngày càng phát phì và khó khăn lắm mới chui vừa vào bộ y phục cũ kỹ. Y là con người keo kiệt, ghét tiêu phí tiền bạc, nên muốn chờ đến phút chót mới chịu mặc y phục mới được may bởi thợ dệt giỏi nhất trong

kinh thành. Người thợ dệt bị ép buộc không được tiết lộ số đo của vị khách hàng danh tiếng của mình.

Vì hôm nay là ngày hội khao thưởng ba quân tướng sĩ ở Avaris, Khamudi ráng nuốt chiếc bánh nướng thìa là trong lúc xem các trò biểu. Apophis mở tiệc lớn chưa từng thấy. Quân sĩ reo hò tung hô vang dậy, còn Khamudi có tin vui cho Apophis. Nubia và Ai Cập quy phục vương triều Hyksos, mọi cuộc nổi dậy đều bị dẹp tan. Theo mật báo của quan thượng thư bộ nông nghiệp, Thebes chỉ có tham vọng duy nhất là đóng thuế cho Apophis.

Giờ chỉ còn lại nạn cướp bóc hoành hành: bọn thảo khấu thường xuyên đánh cướp các đoàn lữ hành, chúng tuy không đông nhưng luôn nay đây mai đó, nên khó bề đánh dẹp. Tuy nhiên, trên đường đến Wadi Tumilat, nằm giữa mé đông vùng châu thổ và Hồng Hải, Khamudi vừa thắng trận to, oai danh vang lừng bốn phương. Khamudi đã cho quân mai phục và giết chết hai mươi tên cướp để làm gương.

Yima nhắc Khamudi:

“Hoàng thượng đã sửa soạn xong rồi, chàng mau dẹp mấy trò biểu sang một bên đi”.

Khamudi bỏ dở công việc, không buồn từ biệt phu nhân Yima, vội nhập vào hàng quân đi hộ giá Apophis qua đường phố Avaris.

Phần do lo sợ bị hành thích, phần do ghê tởm đám dân đen, Apophis hiếm khi xuất cung, nên lần xuất cung này đã khiến dân chúng nhiệt liệt quan tâm. Khamudi hạ lệnh cho bá tánh phải reo hò hoan hỉ khi Apophis giá lâm. Người nào bị phát hiện không chịu tung hô Apophis sẽ bị đày đến mỏ đồng.

Apophis dừng chân trước khu vườn của một chư hầu Ai Cập. Khu vườn thực xinh đẹp với muôn hoa khoe sắc.

Apophis ra lệnh cho Khamudi: “Phá sạch khu vườn này đi”.

“Ngay bây giờ sao Hoàng thượng?”

“Ta không muốn nói hai lời”.

Khamudi liền kêu thủ hạ đến giẫm hoa bứt cành. Apophis hạ chỉ:

“Ta không muốn thấy khu vườn nào nữa trong thành, vì nhìn thấy hoa, người ta rất dễ mềm lòng. Nhớ chừa lại một khu vườn trong thành để ta tặng cho phu nhân như một ân sủng”.

Được “Nữ hoàng” Tany chấp thuận, phu nhân Yima vội mở yến tiệc trong hậu cung. Tuy trong bụng ghê tởm thân hình thô kệch xấu xí của Tany, nhưng ngoài mặt Yima nịnh hót không tiếc lời hầu tránh cơn thịnh nộ của Tany. Tany sai Aberia giết sạch những ai làm mình phật ý mà không buồn hỏi ý Apophis. Aberia vẫn thích thú với trò siết cổ các nạn nhân.

May sao phu quân của Yima vẫn là thuộc hạ tâm phúc của Apophis, nên Yima cảm thấy được bảo vệ. Thế nhưng Yima vẫn ra sức tán tụng Tany để mong được hậu đãi.

Yima và Khamudi tiếp tục dẫn thân vào những trò đồi bại nhất, vì biết rằng Apophis sẽ không trách mắng mình, nhất là từ khi họ thích bày trò tiêu khiển với các thiếu nữ Ai Cập, những người không sống nổi sau những trò ác tâm của họ.

Apophis ngắm nhìn hậu cung rộng lớn có bể bơi và ghế ngồi thoải mái.

“Phu nhân Yima! Hậu cung ở đây thật đẹp làm sao!”

“Tâu Hoàng thượng! Tất cả lời khen này lẽ ra dành cho Nữ hoàng Tany mới phải”.

“Khanh có màn trình diễn đặc sắc nào cho ta xem hay không?”

“Màn múa hát, thưa Hoàng thượng. Màn múa hát từng được các kỹ nữ trình diễn trong quán bia. Hôm nay đích thân người thừa kế cuối cùng của dòng họ quyền quý nhất ở Memphis sẽ trình diễn cho Hoàng thượng thưởng lãm.

Nếu Hoàng thượng không hài lòng với màn trình diễn của ả, thần sẽ cho Aberia siết cổ ả ngay”.

Apophis nói:

“Diễn cho ta xem đi!”

Aberia lột hết xiêm y của một cô gái xinh đẹp vừa tròn đôi tám, rồi đẩy ra giữa điện.

Cô gái trẻ chẳng buồn che đậy những chỗ kín trên cơ thể, nàng đứng lỏa thể trơ trơ như một pho tượng nữ thần.

Yima hét lên tức tối:

“Múa hát đi!”

Yima túm lấy tay cô gái và lắc mạnh; cô gái liền tát vào mặt Yima.

Cô gái bình thản nói:

“Chúng bay tội lỗi tày đình, sau này chết xuống âm phủ sẽ bị ma quỷ ăn tươi nuốt sống linh hồn xấu xa của chúng bay cho mà xem”.

Apophis quát lớn:

“Ngông cuồng! Mau lôi con tiện tì Ai Cập này ra hành hình cho ta!”

Chương 48

Tuy Ahhotep được xoa bóp mỗi ngày và uống thuốc cầm máu, nhưng quan ngự y vẫn lo lắng không yên. Viễn cảnh sinh nở vẫn chưa rõ, sự phát triển của bào thai trong bụng Nữ hoàng khiến quan ngự y lo ngại. Lẽ ra phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng theo lời khuyên của quan ngự y, song Ahhotep cứ nhủ thầm rằng “Mọi sự chắc là sẽ ổn cả thôi và mình sẽ có đứa con thứ hai”.

Ngay cả Teti cũng không khuyên giải nổi Ahhotep. Ahhotep cố sức mở lại xưởng dệt từ lâu bị đóng cửa. Ngoài mặt nàng lấy cố không chịu nổi cảnh trông thấy đàn bà con gái Ai Cập ăn mặc rách rưới, nhưng kỳ thực là nàng muốn ba quân tướng sĩ ai cũng có áo ấm.

Đích thân Ahhotep thu dụng bốn thợ dệt lành nghề luôn mơ đến ngày chứng kiến quân Hyksos bị đại bại. Chỉ có bọn họ mới biết rõ sự thật, còn cánh thợ học việc bận rộn với công việc dệt quần áo mới cho dân chúng. Chomu thừa cơ hội thu lợi nhờ cho thuê mấy cơ ngơi bỏ trống với giá cao.

Một ngày nọ, trong lúc Nữ hoàng đang đi thăm xưởng dệt thì Heray chạy vào tâu:

“Xin Hoàng thượng mau chóng hồi cung”. “Có việc cấp bách hay sao?”

“Thần tin là thế”.

“Thebes! Chúng ta đang ở Thebes. Huynh có nhận ra không, Afghan? Thế là chúng ta đã đến rồi!” Để che giấu những giọt nước mắt tuôn trào, Râu Xồm cúi đầu lên hình vẽ vàng trắng trên lòng bàn tay trái.

“Thebes nhỏ bé hơn nhiều so với Memphis”.

“Nhưng huynh có thể tin chắc rằng nó sẽ phát triển. Không có gì vững mạnh hơn sự tự do”.

“Miễn sao nó vẫn tồn tại. Đừng quên nơi này nằm dưới sự kiểm soát của quân Hyksos”.

“Và huynh chớ quên rằng biểu tượng của Ahhotep công bố điều ngược lại”.

“Chớ vội mừng. Tuy huynh đệ ta đã vượt qua bọn lính tuần và lũ cá sấu, song vẫn phải đề cao cảnh giác”.

“Huynh đệ ta vào cung xưng danh tánh đi”.

“Ngộ nhờ Nữ hoàng Ahhotep liên kết với giặc Hyksos thì sao?”

Râu Xồm quá phấn khích nên quên khuấy đi. Chuyện này quyết không thể xem thường được.

Afghan bàn:

“Huynh sẽ vào cung và giả bộ xưng mình là người ngoại bang. Nếu mọi sự ổn thỏa, huynh sẽ ra đón đệ.”

Lỡ huynh có bề gì, đệ hãy trốn đi và gặp lại anh em”.

“Đệ sẽ không để huynh liêu mình như thế”.

Râu Xồm vừa nói dứt lời thì mười nghĩa binh cầm giáo dài chọt lao ra khỏi đám lau sậy bao vây lấy họ.

Afghan thầm thán phục tài nghệ của toán nghĩa binh: dù đã quen với gian nguy, nhưng Afghan không ngờ họ lại mai phục ở đây. Hành động của họ thật quá mau lẹ và dứt khoát, thật xứng danh là chiến binh thiện nghệ.

Râu Xồm cũng có chung suy nghĩ như thế. Có chống cự lại cũng vô ích.

Một nghĩa binh Thebes cất tiếng hỏi: “Mấy người là ai?”

Râu Xồm chìa bàn tay trái ra cho toán nghĩa binh thấy biểu tượng vàng trắng trên lòng bàn tay.

“Vì biểu tượng này, chúng tôi muốn xin cầu kiến Nữ hoàng Ahhotep”.

“Tại sao?”

“Chúng tôi có tin quan trọng cho Nữ hoàng”.

“VẬY MẤY NGƯỜI CHỊU KHÓ ĐỂ CHÚNG TÔI TRÓI TAY LẠI VÀ ĐI THEO CHÚNG TÔI. NẾU CÓ Ý ĐỒ GIAN TRÁ, THÌ SẼ GIẾT KHÔNG THA”.

Ahhotep là mỹ nhân xinh đẹp nhất mà Afghan đã từng gặp. Đôi mắt nàng bừng lên ngọn lửa chinh phục bất kỳ người đàn ông nào.

“Thần là người Afghanistan, còn Râu Xồm là người Ai Cập. Chúng thần là thủ lĩnh nghĩa binh ở miền Trung Ai Cập. Chúng thần có quen vài người ở Avaris.

Teti, Qaris, và Heray há hốc miệng vì kinh ngạc. Riêng Ahhotep thản nhiên như không.

“Cho hai người giải thích sao cho có lý để ta tin rằng hai người không phải là gian tế của giặc Hyksos”.

Râu Xồm thưa:

“Thần sẽ cho Hoàng thượng biết tên các thuộc hạ dưới trướng, nơi ẩn náu của họ, và nơi xây thành lập trại của giặc Hyksos. Chúng thần tự rèn khí giới, chiêu mộ nhiều nghĩa binh, luyện tập ngày đêm, được thiên hạ khắp nơi hết lòng ủng hộ. Tuy chưa thể cự địch nổi với giặc, nhưng chúng thần đã đánh cướp các đoàn lữ hành, tiêu diệt từng tên gian tế hòng triệt bớt tai mắt của Apophis”.

Qaris ghi chép lại lời của Afghan và Râu Xồm. Nhờ tin tức vô giá này, Qaris dễ bề định liệu kế sách tấn công các nơi.

Ahhotep hỏi:

“Làm sao ta tin đây không phải là lời nói dối?” Râu Xồm đáp:

“Chúng thần quả thực không còn cách nào khác để thuyết phục Hoàng thượng”.

“Vậy ta sẽ giao hai người cho quân Hyksos”. Râu Xòm kêu lên:

“Hoàng thượng lẽ nào lại đứng về phía giặc. Thần

xin tề với Hoàng thượng rằng thần đang nói sự thật. Nếu thần có gian ý, cầu cho linh hồn của thần sẽ bị hủy diệt”.

Ahhotep và Seqen ngăm nhìn mặt trời lặn trên núi Thebes. Trước khi bóng đêm thẳng thẽ, bầu trời chuyển sang sắc hồng và cam, dòng sông lấp lánh ánh bạc. Seqen buộc miệng hỏi:

“Nàng định khi nào sẽ nghỉ ngơi dưỡng sức?”

“Sau khi sinh xong”.

“Nàng thừa biết là quan ngự y đang rất lo cho nàng”. “Cứ để quan ngự y nói sao cũng được. Thiếp tin vào thần linh mà thôi. Việc đóng thuyền thế nào rồi?”

“Thiệt chậm hết sức. Thợ mộc gặp khó khăn vì chất lượng gỗ kém quá. Có lúc ta...”

Seqen nói chưa dứt lời, Ahhotep liền áp ngón tay lên môi Seqen.

“Chàng cứ lo việc luyện quân và đừng bận tâm lo nghĩ chuyện vật vãn ấy”.

Seqen vuốt tóc Ahhotep hỏi:

“Nàng có nghĩ Râu Xòm và Afghan nói thật hay không?”

“Chúng ta sẽ thử thách họ, và nếu là gian tế, bọn họ sẽ khó tránh mắc phải sai lầm. Còn như quả thực có nhóm nghĩa binh ở miền bắc, họ sẽ rất có ích cho chúng ta khi chúng ta khởi binh giành lại giang sơn”. “Chúng ta vẫn còn thiếu khí giới và giáp trụ”.

“Thiếp sẽ gắng chu cấp đầy đủ. Thiếp hy vọng những vị khách mới đến sẽ chứng tỏ mình là thủ hạ đắc lực”.

Seqen cười tươi với Ahhotep, rồi chột sầm mặt lại. “Có kẻ đi theo ta. Ta đã tìm cách thoát khỏi hãn trong sa mạc, nhưng ta tin chắc bọn gian tế đang bắt đầu dò la hành tung của ta”.

Ahhotep trấn an:

“Thiếp sẽ tìm ra kẻ đó là ai. Nếu hãn bén mảng đến gần doanh trại, chúng ta sẽ cắt đứt quân sĩ canh phòng căn mật”.

Chương 49

Afghan và Râu Xồm đi lượm đá lửa. Những viên đá có màu sáng hoặc tối và nặng hơn cả kim loại. Dù không chùn bước trước thử thách, nhưng Afghan và Râu Xồm thấy ngày tháng dường như quá dài.

Afghan kêu lên:

“Huynh đệ ta bị buộc lao động khổ sai”. Râu Xồm đáp:

“Cớ sao huynh lại tin như thế? Trái lại, huynh đệ ta đã chứng tỏ lòng tin vững chắc”.

Afghan đứng chống nạnh, ném cái nhìn giễu cợt về phía Râu Xồm.

“VẬY ĐỆ GIẢI THÍCH LÀM SAO ĐÂY?”

“Ở nước đệ, người ta sử dụng đá lửa để làm dao cạo, nhạc cụ, và binh khí. Đầu mũi tên, mũi thương, lưỡi dao găm, và lưỡi rìu. Nó tuy sơ khai nhưng rẻ tiền và đặc lực. Người ta ắt tưởng chúng ta đi lượm đá cuội, nhưng kỳ thực huynh đệ ta đang đi thu thập khí giới trang bị cho nghĩa quân Thebes”.

“Hà cớ gì Nữ hoàng Ahhotep không cho huynh đệ ta biết điều đó?”

“Vì Nữ hoàng muốn xem huynh đệ ta có đủ trí thông minh để tự hiểu hay không”.

Chomu uống chén sữa dê. Thấy nó có vị chua, y liền nhổ ra. Lúc này, y bị đau bụng khó ngủ, vì cứ mãi nghĩ ngợi tại sao Hoàng đế Apophis quên hết thần dân Thebes trung thành. Họ đã làm tốt phận sự của mình, và ngài Emheb không có lý do gì phải phàn nàn.

Nữ hoàng Ahhotep dường như không làm hại ai, còn Seqen khiến y phải suy nghĩ. Y bèn sai em họ của mình đi theo dõi Seqen.

Khi em họ quay về, Chomu hỏi dồn:

“Việc huynh giao, đệ làm tới đâu rồi?” Em họ đáp:

“Seqen đi săn và câu cá. Đệ không theo Seqen đi khắp nơi, đề phòng bị phác giác. Nói có thần linh chứng giám, Seqen dường như không biết đến mệt mỏi”.

“Nói cách khác, Seqen đang bắt đệ đi hết nơi này đến nơi khác”.

“Huynh nói quá lời rồi. Seqen chắc biết rõ sa mạc như lòng bàn tay của mình”.

Chomu rửa thềm em họ mình sao khờ khạo quá. Việc có vậy làm cũng không xong. Y nói to:

“Đệ phải tiếp tục theo dõi. Huynh muốn biết nhiều hơn nữa”.

“Đệ mệt mỏi quá rồi”.

“Huynh sẽ trả thêm tiền cho đệ”. “Thế thì...”

Chomu chỉ lấy em họ ra làm mối nhử. Y sẽ sai người khác dày dạn hơn đi theo dõi Seqen ngay khi Seqen tưởng mình bình an vô sự.

Seqen hỏi.

“Hai người không chán công việc đi thu lượm đá lửa sao?”

Râu Xồm đáp:

“Chúng thần sẽ đi thu lượm thêm nữa. Việc thu gom thêm khí giới chẳng lẽ không hệ trọng sao?”

Afghan gật đầu đồng ý.

Seqen nhìn hai người: Râu Xồm hăng hái, cứng cỏi, có khả năng theo đuổi đến cùng; Afghan lạnh lùng, quả quyết, khiêm khắc. Nhờ luôn hiểu ý nhau

và trải qua nhiều năm kinh nghiệm trận mạc, họ trở thành một cặp bất khả chiến bại.

Seqen hỏi tiếp:

“Hai người có phải là thợ săn giỏi hay không?” Afghan đáp:

“Nếu muốn sống sót trên đất giặc, Hoàng thượng phải là thợ săn tài giỏi”.

“Vậy hãy đi theo ta”.

Ba người dạo bước trên sa mạc. Đi đằng xa là mười cung thủ sẵn sàng bảo vệ Seqen nếu như Afghan và Râu Xồm mưu toan hành thích nhà vua.

Afghan và Râu Xồm hỏi Seqen không dứt như thể nghi ngờ Seqen chỉ là chàng trai trẻ can đảm ham đi câu cá lớn và mang chiến lợi phẩm về cung.

Seqen dẫn hai người vào túp lều tranh nằm ngoài bìa sa mạc.

“Vào đây xem”.

Afghan và Râu Xồm ngần ngại không dám bước vào. Râu Xồm dè dặt hỏi:

“Có gì trong lều thế?”

“Lời giải đáp cho câu hỏi của hai người”. Afghan lên tiếng:

“Chúng thần không thích sự bất ngờ. Thường nó chẳng mang lại điều gì tốt đẹp cho chúng thần”.

“Nhưng nó thỏa mãn óc tò mò của hai người”.

Râu Xồm bước vào lều trong tư thế sẵn sàng tự vệ nếu bị tấn công. Afghan sẽ chộp lấy Seqen dù biết nhà vua có thân hình cao lớn hơn.

Râu Xồm và Afghan trông thấy hàng chục bộ lông thú nằm chất đống trên mặt đất.

Seqen giải thích:

“Ta đi săn chủ yếu để lấy vật này. Ta nghĩ hai người hiểu tại sao”.

Seqen và Afghan nhìn vào mắt nhau.

Afghan chậm rãi hỏi:

“Chẳng hay lòng thú dùng vào việc gì?”

“Chúng dùng để làm dây đàn hoặc... dây cung. Đá lửa, lòng thú. Thebes chẳng phải đang hưng binh hay sao? Và hai người là tướng cầm quân”.

Afghan đứng đối diện với Seqen, và Râu Xồm đứng ngay sau lưng. Nếu hai bên giao chiến, Seqen phải hết sức nhanh nhẹn mới mong thoát thân được; Seqen đã thực hiện bài tập này cả trăm lần rồi.

Râu Xồm quỳ mọp xuống, Afghan liền làm theo.

“Chúng thần xin tuân mệnh Hoàng thượng”.

Seqen không buồn chiêm ngưỡng vẻ lộng lẫy của những vì tinh tú lấp lánh trên nền trời xanh thẫm. Chàng sốt ruột đi tới đi lui bên ngoài hậu cung nơi Ahhotep đang cố sức hạ sinh đứa con thứ hai.

Quan ngự y không giấu nổi vẻ lo lắng. Cả ba bà mẹ tuy lành nghề song cũng hồi hộp lo lắng không kém. Họ lo sợ sẽ mất mẹ hoặc mất con.

Cứ nghĩ đến cảnh mất đi Ahhotep, lòng Seqen lại quặn đau trong nỗi tuyệt vọng khủng khiếp. Tình yêu là ngọn lửa mang lại sức sống cho chàng, là không khí cho chàng thở, là dòng nước nuôi sống chàng. Thiếu nàng, chàng chẳng thể nào tiếp tục cuộc đấu tranh. Nữ hoàng là linh hồn của cuộc chiến, hiện thân của ý chí và phép màu. Có nàng, chẳng có gì là không làm được.

Nhưng nếu mất con, Ahhotep sẽ suy sụp hoàn toàn. Qaris mãi ngấm nghĩa mô hình nước Ai Cập; Heray uống bia dẫu không khát; Teti trông chừng Kames đang ngủ. Mọi người đều biết Nữ hoàng Ahhotep đang nắm giữ vận mệnh của Ai Cập trong hậu cung, nơi vị thần số phận đang sắp đặt sự sống và cái chết.

Seqen không chỉ yêu thương Ahhotep sâu sắc. Mỗi ngày chàng càng khâm phục Ahhotep hơn. Niềm kiêu hãnh của các Nữ hoàng thời vàng son vẫn sống mãi trong nàng, cho dù Ai Cập bị xâm chiếm và giày xéo, nhưng nó không bao giờ bị diệt vong.

Ahhotep đủ sức đập bằng sóng gió trong đời; nhưng lần này nàng phải cố vượt qua nỗi hiểm nguy bất hạnh quá lớn lao. Seqen bất lực không giúp gì được cho vợ yêu. Chàng muốn hét lên cảm phẫn trước sự bất công này, cầu xin thần linh đừng bỏ rơi người con gái đã lắng nghe tiếng nói của họ và liệu mình chuyển lời.

Teti bước tới, vẻ đầy lo âu mệt mỏi.

Seqen hứa dù thế nào đi nữa chàng cũng sẽ chiến đấu tới cùng.

Cửa hậu cung bật mở, một bà mụ xuất hiện, gương mặt phờ phạc vì kiệt sức.

Seqen nắm vai bà mụ van nài: “Nói cho ta biết sự thật đi!”

“Hoàng thượng có hoàng nam thứ hai. Nữ hoàng vẫn sống, nhưng rất yếu”.

Chương 50

Pho tượng Senusret I bằng đá vôi ngụy trên ngai vàng, mắt ngược nhìn lên trời.

Hoàng đế Apophis hạ lệnh bằng giọng khàn khàn: “Đập!”

Khamudi vung chùy đập nát pho tượng uy nghi đang chọc giận chủ nhân mình.

Đây là pho tượng cổ thứ mười bị Khamudi đập phá trong sân đền thờ thần Set. Các quan đại thần Hyksos vui mừng đứng xem cái chết của những chứng nhân của nền văn hóa bị diệt vong.

Apophis ngắm nghía pho tượng nhân sư mang gương mặt của Amenemhat III, rồi truyền lệnh:

“Bảo thợ chạm thay tên quốc vương bất tài vô dụng này bằng tên của ta. Máy pho tượng mà ta cho giữ lại đều phải được thay tên y như thế. Từ giờ trở đi, chúng sẽ công bố vinh quang của ta”.

Vài đầy tớ của Apophis quét sơn vàng cho pho tượng được đục đẽo sơ sài bởi bàn tay của thợ chạm không biết gì về các nghi lễ cổ xưa.

Apophis hỏi:

“Gió Quét, cố sao muội cười khinh miệt quá vậy?”

“Vì ít nhất hai quan đại thần vừa quỳ lạy huynh là một lũ ngụy quân tử. Ngoài mặt chúng ca tụng huynh hết lời, nhưng theo tin mật báo ở chốn hậu cung, chúng rất căm thù huynh”.

“Muội làm tốt lắm. Hãy cho Khamudi biết tên của bọn chúng”.

“Không, muội không cho ông ta biết đâu. Muội thấy khó chịu với ông ta”.

“VẬY MUỘI NÓI CHO HUYNH NGHE ĐI”.

“MUỘI CHẴNG THỂ CHỐI TỪ HOÀNG HUYNH ĐIỀU GÌ”.

Gió Quét không ngần ngại đòi xử trăm hai người mà mình đã quyến rũ.

“HUYNH NGHE NÓI MUỘI ĐÃ PHẢI LÒNG MINOS, TAY THỢ VẼ NGƯỜI MINOA CỦA HUYNH”.

“HẮN LÀ NGƯỜI TÌNH CUỒNG NHIỆT”. “HẮN DÁM CHỬI MẮNG HUYNH SAO?”

“KHÔNG, HẮN CHỈ NGHĨ ĐẾN NGHỆ THUẬT VÀ THÂN XÁC CỦA MUỘI”.

“TỐI NAY, MUỘI HÃY ĐƯA HẮN ĐẾN GẶP HUYNH”.

“MUỘI HY VỌNG HOÀNG HUYNH SẼ KHÔNG LẤY MẤT MÓN ĐỒ CHƠI YÊU THÍCH CỦA MUỘI”.

“KHÔNG ĐÂU. MUỘI ĐỪNG LO”.

Apophis hài lòng với cách trang trí lại hoàng cung. Nó không còn mang bản sắc Ai Cập nữa mà mô phỏng theo phong cách trang trí hoàng cung Minoa ở Knossos. Có một thứ làm Apophis rất ưng ý: bức bích họa mô tả một diễn viên nhào lộn nhảy qua khỏi con bò đang âm ỉ lao tới. Anh chàng nhảy qua đầu con bò với tay chân dang rộng, rồi đáp xuống đất sau lưng nó nếu thực hiện thành công cú nhảy nguy hiểm.

Có một chi tiết khiến Apophis tò mò muốn biết. Nhìn phong cách vẽ, Apophis không sao đoán nổi ai đã vẽ lên bức bích họa đó, chính vì vậy, Apophis cho triệu kiến Minos.

Minos sợ run lên. Apophis hỏi:

“NGƯỜI CÓ THÍCH Ở LẠI VỚI TA HAY KHÔNG?”

“CÓ, THƯA HOÀNG THƯỢNG”.

“CÁC BẠN CỦA NGƯỜI THẾ NÀO?”

“Bọn họ đều hết muốn quay về Minoa”.

“Thế thì tốt lắm. Công việc của người ở đây còn lâu mới xong: tiếp theo, người sẽ trang trí hoàng cung tại các thành chính ở khắp vùng châu thổ”.

Minos cúi đầu tâu:

“Hoàng thượng ban quá nhiều ân sủng cho thần”. Apophis quay về phía bức bích họa.

“Tất nhiên, người không được làm trái ý ta. Hãy cho ta biết khu vườn kỳ lạ dưới chân con bò có tác dụng gì?”

“Tâu Hoàng thượng! Đó là mê cung. Nó chỉ có một lối vào và một lối ra. Trong mê cung có một con quái vật đầu bò cùng với vô số chỗ rẽ, người nào lỡ lạc lối vào đây sẽ làm mồi cho quái vật. Duy một anh hùng mang theo sợi chỉ của Ariadne là có cơ may thoát ra được”.

“Thực thú vị làm sao! Ta muốn người vẽ thêm chi tiết”. “Thần xin làm theo ý Hoàng thượng”.

Seqen ôm chặt Ahhotep đến mức nàng không thở được. “Nàng đã thoát nạn. Nhưng nàng không thể sinh thêm được nữa”.

“Thiếp muốn có hai hoàng nam và thiếp đã có chúng. Chàng nghĩ sao về đứa thứ hai?”

Seqen thả Ahhotep ra, ngạc nhiên ngắm nhìn hài nhi bụ bẫm đang ngủ trong nôi. “Con ta thực khôi ngô làm sao!”

“Thiếp sẽ đặt tên con là Ahmose, người sinh ra từ thần mặt trăng, vì con nhìn thấy ánh sáng vào khoảnh khắc trăng tròn. Cũng như cha và anh, con sẽ có mục tiêu duy nhất: sự tự do của Ai Cập”.

Ahhotep lại nép mình vào Seqen.

“Lúc sinh Ahmose, thiếp tưởng mình không qua nổi và luôn nghĩ đến chàng. Nếu thiếp chết, chàng sẽ tiếp tục chiến đấu chứ?”

“Không có nàng, liệu ta có cơ may thắng trận hay không? Ta thống lĩnh dũng binh, và họ sẵn sàng xả thân vì nước do nàng là linh hồn của họ”.

Ahhotep thúc giục:

“Chàng phải về doanh trại đi thôi. Vẫn còn rất nhiều việc phải làm”.

“Ta sẽ đi nhưng với một điều kiện: nàng nên nghỉ ngơi tĩnh dưỡng cho lại sức”.

“Mẫu hậu sẽ trông nom thiếp”.

“Mẫu hậu không thể buộc nàng làm điều trái ý mình. Ta muốn nàng hứa với ta một lời, bằng không ta sẽ không rời khỏi đây”.

“Thiếp xin hứa - nhưng đó chỉ là lời hứa của một con tin”.

Bá tể Thebes vui mừng trước tin vui: Nữ hoàng sinh mẹ tròn con vuông. Mẫu hậu biết quan tâm chăm sóc, Nữ hoàng không vì việc sinh con mà phai tàn đi nhan sắc, hai hoàng tử khôi ngô, và nhà vua hết mực thương yêu thể tử: đó là hình ảnh về sự đầm ấm của hoàng tộc trong con mắt người dân Thebes.

Tuy nhiên, hình ảnh đó khiến Chomu lo lắng không an, bởi y vẫn còn e ngại Seqen. Con người quả thực quá đam mê săn bắn và câu cá! Sau khi con chào đời, mới sáng tinh mơ, Seqen đã ra đi, băng qua con sông Nile, rồi mất hút vào những nơi hoang vắng bên bờ tây. Có trời biết Seqen trải qua bao nhiêu hiểm nguy mới mang được một con thỏ rừng về.

Giờ Chomu tin chắc Seqen đang lén lút mưu đồ việc lớn. Lần này y phải theo sát Seqen để tìm ra sự thật.

Sau khi phát hiện em họ của Chomu là môi nhử, Seqen giả bộ đi ra suối cạn. Sau đó, chàng thoái lui và đi về phía doanh trại bí mật.

Tên gian tế người Canaanite được trả công hậu hĩ để theo dõi Seqen vì hắn biết cách ẩn thân. Nhà vua thường dừng lại nhìn quanh và xóa sạch vết chân. Tuy nhiên, tên theo dõi chàng né tránh hết mọi cạm bẫy, hắn biết khi nào thu mình ẩn nấp hoặc nằm rạp xuống.

Do đó, Seqen vẫn chưa đánh lạc hướng được hắn. Nằm rạp trên cồn cát nhỏ nằm sâu trong sa mạc, cuối cùng tên theo dõi cũng biết được mục đích của Seqen:

lập doanh trại tập luyện quân binh. Và nó không phải là doanh trại được dựng tạm, vì có cả hào lũy, nhà cửa, và cung thất. Ahhotep và Seqen đang luyện binh, sớm muộn gì cũng sẽ cất quân tiến đánh Hyksos. Y phải cấp báo cho Apophis hay.

Nhưng vừa đứng dậy, y cảm thấy có vật gì đó đè nặng lên gáy mình. Vật ấy chợt trở nên quá nặng, khiến y ngã sấp mặt xuống cát, làm tắt nghẹt tiếng kêu thét kinh hoàng.

Con Tiếng Cười cắn ngập răng vào gáy tên gian tế. Đã canh phòng thì phải canh phòng cho cẩn mật, và con Tiếng Cười quả có ý thức thực hiện bốn phận canh phòng.

Chương 51

Hơn năm năm qua, viên tiểu tướng người Ba Tư xông pha trận mạc, chém không biết bao nhiêu thủ cấp giặc, có công giữ sự bình yên cho Đế chế Hyksos, nhưng lại bị Khamudi cướp công và cản đường công danh, nên trong lòng cảm thấy uất ức vô cùng.

Khamudi dùng đủ cách tham ô: người nào không muốn ô danh đều phải phục tùng và nạp lễ vật cho hắn. Khamudi còn nghĩ ra thông lệ giao thương mới và tự ban cho mình những đặc quyền đặc lợi. Người nào dám chống lại sẽ tan gia bại sản, còn như tiếp tục chống đối thì gặp vạ sát thân.

Nhờ sự giúp sức của khoảng ba mươi thuộc tướng, viên tiểu tướng người Ba Tư quyết trừ khử Khamudi mà không để cho Apophis may mắn nghi ngờ. Chúng bèn nghĩ ra một kế khả thi: dùng nô tỳ Ai Cập trong hậu cung để hành thích Khamudi ngay khi có cơ hội.

Và thời cơ đã đến. Để làm nhục tiểu thơ của các gia đình Ai Cập quyền quý đã bị y hạ lệnh chém đầu, Khamudi sai người dẫn nô tỳ trong hậu cung đến hầu hạ y. Dù các nô tỳ có thân hình nhỏ nhắn đầy đà, nhưng Khamudi rất tự hào về họ, bảo gia nhân đối đãi tử tế trước khi buộc họ thỏa mãn những ý thích đồi bại của y.

Viên tiểu tướng người Ba Tư không gặp trở ngại gì khi biến nô tỳ Ai Cập thành công cụ trả thù. Dẫu biết bước chân vào dinh phủ của Khamudi sẽ không có đường ra, song nàng vẫn đồng ý thi hành kế sách mang lại ý nghĩa cho cuộc sống tủ nhục của mình.

Khamudi vô cùng vui mừng khi trong vòng chưa đầy một năm, gia tài của y đã tăng lên gấp đôi. Y không có ý định dừng lại ở đó. Vì hoạt động giao thương không thể diễn ra khi chưa có sự cho phép của y, y sẽ tăng thuế bắt buộc, rồi chia đều giữa mình và Hoàng đế Apophis.

Viên quản gia bước vào thưa rằng:

“Bẩm đại nhân! nô tỳ đã đến hầu hạ đại nhân”. “Cho vào”.

Nô tỳ quỳ mọp trước mặt Khamudi. “Cởi xiêm y và liếm chân cho ta”.

Nô tỳ liền làm theo, không dám cãi nửa lời.

“Giờ cắt móng chân cho ta. Nếu làm ta đau, mi sẽ bị đòn roi”.

Thấy có người biết ngoan ngoãn vâng lời, Khamudi

lấy làm đặc chí chẳng kém gì lúc đánh đập các cô gái trẻ. Những cô gái sau khi biết y, họ không còn dám yêu bất cứ người đàn ông nào khác.

Nô tỳ Ai Cập mở hộp đựng đồ nghề. Nàng lấy con dao bằng đá lửa mà viên tiểu tướng Ba Tư đã đưa cho nàng, nghĩ đến cha mẹ và kẻ mà mình sắp báo thù.

Một nhát đâm vào tim là sẽ kết liễu đời tên ác dân.

Để bảo đảm thành công, nàng đã luyện hàng trăm lần với viên tiểu tướng người Ba Tư rồi.

“Nhanh lên. Ta ghét sự chờ đợi”.

Không, nàng sẽ không đâm vào tim hắn. Nàng sẽ đâm vào chỗ thấp hơn. Trước khi chết, hắn sẽ mất khả năng làm đàn ông.

Nàng quỳ xuống và ngược mắt lên để khắc sâu gương mặt của con quỷ độc ác vào trong tâm trí trước khi trừng phạt hắn. Nàng đã phạm sai lầm khủng khiếp. Xưa nay Khamudi chưa hề thấy ngọn lửa căm hờn như thế trong ánh mắt của các nô tỳ. Nàng vừa vung tay đâm lưỡi dao vào hạ bộ hắn thì hắn liền né sang một bên và chỉ cảm thấy nóng rát khi lưỡi dao rút ra khỏi đùi.

Hắn tát mạnh vào mặt nàng. Nàng choáng váng, máu mũi rỉ ra, con dao rơi xuống đất.

Khamudi túm tóc nàng hét lớn:

“Mày muốn giết ta phải không? Ta dám chắc mày không một mình làm chuyện này. Chính tay ta sẽ tra khảo và buộc mày khai ra đĩa đồng mưu. Ý ta là tất cả những đĩa đồng mưu với mày”.

Cái xác tả tơi của tên gian tế người Canaanite được đem ra bêu trước cửa hoàng cung tại Thebes. Dân chúng xúm lại xem những vết thương trên người hãn.

Seqen nói:

“Ta tìm thấy hãn trong sa mạc. Có ai biết hãn là người nước nào không?”

Chomu nhận ra nốt ruồi lớn trên hông trái của tử thi, nhưng không dám nói gì, vì hãn chính là người mà y sai đi theo dõi Seqen.

Qaris hỏi:

“Hãn bị sao vậy?”

“Ta nghĩ hãn cả gan đi quá xa và hứng chịu số phận của kẻ khinh suất. Quý dữ ắt đã tấn công và phân thân hãn”.

Bá tánh Thebes kinh hồn khiếp vía, vội vội vàng vàng quay về nhà.

Em họ thì thào vào tai Chomu:

“Huynh đừng bao giờ bảo đệ đi theo nhà vua khi nhà vua đi săn nữa. Đệ không muốn bị ác quỷ sa mạc ăn thịt”.

Ngay cả Chomu cũng run sợ. Kẻ bất hạnh kia quả thực đã làm mỗi cho ác quỷ sa mạc. Một ngày nào đó sẽ đến lượt Seqen.

Bàn tay to lớn của Aberia siết chặt lấy cổ tên lính Ba Tư. Tên lính là nạn nhân thứ mười lăm trong ngày, Aberia cố không siết mạnh tay để cho tên lính chết từ từ trong đau đớn quằn quại.

Được sự cho phép của Hoàng đế Apophis, Khamudi ra tay trả thù vô cùng tàn bạo. Tất cả những người âm mưu chống lại Khamudi cùng với gia quyến đều bị đem ra hành hình trước cửa đền thờ thần. Số bị thiêu sống, số bị chém đầu, số bị ném đá đến chết, tiếng than khóc vang trời dậy đất.

Miệng không ngớt kêu đau do vết thương ở đùi, Khamudi ngồi bên Apophis, lắng nghe Apophis ban bố hình phạt dành cho hai thủ phạm chính, viên tiểu tướng Ba Tư và nô tỳ Ai Cập.

Apophis ra lệnh:

“Ta sẽ bắt đầu với con tiện tỳ này. Hỡi trung thần của ta, hãy lại đây mà chiêm ngưỡng tác phẩm mới của ta dưới chân pháo đài. Chúng sẽ làm người quên đi cơn đau”.

Khamudi nhìn xuống thấy một đấu trường và một mê cung lộ thiên.

“Điều tội nhân ra đây cho ta”.

Nô tỳ Ai Cập bị đánh đập tàn nhẫn đến mức không lết được nổi. Tựa lưng vào bức tường rào đấu trường, nàng không còn sức lực đâu để ném cái nhìn căm hờn về phía kẻ thù đang ngồi trên ban công cao ngất để nhìn cho rõ.

Apophis búng tay.

Một con bò mộng được thả vào đấu trường, mũi nó thở phì phì, tiếng chân rầm rập như sấm động.

Apophis cất giọng khàn khàn:

“Hãy nhảy qua đầu nó. Nếu mi nhảy được, ta sẽ tha mạng cho”.

Con bò lao tới. Sức tàn lực tận, nàng chỉ còn biết nhắm mắt đón nhận cái chết.

Viên tiểu tướng Ba Tư không hiểu vì sao mình bị ném vào mê cung với lối đi quanh co bị chặn bởi những bức tường tạo thành hai ngã rẽ.

Apophis ngồi trên ban công hét to:

“Hãy đi qua mê cung này và cố tìm lối ra. Đó là cơ hội duy nhất xin ta tha mạng”.

Những trận đòn tra khảo buộc phải cung khai người đồng mưu đã làm cho viên tiểu tướng Ba Tư bị thương tật và không còn sức lực nào nữa. Quân lính đưa cho viên tiểu tướng cây nạng để đi nếu y cố lết trên bàn chân trái bị thương tật ít hơn.

Viên tiểu tướng lê được mấy bước thì một lưỡi rìu bật lên khỏi mặt đất cắt đứt phăng ba ngón chân. Viên tiểu tướng thét lên đau đớn, nép sát người vào bức tường, cố sức đi vòng qua nó. Nhưng khi viên tiểu tướng vừa đi qua, hai lưỡi rìu đồng loạt bật ra.

Lưỡi rìu thứ nhất chém xả vào hông, lưỡi rìu thứ hai giáng vào cổ. Máu tuôn ra xối xả, con người mưu toan hành thích Khamudi gục chết trước mắt Apophis

và Khamudi.

Apophis than:

“Hai tên vô dụng này yếu sức quá nên không mua vui cho ta được lâu. Lần sau ta sẽ lựa những đứa khỏe để xem chúng biểu diễn cho đỡ mắt”.

Chương 52

Lũ hàng năm không dâng cao, nên không đủ phù sa bồi đắp cho đồng ruộng ở Waset. Đến mùa xuân năm sau, tất cả hồ chứa nước sẽ cạn kiệt. Xin Apophis cứu giúp sẽ vô ích vì Apophis chẳng đời nào giảm thuế ngay cả khi đại hạn đe dọa.

Niềm an ủi duy nhất là vụ dưa chuột bội thu; nhưng rồi phần lớn dưa chuột sẽ phải giao cho Emheb vận chuyển đến Avaris.

Đêm nay, Seqen buồn phiền chán nản. Ahhotep trấn an:

“Chúng ta có thể đối phó nổi. Nhờ tài tháo vát của Heray, chúng ta đã tích trữ đủ lương thực. Nếu hạn chế lương thực và nước, chúng ta sẽ sống qua năm tháng khó khăn này”.

“Nhiều đó sẽ không đủ”.

“Tình hình ở doanh trại thế nào?”

“Quân sĩ muốn tăng lương. Nếu không có lương, họ sẽ bỏ khí giới quay về Thebes”.

“Lẽ nào họ mất hết nhuệ khí rồi sao?”

“Họ đã nhụt chí từ lâu rồi. Họ tin chắc chúng ta sẽ không dám đánh quân Hyksos. Nếu tiếp tục tập luyện gặt gao như thế, họ ắt muốn tăng lương”.

“Chàng đã cố thương nghị với họ chưa?”

“Thường lúc nào ta cũng thành công, nhưng lần này thì không”.

“Chẳng lẽ họ không biết mình sẽ sớm được thưởng công hay sao?”

“Qaris vừa cho ta hay các doanh trại ở Edfu và Nekhen cũng đòi hỏi y như vậy. Thế là hết. Chúng ta không còn gì để tiếp tục cuộc chiến. Vài ngày

nữa, chúng ta đành phải bỏ trại”.

Ahhotep lên xuất cung giữa đêm hôm khuya khoắt, băng qua kinh thành đang chìm trong giấc ngủ, rồi vội vã đến nơi ranh giới của vùng đất trống. Thần Set là vị chúa tể nơi đây, lúc nào thần cũng ban phát sức mạnh không ai cưỡng lại nổi. Ác quỷ thực ra không hiện hữu, không một người Ai Cập khôn ngoan nào dám bén mảng đến vùng đất khắc nghiệt này mà không có sự che chở của thần mặt trời, vị thần có sức mạnh xua tan ác quỷ.

Nhưng để chế của bóng đêm đang ngự trị Ai Cập và Ahhotep phải đối mặt với bóng đêm đó nếu nàng muốn tước đi một phần sức mạnh của nó.

Nữ hoàng trẻ tuổi rời bỏ chốn nhân gian đi vào sa mạc, lòng thầm nghĩ về lời tiên tri của các nhà hiền triết. Nơi đây đầy rẫy hiểm nguy, song cũng cất giữ trong lòng nhiều vàng bạc và đá quý. Trong mỗi cái rui luôn ẩn chứa cái may.

Ahhotep rảo bước đi dọc theo lòng sông khô cạn. Đôi hài da bảo vệ đôi chân nàng, ánh trăng giúp nàng nhìn rõ quang cảnh xung quanh.

Xung quanh nàng chợt có tiếng rã rã. Một tảng đá vỡ vụn, đá vụn lăn xuống sườn đồi. Nàng cảm thấy như thể mình đang bước đi trong không trung, mọi cảm giác mệt mỏi đều tan biến. Nàng men theo hẻm núi hẹp dẫn ra thung lũng. Nếu bước chân ra khỏi hẻm núi, liệu nàng có bị mất mạng hay không?

Nàng cứ dần bước. Lần này nàng đi trong bóng đêm thăm thẳm, vì ánh trăng dẫn đường không đủ sức soi sáng vào sâu trong hẻm núi.

Một người đàn ông cao lớn với gương mặt xấu xí hiện ra mờ mờ ảo ảo trước mắt nàng. Toàn thân đỏ rực, trên tay cầm con dao phát ra ánh sáng ma quái, người đó đang tiến về phía nàng.

Hoàng đế Apophis... chính là hắn, kẻ rắp tâm tận diệt hết dân Ai Cập, tên bạo chúa mà nàng thề chống lại.

Nàng không lùi bước. Dù trong tay không một tấc sắt, nhưng nàng sẽ quyết chiến. Nàng cầm viên đá lên ném về phía kẻ thù, nhưng dường như nàng ném trượt. Nàng ném thêm hai lần nữa. Dù ném trúng mục tiêu, nhưng nàng không sao cản được bước tiến của Apophis.

Apophis thậm chí còn không kêu đau.

Bóng ma... nó chỉ là bóng ma hiện ra từ đế chế của bóng đêm để hù dọa nàng.

Nàng không thể bỏ chạy. Vì tảng đá đã bay xuyên qua bóng ma, nên nàng cũng sẽ chạy xuyên qua bóng ma. Khi nó chỉ còn cách nàng hơn một sải tay, nàng lao về phía nó, đầu cúi thấp.

Nàng cảm thấy như mình vừa nhảy vào lò lửa. Ngọn lửa hung tàn tấp vào da thịt nàng. Lúc sắp ngất đi, nàng chợt thấy một tia sáng yếu ớt và dồn hết tâm trí vào nó. Tia sáng lớn dần lên và cơn đau dịu bớt. Một quả cầu màu cam hình thành và lớn lên quá nhanh đến nỗi bóng đêm tan biến. Một ngày mới bắt đầu, ánh bình minh chiếu sáng hàng trăm cây cao với cành nhánh mảnh mai điểm trang hoa xanh thơm ngát.

Cây balanite là nguồn tài nguyên quý giá, nó cung cấp gỗ làm công cụ và chất lọc nước. Ahhotep hái vài trái cây ăn thử; chúng có vị ngọt thơm lừng.

Khi nàng bước ra khỏi khu rừng trong sa mạc, mặt đất dưới chân nàng cũng đổi khác, dòng nước dường như đang tuôn chảy ở một nơi nào đó.

Nàng quỳ xuống để được chạm tay vào điều huyền diệu mới mẻ này. Không phải nước, mà là những mạch bạc nguyên chất! Nó sinh ra từ cuộc hôn phối giữa thần mặt trăng và nữ thần sa mạc, dưới sự che chở của thần Set có ngọn lửa tỏa sáng trong lòng đất đá.

Seqen có thể trả lương cho binh sĩ - nghĩa quân sẽ có của ăn của để!

Lòng tràn ngập niềm vui, Ahhotep lui gót, cẩn thận ghi nhớ từng chi tiết của chuyến hành trình.

Vừa ra khỏi thung lũng trong sa mạc, nàng gặp ngay một con báo đang rình mồi. Ahhotep không biết ẩn nấp vào đâu. Chợt một con linh dương xuất hiện, sừng cong vút như cây đàn lia. Nữ hoàng vô cùng ngạc nhiên khi thấy con báo tỏ vẻ thờ ơ lãnh đạm. Nó cũng chẳng buồn để ý đến con linh dương to lớn.

Ahhotep chậm rãi tiến tới và thấy bầy thú khác đang tụ tập ở đó: một con linh dương trắng, một con đà điểu, một con thỏ rừng tai to, một con cáo, một con chó rừng, một con nhím, và một con chồn. Con chim ưng và con kên kên đậu trên tảng đá. Những cư dân sa mạc nhìn chăm chăm về phía Nữ hoàng. Nhưng chúng đang chờ đợi điều gì? Nàng biết nếu không cho chúng cái chúng muốn, chúng sẽ không để nàng đi qua.

Ahhotep nghĩ ngợi một hồi và bỗng nhận ra rằng mình phải tỏ rõ sức mạnh kỳ diệu của mình. Khi đối mặt với bóng tối bao quanh hồn ma của Apophis, nàng đã chạm vào sự xấu xa. Trong ánh sáng ban ngày, nàng phải chứng tỏ linh hồn mình không bị hại và vẫn còn “tiếng nói công bằng”.

Thế là nàng cất tiếng hát. Bài hát ca tụng ánh hào quang hồi sinh, sự xuất hiện của con bọ hung bất tử, điều huyền bí của mặt trời. Muôn thú - từ con hung dữ nhất đến con hiền hòa nhất - bắt đầu nhảy múa quanh Nữ hoàng Tự do. Chúng bị mê hoặc trước tiếng hát của nàng. Nàng được tiếp thêm sức mạnh từ thần linh vĩ đại. Khác với con người, loài vật không bao giờ phản bội lại nòi giống mình.

Ahhotep nhắm mắt lại để dồn tâm trí vào lời hát. Khi nàng mở mắt, bầy thú biến mất, nhưng dấu chân của chúng vẫn còn in trên cát. Nàng biết mình không nằm mơ.

Trong tâm nàng tràn ngập niềm biết ơn và tôn kính vâng hào quang thiêng liêng.

Chương 53

Thoáng thấy sứ giả triều đình đi qua lãnh địa của chủ nhân mình, Chomu, đám gia nhân liền ùa đến chặn đường.

Chomu đứng sau lưng sứ giả cất tiếng hỏi: “Anh bạn định đi đâu vậy?”

“Vẫn nơi tôi thường hay đi. Tôi đi đưa văn thư cho người của Emheb để chuyển đến Avaris”. “Ta muốn xem qua văn thư”.

Sứ giả cả giận quát lớn.

“Không thể được. Tuyệt đối không thể được”.

“Đưa ngay cho ta kéo bọn ta dần cho nát xương bây giờ”. Thấy Chomu không có vẻ nói chơi, sứ giả đành trao phong thư cho Chomu.

Chomu xé niêm phong, lấy thư ra đọc. Thư ca ngợi dài dòng ơn đức của Apophis, kèm theo đoạn viết Thebes ngày càng lún sâu vào cảnh suy kiệt.

Chữ ký làm Chomu bàng hoàng sửng sốt. Nó chính là chữ ký của quan thượng thư bộ nông nghiệp đã chết cách đây mấy năm rồi. Rõ là triều đình chưa thôi mưu đồ man trá và phản nghịch... Với bằng chứng như thế này, y chẳng gặp khó khăn gì trong việc tập hợp đồng đảng.

Chomu quát hỏi:

“Seqen ở đâu?” Sứ giả đáp:

“Đi săn ngoài sa mạc”. “Thế còn Ahhotep ở đâu?”

“Trong ngôi đền ở Karnak”.

“Tốt lắm. Giờ ta biết phải làm gì rồi”. “Ta xử lý thế nào với tên sứ giả?”

“Hắn ắt là đồng đảng với bọn phản nghịch. Giết hắn đi”.

Seqen vô cùng mừng rỡ trước khám phá phi thường của Ahhotep, liền vội về trại báo tin vui cho quân sĩ hay.

Về phần Nữ hoàng, nàng biết mình phải gánh vác trọng trách bảo vệ nghĩa binh. Vì lẽ đó, nàng đến thăm ngôi đền ở Karnak, truyền lệnh các thầy tu phải trang hoàng hoa lá cho tất cả các bàn thờ. Nàng đồng đạc tuyên bố:

“Chúng ta sẽ tưởng nhớ đến tổ tiên và nhất là các pharaoh”.

Một thầy tu can rằng:

“Nhưng muôn tâu Hoàng thượng, giặc Hyksos đã ngăn cấm những nghi lễ như thế trên khắp nước”.

“Nếu người sợ làm tròn chức phận của mình, hãy lập tức rời khỏi đây ngay. Còn ngược lại, người phải nghe lệnh của ta”.

Thầy tu sợ quá, liền cúi đầu nghe theo. “Truyền lập bàn tế lễ”.

Các thầy tu hành lễ đào các tuyệt tác bằng đá hoa cương và thạch cao tuyết hoa lên. Thợ điêu khắc chạm khắc bánh mì các loại, sườn bò, đùi bò, lựu, chà là, nho, sung, vò rượu, vò sữa lên trên tảng đá. Hương thơm từ buổi yến tiệc vĩnh hằng này sẽ lập tức bay lên nuôi dưỡng linh hồn người đã khuất.

Mỗi hình ảnh là một bức vẽ tượng hình. Các thầy tu có nhiệm vụ đem lại sức sống cho chúng để chúng mãi hiển linh và trường tồn.

Chợt một thầy tu kêu lên:

“Hoàng thượng nhìn kia! Đắng kia có khói bốc lên”. Nơi kinh hành Thebes, nhà cửa chìm trong lửa đỏ.

Râu Xồm mãi lo ngủ bù đến nỗi lúc nào cũng ngủ gục cả ngày trời. Afghan thích nghĩ ra chiến thuật mới cho trò chơi senet - môn chơi trên bàn cờ ưa thích của người Ai Cập.

Khi không đi săn, Râu Xồm và Afghan tá túc trong căn lều nhỏ nằm cách hoàng cung không xa. Sau bao ngày dài nắng dầm sương, giờ hai người mới có dịp nằm trên chiếc giường êm ái, tận hưởng thức ăn ngon do một bà hàng xóm nấu cho.

Râu Xồm cứ mãi lo suy nghĩ, một thói quen thường ngày không phải là xấu.

“Đệ khát nước quá, Afghan”.

“Đệ uống quá trời bia rồi còn gì”.

“Bia giúp đệ tin rằng sự tự do không phải là ảo tưởng. Nếu chế tạo binh khí, một ngày nào đó huynh đệ ta sẽ dùng đến chúng phải không?”

Afghan gật đầu đồng tình.

“Ahhotep và Seqen không phải là người ngồi không mơ mộng hão huyền. Nhưng chúng ta không thể đánh giặc Hyksos khi không có đạo quân nào ngoài đội thị vệ”.

“Lạ thực! Đệ cũng suy nghĩ y như huynh. Như vậy...”

“Như vậy Nữ hoàng chưa kể hết mọi chuyện bởi Nữ hoàng không hoàn toàn tin tưởng huynh đệ ta”.

“Nếu đặt vào địa vị của đệ, đệ cũng sẽ làm thế thôi”. “Nữ hoàng vừa thông minh lại xinh đẹp. Và lại người như thế có thể đặt trọn lòng tin vào họ. Ngay cả ở nước huynh, huynh chưa hề gặp một ai như Nữ hoàng”. “Huynh chớ quên Nữ hoàng đã có gia thất, nên đừng nặng lòng tơ tưởng lung tung nữa”.

Afghan chột sững người, tựa như con thú rừng đang vểnh tai nghe ngóng.

Râu Xồm rất tin vào bản năng của Afghan, liền bừng tỉnh hỏi rằng: “Có chuyện gì thế?”

“Có tiếng người chạy qua đường, ắt có điềm chẳng lành rồi”.

“Đám hương binh sẽ lo chuyện đó”.

“Huynh e rằng là không. Huynh nghĩ đệ nên lo thư giãn gân cốt đi”.

“Huynh đệ ta chẳng dễ gì bị hại đâu”.

Toán người thứ hai, rồi đến toán người thứ ba do Chomu dẫn đầu gia nhập với toán người thứ nhất. Tất cả kéo nhau đi về phía hoàng cung.

Râu Xồm nói:

“Xem chừng bọn họ không phải là thảo khấu. Chắc bọn họ sẽ không...”

“Nghe đây, bọn chúng đích thị là thảo khấu!” Afghan và Râu Xồm men theo đường tắt, chạy vội về hoàng cung trước bọn thảo khấu.

Một người lính già ngồi ngủ gật trên bậc thềm, cây thương nằm lẫn lóc bên cạnh.

Râu Xồm hét lớn:

“Mau cầm khí giới lên. Kinh thành đang bị tấn công”.

Chomu phóng hỏa đốt tư dinh của Heray, chỉ tiếc rằng chủ nhân không có nhà.

Bá tánh quanh vùng kinh hồn khiếp vía, không dám ra tay ngăn trở. Khi Ahhotep đến nơi, dân chúng vẫn chưa hoàn hồn.

Ahhotep lo lắng hỏi: “Heray có sao không?”

Một góa phụ run rẩy đáp:

“Ngài Heray bình an vô sự. Chính tay lái buôn Chomu đã phóng hỏa đốt nhà”.

“Rồi hẳn làm gì nữa?”

“Hắn và đồng đảng thề sẽ tiêu hủy hoàng cung”. Ahhotep chết điếng. Nếu không cứu được những người thân yêu, nàng sẽ tự tay giết chết Chomu. Nàng nhanh chóng lấy lại bình tĩnh, cất giọng sang sảng:

“Bọn người này là lũ phản nghịch. Tất cả theo ta đi bắt hết bọn chúng”.

Nói đoạn, nàng lao vút đi, theo sau là đám đông già trẻ trai gái.

Về đến hoàng cung, nàng thấy giao chiến diễn ra kịch liệt bên ngoài hoàng cung. Râu Xồm và Afghan thúc toán thị vệ xông ra cự địch. Heray dẫn vài nông dân lao vào trợ chiến, đánh nhau bất phân thắng bại với quân của Chomu.

Một tên thảo khấu la lên:

“Hoàng thượng kéo quân đến tiếp cứu! Mau chạy thôi!” Toán thảo khấu bị bất ngờ, không biết xoay xử ra sao, Heray và Râu Xồm chớp lấy cơ hội giết chết tên đầu đảng, còn Afghan quật ngã Chomu xuống đất.

Thấy khó thoát khỏi cái chết, Chomu van xin tha mạng. Cái nhìn của Ahhotep còn đáng sợ hơn cả mũi kiếm của Heray đang chĩa vào ngực hắn.

Nữ hoàng nói với giọng buồn buồn:

“Người đã giết hại bá tánh Thebes và mưu toan sát hại hoàng tộc. Người còn trọng tội nào khác muốn thú nhận hay không?”

Chomu kêu lên:

“Hoàng thượng là phản loạn không chịu thuận phục trước uy quyền của Hoàng đế Apophis - ấy mới là trọng tội. Nếu giờ Hoàng thượng quy hàng, tôi sẽ cầu xin

Hoàng đế Apophis tha mạng cho bá tánh Thebes”.

Ahhotep nói tiếp:

“Người sẽ bị kết tội phản nghịch, là kẻ thù của đất nước Ai Cập đã nhận người làm con dân của mình”.

“Hoàng thượng chẳng hiểu gì sao? Ngày tàn của Hoàng thượng sắp đến rồi. Tôi đã báo tin cho Hoàng đế Apophis biết. Hoàng đế Apophis sẽ sớm kéo quân đến đây và ban thưởng cho tôi”.

Chương 54

Ahhotep ôm Kames vào lòng thật lâu, rồi âu yếm nựng nịu Ahmose; may sao, Kames và Ahmose chẳng có thì giờ đâu để mà gào khóc khiếp hãi. Nếu bọn phản loạn xông vào cung, Qaris sẽ trốn đi cùng với hai hoàng tử, còn Mẫu hậu Teti cùng với vài trung thần cuối cùng sẽ cầm chân chúng.

Teti cố thuyết phục Ahhotep.

“Con chớ nên động lòng khoan dung nhân từ. Chomu và đồng đảng của hắn đã đi quá xa”.

“Hắn đi xa hơn Mẫu hậu tưởng. Hắn đã mật báo cho Apophis”.

Teti thất sắc.

“Thế thì sớm muộn gì giặc Hyksos cũng kéo quân đến đây. Quân ta đã sẵn sàng ứng chiến hay chưa?”

“Rồi, thưa Mẫu hậu”.

Sau khi xem xong thư do bồ câu mang đến, Seqen vội vã rời trại cùng với một trăm quân. Tuy ban đầu sợ hãi, nhưng rồi dân chúng Thebes tập hợp lại khi thấy phu quân của Ahhotep và nhiều đồng bào tưởng đã bỏ lên phương bắc cách đây lâu lắm rồi.

Pharaoh vội chạy vào cung. “Ahhotep!”

Họ ôm chầm lấy nhau. Ahhotep trấn an.

“Chàng đừng lo. Hoàng tộc đều bình an vô sự, nhưng vài lính canh bị giết. Nếu Râu Xồm và Afghan không kịp thời ra tay, thì chắc bọn phản loạn đã thắng rồi”.

“Bọn chúng đã bị trừng phạt thích đáng hay chưa?”

“Heray tin chắc chúng không làm hại ai nữa. Nhưng Chomu đã báo tin cho Apophis rồi”.

“Ta sẽ lập tức đắp lũy đào hào ngăn giặc. Chúng sẽ giúp ta đẩy lui đợt tấn công đầu tiên của giặc rồi phản công lại”.

“Trước hết có một việc hệ trọng phải làm. Mẫu hậu có chịu can dự hay không?”

Teti đáp:

“Ta vui lắm. Đây là ngày trọng đại nhất trong đời ta”.

“Đây mới đích thực là những chiến binh thực thụ”. Râu Xồm thốt lên khi thấy quân của Seqen tập hợp trước hoàng cung.

Afghan gật đầu đồng tình.

“Bọn họ thực là đội quân tinh nhuệ. Quả không ngoài dự liệu của ta bấy lâu, đây chính là điều mà nhà vua và Nữ hoàng che giấu huynh đệ ta.

Heray tiến về phía Râu Xồm và Seqen. “Hoàng thượng muốn triệu kiến hai người”.

Râu Xồm bước lên, trong lòng hồi hộp lo sợ không yên. Cả Râu Xồm lẫn Afghan đều không dám ngược nhìn Nữ hoàng đang khoác lễ phục rực rỡ.

“Ta muốn đa tạ và phong thưởng cho hai người vì đã có công dẹp loạn. Hai người sẽ được phong làm tướng thống lĩnh nghĩa binh”.

Râu Xồm và Afghan nhìn nhau kinh ngạc. Nữ hoàng nói tiếp:

“Hôm nay, hai người sẽ có dịp biết thêm về đạo quân này”.

Bá tước Thebes tụ hội trước cổng đền thờ ở Karnak. Các quan chuyển tiếp lời của Mẫu hậu Teti cho bá tước để bảo đảm mọi người đều thông hiểu. Mẫu hậu Teti nói với giọng quả quyết khiến không ít người phải ngạc nhiên.

“Nhờ các vị thần linh, pharaoh và hoàng hậu lại trị vì Thebes. Giờ ta xin bố cáo cho các thần dân biết Seqen đã lên ngôi vua vùng Thượng và Hạ Ai Cập và được Nữ hoàng Ahhotep công nhận. Triều đại được giữ vững, quyền lực của nhà vua và hoàng hậu được củng cố”.

Sau một hồi lặng im kinh ngạc, bá tánh Thebes reo hò chúc tụng nhà vua và hoàng hậu có tên tuổi được khắc trên tấm bia đặt trong đền thờ thần Amon.

Khi tiếng reo hò lắng dịu, đến phiên pharaoh Seqen lên tiếng:

“Những kẻ tư thông với giặc đều đã bị bắt. Chúng sẽ bị xử tội. Giờ chúng ta phải đối mặt với thử thách thực sự của cuộc chiến. Quân ta tuy sẵn sàng ứng chiến, nhưng mỗi người dân phải góp công sức của mình vào. Chúng ta chỉ có một chọn lựa duy nhất. Chiến thắng hay là chết. Muốn chiến thắng, toàn dân Thebes phải đồng lòng giết giặc”.

Seqen nói xong, bá tánh lặng im hồi lâu. Ai nấy đều chợt nhận ra rằng thời kỳ yên ổn giả tạo bấy lâu đang đến hồi kết thúc và trận chiến khủng khiếp sắp bắt đầu.

Heray dấm bàn tay siết chặt vào ngực thề nguyện. “Tôi xin hứa phụng sự pharaoh, tổ quốc, và đồng bào đến hơi thở cuối cùng”.

Bá tánh Thebes đồng thanh lặp lại lời thề của Heray. Trong lòng Ahhotep tràn ngập niềm hãnh diện. Thế là cuối cùng đã le lói tia hy vọng thật sự.

Apophis rất thích thú với trò vui mới, việc hân hạnh được mời ngồi cạnh Hoàng đế trên ban công trở thành đặc ân lớn lao. Bên dưới, những kẻ bất hạnh lần lượt bị giết trong đấu trường và mê cung. Xem họ chết trong đau đớn tột cùng là một thú vui vô tận.

Số nạn nhân phục vụ cho thú vui tàn bạo này không thiếu. Kẻ nuôi tham vọng dám cả gan chọc giận Apophis, người tình lờ miệng chửi mắng Apophis trên giường của Gió Quét, kẻ không chịu vâng lời Khamudi, tất cả

mỹ nữ bị Tany đem lòng ghen ghét, và thậm chí cả người vô tội - người Ai Cập khỏe mạnh được tuyển chọn ngẫu nhiên.

Apophis nhận ra rằng mình phải sớm tiếp tục đi chinh phạt, đánh chiếm Minoa và những hòn đảo lân cận, sau đó tiêu diệt tiểu vương quốc Châu Á không chịu liên minh. Quân của Jannas cần tập luyện; bên cạnh đó, uy danh của Apophis phải tiếp tục lan xa.

Giờ đây thành Avaris sống theo ý muốn của Apophis: Avaris trở thành doanh trại khổng lồ, thiên đường cho binh lính vui đập cuộc đời các nô tỳ Ai Cập. Các thành chính ở vùng châu thổ, Canaan, Phoenicia, và bất cứ nơi nào quân Hyksos đặt chân đến đều chịu chung số phận.

Apophis đã thành công trong việc lật đổ nền văn minh kim tự tháp. Một ngày nào đó, y sẽ tàn phá sạch rồi cho xây đài kỷ niệm đồ sộ hơn, tôn vinh oai danh của mình.

Khamudi nhập điện, Apophis thấy Khamudi có vẻ xanh xao, bèn hỏi:

“Người có sao không?”

“Tối qua vợ chồng thần mua vui với mấy nô tỳ Leban và chúng thần lờ nếm thử rượu của nước Leban”.

“Chẳng lẽ chúng ráp tâm đầu độc người?”

“Thần nghĩ là không, nhưng bọn chúng sẽ làm mỗi ngon cho đàn bò. Thần có việc hệ trọng phải trình tấu lên Hoàng thượng”.

Apophis cau mày.

“Hệ trọng... Ta nghĩ người không nói quá lời”. “Hoàng thượng phải tự mình định đoạt. Thần vừa nhận được tin mật báo từ Thebes với đại ý là: Hà mã khuấy động giấc ngủ của hoàng đế. Tiếng rống của nó làm ngứa tai dân Avaris”.

“Những lời vô nghĩa ấy có ý nghĩa gì?”

“Đấy là mật mã của quan thượng thư bộ nông nghiệp. Nó có nghĩa là có bạo loạn”.

“Bạo loạn ở Thebes? Không thể vậy được”.

“Ai cũng tưởng thế, nhưng tin mật báo rất rõ”.

“Tên quan thượng thư hèn mọn này tính gây sự chú ý chẳng?”

“Có thể lắm, thưa Hoàng thượng, nhưng chúng ta cứ cho là hẳn nói đúng đi. Chẳng lẽ chưa đến lúc triệt hạ

Thebes một lần cho mãi mãi hay sao?”

“Suýt nữa thì ta quên mất kinh thành nhỏ bé suy tàn đó. Bọn đạo tặc chắc đánh cướp lúa mì cho nên quan thượng thư nhỏ mọn muốn cáo giác chúng để mong được ta chiếu cố. Nhưng người nói chí lý: ta nên sai người đi dò la xem sao”.

“Thần sẽ cử Jannas đi chẳng?”

Apophis bôi sáp thơm lên mũi và mắt cá chân đã sưng lên suốt mấy ngày qua.

“Không, ta sẽ khôn khéo hơn thế. Ta sẽ cử sứ thần đến đó. Nếu quả thực có mưu đồ dấy loạn, quân Thebes

ắt giết sứ thần đi, lúc ấy ta sẽ lập tức đem quân đi đánh. Còn như chúng không giết sứ thần, ta biết quan thượng thư bịa chuyện và thay người khác. Hà cứ gì phải làm nhọc sức ba quân mà chẳng được lợi lộc gì, trong khi những cuộc chinh phạt mới đang chờ đón họ”.

Chương 55

Seqen ngạc nhiên hỏi:

“Một chiếc thuyền thôi sao? Chắc chúng có quý kế chi đây”.

Heray đáp:

“Dường như không phải đâu, Hoàng thượng. Lính gác bảo rằng nó là thương thuyền không có ai đi theo hộ tống”.

“Nếu nó đậu ở đây, ta buộc phải tiêu diệt nó”.

“Xin Hoàng thượng chớ nên nóng vội. Cho dù quân Hyksos ẩn nấp trong thuyền, nhưng chúng chỉ có vài tên mà thôi và ta sẽ hạ thủ chúng chẳng khó khăn gì”.

“Nhưng cứ sao Apophis quá kiêu dè như vậy?”

Ahhotep lên tiếng:

“Có lẽ Apophis gửi tối hậu thư cho chúng ta”.

“Đòi chúng ta tiêu hủy Thebes rồi quy hàng chẳng? Lời Hoàng thượng rất chí phải”.

Râu Xồm hiến kế:

“Tâu Hoàng thượng, thần có một kế làm rõ thực hư. Thần sẽ lên thuyền của chúng”.

Seqen ngăn lại:

“Nhưng kế ấy nguy hiểm lắm”.

“Có Afghan và năm mươi anh em đi theo, thần cảm thấy rất an lòng”.

Sứ thần là một lái buôn rượu có tiếng ở Avaris. Khamudi giao sứ mệnh này cho y với hy vọng y không còn sống trở về. Cho dù trở về được đi chăng nữa, y cũng khó thoát khỏi cái chết. Lợi dụng sự vắng mặt của y, Khamudi đoạt hết sổ sách rồi giả mạo chúng với ý đồ khép tội lừa gạt và đẩy y vào mê cung chết người. Sản nghiệp của y sẽ rơi vào tay Khamudi.

Lái buôn là một ông lão sáu mươi tuổi rất ghét đi thuyền. Tuy nhiên, lệnh Hoàng đế Apophis ban ra, có ai dám bất tuân. Sứ thần ngã bệnh trong suốt chuyến hành trình xuôi theo sông Nile và phải nằm bẹp trong khoang thuyền; kết quả là sứ thần chẳng được ngắm cảnh đẹp miền thôn dã.

Biết mình đã đến Thebes, kinh thành nằm tuốt ở nơi xa xôi hẻo lánh, chẳng làm cho sứ thần thỏa nguyện chút nào ngoài ý nghĩ mình đến đích rồi. Sứ thần gượng dậy, uống chút nước, rồi leo lên boong thuyền.

Viên thuyền trưởng thông báo:

“Sứ thần của Nữ hoàng Thebes muốn gặp ngài”. “Mời sứ thần vào khoang thuyền cho ta”.

“Tôi có phải khám người sứ thần hay không?”

“Khỏi cần. Không kẻ nào dám manh tâm hành thích sứ thần Hyksos đâu”.

Sau khi đoan chắc không có tên lính nào mai phục trên thuyền, Râu Xồm mới bước lên thuyền.

Nhìn qua thần sắc của sứ thần, Râu Xồm thầm nghĩ sứ thần chưa chắc chịu đi sứ lần thứ hai.

“Ta là sứ thần của Hoàng đế-pharaoh Apophis. Ta mang thư của Hoàng đế ta đến cho Nữ hoàng các người. Hãy mau dẫn ta vào cung”.

Toán lính dàn quân dưới chân ván cầu. Sứ thần nhìn họ ngạc nhiên.

Afghan thấy thế liền phân trần: “Ấy chỉ là phòng xa mà thôi”. “Chẳng lẽ nơi đây có loạn?”

“Không, nhưng không thể không phòng bị được”.

Sứ thần không gặp bè đảng thân Hyksos nào, vì Chomu và đám thuộc hạ đều đã bị xử trảm cách đây hai ngày rồi.

Sứ thần thấy Thebes tuy khá nghèo nàn nhưng sạch sẽ. Trên đường tuyệt không thấy bóng dáng trai tráng nào, chỉ có người già ngồi trên bậc cửa trước nhà, trẻ em chơi đùa, cánh đàn bà con gái đi chợ về, chố cấn nhau để tranh giành khúc xương, mèo nhảy nhót trên mái nhà. Sứ thần chẳng thấy điều gì chứng tỏ kinh thành khiêm tốn này đang đe dọa Hoàng đế Apophis.

Hoàng cung tồi tàn góp phần củng cố thêm ấn tượng đó. Hai lính già cúi đầu chào khi sứ thần đi qua, họ cầm cây thương quá cũ kỹ tới mức chỉ đánh một phát là gãy ngay.

Ahhotep dắt con ra nghinh đón sứ thần trước cổng điện, điệu bộ ra chiều yếu đuối làm sao.

“Mừng ngài đặt chân đến Thebes. Ngài đến thăm là niềm vinh hạnh lớn lao đối với chúng tôi, niềm vinh hạnh mà chúng tôi chưa hề dám mơ tới. Tiếc thay chúng tôi chẳng có của ngon vật lạ dâng tặng lên ngài, song chúng tôi sẽ gắng hết sức làm ngài vừa lòng”.

Ahhotep làm ra vẻ yếu đuối đến nỗi khiến sứ thần phải động lòng. Quên mất những lời lẽ hùng hồn mà mỗi người đàn ông Hyksos phải nói với đàn bà con gái Ai Cập bị sa cơ thất thế, sứ thần chỉ lặp bập vài câu tạ ơn. Ahhotep lên tiếng hỏi:

“Ngài định lưu lại đây bao lâu?”

“Vừa đủ để trao chiếu thư của Hoàng đế Apophis cho

Hoàng thượng”.

“Phu quân tôi, phò mã Seqen, chắc sẽ vui mừng lắm khi nghe tin này. Các con ra chơi với Thái hậu đi. Mẹ bận tiếp sứ thần”.

Trên người khoác bộ lễ phục đẹp hơn thường ngày, trong bụng Seqen chẳng muốn nghinh tiếp kẻ thù chút nào, chàng chỉ mong giết quách hẳn cho rồi. Nhưng ngặt vì Ahhotep có lời khuyên nhủ, chàng đành phải dụng kế hoãn binh.

“Hoàng đế Apophis đang bị bày hà mã quấy rầy. Hoàng thượng hiểu lời thần nói chứ?”

Ahhotep giải mã thông điệp của Chomu chẳng mấy khó khăn.

“Quả thực ở phía đông Thebes có một hồ nước. Bầy hà mã rất thích đùa giỡn ở đó. Nhưng làm sao tiếng kêu của chúng vang vọng đến tai Hoàng đế Apophis được?”

“Vờ vịt như thế đủ rồi, Hoàng thượng. Ở Thebes có bạo loạn hay không?”

Nữ hoàng làm bộ thất kinh.

“Thực tình là có một nhóm phản nghịch do lái buôn Chomu cầm đầu”.

“Xin Hoàng thượng giao nộp bọn phản nghịch cho thần”.

“Thuận theo lời của quan thượng thư bộ nông nghiệp, ta hạ lệnh xử trảm chúng cả rồi”.

“Thế thì tốt quá. Cho thần gửi lời chúc mừng đến quan thượng thư”.

“Rủi thay, quan thượng thư vừa mới qua đời và rất khó tìm được người thay thế - lòng trung thành của quan thượng thư với Hoàng đế Apophis là tấm gương cho mọi thần dân Thebes”.

“Tốt! Tốt! Và Hoàng thượng có chắc rằng ở Waset không còn tên phản nghịch nào?” Seqen đáp:

“Bọn chúng đều bị đem ra chém đầu làm gương”. Ahhotep cười nói rằng:

“Yến tiệc đã sửa soạn xong. Mời ngài hạ cố dùng tiệc với ta”.

“Nhất định rồi. Chẳng hay có rượu ngon hay không?”

“Ta đã dành sẵn vò rượu ngon cho ngài rồi”.

Nắm kẻ thù trong tay rồi để hãn bình yên ra đi... Đứng trên bờ sông Nile, Seqen giận dữ nhìn chiếc thuyền chở sứ thần biến mất sau khúc sông, nhưng chàng phải thừa nhận rằng Ahhotep nói đúng. Tin chắc Thebes không uy hiếp được ai, sứ thần ắt không xin Hoàng đế Apophis xuất binh chinh phạt. Nhờ đó, thợ mộc sẽ có thời gian đóng xong chiến thuyền cuối cùng.

Qaris râu:

“Thưa Hoàng thượng! Sứ thần đã về nước bình an. Sứ thần dường như rất hài lòng về chuyến đi sứ này”.

“Kinh thành vẫn bình yên chứ?”

“Kinh thành vẫn yên ổn, thưa Hoàng thượng. Muôn dân không theo giặc Hyksos nữa mà đứng về phía chúng ta”.

Hai viên tướng mới thống lĩnh ba quân Thebes yết kiến pharaoh.

“Hai người đã cứu con ta. Ta sẽ đời đời biết ơn hai người. Trận chiến này sẽ lành ít dữ nhiều. Hai người muốn xuất ngũ hay ở lại Thebes chỉ huy đội thị vệ?”.

Râu Xồm gãi tai.

“Đa tạ Hoàng thượng đã cho chúng thần dung thân ở đây, nhưng thần vốn sinh trưởng ở phương bắc, và rất muốn quay về phương bắc”.

Afghan râu:

“Thần là người ngoại bang. Khi đánh bại giặc Hyksos xong, thần muốn quay về cố hương”.

“Tốt lắm. Hai người sẽ thống lĩnh đạo quân tiên phong”.

Râu Xồm bối rối.

“Tâu Hoàng thượng! Nếu đội thị vệ hợp quân với các chiến binh được đưa đến Thebes, chúng ta vẫn chưa đủ thành lập một đạo quân. Cho dù chiêu mộ được nghìn

binh phương bắc, theo tin mật báo là chưa tăng lên bao nhiêu, chúng ta vẫn chưa đủ mạnh để xuyên thủng giáp trụ của giặc Hyksos”.

“Người vẫn chưa nắm hết tình hình”.

Trong doanh trại bí mật có hẳn một đạo quân tinh nhuệ thật sự. Afghan và Râu Xồm không giấu nổi vẻ ngạc nhiên pha lẫn vui mừng.

Râu Xồm reo lên:

“Tuyệt quá! Vậy là chúng thần không uổng công đi lượm đá lửa”.

Seqen nói với Afghan và Râu Xồm:

“Ta sẽ giới thiệu hai người với các tướng khác. Tình đoàn kết sẽ giúp hợp thành sức mạnh”.

“Trước tiên xin Hoàng thượng ban cho chúng thần một đặc ân. Hoàng thượng hãy cho chúng thần huấn luyện bộ binh. Chúng thần sẽ dạy họ mấy ngón đòn cận chiến”.

Chương 56

Mây đen từ ngoài biển trôi vào. Giờ chúng treo lơ lửng trên bầu trời ở kinh thành Avaris, làm cho nó trở nên u ám hơn thường lệ. Sứ thần lúc này chẳng buồn để ý tới, bởi trong bụng cảm thấy nôn nao khó thở trước viễn cảnh trình tấu mọi sự lên Hoàng đế Apophis.

Apophis hỏi sứ thần:

“Người được đối đãi tử tế chứ?”

“Tâu Hoàng thượng! Thần được tiếp đãi rất trọng hậu. Thebes đang lâm cảnh bần hàn, lo chống giữ còn không nổi, nói chi gây vạ lớn. Công chúa Ahhotep và Phò mã Seqen chỉ lo chuyện gia đình và không có ý làm phản”.

“Người có nói chuyện với quan thượng thư bộ nông nghiệp chưa?”

“Quan thượng thư vừa mới mất, song Hoàng thượng có thể tin chắc rằng lũ hà mã sẽ không làm phiền Hoàng thượng nữa. Nơi này hoàn toàn bình yên”.

Apophis vuốt tay lên vò rượu có vẽ họa đồ Ai Cập, ngón tay trở vừa chỉ vào dòng chữ Waset thì lập tức nó tỏa hào quang đỏ rực, chứng tỏ nơi đây đã quy phục.

Nhưng Apophis chợt có cảm giác lo sợ khác lạ, bèn ấn mạnh tay hơn. Ánh hào quang lập tức biến mất.

“Đồ khờ khạo! Người bị chúng lừa rồi!”

“Tâu Hoàng thượng! Thần xin cam đoan rằng...” Thấy sứ thần tuổi cao sức yếu, cho bò húc chết sẽ không thú, nên Apophis sai ném sứ thần vào mê cung.

Apophis lập tức triệu Khamudi và Jannas vào cung để nghị bàn

Apophis nói:

“Ở Thebes đang xảy ra chuyện khác thường. Sứ thần hoàn toàn mù tịt, nhưng ta tin chắc bọn phản loạn đang lén lút bày mưu tính kế”.

Jannas lên tiếng:

“Tâu Hoàng thượng! Ngay cả thủ hạ của thần cũng không thấy động tĩnh gì. Waset là một trong những nơi giàu nhất của Ai Cập, nhưng phần lớn sản phẩm được cống nạp cho chúng ta. Triều đình Ai Cập tất có ý dấy loạn, nhưng nếu kẻ khác lên thay Nữ hoàng Ahhotep thì sẽ không còn ai dám manh tâm tạo phản nữa?”

“Chuyện này khiến ta lo nghĩ. Thebes khiến ta bất an. Không nơi đâu được phép tranh giành vương quyền với ta, nhất là ở Ai Cập”.

Jannas hỏi:

“Phải chăng Hoàng thượng muốn thần kéo quân đi đánh Thebes?”

Apophis hạ lệnh:

“Phải tận diệt Thebes. May sao ta có đúng người mình cần. Truyền cho quan trấn thủ Emheb san bằng Thebes thành bình địa”.

Đạo trưởng xứ Karnak kêu lên:

“Tâu Hoàng thượng! Không thể làm thế được”.

Ahhotep giận dữ hỏi: “Tại sao?”

“Vì cổng bốn mặt đều đóng kín. Chưa mở được cổng thì chúng ta đã rước lấy thảm bại rồi”.

Nữ hoàng không thể bỏ qua lời cảnh báo của thần linh. “Vậy phải làm sao mở được cổng?”

“Theo tục lệ, hoàng tộc chưa thật sự trị vì trăm họ cho đến khi đi qua rừng cây cói giấy ở phía bắc Thebe.

Nhưng nơi đây có rất nhiều rắn và cá sấu - xin Hoàng thượng chớ mạo hiểm đến đó”.

“Dù sao ta cũng phải làm theo ý thần linh”.

Tuy Teti ra sức ngăn cản, nhưng Seqen gật đầu đồng tình không chút e ngại: ba quân đương đứng ngồi không yên, cảnh chờ đợi mỗi mòn ắt sẽ làm họ nhụt chí.

Ahhotep giao con cho Teti chăm sóc, rồi cùng với pharaoh xuất cung. Mặc dù rừng cây cói giấy rất nguy hiểm, ngay cả thợ săn dày dạn nhất cũng không dám lai vãng đến, nhưng họ vẫn nhất quyết đi tìm một chiếc thuyền nhẹ và lên đường.

Khi chiếc thuyền chậm rãi tiến gần đến khu rừng, một đàn chim vụt bay lên trời. Ahhotep cạ thân cây cói giấy vào nhau. Tiếng động phát ra phá tan bầu không khí tĩnh mịch nặng nề và xoa dịu cơn giận dữ của thể lực hắc ám muốn ăn tươi nuốt sống linh hồn của kẻ xâm phạm lãnh địa của chúng.

Seqen và Ahhotep bước vào khu rừng, nơi bóng tối ngự trị ngay cả ngày đầy nắng nhất. Những tiếng rung nho nhỏ từ một thế giới khác khiến họ kinh sợ.

Chợt một con rắn hổ chúa khổng lồ hiện ra với toàn thân rực lửa.

Ahhotep nhìn chăm chăm vào mắt con rắn.

“Mi có thể giết ta, nhưng ta không sợ mi”.

Con rắn lắc lư qua lại, rồi quẩn mình quanh thân cây cói giấy trước khi biến mất.

Ahhotep thấy chỉ còn một mình trên thuyền. “Chàng đâu rồi, Seqen? Hãy trả lời thiếp đi!”

Chiếc thuyền mỏng manh đâm vào hòn đảo nhỏ nằm giữa khu rừng. Tưởng mình đã tìm được chốn an toàn trên đất bằng, Seqen lên bờ.

Chưa kịp trả lời Ahhotep, chàng thấy hai con cá sấu to lớn lao nhanh về phía mình. Chàng hết đường thoát thân.

“Nằm xuống, Seqen, và đừng động đậy”.

Seqen làm theo lời Ahhotep, nhưng hai con cá sấu cứ lao tới.

Biết sắp bị ăn thịt, Seqen nhắm mắt nghĩ đến gương mặt của Ahhotep. Hai sinh vật khổng lồ bỗng đứng lên người chàng. Chúng đặt chân trước lên vai chàng và chân sau lên mắt cá chân chàng, công nhận vua Ai Cập là vua của chúng: vị vua vụt trôi lên từ đáy nước và tấp vào kẻ thù.

Đạo trưởng xứ Karnak nói:

“Ba trong bốn cổng, cổng đông, cổng tây, và cổng nam đã mở, nhưng cổng bắc vẫn đóng”.

Ahhotep hỏi:

“Đạo trưởng đang đặt ta trước thử thách mới nào vậy?”

“Hoàng thượng phải tự mình định đoạt”. Seqen truyền lệnh tiến binh.

Ahhotep can:

“Quân ta tiến lên phương bắc nhưng dân phương bắc không chịu ủng hộ chúng ta”.

“Rồi thần linh đòi thêm gì nữa?”

“Đó là điều chúng ta phải tìm cho ra. Mùa tịt thế này, làm sao chúng ta hy vọng thắng trận?”

“Quân ta đang nóng lòng xuất trận. Nếu ta cứ hoãn binh mãi, e rằng ba quân sẽ nhụt chí”.

Lúc hồi cung, họ thấy Emheb đang chờ đợi. Tuy thường ngày luôn tỏ ra điềm đạm, nhưng hôm nay Emheb dường bối rối không yên.

“Tâu Hoàng thượng! Jannas vừa hạ lệnh cho hạ thần san bằng Thebes”.

Ahhotep nói:

“Như vậy là Apophis không tin lời sứ thần? Đạo quân của ngài đã sẵn sàng ứng chiến chưa, Emheb?”

“Lúc này sĩ khí của họ rất cao”.

Heray chạy vội vào báo:

“Xin Hoàng thượng mau ra xem!”

Seqen, Ahhotep, và Emheb liền theo chân Heray chạy ra bờ sông.

Qaris thốt lên:

“Hãy nhìn những quả trứng này xem”. Emheb nói:

“Mòng két đã bắt đầu đẻ trứng. Chúng đẻ trứng sớm ít nhất ba tuần, nghĩa là lũ hàng năm sẽ đến sớm hơn lệ thường, đến lúc lũ rút chúng ta mới hạ thủy được thuyền”.

Seqen lên tiếng:

“Nói cách khác, chúng ta không thể xuất binh ngay được”.

Ahhotep bàn:

“Không, nhưng có lẽ chúng ta sẽ biến đợt lũ khác thường này thành lợi thế của mình. Chúng ta phải tìm hiểu tại sao người phương bắc vẫn còn thù địch. Emheb, ngài phải viết tấu biểu cho Hoàng đế Apophis nói rằng đã thừa lệnh hủy diệt Thebes, giết chết Công chúa và Phò mã”.

“Liệu Apophis sẽ tin lời của thần hay không?”

“Apophis sẽ tin nếu người đưa cho Apophis vương miện và long bào của ta cùng với chiến bào đẫm máu của Seqen”.

Chương 57

Apophis cười nhạt.

“Vương miện vô giá trị, y phục của kẻ bần cùng ngoại đạo. Di vật của người chết không đáng giữ lại”.

Khamudi râu:

“Tin báo của Emheb rất đáng mừng. Quân của Emheb công phá thành Thebes, giết hết lũ hèn nhát không dám chống cự, đốt sạch mọi thứ kể cả xác chết. Emheb xin lập doanh trại tại nơi xưa kia là thành của thần Amon”.

“Hay lắm. Người mau sai người đi xác nhận tin báo, rồi bảo Emheb đến gặp ta khi quay về. Ta muốn ban

thưởng cho Emheb”.

“Nhân đây ta có vật tế thần mới cho mê cung rồi”. Nói đoạn, Apophis cười to. Đặt tay lên vò rượu, Apophis thấy quả thực Thebes đã bị đốt cháy thành tro bụi.

Bá tánh Thebes kinh hoàng chứng kiến cung phủ và nhà cửa bị lửa thiêu trụi.

Seqen ngạc nhiên hỏi:

“Cớ sao nàng truyền lệnh phóng hỏa đốt hết như vậy?”

Ahhotep đáp:

“Vì kẻ thù tàn bạo như Apophis đa mưu túc trí hơn người thường. Ta phải phóng hỏa đốt Thebes mới mong lừa được hắn”.

Sáng sớm hôm đó, Teti, Kames, và Ahmose rời cung đến sống trong trại luyện quân.

Ahhotep và Seqen đến đền thờ ở Karnak. Đạo trưởng chủ trì ngôi đền vội ra nghinh tiếp.

“Bần đạo đã nhìn khắp bốn phương trời thêm một lần nữa. Ba trong bốn cổng đã mở, nhưng cổng bắc vẫn đóng kín, hiện chưa có bùa phép nào mở nổi nó”.

Nữ hoàng hỏi:

“Có thật là trong ngôi đền này có điện thờ đóng cửa hay không?”

“Quả thật chính điện đang đóng cửa. Nhưng nó sẽ không mở cho đến ngày Ai Cập giành lại tự do”.

“Amon là vị thần gió bắc. Chính thần Amon đang buộc chúng ta phá bỏ luật cấm này”.

Đạo trưởng thất kinh can rằng:

“Hoàng thượng chớ nên làm vậy. Như thế là cãi lại số mệnh”.

“Ta tin mình làm đúng. Chỉ có thần Amon mới giúp ta mở đường lên phương bắc”.

“Vị chúa tể của Karnak sẽ hại Hoàng thượng mất!”

“Ta đâu phải là kẻ thù của thần Amon”.

Đạo trưởng miễn cưỡng dẫn Ahhotep đến điện thờ đóng cửa. Nàng trầm tư một hồi trước cửa điện, rồi kéo chốt gỗ mạ vàng. Nàng cầu xin thần Amon phù hộ cho mình.

Nàng bước vào trong điện thờ qua cánh cửa hé mở. Một tia sáng lập tức tràn vào, giúp thấy rõ pho tượng thần Amon đang ngự trên ngai vàng. Thần cầm thanh đồng kiếm lưỡi cong mạ bạc trên tay phải. Trên cán kiếm có nạm đá sen vàng.

“Chúng con cần thanh kiếm của Người. Nó sẽ ban cho chúng con sức mạnh đánh bại chúa tể của bóng đêm”.

Ahhotep đặt tay lên bàn tay bằng đá dù trong lòng thầm nghĩ mình không thể rút nó ra được. Tầng đá hoa cương nóng rực. Một luồng năng lượng bất diệt đang luân chuyển trong đó. Nàng chờ đợi.

Một hồi sau, thần Amon bằng lòng trao kiếm cho nàng: thanh kiếm tỏa hào quang sáng rực cả điện thờ.

Ahhotep rút thanh kiếm ra khỏi bàn tay của thần Amon, khấu đầu lạy tạ, rồi lui ra.

Khi nàng bước ra với thanh kiếm rực sáng như ánh mặt trời ban trưa trên tay, Seqen và đạo trưởng phải lấy tay che mắt.

Ahhotep nói:

“Cửa điện vẫn đóng cho đến khi chúng ta đại thắng. Từ nay trở đi, chàng đã có binh khí trong tay, con đường lên phương bắc đang rộng mở”.

Trong trại luyện quân, trước hoàng cung có một khu vườn nhỏ rất đẹp trồng toàn thánh liễu và cây cọ.

Dưới bóng cây, Ahhotep và Seqen đang chia sẻ khoảnh khắc hạnh phúc mãnh liệt bởi họ sắp phải xa nhau. Pharaoh cầm quân ra trận, còn Nữ hoàng ở lại trị vì Thebes.

Seqen vuốt ve tấm thân đẹp tuyệt trần của Ahhotep, thì thầm:

“Ta muốn yêu thương nàng cho đến khi tuổi già đưa hai ta sang thế giới bên kia, muốn hòa nhập làm một với nàng để ngay cả cái chết cũng không thể chia cắt hai ta”.

Ahhotep hứa với Seqen rằng:

“Cái chết không thể chia cắt hai ta. Lỡ như chàng tử trận trong cuộc chiến chống lại bóng tối, bàn tay thiếp sẽ cầm lấy thanh kiếm của chàng, sức mạnh của chàng sẽ nhập vào người thiếp. Thề có thần linh chứng giám, chàng là người đàn ông duy nhất trong đời của thiếp, Seqen”.

Hai thân thể quấn quít lấy nhau, họ ngược mắt lên bầu trời bao la, nhìn vào khoảng không xa xăm. Cớ sao thần linh chọn họ làm công việc phi thường này?

Họ nghe có tiếng người gọi nhau í ới trong trại, các tướng đang truyền lệnh cho quân sĩ.

Seqen nói:

“Ta nghĩ bọn họ cần tới ta”.

Seqen giao cho tướng Baba thống lĩnh quân Nekhen. Emheb chỉ huy ba quân Edfu.

Baba râu:

“Con trai thần muốn xin yết kiến Hoàng thượng”. Cậu bé hãnh diện nói:

“Con tên là Ahmes, con trai của Abana. Con sẽ ra

trận giết hàng trăm tên giặc Hyksos”. “Nhưng con hãy còn quá trẻ”.

“Con đã học sử dụng hết mọi binh khí, và không sợ xông trận trong hàng quân tiên phong”.

“Ai Cập cần những con người như con, Ahmes, con trai của Abana”.

Seqen trò chuyện đôi lời với từng binh sĩ. Gương mặt ai cũng lộ vẻ buồn bã lo âu. Hết thầy đều e sợ quân Hyksos đông hơn gấp bội, đạo quân Ai Cập ít ỏi sớm muộn gì cũng sẽ bị đánh tan. Nhưng sự xuất hiện của Nữ hoàng đã xua tan nỗi e sợ của nhiều người. Họ không bỏ trốn nữa.

Chợt một bàn tay nhỏ nhắn chạm nhẹ vào tay pharaoh. “Con muốn ra trận”.

“Ahmose!”

Seqen bế đứa con trai bốn tuổi lên.

Kames nói với vẻ tự tin của một thiếu niên mười bốn tuổi:

“Con cũng thế. Từ khi đến đây, chúng con ngày nào cũng tập võ nghệ cùng với các chú các bác nghĩa binh”.

Seqen thả Ahmose xuống và ôm chầm lấy hai con. “Hai con cá sấu đã ban cho phụ hoàng sức mạnh, và phụ hoàng sẽ ban chúng cho hai con. Ngộ nhờ phụ hoàng không thắng trận trở về, hai con có nghĩa vụ tiếp tục cuộc chiến dưới sự dẫn dắt của Nữ hoàng Ai

Cập. Hai con có hiểu không?”

Kames và Ahmose đồng thanh xin thề. Ahmose hỏi: “Nhưng phụ hoàng sẽ trở về chứ?”

Giữa đêm hôm khuya khoắt, Jannas một mình phá cửa xông vào tư dinh của Khamudi trong lúc Khamudi và phu nhân đang dạy trò đòi bại cho một nô tỳ.

Jannas rất ghê tởm nhưng vẫn làm như không thấy gì, vì Hoàng đế Apophis dung tha những trò bẩn thỉu này.

Người đang đổ mồ hôi đầm đìa, Khamudi ra lệnh cho nô tỳ lau trán cho y.

“Có chuyện gì gấp vậy Đô đốc?”

“Bọn hải tặc trên đảo Thera đánh cướp thương thuyền của ta”.

“Có phải đảo Thera nằm ở phía nam Cyclades hay không?”

“Chính phải”.

“Nơi này lẽ ra chúng ta đã quét sạch bọn hải tặc từ lâu lắm rồi mà”.

“Tôi nghĩ giờ này mà đánh thức Hoàng thượng dậy ắt Hoàng thượng sẽ nổi giận, nhưng cảm thấy phải cấp báo cho ngài hay”.

“Ông nói chí phải. Tôi nghĩ bọn hải tặc đáng chết quá tham lam. Chúng sẽ khó sống với tội lỗi tà đình này. Nếu bọn Minoa giúp chúng, chúng sẽ trả giá đắt.

Chúng ta phải cấp tốc vào cung. Nhưng trước hết ngài có muốn mua vui với con tiện nữ này không?”

Jannas xua tay bảo không.

“Nhưng bọn chúng tuyệt lắm. Ngài chắc chưa biết mình đang thiếu thốn cái gì”.

Ngay cả Jannas cũng run sợ trước cơn thịnh nộ của Apophis. Apophis truyền lệnh cho Jannas lập tức dẫn đội chiến thuyền rời Avaris đi tiêu diệt đến tên hải tặc cuối cùng.

Khamudi lãnh mệnh kéo quân đến Syria, Canaan, và Phoenicia để phô trương thanh thế. Kẻ nào dám chống lại quân Hyksos tất bị tru diệt.

Chương 58

Đàn bồ câu bay lên phương bắc, mang mật thư đến cho nghĩa binh liên kết với quân của Seqen. Binh lính trên chiến thuyền trông thấy đàn bồ câu bay về hướng vùng Hạ Ai Cập. Vùng đất tuy gần mà xa, muốn giành lại được ắt phải hy sinh nhiều sinh mạng.

Trong chốn thâm cung, Ahhotep cho Seqen chạm tay vào cây quyền trượng mà nàng hy vọng một ngày nào đó sẽ dùng nó để trị vì đất nước. Lúc này trên chiến thuyền, trước sự chứng kiến của ba quân tướng sĩ, Ahhotep đội vương miện mang hình con rắn hổ chúa bằng vàng lên đầu Seqen. Con rắn hổ chúa sẽ phun lửa soi đường cho pharaoh và thiêu chết kẻ thù.

Thực ra đây chỉ vật thay thế cho vương miện truyền thống đã bị Apophis đánh cắp và tiêu hủy.

Và giờ là khoảnh khắc trao cho nhau nụ hôn cuối cùng. Ahhotep ước gì mình chỉ là người vợ, người mẹ của hai đứa con, và là người phụ nữ Thebes bình thường; nhưng đế chế của bóng đêm đã định đoạt số phận khác đi.

“Chàng hãy giông buồm lên phương bắc, vượt vòng vây tại Kebet, và tiến đánh thật xa. Khi chàng báo tin thắng trận, bá tánh trong nước tất sẽ lấy lại niềm hy vọng”.

Tại Kebet, tên đầu lĩnh toán lính gác sông đánh thức tên lính đang ngủ ngà ngủ gật dưới gốc cây cọ.

“Có thuyền đang tới”.

“Chắc là đoàn thuyền buôn từ phương bắc, nhưng sao không ai chịu báo cho chúng ta hay”.

“Không, chúng từ phương nam kéo lên”.

“Ngài chắc uống quá nhiều nên hoa mắt chẳng?”

“Dậy xem đi. Chúng đông lắm”.

Tên lính choàng tỉnh giấc, trừng mắt nhìn cảnh tượng khó tin.

“Lên thuyền mau!”

Toán lính vội vàng dựng chướng ngại vật trên sông để ngăn đoàn thuyền lại. Trên thuyền chắc là người Nubia hoặc lái buôn phương nam đang tìm cách trốn thuế.

Tên đầu lĩnh quát lớn:

“Nhân danh Hoàng đế Apophis, ta ra lệnh cho mấy người dừng lại!”

Tên đầu lĩnh vừa nói dứt lời, Seqen bắn một phát tên cắm ngay vào cổ họng hắn. Chàng quyết tiêu diệt tên lính Hyksos đầu tiên dám cản đường.

Chẳng mấy chốc, quân cung tên Ai Cập đã diệt sạch quân thù, vượt qua vòng vây dễ dàng.

Emheb hỏi:

“Ta có dừng chân tại Kebet không?” Seqen đáp:

“Không, vì ta không mấy tin tưởng Titi. Titi ắt sẽ liên minh với phe mạnh hơn”.

Tại Dendera, đoàn thuyền của pharaoh gặp hai chiến thuyền Hyksos. Bị đánh úp, toán lính trên thuyền không kịp chỉnh đốn hàng ngũ, chỉ chống cự yếu ớt.

Baba reo lên:

“Chiến thắng thứ hai, thưa Hoàng thượng!”.

Tại Abydos có năm chiến thuyền Hyksos ra nghênh chiến. Một chiến thuyền liều chết cản bước tiến của chiến thuyền Ai Cập đi tiên phong trong khi bốn chiếc kia áp sát mạn thuyền.

Trận chiến lần này là thử thách thực sự đối với nghĩa binh. Quân Hyksos ý mạnh, cứ đứng phơi mình ra bắn tên, còn quân cung tên Ai Cập có khiên mộc che chở.

Thuyền của Emheb đâm sầm vào mạn thuyền giặc, quân Edfu và Nekhen ào lên thuyền bắt lấy thuyền trưởng Hyksos. Thủy binh Hyksos thấy chủ tướng bị bắt, mất hết nhuệ khí.

Baba hét to:

“Chớ xin ta tha mạng!”

Nói đoạn đâm cây thương vào tướng giặc đang cố tập hợp quân sĩ lại.

Đội quân của Seqen thừa thắng xông lên chém giết kẻ thù không còn manh giáp.

Afghan lau sạch máu quân thù trên cánh tay, đoạn thốt lên rằng:

“Chúng ta có thêm bốn chiến thuyền nữa cùng với vô số khí giới. Chúng ta đang trở thành đội quân hùng hậu”.

Chú chim bồ câu đậu lên vai Qaris.

“Tâu Hoàng thượng! Chúng ta có tin của pharaoh Seqen”. Ahhotep ra lệnh:

“Đọc cho ta nghe và chỉ nói tin tốt lành”.

Sau khi giải mã xong lời lẽ trong thư do chính tay Seqen viết, Qaris đọc to:

“Quân ta đã phá vòng vây tại Abydos và thắng trận thứ ba. Quân sĩ giao chiến rất hăng, sĩ khí thực đáng khâm phục”.

Ahhotep lo lắng hỏi:

“Quân ta thiệt hại có nhiều không?”

“Thiệt hại rất ít. Một chiếc thuyền đang chở những tướng sĩ bị thương về nhà”.

“Nhớ chuẩn bị thuốc thang trị thương cho họ”. “Xin Hoàng thượng cứ tin ở thần”.

Ahhotep đích thân thống lĩnh quân sĩ còn lại trong trại luyện binh. Ban đầu họ bất mãn vì không được cho ra trận giết giặc lập công, nhưng rồi họ sớm thôi than vãn trách móc. Suy cho cùng, phò tá Nữ hoàng và bảo vệ hoàng tộc cũng là bốn phận cao quý.

Ahhotep tuy tinh thông cung kiếm, song vẫn giữ được vẻ duyên dáng đầy nữ tính của mình. Nhiều trai tráng tưởng dễ dàng đánh bại nàng đều bị hạ gục vì nàng rất giỏi tài né đòn và nghĩ ra những thế đánh khác thường.

Kames lớn lên thành một chàng trai trẻ. Chàng ra sức tập luyện võ nghệ và không biết bị thương tích bao nhiêu lần, song vẫn cắn răng chịu đau không hề than vãn một lời nào. Almose luôn đứng ngậy ra xem anh mình tập luyện. Thái hậu hoài công bảo Almose quay đi chỗ khác.

Teti trách móc Ahhotep:

“Đây không phải là cách dạy con thích hợp”. Ahhotep hỏi:

“Vậy Mẫu hậu có cách dạy dỗ nào hay hơn trong thời ly loạn này không?”

“Tất nhiên là ta không có, song ta thấy cách dạy dỗ của con có phần không ổn. Con vua là phải học rộng tài cao, thuộc lòng kinh sử. Kames chậm biết đọc biết viết, nên ta muốn hàng đêm dạy học cho Kames ít nhất một canh giờ”.

“Mẫu hậu cứ làm như vậy đi”.

Khamudi ngã bệnh. Toàn thân nổi mụn và bụng đau khủng khiếp. Nhưng Khamudi không thể trì hoãn việc báo cho Apophis tin tức từ người đưa tin mới ở Thebes thay thế cho quan thượng thư bộ nông nghiệp.

Thoạt đầu, Khamudi nghĩ quân thám thính chỉ bịa chuyện sau vụ lộn xộn nhỏ ở Kebet để mong lấy lòng vua quan tại Avaris. Nhưng giờ quân thám

thính còn nói thủy binh Hyksos bị tiêu diệt tại Dendera và Abydos. Khamudi giấu không cho Apophis hay biết tin này, song vẫn tức tốc khởi binh dẹp loạn.

Jannas kéo quân đi thảo phạt hải tặc ở Cyclades và đạo quân đang gieo rắc kinh hoàng tại Canaan và Phoenicia, nhưng vẫn để lại ở Ai Cập những binh đoàn đủ sức diệt trừ kẻ nào dám manh tâm xâm lấn Đế chế Hyksos.

Mặt trời chiếu những tia nắng chói chang xuống kinh thành, hơi nóng như thiêu như đốt khiến Khamudi cảm thấy khó ở hơn nữa. Mới sáng sớm mà trời đã nóng bức không sao chịu nổi. Leo lên những bậc thang trong hoàng cung là cả một cực hình.

Khi diện kiến Hoàng đế Apophis, Khamudi mấy lần dẫn cơn đau xuống.

Apophis nói:

“Thiệt không có gì đáng ghét hơn mùa hè. May nhờ mấy bức tường dày nên trong cung mới mát mẻ được một chút. Người nên thư thả đi. Qua sắc diện của người, ta biết người lo nghĩ suốt nhiều đêm rồi”.

Khamudi đánh bạo nói rằng:

“Chúng ta bị tấn công tại vùng Thượng Ai Cập”. Ánh mắt của Apophis sắc như lưỡi dao.

“Chính xác là nơi đâu?”

“Kebet, Dendera, và Abydos”.

“Kẻ nào tấn công?”

“Quân Thebes”.

“Ai cầm quân?”

“Seqen, phu quân của Nữ hoàng Ahhotep. Seqen tự xưng là - Khamudi lại dẫn cơn đau - pharaoh”.

“Seqen vẫn tiến quân lên phương bắc chẳng?”

“Thần chưa rõ lắm, nhưng hình như là vậy”. Apophis truyền xuất binh đi dẹp loạn và bắt Seqen về bất kể còn sống hay đã chết.

Chương 59

Từ Abydos, Seqen kéo quân tiến đánh suốt nhiều ngày mà không gặp bất kỳ sức kháng cự nào, tựa hồ quân Hyksos hay tin quân Thebes thắng trận đầu đã vội vã lui binh hết cả.

Emheb thấy thế, sinh nghi.

“Tôi không thích chuyện này chút nào”. Baba nói:

“Có lẽ ta tiến binh quá thần tốc khiến địch không kịp xoay trở chẳng?”
Seqen lên tiếng:

“Đến giờ quân ta chỉ giao chiến với quân trấn giữ các nơi. Ta nghĩ hiện tại giặc đang tập trung binh mã ở một nơi nào đó với ý đồ chặn đứng bước tiến của quân ta”.

Một cơn bão lớn không biết từ đâu chợt ào tới. Cuồng phong nổi lên, cành cây gãy rãng rặc, cây cọ oằn mình trong gió, bụi cát bay mù mịt, nước sông Nile dậy sóng.

Seqen hạ lệnh neo thuyền lại.

Cơn bão hoành hành suốt mấy canh giờ liền, quân sĩ lo tìm chỗ tránh bão. Dường như thần Set, vị thần hộ mệnh của Apophis, đã nổi cơn thịnh nộ và giáng số phận bất hạnh lên đầu họ.

Ngay khi trời quang mây tạnh, Râu Xồm liêu leo lên đài chỉ huy của chiến thuyền để xem nó có bị hư hại nặng hay không.

Thế rồi Râu Xồm thấy chừng hai mươi chiến thuyền Hyksos đang đậu ngoài khơi thành Qis.

Râu Xồm nói với Afghan:

“Lần này ắt sẽ đổ máu. Chúng ta sẽ không đánh úp quân giặc”.

“Tùy đệ thôi. Chúng chắc tưởng quân ta đánh vỗ mặt, vậy huynh đệ ta hãy xin Hoàng thượng liệu kế khác”.

Quân cung tên Ai Cập, trong số đó có Ahmes trẻ tuổi, con trai của Abana, bắn tên lửa dồn dập. Phần lớn mũi tên đều trúng đích: cánh buồm quân chưa hạ xuống trên chiến thuyền Hyksos. Buồm bắt lửa, được gió giúp sức, lửa cháy lan đến cột buồm, mặc cho thủy binh ra sức dập lửa.

Không một chiến thuyền nào mà không bị lửa thiêu trụi.

Baba reo hò vui mừng:

“Quân giặc đang leo lên bờ bỏ chạy. Chúng ta mau truy kích giết hết bọn chúng”.

Seqen nghe theo. Quân Ai Cập liền ào lên bờ. Đây là thời cơ thuận lợi để tiêu diệt thủy binh của Apophis. Baba dẫn đầu đoàn quân Thebes chém giết vô số thủy binh giặc bằng rìu, thương, và kiếm. Chiến thắng đang gần kề.

Đoạn quân Ai Cập chột khựng lại, tiếng reo hò thảng trợn tắt nghẹn trong cổ họng.

Seqen vội chạy ngược lên mũi thuyền cất tiếng hỏi: “Chuyện gì thế?”

Emheb kêu to:

“Chúng ta bị trúng kế rồi!”

Lúc này quân Thebes nghinh chiến với một đạo quân khác.

Baba thốt lên:

“Cả đời thần chưa hề thấy vật nào như thế này”. Những vật đó chính là những cỗ xa mã.

Quân Hyksos trang bị gươm đồng, cung tên, và áo giáp cứng chắc hơn nhiều so với khí giới của quân Ai Cập. Quân giặc rõ ràng vượt trội hơn về mọi mặt.

Râu Xồm than:

“Chúng ta sắp chết đến nơi rồi”. Afghan hét lớn:

“Nhưng ít nhất chúng ta sẽ không cảm thấy hổ thẹn với cố hương”.

Quân của Seqen thất kinh, rối loạn. Emheb thúc giục:

“Chúng ta phải mau lui quân thôi, Hoàng thượng”.

Seqen quay về phía ba quân nói lớn:

“Không. Chúng ta sẽ bị tàn sát như những kẻ hèn nhất. Chúng ta đã mơ đến trận chiến này lâu lắm rồi. Apophis tưởng chúng ta sẽ bỏ chạy tán loạn như đàn chim sẻ, vì đến giờ chưa ai dám cự địch với đội quân tinh nhuệ của hắn. Vậy chúng ta sẽ là những người đầu tiên chứng minh rằng quân Hyksos không phải bất khả chiến bại”.

Ba quân thấy đều vung gươm đồng tình.

Tiếng bánh xe xa mã, tiếng vó ngựa khua trên mặt đất sỏi đá vang vọng cả trời đất.

Seqen trở gươm thần về phía đoàn xa mã hét lớn: “Xung phong!”

Hàng quân Ai Cập thứ nhất bị đánh tan. Quân cung tên và phóng lao Hyksos tiêu diệt sạch hàng quân thứ hai, và chỉ có Seqen mới đủ sức ngăn quân sĩ rối loạn hàng ngũ.

Sau khi chặt phăng cánh tay của tên đánh xe và chém đứt cổ tên cung thủ đứng cạnh hắn, pharaoh gắng sức xô đổ cỗ xa mã. Chiến thắng bất ngờ này làm nức lòng ba quân tướng sĩ. Quân của Seqen xông lên chặn đứng những cỗ xa mã đầu phải trả giá bằng nhiều sinh mạng.

Khi thấy chiến bào vấy máu của quân Hyksos, quân Ai Cập chột nhận ra rằng quân giặc không thật sự bất khả chiến bại, hai bên bắt đầu chinh đồn hàng ngũ.

Râu Xồm hét to khi đâm chết một tên lính Ba Tư:

“Bên cánh trái quân giặc là người của mình”.

Nhận được tin do bồ câu mang tới, các nhóm nghĩa binh khác vội kéo đến trợ chiến. Quân Hyksos bị đánh úp, hàng ngũ rối loạn cả lên.

Vừa giết xong hai tên quân Anatolia, Emheb hét to: “Hoàng thượng! Hoàng thượng chỉ có một mình!”

Seqen mãi giao chiến, không hay mình đã bỏ xa toán quân hộ vệ phía sau. Bị lọt vào giữa vòng vây quân giặc, Seqen cố gạt đỡ những đòn đánh tới tấp từ bốn hướng.

Một tên lính Canaanite giáng lưỡi rìu vào dưới mắt trái Seqen.

Seqen nén đau, thọc mũi kiếm vào ngực kẻ thù, nhưng một tên lính Canaanite khác cắm phập con dao găm vào trán nhà vua. Hai mắt nhòa đi vì máu tuôn xuống mặt rùng rùng, Seqen cứ vung gươm chém bừa vào không khí.

Cuối cùng Baba cũng phá được vòng vây, giết chết tên lính Canaanite thứ hai, tưởng đã cứu thoát được Seqen, nào ngờ bị một mũi thương đâm vào lưng. Trong lúc đó, tên tướng giặc người Châu Á bổ lưỡi rìu vào đầu nhà vua.

Nhà vua gục chết bên Baba. Một tên lính Syria đập nát mũi Baba bằng cây chùy, rồi kết liễu đời Baba bằng một đòn trí mạng vào gáy.

Thấy cha và nhà vua bị giết, Ahmes tức giận bắn hết phát tên này đến phát tên khác. Chàng lần lượt giết hết những kẻ đã hạ sát cha và nhà vua. Afghan

và Râu Xồm tả xung hữu đột giữa vòng vây giặc, cuối cùng cũng đến được bên xác Seqen^[4].

Ở Thebes, Ahhotep hoài công ngược nhìn lên bầu trời tìm kiếm đàn bồ câu đưa thư. Nàng không còn dám đếm từng ngày kể từ hôm cuối cùng chim bồ câu mang tin tới.

Đêm nay, nàng mệt mỏi rũ rời sau một ngày trấn an ba quân tướng sĩ, Mẫu hậu, và các con. Tâm hồn nàng mỏi mòn vì ngóng trông tin tức, nhưng thân là

Nữ hoàng, nàng phải giấu kín điều đó trong lòng.

Mặt trời chưa lặn, nhưng quân sĩ đã lo làm phận sự thường ngày mặc cho cái nóng gay gắt. Kames dạy em đánh kiếm gỗ. Teti đọc kinh cầu nguyện thần Amon, còn Qaris trông chừng những binh sĩ bị thương. Mỗi sáng sớm và chiều tối Nữ hoàng đều đến thăm họ.

Heray râu:

“Tâu Hoàng thượng! Có một chiếc thuyền đang đến. Thần sẽ đi dò la tin tức”.

“Không, ta muốn là người đầu tiên biết tin”.

Cả hai vội ra bến tàu, binh sĩ trong trại theo sau hộ giá Nữ hoàng trẻ tuổi.

Một lúc sau, thuyền mới cập bến. Người đầu tiên bước xuống ván cầu là Emheb. Nét mặt Emheb phờ phạc và buồn bã, trông già đi đến mười tuổi.

Emheb cầm trên tay thanh gươm thần và vương miện vấy máu.

Nữ hoàng bước về phía Emheb.

Emheb râu:

“Tâu Hoàng thượng! Chúng thần đã tiến đánh đến

Qis và giao chiến với đội quân tinh nhuệ của Apophis ở đó. Nhờ lòng dũng cảm của pharaoh, chúng thần không bị thất trận”.

“Seqen...?”

“Pharaoh đã tử trận. Chúng thần đưa thi hài pharaoh về để ướp xác. Khắp mình pharaoh đầy thương tích, nên chúng thần thiết nghĩ...”

“Ta muốn nhìn mặt pharaoh lần cuối. Người ướp xác sẽ giữ nguyên các vết thương để hậu thế biết vị anh hùng này đã tử trận như thế nào. Tên tuổi pharaoh sẽ được lưu truyền mãi mãi”.

Emheb cảm thấy cổ họng như tắc nghẹn khi đứng nhìn Nữ hoàng. Emheb ngập ngừng nói:

“Xin Hoàng thượng thứ lỗi cho câu hỏi mạo muội này, nhưng muôn dân đang chờ đợi Hoàng thượng trả lời. Chúng ta sẽ quy phục Hoàng đế Apophis hay Hoàng thượng sẽ quyết thống lĩnh ba quân tiếp tục cuộc chiến?”

Ahhotep bước lên thuyền, ngắm nhìn thật lâu thi thể đầy thương tích của con người mà nàng từng yêu thương vô ngần. Nàng phải sớm giải thích cho các con biết tại sao chúng sẽ không bao giờ gặp lại cha mình.

Nàng hôn lên trán Seqen, rồi bước lên mũi thuyền. Mọi cặp mắt thấy đều đổ dồn về phía nàng.

Nàng hạ lệnh cho Emheb:

“Đưa cho ta thanh gươm thần và vương miện của nhà vua”.

Nàng đội vương miện vấy máu lên đầu, rồi trở gươm về phương bắc.

“Lớn lên, Kames sẽ kế tục cha mình lên ngôi pharaoh. Đến lúc đó, ta sẽ làm Thái hậu nhiếp chính và tiếp tục chống lại đế chế của bóng đêm. Cầu cho linh hồn Seqen tỏa sáng giữa những vì sao và chỉ đường dẫn lối cho chúng ta trên con đường ánh sáng”.

HẾT

tve-4U

CÙNG ĐỌC, CÙNG CHIA SẺ

Chú thích

[1] Trong thời đại Trung Vương quốc, các vị pharaoh đã mở mang ngôi đền cổ được xây dựng ở Karnak. Vua Amenemhat I (1991 - 1962 trước Công nguyên) cho xây dựng ngôi đền nơi đây, sau đó vua Senusret I (1962 - 1928 trước Công nguyên) dựng đài kỷ niệm đáng nhớ. “Ngôi đền trắng” nguy nga tráng lệ vẫn tồn tại, được xây lại bằng những khối đá lấy từ tháp môn thứ ba ở Karnak.

[2] Trong tiếng Ai Cập, Hut-Waret, “Thành trì của miền đất dốc”; kinh thành chiếm diện tích hơn 250 hecta.

[3] “Ankh, udja, seneb,” thường được tạm dịch là “Thọ, Khang, Cường”.

[4] Xác ướp pharaoh Seqen-en-Ra vẫn còn và được trưng bày tại viện bảo tàng Cairo.

Mục lục

[Lời giới thiệu](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)
[Chương 30](#)
[Chương 31](#)
[Chương 32](#)
[Chương 33](#)
[Chương 34](#)
[Chương 35](#)
[Chương 36](#)
[Chương 37](#)
[Chương 38](#)
[Chương 39](#)
[Chương 40](#)
[Chương 41](#)
[Chương 42](#)
[Chương 43](#)
[Chương 44](#)
[Chương 45](#)
[Chương 46](#)
[Chương 47](#)
[Chương 48](#)
[Chương 49](#)
[Chương 50](#)
[Chương 51](#)
[Chương 52](#)
[Chương 53](#)
[Chương 54](#)
[Chương 55](#)
[Chương 56](#)
[Chương 57](#)
[Chương 58](#)
[Chương 59](#)